

Thần Bản

TRỪ TÀ

Dịch: Hà Vy

Trước khi đến nước Mỹ du học, tôi không hề nghĩ có sự tồn tại của Thiên sứ và Ác quỷ, nhưng không ngờ gần ngay cạnh chúng tôi là...

TẬP

I



NHÀ XUẤT BẢN THẾ GIỚI

Trụ sở chính:

Số 46. Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: 0084.24.38253841

Chi nhánh:

Số 7. Nguyễn Thị Minh Khai, Quận I, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 0084.28.38220102

Email: thegioi@thegioipublishers.vn

marketing@thegioipublishers.vn

Website: www.thegioipublishers.vn

TRỪ TÀ (Tập 1)

Chịu trách nhiệm xuất bản

GIÁM ĐỐC – TỔNG BIÊN TẬP

TS. TRẦN ĐOÀN LÂM

Biên tập: Nguyễn Thị Phương Thảo

Vẽ bìa: Bùi Thanh Tùng

Trình bày: Bùi Thanh Tùng

Sửa bản in: Nguyễn Thị Thúy An

LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Công ty TNHH sách Hương Giang

Địa chỉ: Số 7, tổ 21, quận Long Biên, Hà Nội

Email: huonggiangbooks@gmail.com

Facebook: <https://www.facebook.com/HuongGiangBook/>

Tel: 02439336365

In 2.000 bản, khổ 16 cm x 24 cm tại Công ty TNHH In - Thương mại Thuận Phát. Địa chỉ: Tổ dân phố Vân Trì, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 2978-2019/CXBIPH/05-171/ThG. Quyết định xuất bản số: 787/QĐ-ThG cấp ngày 20 tháng 08 năm 2019. In xong và nộp lưu chiểu năm 2019. Mã ISBN: 978-604-77-6578-2

Chương 1

Đi Mỹ du học

Tôi tên là Ngô Địch, người Miên Dương, tỉnh Tứ Xuyên, đương nhiên, nếu bạn gọi tôi là “Vô Địch” thì tôi cũng chẳng có ý kiến gì. Vì tôi nằm trong top sinh viên ưu tú của một trường đại học ở Trung Quốc và là diện trao đổi sinh viên của hai trường đại học thuộc Trung - Mỹ nên tôi đã được tuyển thẳng đến một trường đại học quốc tế ở bắc Miami, Dade, Florida, Hoa Kỳ.

Cạnh trường nơi tôi du học là khu sinh sống của người châu Phi. Với những kiến thức học được từ hồi nhỏ, tôi đã từng nghĩ rằng, những người châu Phi thuộc thế giới thứ ba sẽ sống ở một nơi sơn cùng thủy tận cùng nền nhiệt nóng bức. Nhưng sau khi đến nơi này, tôi đã phát hiện ra rằng, những người da đen của thế giới thứ nhất đó đang sống các ngày tháng thật tiêu dao biết mấy, mặc áo may ô hình hoa lá chim cò và có thể nhảy múa ca hát cả ngày. Họ mặc những chiếc quần Jean rộng thùng thình, nhưng chẳng thể khóa lấp nổi vẻ diêm lệ ẩn mình trong các món đồ nội y đầy nóng bỏng ấy. Delio là hướng dẫn viên du lịch của chúng tôi, anh đã luôn nhắc nhở mọi người: Tuyệt đối không được chuốc lấy phiền toái với nhóm người châu Mỹ gốc Phi này, trừ phi một ngày nào đó bạn có suy nghĩ “muốn được trải nghiệm cách phục vụ tại bệnh viện ở Mỹ”.

Người ta nói rằng thị trấn nhỏ này đã từng bị hủy diệt cách đây khoảng sáu mươi năm trước trong một trận đại hỏa hoạn bất thành linh ập đến. Tất cả những gì đang phơi bày trước mắt chúng tôi đều là được xây dựng lại trong đám phế tích đó. Những thứ hiếm hoi còn sót lại đến giờ chỉ vển vện là một nhà

thờ lớn ở cạnh nghĩa trang của thị trấn. Nghe nói, trong thảm họa ấy ngay đến loài bốn chân như chó cũng đã chết hơn 200 con, chứ đừng nói đến con người, chỉ có hai chân mà thôi.

Là kết tinh của tình yêu giữa cha tôi - một tướng lĩnh quân sự và mẹ tôi - một người sùng tín cổ xưa, nên tôi có niềm hứng thú đặc biệt với những câu đố chưa có lời giải hay những hiện tượng thần bí kì dị, tất cả vẫn luôn cháy trong huyết quản của tôi. Cũng cần kể đến một sở thích khác nữa của tôi, đó chính là niềm đam mê với những bộ phim mang “nặng khẩu vị” đủ sắc màu Trung, Nhật, Hàn, Thái. Trong lúc người ta phải bịt mắt khi xem “Tử thần đến rồi” thì tôi lại nhìn chăm chăm vào màn hình và cười khoái chí. Bạn học đũa nào đũa nấy đều nói tôi là “Đồ quái dị”. Bỏ đi, tôi không thèm để ý đến họ, chẳng qua chúng cũng chỉ là một đám trẻ ranh vặt mũi chưa sạch, là những tên nhãi nhét còn bận chơi bi ve và chơi quay.

Trước khi tới Mỹ, tôi háo hức đến nỗi hai đêm không ngủ, những suy nghĩ về tin đồn ở đó lúc nào cũng quấn quanh trong đầu tôi, chẳng hạn như Thung lũng chết nối giữa California và Nevada, hay như đảo của những người khổng lồ trên biển Caribbean, Tam giác quỷ Bermuda và thị trấn nhỏ đào vàng phía Tây đã bốc hơi trong một đêm ở bờ biển Đông của nước Mỹ. Cũng vì lẽ đó, khi biết được nơi mình sẽ đến chính là vùng đất của người chết - thậm chí còn có xác chó chết phủ lên, bất giác trong tư tưởng của tôi có sự run rẩy xen chút niềm hân hoan.

Căn phòng tôi thuê quả đúng là một nơi tồi tệ, ngoài tủ lạnh và lò sưởi ra, chẳng có lấy bất kỳ thứ đồ dùng gia đình nào khác. Vừa đặt hành lý xuống, tôi ngồi phịch mông trên sàn, vẫn chưa ngồi ấm chỗ thì sự nóng ruột đã thôi thúc tôi lên mạng xã hội tìm hội đồng hương. Nhưng dĩ nhiên cuộc sống du học ở Mỹ của tôi đã được định trước chẳng thể “bình phàm”! Lôi điện thoại từ trong túi ra, nghĩ rằng sẽ gây chút ấn tượng gì đó trong nhóm du học sinh người Hoa ở Florida, cũng tiện thể xem xét có lão huynh muội tử đệ nào ở cạnh hay không, ít ra cũng có thể cho

tôi ăn chực nằm chờ một hai ngày chẳng hạn. Khi vừa mở bản tin ra thì tôi đã đọc được tin có người trên nhóm nói: “Hình như nghĩa trang ở thị trấn Bắc Miami đã xảy ra sự việc nghiêm trọng gì đó, nghe phong phanh rằng có ngôi mộ bị đào trộm”.

“Đào lên thì đào lên thôi, có việc quái gì là ngạc nhiên đâu. Đào lên không thấy thứ gì quý giá lại chôn xuống thôi, nếu bạn nghĩ rằng có chút gì đó kỳ bí ở đây thì có lẽ chỉ là sự hiểu nhầm, chắc là việc của kẻ đào trộm mộ”.

“Nghe nói là được lấy ra từ trong ngôi mộ... Các bạn nói xem liệu có phải là xác chết không?”.

Sau đó, cả đám đang bàn tán xôn xao rồi lại rơi vào trạng thái lặng ngắt như tờ.

Nghĩa trang mà họ nói đến chính là tiểu khu chỉ cách chỗ tôi ở nếu đi bộ mất khoảng mười phút. Nơi tôi ở là tầng 9, cả thị trấn này chỉ có vài tòa nhà 3 tầng, cho nên từ ban công nhìn ra chẳng khó khăn gì. Những hàng cây lạ mà tôi không biết tên mọc bao quanh bức tường trong khuôn viên nghĩa trang ôm lấy các hàng bia mộ. Nghĩa trang ở Mỹ không cầu kỳ, cũng không có nhiều điều cấm kỵ như Trung Quốc, nên nghĩa trang giống như ở vùng Bắc Miami này dứt khoát sẽ được xây tại trung tâm của thị trấn. Một nhà thờ lớn hiện lên trong những thềm đá lạnh thỉnh xung quanh khuôn viên nghĩa trang, chưa đến mức hùng vĩ, nhưng cũng có thể được gọi là lớn. Dường như có điều gì đó không thể giải thích rõ, tôi cảm thấy cả nhà thờ luôn bị bao trùm chút gì đó hắc ám. Nhưng bất luận là như thế nào, tôi vẫn muốn thăm dò chúng.

Toan chạy lại phía cửa, đang định kéo cánh cửa ra thì một bóng đen xuất hiện trước mặt tôi, hai chúng tôi đều dừng bước chân. Theo quán tính, chiếc túi đeo trên vai đối phương chạm vào cằm tôi khiến tôi suýt chút nữa đã rít lên vì bực bội. Cậu ta nói lời xin lỗi với tôi bằng khẩu âm tiếng Anh kỳ quái. Tôi một tay che mặt

và buột miệng chửi thề bằng giọng Tú Xuyên: “Cái búa tảng”. Nếu như đang ở Tú Xuyên thì tôi đã “gọt” cho hắn một trận rồi. Hai tay cậu ta chấp lại, rồi ra hiệu chào hỏi tôi, và nói cậu ta sẽ là bạn cùng phòng ở ký túc xá với tôi. Bỗng chốc, tôi chú ý đến tiếng tinh tong trên tay cậu ta, hóa ra là một chuỗi vòng tay nhìn có vẻ cổ quái, thần bí. Nếu cô gái nào đó đeo chuỗi vòng này mà đứng lên bàn cân thì chắc chắn sẽ khóc cạn nước mắt vì trọng lượng của mình. Vì không muốn để lại một ấn tượng xấu trong mắt người khác là “đồ Trung Quốc nhỏ mọn” trong lần gặp mặt đầu tiên, thế là tôi vừa xoa mặt vừa “hàn huyên” đôi ba câu với cậu ta.

Cậu ta hỏi tôi muốn đi đâu vào lúc này, tôi gấp gáp mở cánh cửa hướng ra ngoài, lại dùng thứ tiếng Anh ngượng nghịu nói với cậu ta: “Một người ta bị đào trộm lên rồi, tôi phải qua xem xét tình hình”.

Chẳng ngờ, gã A Tam (*người Trung Quốc chúng tôi quen gọi người Ấn Độ bằng cái tên A Tam*) đầu quân khăn rằn này không nói không rằng, ném thẳng chiếc túi vào trong phòng rồi chạy một mạch theo tôi. Tôi vẫn cứ tưởng rằng, thích chỗ nào nhiệt chỉ là nét đặc trưng của dân tộc chúng tôi, hóa ra toàn thể nhân loại đều có chung thứ sở thích này. Tôi chạy thật nhanh ra ấn thang máy và quay đầu lại nói lớn với cậu ta:

“Khóa cửa!”. Kết quả là, đầu tôi suýt chút nữa đã va phải cánh cửa nơi đặt đồ phòng cháy chữa cháy. Cậu ta nổi gót theo sau, và hỏi tôi bằng thứ giọng Miên Dương chính cống: “Cái búa tảng là cái gì thế?”.

Cơn mưa không biết tự lúc nào đã kéo đến khi chúng tôi đến nghĩa trang. Đám lá cây xào xạc gần nghĩa trang càng làm cho bóng cây trở nên thâm trầm hơn. Có người cầm ô, có người đứng đó nhìn theo, nhưng tất cả chỉ là quan sát từ xa, chứ không ai dám tiến lên phía trước. Tôi ngẩn cổ hướng mắt nhìn ra xung

quanh, lơ mờ nhìn thấy mấy đồng đất phía trước các bia mộ, đang được bao xung quanh bởi đường cảnh giới.

Anh bạn A Tam đứng cạnh tôi, mặt lại hướng về chỗ mộ kia mà ra sức nói: “Kiểu này ở bên Ấn Độ chúng tôi nhiều lắm. Theo tôi thấy thì đây chắc là yêu thuật hoặc là cương thi làm loạn thôi”. Tay chấp trước ngực, làm ra vẻ “bí hiểm”, trong lòng thấp thỏm không yên với suy nghĩ, Ấn Độ quả là nơi chẳng mấy an lành gì, cả đời này cũng không nên đến đó du lịch.

Tuy tiếng Anh của tôi không gãy gọn nhưng cũng chẳng muốn thua kém ai, thế là tôi hăng giọng và nói một tràng : “Biết thế này rồi biết thế kia, then chốt vẫn là cậu phải nghĩ ra cách trừ đám tà ma này đi, nói thật với cậu chú, mẹ tôi cũng là chính tông bắt ma ở Trung Quốc đó, từ nhỏ tôi đã chẳng lạ lẫm gì với mấy việc này”. Nói đến đây, tôi tạm dừng để tránh buột miệng buông ra mấy câu kiểu như “Đợi tôi lên trước, loại quỷ thần gì cũng bắt được thôi”.

Chẳng ngờ hai mắt A Tam sáng lên, nhìn tôi và nói: “Thật thế ư? Từ nhỏ tôi đã rất thích xem những bộ phim về cương thi ở Hồng Kông, pháp thuật tà ma Trung Quốc của các cậu thật đáng sợ mà. Tôi cũng thích võ thuật của Trung Quốc lắm, tôi còn tự bỏ tiền đi học võ. Mau đến đây cho tôi được mở rộng tầm mắt nào, múa vài đường võ đi”. Anh chàng ranh mãnh này dường như muốn đẩy tôi bước vào cuộc chơi đùa.

Không đoái hoài đến những lời cảm ràm của cậu ta, tôi quay người định đi về, kết quả là suýt chút nữa va phải người đang đứng phía sau tôi. Tôi vội vã dò xét người kia, nhưng chỉ thấy trước mặt là một người đàn ông trung niên da đen cao hơn tôi một cái đầu. Thần thái của ông ta nghiêm trang như kiểu vợ vừa mới mất hôm qua vậy, sau đó có thể là huynh đệ cũng qua đời, cuối cùng lại phát hiện ra mối quan hệ bất chính giữa người anh em và vợ của mình, còn ba đường sẹ ở chỗ thái dương phía bên phải mặt ông ta nhìn giống như dấu tích của cuộc chơi gái

không trả tiền nên mới bị hắc đại cô nương nào đó rạch mặt trả thù cho bõ tức.

Thoáng chút sợ sệt, tôi nói: “Xin lỗi ạ”. Sau đó chạy đến tiểu khu nơi ông ta đang đi tới, ánh sáng như rớt lại trên khóe miệng, ông ta nở một nụ cười lịch thiệp với tôi. Thầm nghĩ, gay to rồi, liệu có phải ông này đồng tính không. Thế là, tôi bèn vội vã kéo theo A Tam chạy đi, vô hình trung bám chặt cánh tay của cậu ta, một cảm giác rờn rợn lan khắp cả thân thể tôi.

Lúc này, cậu ta mới có cơ hội giới thiệu về bản thân, cậu ta nói tên mình là Summit, đến từ Kolkata của Ấn Độ. Trong lòng tôi đang cân nhắc hình như lúc này có điều gì đó không đúng lắm, nên quên luôn cả màn pha trò cái tên của cậu ta nghe thật giống chữ “Sát Mã Đặc” trong tiếng Trung. Quay đầu nhìn lại thì tôi chỉ thấy người đàn ông lúc này mà mình suýt chút nữa va phải, trên tay đang cầm chiếc túi da bò màu đen, ông ta đang đi từng bước một hòa vào trong đám người không đông cũng chẳng thưa kia. Gãi đầu và đi tiếp, tôi bỗng nhiên hoảng hốt vỗ tay đánh đét vào đùi. Khí hậu ở Florida chẳng khác gì so với đảo Hải Nam của đất nước tôi, nếu nói theo kiểu thuật ngữ khoa học thì chính là “cả năm oi ả muốn thiêu chết người, không có mùa đông”. Sao lại có người mặc áo da đi lại trong kiểu thời tiết này chứ! Lúc này, tôi mới rẽ ngoặt, khuôn viên nghĩa trang đã khuất bóng, nhưng những giọt mồ hôi lạnh đã bắt đầu lăn tăn trên mặt.

Những chuyện như này chẳng nói lên được điều gì, khi sự tỉnh lại, tôi cười với A Tam và tự nói mấy lời giới thiệu. Cậu ta chà nhẹ bàn tay phải trong túi vài lần rồi duỗi về phía tôi. Vốn là người thuận tay trái nên tôi đã chuẩn bị duỗi tay trái ra nắm lấy, nhưng giờ đến nửa chừng thì một ý nghĩ thoáng qua, tôi nhanh chóng thu lại. Ra sức dùng bàn tay phải nắm lấy bàn tay của cậu ta.

Tôi nhìn rõ bộ quần áo trắng mà cậu ta đang mặc trên người, vì tay cậu ta còn vương vãi lại mấy vết dầu. Người Ấn Độ đúng thật là ăn bằng tay phải, nhưng họ cạo móng bằng tay trái! Bắt tay trái với người Ấn Độ là một sự sỉ nhục cực lớn dành cho đối phương, hóa ra trong chớp mắt tôi đã loảng quảng một vòng qua Quý Môn Quan, may mà sự tĩnh. Tôi đã cố gắng không biểu lộ điều gì, ôm một vòng thật chặt qua bả vai của cậu ta, giả bộ nói với vẻ thân thiết: “Sau này sống chung phòng với nhau, mong nhận được chỉ giáo”. Trong bóng tối ánh mắt cậu ta lướt nhẹ nhìn tôi rồi nở nụ cười thân thiện.

Hành lý đã xếp gọn gàng xong, chúng tôi ăn bữa tối đầu tiên ở Mỹ đơn giản và nhanh chóng bằng mì ăn liền không người lái. Chúng tôi xì xụp húp mì và cùng nhau thảo luận về việc sau khi mua giường thì sẽ đặt ở đâu. Bất chợt, từng hồi chuông cửa vang lên. Trong khi tôi cảnh giác nhìn qua mắt mèo trên cánh cửa thì cậu bạn Summit đã nhanh tay mở cửa ra. Qua mắt mèo, tôi đã nhìn thấy người đứng phía ngoài cánh cửa chính là kẻ mà tôi suýt chút nữa đã đụng phải khi ở trong nghĩa trang, là một gã da đen mặc áo khoác da với ba đường sọc đỏ thẫm trên khuôn mặt. Không kịp dùng vai đóng cửa lại thì ông ta đã len vào bên trong.

Tôi nhảy phắt về phía sau và ở tư thế phòng bị thì bỗng nhiên nghe thấy tiếng “ái chà”, hóa ra kẻ mặc áo khoác da đó đã bị móc cửa kéo lại. Không biết là ông ta cố tình làm vậy hay thật sự ngốc mà sự nghi ngờ của tôi đối với ông ta đã giảm đi một nửa, vì tôi nghĩ nếu là quỷ thì sẽ không bị móc cửa ngăn lại như thế.

Cố gắng hết sức để kiềm chế bộ dạng lúng túng của mình, ông ta nói với chúng tôi: “Đã làm phiền các cậu rồi, tình cờ sáng nay tôi nghe được cuộc nói chuyện giữa hai người, vốn dĩ cũng không muốn phiền phức cho người khác, nhưng chỉ dựa vào sức của bản thân tôi thì thực sự lực bất tòng tâm, cho nên mới qua đây muốn xem thầy trừ tà phương Đông có thể giúp tôi một tay được không”.

Trong lúc tôi và A Tam vẫn còn ngây người vì chưa biết chuyện gì đang xảy ra thì ông ta lại tiếp tục nói: “Ngại quá quên chưa giới thiệu bản thân, tôi tên là White, là một thầy trừ tà”. Chà chà, người da đen mà lại tên là “Trắng” à, thực sự đủ làm tôi phục rồi, ấy vậy mà lướt nhanh sục sạo nào bộ trong số 3500 từ tiếng Anh tại kỳ thi phổ thông, thậm chí cả những từ vựng trong kỳ thi TOEFL hay IELTS mà tôi còn nhớ được cũng không thể tìm ra cụm từ “thầy trừ tà” đã xuất hiện hai lần này. A Tam thực sự không hề ngốc, đoán được tôi đang bị kẹt cứng ở tình huống này, bèn nói nhỏ với tôi: “Thầy trừ tà chính là sát thủ ác quỷ và sát thủ đường phố”.

Người tôi lúc ấy như bưng tỉnh ngộ, nhưng vẫn giữ điệu bộ ra vẻ mình đều hiểu hết, khua khua tay và nói: “Bỏ đi, tôi hiểu mà, chỉ là đang suy nghĩ chút thôi”.

Sau khi để anh chàng to lớn này bước vào trong phòng và đóng chốt cửa lại, chúng tôi lại ngồi phịch xuống sàn nhà. Người da đen đó hỏi vì sao phòng của chúng tôi sạch sẽ như thế, chỉ có vài chiếc va ly, thậm chí những vật thần thánh cổ quái cũng không có. Sau khi đặt mông một cách thoải mái xuống đất, ông ta nói thẳng: “Thời gian gấp gáp, tôi không nói dài dòng nữa. Chiều nay, tôi nghĩ các cậu cũng đến xem đồng đất ở trong phần mộ đã bị đào bới lên”. Cách xa như vậy mà lão còn có thể nhìn rõ, tôi nghĩ ngoài ưu thế chiều cao thì cái gã da đen White này nên đến bệnh viện kiểm tra tình trạng hoa mắt của mình.

“Trong đám người chiều nay ở nghĩa trang, tôi đã nhận thấy hơi thở khác biệt của một hai người, cảm thấy không phải hơi thở của con người mà là hơi thở của yêu quái, thế là tôi đã đề cao cảnh giác với những người xung quanh, và vô tình nghe được cuộc nói chuyện của các cậu, biết rằng các cậu chính là những thầy trừ tà phương Đông. Chắc các cậu cũng phát hiện ra điều này chứ?”. Lão nói về chúng tôi bằng giọng cung kính pha chút ngưỡng mộ, không phải là sự tâng bốc về ông thầy trừ tà phương Đông hạng thượng đẳng như tôi (*tôi còn nhớ A Tam đã*

không chạy theo tôi mà bốc phét), để đến mức thân thể tôi như lâng lâng đang bay lên không trung, vỗ vào ngực và đỉnh đạ nói đã phát hiện ra manh mối, không phải, mà là chúng tôi đang chuẩn bị ra ngoài đi đến chỗ đó rồi.

Anh bạn Summit cảm thấy tôi đối xử có phần không công bằng, cũng đồng dạng nói: “Ở đất nước chúng tôi, có rất nhiều cách cũng như kinh nghiệm để đối phó với các thế lực tà ma ngoại đạo như này...”.

Rồi nhanh chóng Summit lôi ra một đồng thần linh trong đạo Hindu Ashura, Shiva. Gã da đen lớn tiếng cười vỗ tép một cái vào đùi, rồi nói: “Tốt quá rồi, không ngờ trong thời điểm này tôi lại có thể gặp được hai vị trừ tà phương Đông cao thủ như vậy!”.

Mười phút sau, chúng tôi cùng nhau lên đường. Suốt dọc đường, tôi cứ miên man suy nghĩ, lo lắng về sự thông minh của gã này. Chỉ nghe người khác hồ ngôn loạn ngữ mà đã hoàn toàn tin tưởng, còn bị thuyết phục dễ dàng như thế, nếu là đi đến đất Thần Châu (Trung Quốc) của chúng tôi, tôi đảm bảo bất luận gia thế nhà anh ta giàu có đến cỡ nào cũng sẽ tán gia bại sản trong vòng một tuần.

Có lẽ đã nắm được tình thế hiện giờ của chúng tôi, cho nên White không giải thích dài dòng thêm bất kỳ điều gì. Chỉ lúc tôi hỏi ông ta: “Thứ quái quỷ gì trèo ra vậy?”, thì ông ta đáp: “Người chết sống lại” bằng thứ giọng hững hờ, thậm chí còn chẳng thèm nhìn tôi.

Không nhìn ra điều này, đang chuẩn bị tấn công thì bỗng chốc tôi nhìn thấy dường như có đốm sáng gì đó ở phía sau hàng rào đằng trước của khu khuôn viên nghĩa trang. Tôi thăm dò một chút xung quanh, nhận thấy cây cối ở đây dường như càng vươn dài hơn so với lúc chúng tôi đến vào ban ngày, và các nhánh cây đều như đang muốn bện thành những hình móng vuốt khô héo, lúc nào cũng có thể tóm lấy thứ gì đó. Mấy con bù

nhìn đang bắt hoa tươi giống như những loài chim truy đuổi tròng mắt nhìn mấy kẻ xâm nhập bất hợp pháp là chúng tôi. Trong màn đêm đốm sáng vừa lướt qua lại tỏa ra thứ ánh sáng xanh, bóng đen cao lớn giống như chiều cao của một người trưởng thành nhưng lại không phải là nhân cầu (*nhân cầu của người sao có thể phát sáng như thế*). Buổi tối tại Mỹ không giống ở Trung Quốc, ngoài mấy cửa hàng mở cửa bán hàng vào ban đêm thì về căn bản bên ngoài là một màn đêm tĩnh mịch. Nhưng một ý nghĩ bỗng thoáng qua trong đầu tôi, đó thực sự là hai con mắt, không, phải là bốn, là sáu!

Rõ ràng White cũng nhìn thấy, thế là ông ta lập tức ở vào tư thế phòng bị. Ngay sau đó, tôi cảm giác có thứ gì đó trên không đang nhằm về phía tôi và A Tam, chúng tôi vội tóm lấy, đó là hai cán súng sáng loáng, còn nổ vài tiếng lép lép. Nhưng đột nhiên lại không thấy bóng dáng White đâu. Không phải gã khốn này đã sợ chạy biệt tăm rồi chứ? Trong khoảng lặng thình đó ánh sáng từ hai chiếc đèn xe phát ra sáng quắc, ba người chết sống lại mà White đã nhắc đến che kín mắt và khựng lại trước ánh đèn, hẳn chạy xô về phía tôi khiến hai người chúng tôi phải tiến lên phía trước đến nỗi cả hai đều không thể thấy rõ bất cứ thứ gì trong màn đêm dày đặc. “Phăng”, một tiếng súng khẽ nổ, vì sự nôn nóng muốn được bắn súng của tôi kể từ khi tôi học được cách bắn từ doanh trại quân đội của cha tôi. Tay phải bọc lấy tay trái cầm súng, mở rộng màn bảo hiểm, nhắm mục tiêu một phát chính là giữa trán xác chết kia. Không biết A Tam chưa kịp phản ứng hay là không biết dùng súng, tôi lại bắn phát nữa, sau đó vừa quan sát cử động của mấy xác chết, vừa chỉ cho A Tam vài điểm chính khi cầm súng. Cậu ta luyện tập vài lần, về căn bản là biết cách nhưng muốn ngắm bắn chính xác thì vẫn phải bỏ thêm chút công sức và thời gian. Tôi và White thay phiên nhau thả lửa. Ở bên cạnh huyết thái dương của một xác chết phía trước bỗng nhiên xuất hiện một lỗ đạn, tôi quay đầu nhìn sang thì thấy A Tam đang ra bộ dương dương đắc ý nhìn tôi.

Ngoài mong đợi của chúng tôi, ba xác chết đó đều không có dấu hiệu sẽ ngã xuống, trong các phim hành động kịch tính cũng không nên như thế này chứ! Bản võ sọ vẫn là cách đối phó với những Zombie này, đây cũng là điều thường thấy thôi. Seri trò chơi này, tôi đã vượt qua mười mấy lần rồi.

Đúng lúc đó, trong ánh đèn chói lọi thị lực của ba xác chết kia đã dần trở lại, chúng bắt đầu cựa quậy để cơ thể lẩn tránh làn đạn, và dần tạo thành vòng vây áp sát chúng tôi. Đối diện với đám người chết trước mặt, cái đầu thì chảy máu trên trán, gót chân hẫng còn dịch đặc, ruột thì lòi ra ngoài thật không giống như đang chơi trò chơi mà. White đảo mắt điên loạn quanh hai hướng, lúc đó tôi đã hiểu được ý nghĩa của “người phát sáng” và lập tức tách ra. Hấn co chân ra rồi bắt đầu chạy, còn kịp bắn một phát vào một xác chết, làm nó nổ tung. Chúng tôi không tắt bộ giảm thanh, xét cho cùng thì đây vẫn là trung tâm của thị trấn, nếu ai đó gọi cảnh sát đến thì cũng chẳng hay ho gì. Một tiếng “hú” đau đớn vang lên từ phía xác chết rồi mất tích. Tôi chạy về phía White nhưng vẫn không quên kéo theo Summit. Ái chà, cái tên A Tam này lúc nào cũng chậm chạp hơn người khác.

Hai xác chết kia thật có tinh thần thể thao, thế trận luôn là một chọi một với chúng tôi, chứ không bóp chết gã da đen ở tuyến đầu đó. Vì bị tôi kéo cổ áo lôi đi nên có phần cảm thấy bị ức hiếp, Summit rút cán súng ra, cãi vã với tôi. Cái tên nhãi ranh này thật không biết điều, nhưng tôi lại nhanh chóng thay đổi suy nghĩ, mấy cái đầu đều bị vật cổ thì xem chúng có thể hung dữ hay không. Tôi và A Tam nhắm thẳng súng vào đám xác chết đang đuổi đến, lùi dần về nơi có ánh đèn xe có thể chiếu đến. Nhờ ánh sáng của đèn, tôi đã nhìn rõ bộ dạng của hai xác chết đó. Những chỗ bị chúng tôi bắn trúng còn hẳn rõ vết thương với lỗ đạn màu đỏ sẫm hoắm, chỉ khác đôi chút là, không có máu hay bất cứ chất dịch gì khác chảy ra từ chỗ bị thương của chúng. Ngoài ra hai xác chết đó còn có màu da trắng xanh. Chỉ với hai điểm này của chúng cũng đủ khác biệt với loài người chúng ta

rồi. Nếu nói rằng, trước đây lũ quái vật này cũng đã từng là người thì không phải thi thể cũng đã thối rửa rồi hay sao?

Còn đang chìm trong lối suy nghĩ miên man, tôi đã nhìn thấy một trong số đó bỏ nhào về phía chúng tôi và há miệng lớn, tôi không kiềm nổi sự ghê tởm nên khẽ rùng mình. Miệng của xác chết này to đến mức có thể nuốt chửng cả quả bóng rổ. Còn bên trong miệng nó thì chi chít răng sắc nhọn với hai ba hàng dài và vô số mật xanh mật vàng, chỗ nào cũng có máu rỉ. Kinh tởm hơn nữa là những con trùng lúc nhúc màu trắng bò khắp đầu lưỡi của nó. Tuy chưa tiếp xúc gần nhưng tôi vẫn húng hắng ngửi thấy thứ mùi thối hoắc từ thịt của nó. Đám khốn kiếp này có thể nuốt sống chúng tôi mất! Thật mất vệ sinh quá đi, ngay đến nấu chín để mà ăn cũng không biết nấu nữa. Hả, đã đến lúc nào rồi mà tôi còn đang miên man những gì thế này.

Lúc này, Summit mới rút từ trong túi ra một con dao lò xo với chiều dài bằng hai ngón tay, tên này quả thật nguy hiểm, luôn mang theo dao bên người! Nhưng mà dù gì thứ này hữu ích hơn nhiều so với súng đạn, tôi nói với hắn: “Nhắm đúng cổ chúng mà cắt”. A Tam nhìn chằm chằm về phía tôi như thể thuyền quay đầu vào bến và gật đầu, rồi dùng thái độ cung kính nở nụ cười như đối với một liệt sĩ, đưa con dao cho tôi và nói: “Cậu biểu diễn cho tôi xem đi. Tôi không biết làm”.

Đã là lúc nào rồi, nghĩ vậy tôi liền giành lấy con dao, trong lòng thì thầm: “Cái búa tảng” mà! Mấy đồ gớm ghiếc vẫn bám theo chúng tôi, nói ra thì đã muộn, một trong số đó đã bỏ nhào xông tới phía tôi, hai mắt sáng quắc, miệng lớn ngậm máu với những chiếc răng sắc nhọn lao tới cắn tôi, tôi luống cuống quên cả cách khua dao thế nào, hai tay nắm chặt cán dao hướng về phía trước, rồi từ từ nhắm cả hai mắt, miệng cũng lắp bắp run rẩy, đọc thứ gì: “Đêm nay chết chắc rồi, chào tạm biệt thanh xuân!” trong bộ dạng như một cao thủ võ lâm.

Ngoài thứ mùi nồng đặc tỏa ra không khí thì mọi thứ vẫn im lìm, lại mở to mắt lần nữa, và kết quả là tôi đã bị khung cảnh trước mặt làm khiếp đảm một phen. Chỉ nhìn thấy hai mắt của xác chết trợn trừng đầy tia máu màu tím, miệng còn như đang mở lớn. Lúc này, tôi mới nhận ra, có mấy con trùng đang bò vào khoang miệng của nó, một đống lít nhít nhìn thật gớm ghiếc. Một hai con trùng thì đang bò lên những chiếc răng nhọn của nó đã bị cắn đứt làm đôi, những chiếc răng trong còn nhốt nhát dịch đặc màu xanh. Thứ gớm ghiếc này đang quờ quạng lung tung gần dưới cằm. Thì ra, nó đang bố nhào đặt cằm lên trên lưỡi dao của tôi, bây giờ cả con dao đang nằm xuyên cằm con quái vật. Lúc này, tôi hả hê lắm, nháy một chân về phía nó sau đó khẽ khua tay nhằm thẳng súng vào đầu con quái vật, tay còn lại hất tung hai tay đang nắm chặt cán dao khua loạn lên của nó, nào lưỡi, nào dịch não, nào huyết quản, mọi thứ đều bị nghiền vụn hết. Cuối cùng, đám hỗn mang cũng không chịu nổi sự giày vò đó, từ từ quy xuống.

Tôi lại hướng mắt sang bên cạnh, thấy Summit đang bị chôn chân tại chỗ và ánh mắt nhìn tôi oán trách giống như tôi đã cướp mất con dao của cậu ta, cứ coi tôi như nâng tấm chắn bảo hiểm lên hết cỡ cho cậu ta, sau khi một kíp đạn gỡ ra, tôi quẳng khẩu súng về phía cậu ta, đám ngọn ngọn ấy đã trở thành một đống tổ ong. Rút con dao từ đám xác sống, đâm thọc vào cổ của cái “tổ ong” kia, kết quả là con dao bị chẹn ngang trên cột sống, nửa cái đầu bị cắt lìa đang khua khoắng trong không trung, mọi thứ đã dừng lại ở đó. Chỉ là không có cảnh tượng máu me phun ra tung tóe, kể ra cũng có phần là lạ. Đúng rồi, ông bạn White này này giờ trốn ở chỗ nào nhỉ?

Tôi dán mắt vào đèn pin và cùng với A Tam tìm kiếm, thì đột nhiên từ phía Đông Bắc của chúng tôi vang lên thứ âm thanh nức nở, dường như là âm thanh rên la vô cùng đau đớn, chúng tôi rảo bước chân chạy về phía nơi phát ra thứ âm thanh đó, và dừng bước trước đống máu mà A Tam giẫm phải. Chẳng hiểu

sao lòng tôi bỗng nhiên bồn chồn, có lẽ bởi tôi cho rằng, đám xác sống đó sẽ không chảy máu, điều này tức là...

Chúng tôi lại quét đèn pin xung quanh, phát hiện một người da đen nằm trên mặt đất, không phải là White thì có thể là ai chứ. Ở nơi không xa lắm lại thấy cơ thể và phần đầu của xác sống nằm rải rác trên mặt đất.

Thâm nghĩ trong lòng, gã này không yếu đến mức thế chứ? Nhưng phía trước rõ ràng là một xác người, dù là ai có thần kinh vững vàng đến mấy cũng không tránh khỏi có phần khiếp sợ. White nhìn thấy ánh đèn pin chiếu rọi, ông ta cố gắng lấy hơi sức và hô lên một tiếng.

Chỉ đến khi ánh sáng đèn dừng lại trên cơ thể người đàn ông đó, chúng tôi mới ô lên một tiếng kinh ngạc. Lúc nhìn thấy cái xác thì chỉ thấy toàn cơ thể là những vết thương do lửa, quần áo thì chỗ nào cũng có những vết lỗ lớn nhỏ, đều là các vết cháy đen. White có thể được coi là da trắng, sau khi bị cháy đen, làn da giống tro xám khiến gã lai giống, chuyển sang giai đoạn mới này.

Tôi và Summit quỳ bên cạnh, nhìn thấy nét mặt của White cực kỳ kinh khủng, dường như ba mươi phút trước ông ta nhìn thấy thứ gì đó khiến người ta sợ hãi tột cùng, môi còn liên tục lập bập không ngừng thứ âm thanh gì đó. Hai tay Summit chấp lạy trước White, tôi xen ngang: “Người ta vẫn còn sống, cậu vái lạy cái gì cơ chứ”.

Cậu ta ấp úng nói: “Tôi đang cầu phúc cho ông ta qua khỏi cửa ải khó khăn này thôi mà...”.

White cười với vẻ bất lực, và mấp máy nói với tôi: “Được...”, nhìn bộ dạng ngạc nhiên của tôi, dường như cố gắng muốn hỏi xem có chuyện gì xảy ra với mình, ông ta cố kéo dây chuyền hình Chúa đang đeo trước ngực, nhưng sức lực yếu ớt không làm được, cuối cùng lại là A Tam giúp ông ta lôi nó từ sau gáy ra.

Tôi vốn dĩ cứ cho rằng White sẽ dặn dò giao phó nhiệm vụ cho chúng tôi với sứ mệnh lịch sử trong điệu bộ run run, nhưng tôi chỉ thoáng nghe thấy tiếng cựa mình và chỉ về hình Chúa trong tay A Tam, hơi thở yếu ớt gắng gượng phát âm từ “của”, đồng tử giãn rộng. Lúc này, tôi mới biết được, hóa ra từ ông ta muốn nói không phải là “Fine” mà là “Find”, nhưng rốt cuộc gã muốn chúng tôi tìm thứ gì chứ?

Là một sinh viên vừa đặt chân lên đất Mỹ, chuyện đến mức này mới khiến tôi hốt hoảng quay gót. Bốn thi thể nằm trên đất xung quanh chúng tôi, dĩ nhiên ở dưới lòng đất con số này sẽ càng nhiều hơn. Một người bạn này vẫn còn nói nói cười cười bên cạnh chúng tôi mà giờ cơ thể đã lạnh ngắt. Trong tay tôi vẫn còn cầm khẩu súng, thậm chí còn đang bật nòng. Ba cái xác khác ở miệng vết thương không chảy máu, đầu những chiếc răng nhờ nhờ là lúc nhúc côn trùng, cảnh tượng càng khiến người ta sợ hãi cực độ.

Tôi và Summit cũng không dám nghĩ nhiều, càng không dám lãng phí thời gian, lúc này nếu có một người trông coi nghĩa trang đến hoặc có người tuần tra thì chúng tôi đều sẽ khó thoát thân, trên khẩu súng có dấu vân tay của chúng tôi, đến lúc đó có nhả xuống sông Hoàng Hà thì cũng không rửa sạch tội. Tôi và Summit nhìn dò xét đánh giá tình hình xung quanh một lượt, và quyết định kéo những xác chết vào trong mộ, nhưng White đáng thương đã chịu thiệt thòi phải nằm bên dưới chung bia mộ của người khác.

Cũng may mấy xác sống đều đang mặc quần áo, nếu không phải đụng chạm vào cơ thể của chúng thì thật ghê tởm. Có lẽ cũng bởi trong người lũ gớm ghiếc đó không có máu nên không cảm thấy nặng, trong khi lại khá tốn sức mới kéo được cái xác của White đi. Trong lớp áo da của ông ta tuy có mấy khẩu súng, đạn đơn và áo chống đạn thứ nào cũng có. Nhưng những thứ này không thể tùy tiện để ở nơi này. Chúng tôi nhanh chóng cởi áo khoác của ông ấy ra và gói gọn mọi thứ vào trong đó.

A Tam gợi ý chúng tôi nên cho mấy xác sống vào trong một cái hố và đốt đi, về điểm này, tôi tỏ ý tán thành, sau đó, mở băng đạn theo cách người bạn chiến đấu của cha tôi đã chỉ dạy cho tôi, và để thuốc nổ vào bên trong. A Tam mò được mấy cái bật lửa trong túi áo da. Tôi dám chắc là cậu ta đã trộm được từ chỗ thu hồi bật lửa ở sân bay, lý do là tôi cũng đã từng làm việc này. Sau khi lửa tàn, hai con người có lòng công đức của xã hội như chúng tôi đắp ít bùn lên dấu tích mộ của White, rồi nhanh chóng rời khỏi nơi đó. Đường cảnh giới mà cảnh sát quây vào trước đó vẫn khẽ lay động trong làn gió nhẹ.

Chiếc xe chở hàng bốn bánh của White cũng đỗ ở nơi này, chúng tôi cũng không dám đụng vào nó, xe mà người chết để lại sẽ bị thu giữ, trước khi vụ án này được làm rõ kiểu gì cũng sẽ phải đến đồn cảnh sát một lần, hướng hồ căn cứ theo quy tắc thông thường thì chuyện đó về căn bản sẽ không thể điều tra được.

Tất cả cứ như một giấc mơ, chỉ là chiếc áo khoác da và khẩu súng bọc ở trong đó nhắc nhở chúng tôi chuyện vừa xảy ra ban nãy đích thị là người thật việc thật. Hơn nữa, có điều chúng tôi không nghĩ tới đó chính là, đây mới chỉ là khởi đầu của mọi chuyện.

Chúng tôi trở về nhà và trút bỏ mọi thứ ra, gần như chỉ cười gượng trong một khoảng thời gian. Đêm đã về khuya, sự chênh lệch múi giờ khiến chúng tôi mãi vẫn không thể đi sâu vào giấc ngủ. Vào lúc này, một câu hỏi lại dâng trào trong não tôi, tôi nói với Summit: “Lúc chúng ta chia tay với White, cậu nhìn rõ ánh sáng của ngọn lửa chứ?”.

Cậu ta lắc đầu quây quây và nói không nhìn thấy gì cả. Tôi cũng nói mình không thấy thứ gì cả.

Tôi cũng từng xem qua các loại sách của cha tôi mua mỗi dịp đi hiệu sách, dựa vào các kiến thức đã đọc, tôi phát hiện tuyến thanh quản của White bị thương như thế nhất định là bị đốt,

nhưng lúc ông ta nói chuyện ngoài việc giọng nói có phần yếu ớt ra thì âm sắc không có gì thay đổi, hơn nữa, ánh sáng từ đèn pha của ông ta cho thấy xung quanh đều là một dải tối đen như mực. Cả tôi và cậu bạn Summit của tôi đều chắc chắn rằng, chúng tôi không thấy ánh lửa.

Khi tôi nói những lời này với Summit, cậu ta đều gật đầu, rồi bổ sung thêm phần sâu sắc với câu hỏi: “Nếu do lửa làm bị thương thì lẽ ra không bị chảy máu nhiều như thế chứ, phải vậy không?”.

“Không như thế”. Khi bị bỏng sẽ không chảy máu, huyết quản sẽ co lại trong điều kiện nhiệt độ cao, sau hết cũng chỉ lộ ra dịch đặc trong cơ thể. Thừa thế, tôi cũng góp công giải thích một hồi cho cậu ta. Nói như vậy thì cái chết kỳ lạ của White còn ẩn chứa những điều gì trong đó?

Chúng tôi đều cho rằng , những xác sống kia không thể gây ra chuyện này, thậm chí những thứ có khả năng sát hại White cũng chỉ là các tấm chắn đặc lực che mờ tầm nhìn của chúng tôi mà thôi. Sao chúng không hiện thân mà thẳng tay giết chết chúng tôi, điều này chúng tôi không thể biết được. Nếu cảm thấy chúng tôi là nhãi nhép, sẽ làm bần tay chúng vậy thì chúng đang muốn dẫn dụ điều gì chứ?

Chắc là sẽ không có thuyết âm mưu rắc rối như thế chứ. Về điều này, cả tôi và Summit đều nghĩ đến chiếc dây chuyền hình Chúa Giê-su của White để lại. Summit lôi nó từ túi quần ra, đặt trong lòng bàn tay và xem xét. Mặt sau của sợi dây chuyền này khắc số điện thoại của vùng nào đó thuộc lãnh thổ nước Mỹ, hơn nữa số này còn đại diện ba số đầu của tiểu bang , nếu đã là 786 thì chắc chắn phần lớn máy chủ là ở Florida. Sau khi thỏa thuận xong , chúng tôi nhất trí sáng mai sẽ đến công ty điện thoại AT&T gần đó để làm thẻ điện thoại.

Vì không mang theo đồ dùng gia đình trong căn chung cư thuê này nên chúng tôi cầm tấm chăn phủ giường đơn trải lên sàn đất, ngủ tạm một đêm, nhưng tôi chẳng thể ngủ nổi. Tôi tin chắc A Tam cũng nghe thấy tiếng cửa quây của tôi suốt cả đêm. Không biết vì sàn quá cứng, do thời gian, hay vì nguyên nhân khác mà chúng tôi vừa kích thích, lại có phần sợ sệt buổi tối hôm nay.

Ngày hôm sau ngủ dậy, chúng tôi đợi xe bus trước cổng tiểu khu. Chờ mãi, xe vẫn chưa đến, nếu xe đã đi rồi thì coi như bỏ đi, vừa rời chỗ dừng xe bus thì xe từ từ vụt qua mặt chúng tôi, nhưng tài xế không để tâm chúng tôi cật lực khua tay múa chân với theo xe mà cứ thế chạy xe đi. Nếu không muốn đợi lâu thì chúng tôi chỉ đi bộ thôi.

Phương tiện công cộng ở Mỹ cực kỳ thậm tệ, ít nhất chỗ chúng tôi là thế. Chúng tôi đã đứng đợi hơn nửa tiếng trước khi hai chiếc xe bus nhàn nhã thông dong vụt qua trước mắt, tôi bèn nghĩ, nếu có ai đó muốn nâng cao tinh thần tu dưỡng của bản thân thì hãy đến đợi xe bus ở Mỹ, đây quả là một cách luyện tập rất hiệu quả. Không cần nhắc đến tàu điện ngầm, trừ phi là ở những thành phố như New York. Vì giá xe ở Mỹ rất đắt, một quốc gia đất rộng người thưa như này, cho dù là xe tư nhân kiểu như BMW hay Lexus căn bản cũng không phải thứ xa xỉ gì.

Chúng tôi vừa đi vừa nói chuyện, A Tam hỏi tôi: “Cậu cảm thấy có cần thiết phải liên lạc với số điện thoại mà White đã lưu lại cho chúng ta hay không?”

“Tuy chỉ là ba kẻ vừa quen biết không lâu nhưng nói thế nào thì đến bây giờ chúng ta cũng đã trải qua ải sinh tử, coi như giúp ông ta hoàn thành tâm nguyện đi. Hoặc ít nhất nếu đối phương là bạn của White thì chúng ta cũng cần cho người mà người đó tin tưởng biết được thông tin về cái chết của ông ấy”. Nói xong, tôi nhìn cậu ta, cậu ta cũng nhìn lại tỏ ý tán thành. Thực ra, điều tôi nghĩ đó là, nếu thứ đã sát hại White thật sự là một thứ đáng

sợ thì nói chưa biết chừng, thứ đó đã nhận ra chúng tôi, từng giờ từng phút đều có thể ra tay sát hại, làm sao chúng tôi có thể yêu cầu sự giúp đỡ chứ.

Khi nghĩ đến đây, không biết vì sao cả một ngày nóng nực sau lưng tôi bỗng thấy ớn lạnh dần. Tôi luôn có cảm giác thứ gì đó đang âm thầm dõi theo chúng tôi từ nơi nào đó, cứ như thế này thì chắc chắn tôi sẽ suy nhược thần kinh. Không được, tôi nhất định phải mua thứ gì đó kiểu như chuỗi ngọc phật khai quang, và treo chữ “trừ tà” ở trước cổ!

Muốn mở thẻ ở Công ty điện tín AT&T thì cần tên thật, hơn nữa cũng cần đặt cọc 500 đô la Mỹ làm tiền tín chấp, và còn quét mã QR mới có thể sử dụng được, sự nhanh chóng về thủ tục khiến chúng tôi có cảm giác cảnh sát sẽ phá vỡ cửa ngay trong một giây và xông vào. Sau mấy lần làm đi làm lại chẳng mấy dễ dàng, tôi để cho cậu bạn Summit kích hoạt số điện thoại đó. Trong lòng tôi bỗng lóe lên suy nghĩ: Người đáng lẽ không nên nhận điện thoại chính là Giê-su chứ?

Gã trai trắng người Ấn Độ này ngồi trên tàu hỏa với kiểu tinh thần “nước chảy đá mòn” ra sức gọi điện thoại, và cuối cùng cũng có người bắt máy. Đầu dây bên kia là giọng một nam thanh niên với vẻ uể oải, lười nhác: “Đồ quỷ đen kia, lần này lại bị đánh gãy phần tay chân nào thế hả?”. A Tam cầm một bên tai nghe, và đưa bên còn lại cho tôi.

Nói loanh quanh một hồi, bỗng nhiên A Tam như tìm được linh cảm và mở lời: “Xin chào”.

Đối phương nhanh chóng cảnh giác, cất tiếng hỏi lạnh nhạt: “Anh là ai?”.

Dù đối phương có tin hay không, A Tam nhanh chóng thuật lại câu chuyện White đã gặp phải đám xác sống tối qua bằng thứ tiếng Anh pha Ấn đặc sệt, và cũng nói qua về cái chết ở hiện trường bằng thứ giọng nhanh dần, người tiềm năng như tôi đạt

9 điểm phần thi nghe IELTS mà cũng chỉ nắm bắt được mỗi một câu trọng điểm...: White đã đi châu tiên tổ rồi, phần còn lại gì đó tôi nghe không hiểu.

Giọng điệu của gã thanh niên trong điện thoại vẫn tỏ vẻ khó chịu, nhưng đã lộ rõ vẻ không còn phòng bị nữa: “Anh là ai thế?”. Sau đó, dường như kiểu muốn giải thích bằng cách bổ sung thêm một câu, “Ý của tôi là, hai người các anh là ai?”.

Trong khi Summit đang giới thiệu cho gã trẻ tuổi kia về chúng tôi là sinh viên các kiểu thì tôi lại nghĩ rằng, đối phương quả là một kẻ lợi hại, ngay việc chúng tôi có hai người cũng đã biết, trong khi rõ ràng tôi không hề lên tiếng dù chỉ là mỉm cười. Lẽ nào điện thoại của nước Mỹ lại tiên tiến đến mức hơi thở cũng có thể truyền được hay sao, gã thanh niên đó đã đánh hơi được mùi thối của hai cái miệng hay sao? Đang trong dòng suy nghĩ, tôi bất giác không kiềm nổi đưa bàn tay lên che miệng.

Đối phương vừa nghe Summit giới thiệu xong liền “ồ” một tiếng, và yêu cầu chúng tôi sau khi giải quyết xong sự việc hãy đem theo di vật của White đến chỗ anh ta - đặc biệt là chiếc dây chuyền đó, liền gác máy. “Cái tên này tốt xấu gì cũng phải cho địa chỉ chứ”. Tôi vừa dứt lời thì điện thoại của A Tam báo có tin nhắn gửi đến, chính là số của người ban nãy nhận điện thoại. Địa chỉ ở phần trên, còn phần dưới chú thích một cái tên: Millea.

Không biết vì nguyên do gì, mà tôi chỉ liếc nhìn đã có thể nhớ kỹ địa chỉ này và để lại ấn tượng cực kỳ sâu đậm. Sau đó bỗng nhiên, điện thoại của A Tam tự khởi động lại, tin nhắn SMS biến thành một dãy số lộn xộn, vị trí các con số cũng không đúng nữa. Tôi cầm điện thoại của cậu ta lên, vỗ nhẹ vào trong lòng bàn tay hai lần, và nói: “Xem ra, cậu mua phải đồ rẻ tiền ở Ấn Độ rồi!”.

Cậu ta đau lòng cướp lại điện thoại, vừa kiểm tra có chỗ nào hỏng hóc không, vừa lẩm bẩm nói: “Tôi mua nó ở cửa hàng

chính hăng đấy nhé...”.

Chúng tôi đến siêu thị Tajit, mua về một đồng đồ dùng hàng ngày, là một bao ngũ cốc dành cho bữa sáng giống như bao gạo và cả sữa đóng hộp nữa, tôi gọi nó với cái tên mỹ miều: “Thực phẩm cho chó”. Một ngày vận động liên hồi làm cho tứ chi của chúng tôi mỗi rã rời, cả hai đều lắc đầu thở dài và suy nghĩ về việc chúng tôi đang rất cần tiền để đi chơi, cũng cần xe để đi lại.

Lúc này, chúng tôi càng quyết tâm cần phải đi gặp mặt Millea một chuyến. Điều này tuyệt đối không phải là vì nguyên nhân chúng tôi có thể lĩnh được thù lao 2.000 đô la Mỹ nếu có thể giúp đỡ gã trai trẻ đó hoàn thành nhiệm vụ trừ tà như đã giao phó trước khi gác máy. “Sao có thể chỉ vì lý do này chứ! Chúng tôi có thể là hóa thân của chính nghĩa, kết nối trái tim toàn nhân loại, đạo nghĩa trừ ma diệt quỷ thật không dễ từ bỏ”. Chân tôi giẫm lên chiếc ghế lúc này đã sắp xếp đâu ra đó, đưa mắt ra ban công và nói với vẻ sục sôi, nhưng có lẽ cũng bởi trình độ tiếng Anh có hạn nên khi dịch sang có những sai sót.

“Nếu lần này, chúng ta có thể cầm được khoản tiền này thì chúng ta có thể hợp tác lâu dài, và cũng đồng nghĩa với việc, nguồn tiền sẽ dồi dào”. Bản chất của A Tam đã bắt đầu lộ ra, đó là bóng dáng tinh thần chỉ có ở những kẻ dung tục mới có trong các bộ phim về người trưởng thành.

“Cậu cho rằng, việc trừ ma diệt quỷ cho người ta mà có thể hợp tác lâu dài hay sao chứ”. Vừa dứt lời, tôi đã vào trang mạng xem mua xe second-hand giống như Car Max. Tôi hỏi A Tam: “Cậu có bao nhiêu tiền?”.

Cậu ta nhìn tài khoản trên điện thoại, và nói: “Tôi có 1.300 đô la tiền mặt”. Tôi cũng đếm số tiền của tôi rồi, ít hơn cậu ta 40 đô la. Nếu lấy ra 2.000 đô la để mua xe cũ thì xem ra sẽ là vấn đề lớn, xem xét hồi lâu cho dù là giá tiền hay thương hiệu thì đều không mấy lý tưởng. Trong nỗi chán nản, tôi gập máy tính lại,

chuồn xuống dưới tầng định mua chút rượu uống. Chủ cửa hàng yêu cầu tôi xuất trình chứng minh thư, tôi đã đưa cho ông ta xem chứng minh thư Trung Quốc của tôi, dường như phải mất một hồi lâu để ông ta nói cho tôi biết rằng, tuổi của tôi không thể mua rượu, tôi lại nóng lòng phân trần, thế là người đàn ông lại tươi cười chỉ vào tờ giấy dán trên cánh cửa “Nghiêm cấm hút thuốc dưới 18 tuổi, nghiêm cấm uống rượu khi chưa đủ 21 tuổi”, rồi cất lời nói với tôi: “Người bạn trẻ tuổi à, uống nước ngọt nhé”. Tôi khẽ gật đầu, sau đó cầm theo lon Sprite.

Tôi hậm hực trở về, lúc qua đường tại chỗ bãi đậu xe đã nhìn thấy một tấm kính ở phía sau chiếc xe, với hai hàng chữ viết trên đó: “Cần bán, giá bán 3.500 đô la, liên hệ (305) XXX - XXXX”. Tôi đã rượt khắp một lượt quanh bãi đậu xe đó, và phát hiện có vài thông tin kiểu như thế được viết trên mấy cái xe, cái thì có giá tiền, trong khi có cái lại không. Tôi chạy lên tầng lô A Tam xuống, để cậu ta nhìn thấy. Cuối cùng, tôi đã ngắm trúng chiếc xe thương hiệu của Mỹ, với giá bán là 3.000 đô la, là một chiếc xe Dodge màu trắng, tuy là màu trắng nhưng trông cứ như đã bị bong tróc hết lớp sơn một cách thảm hại dưới ánh đèn, vài chỗ hõm đều được lấp đi bằng màu sơn trắng này.

Liên lạc được với chủ xe, vừa nghe thấy chúng tôi muốn mua xe, ông ta đã vui mừng khôn xiết không giấu nổi trong lời nói, chân cà chân cuống nhanh chóng đưa chúng tôi đi xem xe. Tôi cùng cậu bạn Summit được một mẻ cười, càng tự tin hơn có thể trả được giá 2.000 đô la. Chúc năng xe vẫn tạm ổn, trừ cửa ở ghế lái phụ hơi khó mở, định vị bốn bánh cần sửa lại và tra dầu phanh, thì những phần còn lại tổng thể không có vấn đề gì. Cũng nhờ bài ca kể về nỗi khổ sinh viên nghèo, cộng thêm chút kỹ xảo như một diễn viên đạt giải Oscar trong mấy ngày này, tôi đã biến thành một chuyên gia lừa đảo. Quả không ngoài dự tính, hai bên trải qua mấy lần mặc cả đi mặc cả lại, đối đáp qua lại, tiến lên rồi lại nhượng bộ thì giá xe cũng ngã ngũ ở con số 1.800 đô la, trong ngày mai người chủ chiếc xe sẽ chuyển nhượng xe cho chúng tôi.

Lúc trở về, tôi và A Tam đều ra vẻ cung kính lẫn nhau, tôi nói: “Vừa bắt đầu cuộc sống ở Mỹ mà cậu đã tiết kiệm được 1.200 đô la rồi”.

Cậu ta nói: “Giá như mà cậu khiến người ta bớt thêm cho 300 nữa thì tốt biết bao, con số 300 là con số may mắn của người Trung Quốc mà, tôi thật xót thương thay cho ông ta”.

Buổi sáng hôm sau, ông ta chở chúng tôi đến sở quản lý xe bằng chính chiếc xe đó, và rất hào phóng khi viết hàng chữ “kính tặng” trong trạng thái ngẩng cao đầu khi viết ở mục nội dung chuyển nhượng như vậy, chúng tôi sẽ tránh được một khoản thuế ở Mỹ. Đã mua xong bảo hiểm cho xe qua mạng, đã gắn xong biển số xe của tỉnh Florida với chữ số in hai hàng màu cam ở phần đuôi xe, đến Mỹ ngày thứ ba, tôi và A Tam đã tự đưa mình vào nhóm quý tộc biến thân một cách hoa lệ. Buổi tối, chúng tôi đã sửa soạn về việc sáng mai sẽ đến chỗ của Millea, nói cho ông ta biết địa chỉ của chúng tôi. Chúng tôi đã đến Mỹ sớm hơn 10 ngày so với ngày khai giảng, về căn bản bây giờ đã quen nên sự chênh lệch múi giờ và khí hậu ở Mỹ đã không còn là vấn đề với chúng tôi nữa. Vì buổi tối hôm đó lái xe trong trạng thái tinh thần sung sướng tột cùng, nói chuyện cả đêm không ngủ, kết quả là đến ngày thứ hai, những cơn cú đêm như chúng tôi đã đùn đẩy nhau về việc ai sẽ ngồi vào ghế lái, cuối cùng A Tam đuối lý bị thua cuộc. Nguyên do là bởi màu da của cậu ta đen hơn tôi, quầng đen không nhìn rõ như của tôi.

Chương 2

Gương phù thủy, kỳ án trong biệt thự

Địa điểm là một thành phố cách Bắc Miami 4 giờ đi xe bằng đường cao tốc, với tên gọi Orlando “chủ đề Lạc Viên thành”. Không biết vì lý do gì mà sau khi tin nhắn Millea gửi đến mặc dù đã loạn hết nhưng tôi và Summit vẫn có thể nhớ rõ môn một, đến mức như dẫn lối, chẳng mấy chốc chúng tôi đã tìm được trạm xăng ở 7-11 và cửa hàng tiện lợi ở đó. Tôi phần nộ nhún chân nói, chúng ta đúng là dốt muôn thừa mà, như này đã bị lừa rồi. Tôi cười gượng về chỉ số IQ thấp của Summit. Cậu ấy quẹt thẻ trên cây xăng tự động, còn tôi vào trong cửa hàng tiện lợi để mua hoa quả.

Tôi lấy hai chai Dr.pepper từ trong tủ lạnh, bỗng sau lưng vang lên âm thanh: “Leon?”, tôi ngẩn người ra. Tiếp theo, lại gọi một tiếng : “Ngô Địch”. Lần này là thứ thanh âm bằng tiếng Trung, tuy không thể yêu cầu quá cao về mặt khẩu âm, nhưng về căn bản những gì người đó nói ra đều đúng. Lúc đó, tôi đã nhận ra là giọng của người đàn ông từng quen biết, chính là giọng nói của người đã từng nghe trên điện thoại, là giọng nói của Millea.

Tôi quay lại, nhìn thấy một người mặc bộ đồng phục 7-11, vẫn còn có điều tôi chẳng muốn thừa nhận rằng anh ta cao hơn tôi khoảng 2-3 cm. Bất giác, tôi nhìn thấy trên góc cổ phía bên phải của anh ta là một hình xăm bằng hai chữ tiếng Trung xiêu xiêu vẹo vẹo: “Thương Không”. Sau này, khi anh ta biết được có một nữ minh tinh trong bộ phim hành động nào đó ở đảo quốc cũng có cái tên này thì luôn một mực thanh minh là chưa từng thấy cái này trước đây, hình xăm đó chỉ với ý nghĩa chỉ bầu trời xanh mà thôi. Tôi nhìn khinh khỉnh vào cánh tay trái cơ bắp cuộn

cuộn của anh ta, và tin chắc rằng đó không phải là một chữ mà thợ phun xăm đã để sót lại. Cái đó để sau hẵng nói. Còn về việc vì sao là tay trái thì tôi nghĩ rằng ai cũng sẽ hiểu điều này, cần theo biểu tượng con chuột thôi.

Lúc đó, tôi có phần lo lắng, khi A Tam giới thiệu về tôi cho gã đàn ông này trên điện thoại, không hề nói với gã rằng tên tiếng Anh của tôi là Leon, hơn nữa, âm thanh nghe được lúc đó dường như nghe từ bên tai. Khi tôi đang định quay mình thì phát hiện gã đã đứng bên ngoài quầy đồ cách khoảng 2 mét, cười nhạt về phía tôi. Cả cửa hàng chỉ có hai người là tôi và gã.

Bây giờ là ba người, vì trạm đổ xăng tự động không có phiếu, nên A Tam bước vào cầm lấy phiếu mua hàng.

“Millea ư?”, tôi đánh tiếng hỏi thăm dò. Gã khẽ hất hàm nhưng vẫn giữ nguyên điệu cười, tôi có chút nghi ngờ về chứng liệt mặt của người đàn ông này, có khi nào đi ngang qua đường thấy một người nào đó bị nghiền nát, gã sẽ vẫn mang nét mặt như vậy. Chẳng biết nguyên do gì, nhưng trong khi suy nghĩ, tôi vẫn cảm thấy nụ cười của gã mang nét bí hiểm.

Để không tỏ ra gượng gạo, tôi đánh mắt sang phía A Tam, sau đó là màn giới thiệu chính thức khi gặp mặt. Millea ngồi xuống trước ở chiếc bàn duy nhất cạnh quầy nước ngọt, và mua cho chúng tôi mỗi người một lon nước ngọt.

Khi nói về cái chết của White, bộ dạng của hắn đã nghiêm túc lại và lắng nghe chúng tôi thuật lại câu chuyện một lượt. Tôi khinh thường nhìn về phía A Tam, gã gốc thế nào thì cũng biết ngay cả người Mỹ cũng nghe không hiểu thứ tiếng Anh dở ẹt của gã, rồi rụt cổ lại trong im lặng.

“Đám xác sống đó cứ coi như nhiều hơn tám, chín người thì cũng không đọ lại được với White”. Giọng của Millea khẳng định chắc nịch. Khóe miệng của gã dường như vẫn đang muốn mỉm cười, nhưng thần sắc xem ra lại vô cùng phức tạp.

Summit hỏi: “Vậy thì anh biết người giết White là ai sao?”, cậu ta ngừng một lúc, “Hay ...đại thể là thứ gì à?”, giọng cậu ta nhỏ dần đi.

Suy nghĩ một lúc, Millea nói có chút chán nản: “Tôi, tôi không biết...”, gã lại hắng giọng, “Nhưng dù thế nào đi nữa thì chúng ta hãy dành một phút mặc niệm cho anh bạn trừ tà White này chứ”. Chúng tôi đều khẽ gật đầu.

Trầm ngâm một lúc, Millea lại tiếp tục nói: “Các cậu có tin có yêu ma quỷ quái trên đời này không ? Hay nói theo cách khác thì là có thể lực siêu tự nhiên”. Chúng tôi gật đầu, cũng đã tận mắt chứng kiến những thứ đó, sao có thể nói rằng không tin được chứ.

Gã lại tiếp tục nói: “Nói thật, ngoài xác sống ra thì thế giới không thiếu những chuyện kỳ quái, một số là do người ta ngụy tạo, số khác là trùng hợp, nhưng quả thực rất nhiều trong số đó là thực”.

“White vừa trở về từ Mexico. Lý do ông ấy đến Florida lần này vốn dĩ là theo đuổi một vụ kỳ lạ, nhưng không ngờ lại ra đi giữa chừng như thế. Đó là ủy thác của một gia tộc người Do Thái, sau khi sự việc thành công sẽ trả 2.000 đô la. Tuy White đã chết, nhưng nếu bất kỳ chuyện lạ đời nào còn đó thì rất có khả năng sẽ nhiều người hơn nữa bị giết. Chỉ có điều là, những sinh viên bị dính dáng vô cớ như các cậu thì thật quá ư là nguy hiểm rồi”.

“Sao lại như thế được chứ!”, Summit hăng máu tựa như gà bị cắt tiết, “Thực ra, tôi ở Ấn Độ...”. Cậu ta lại bắt đầu lại kể lể y nguyên bài diễn văn đã từng thao thao bất tuyệt với White, sau đó cậu ta còn liếc nhìn và cười với tôi.

Trong chốc lát bóng dáng của Summit bỗng nhiên lỏng lẻo, tấm khăn trùm đầu cũng sắp không bọc nổi cơn ngông cuồng đang được thể lớn lên này, ánh mắt cậu ta lộ rõ cơn thèm khát trừ ma diệt quỷ kia, khoe miệng còn lộ ra cơn thèm khát mãnh

liệt với tiền bạc. Còn đối với một người ngay đến cái xẻng công binh trong quân doanh cũng dám trộm, không biết dùng con dao găm viết chữ “TỬ” như thế nào, huống hồ, xuất thân giống như tôi vẫn chẳng đủ tài để làm một ông chồng ngoan ngoãn của bà vợ nào đó thì càng lấy đâu ra sức chống đỡ với tiền chứ.

Tôi nói: “Thực ra mẹ tôi xuất thân trong một gia tộc trù tà nổi tiếng ở Trung Quốc, từ nhỏ tôi đã theo mẹ...”. Vốn dĩ tôi muốn nói sau đó là xem ti vi..., thì đột nhiên có hai người khách cầm theo phiếu thu tiền vào đứng ở quầy của Millea nên bỗng dưng cắt ngang lời nói làm cho câu chuyện của tôi bị tụt hứng. Millea đem đến câu trả lời tràn đầy tự tin giao phó cho chúng tôi.

Millea giới thiệu với chúng tôi: “Gia tộc người Do Thái đó là doanh nhân tại thành phố Tampa ở bờ Tây của Florida, đang kinh doanh du thuyền, nhưng hai người vốn khỏe mạnh trong gia tộc đã qua đời trong năm nay vì xuất huyết não, còn có một thanh niên chỉ vừa mới tốt nghiệp đại học, trở về Florida từ Indiana, nhưng kết quả là vừa được hai ngày đã ngã trong nhà vệ sinh, bốn phía xung quanh hai hốc mắt đều chảy máu, cậu ấy còn có triệu chứng trúng gió nữa. Nhưng dù gì số của cậu ta cũng cao lắm, bây giờ vẫn chưa đi, hiện giờ đang nằm theo dõi trong phòng bệnh nặng ICU”. Trầm ngâm một lúc, gã dường như lại nhớ ra điều gì, rồi lại tiếp tục nói: “Trước khi White qua đời, đã gọi cho tôi một cuộc điện thoại, theo những tin tức mà ông ấy thu thập từ các kênh thông tin nên được biết, gia đình họ ngoài kinh doanh du thuyền ra, còn lén lút buôn lậu trong thế giới ngầm, dường như trước khi có một người trong gia đình chết họ đã mang về một chiếc gương cổ”.

“Gương phù thủy ư!”. Tôi và A Tam không bảo nhau mà cùng đồng thanh bật ra, sau đó cùng nhìn chăm chăm về phía gã ta. Millea không mấy để tâm, và nói với chúng tôi không nên lo lắng, mà hãy tự đi điều tra, nói với nhà người Do Thái đó là Millea phái đi là được, sau khi xong việc, họ sẽ trả tiền.

Đây coi như vụ “làm ăn” đầu tiên, sau khi bước ra từ cửa hàng 7-11, chúng tôi có chút phấn khích, nhìn đồng hồ thì thấy đã là 2 giờ chiều, buổi chiều ở Florida tối rất muộn, vì thế hãng còn nhiều thời gian để rong ruổi. Tuy nói có chai nước ngọt lút bụng, chỉ cần không ngáp thì vẫn có thể giữ no được một lúc, nhưng kiểu gì chúng tôi vẫn nên đến McDonald mua hai phần ăn nhanh. Nghĩ thế nên chúng tôi liền đi luôn, nghĩ đến chuyện được ăn McDonald của Trung Quốc đã là một điều hạnh phúc rồi, đồ ăn ở Mỹ quả thật khó ăn. Điều đáng hậm hực nhất đó là, không có hương vị món chân gà nướng mà chúng tôi yêu thích!

Buổi chiều đến lượt tôi lái xe. Thừa lúc tôi cầm vô lăng, A Tam đã nhanh tay cướp lấy cổng AUX và cắm vào điện thoại của cậu ta, thế là mấy tiếng sau đó, tôi phải chìm hẳn trong những giai điệu Ấn Độ cực kỳ rất tai với tiết tấu quay vòng khiến tôi không hiểu gì. Để tránh phải nghe những khúc ca Ấn Độ kỳ quái này nên tôi đã gợi ý A Tam nói chuyện về chiếc gương phù thủy kia.

Trong truyền thuyết của nhiều nền văn hóa, gương được gắn với vô số những câu chuyện thần kỳ. Trong giới phong thủy học của Trung Quốc cũng vậy, việc bố trí gương ở trong nhà vệ sinh cũng có vô số điều cấm kỵ, như không được đặt đối diện với cửa của nhà vệ sinh và không được hướng thẳng vào bồn cầu,...

Trong lúc tám chuyện, chúng tôi cùng nhau đề cập đến câu chuyện nổi tiếng “Mary đẫm máu”. Câu chuyện này có vô số dị bản, cũng có thể được coi như có biết chút ít, rất nhiều bộ phim truyền hình đều có, ngay cả những trò chơi mạo hiểm mà thanh niên thường chơi trong các quán net, nó cũng thường xuyên xuất hiện trong các mục khi đòi hỏi sự mạo hiểm.

Cứ nói chuyện như thế, thời gian trôi qua cũng không quá chậm, chỉ ít tôi không phải tập trung vào mấy ca khúc Ấn Độ kỳ quái đó. Mấy ngày này, tôi cũng dần quen với khẩu âm của A Tam, có thể nghe hiểu nhiều hơn những ví dụ của cậu ta. Biển chỉ dẫn trên đường cao tốc ghi rất rõ, chúng tôi đã tiến vào trong

trung tâm thành phố Tampa. Ở nước Mỹ này chẳng bao giờ phải u sầu buồn rầu về việc không tìm được Hotel, với sự trợ giúp của Google Maps ở những tuyến đường chính, chúng tôi dễ dàng tìm được một Hotel giá rẻ. A Tam đang xỏ giày, không đợi cậu ta nữa mà tôi đi thẳng vào quầy tiếp tân. Tôi chưa kịp lên tiếng, người chủ đã hỏi: “Single” (phòng đơn)?”.

Tôi giơ ra hai ngón tay và nói: “Double” (phòng đôi)”. Ông chủ nhà nghỉ này vừa nhìn thấy A Tam đẩy cửa bước vào thì lập tức hiểu ra với kiểu tán đồng “bạn là người trần tục”, nói với tôi: “Tôi hiểu! Tôi hiểu rồi!”. A Tam cảm thấy có gì đó gượng gạo liền nhanh chóng xông lên, xua tay và nói: “Không phải, không phải, chúng tôi cần phòng Twin (phòng hai người). Ông chủ nhà nghỉ lại gạt phăng đi và nhất nhất là hiểu được, thêm một phòng cũng chẳng vấn đề gì. Cứ giằng co như thế trong mười phút, chúng tôi cũng cầm được chìa khóa của phòng Double Room.

Cầm lấy chìa khóa, A Tam gắt lên với tôi: “Cậu xem xem, giường lớn thế ngủ thế nào hả!”. Mãi cho đến hôm nay tôi mới biết rằng, Twin là hai người hai giường, Double là phòng với giường lớn dành cho hai người. Xem ra, hai ngày này tôi đều rơi vào thế yếu. Để xoay chuyển cục diện, tôi quay trở lại quầy lễ tân với nỗi hậm hực trong lòng và cuối cùng cũng mượn thêm được một chiếc đệm bông.

Trước khi chúng tôi nhận được tiền thưởng cần phải tiết kiệm chi phí ăn ở sinh hoạt hết mức có thể, vì thế sẽ càng tốt nếu công việc được tiến hành sớm hơn. Việc đến không chần chừ, tôi lập tức bắt đầu công việc điều tra. Tôi và A Tam rà soát một lượt tư liệu có thể tìm thấy về gia tộc người Do Thái, bao gồm cả những tình hình kinh doanh du thuyền ở bản địa.

Chúng tôi phát hiện ra rằng, việc kinh doanh của gia đình này trước giờ vẫn bình bình, nhưng từ đầu năm trở lại đây, bỗng tốt lạ thường, thậm chí vào tháng trước công cuộc kinh doanh của họ đã tạo ra tiếng vang trong lịch sử kinh doanh thương mại của

Florida, bật lên dẫn đầu toàn ngành. Ngoài California ra, trên đất Mỹ này tôi không thể nghĩ ra được nơi nào có thể phát đạt như Florida này, hay cũng có thể nói, bọn họ sẽ nghiêm nhiên trở thành mũi nhọn của cả nước. Chuyện này cũng đã được đăng trên trang đầu của tờ “Nhật báo Florida”, ngay đến tờ “Nhật báo thế giới” bằng tiếng Trung được phát hành ở Bắc Mỹ cũng từng đăng bài viết về gia đình họ. Nơi đây có chút kỳ quái, tôi lập tức nghĩ đến hiệp ước giữa họ và ác quỷ, đây là cái giá mà ác quỷ muốn được trả. Tôi hỏi xem A Tam suy nghĩ thế nào, nhưng cậu ta lại đáp lại với vẻ ngây thơ: “Có phải gia đình này nhiều tiền quá mà người Do Thái lại tiết kiệm khiến người ta nóng mắt, cho nên mới bị băng đảng xã hội đen bắt cóc, thế là hai người đó mới bị chúng xé nát, một người còn bị hù dọa đến mức trúng gió. Tôi nhìn cậu ta với vẻ coi thường, rồi cậu ra lại dương dương tự đắc, tự cho mình là truyền nhân của thám tử đại tài Sherlock Holme cho mà xem.

Chúng tôi chẳng cần bỏ chút thời gian nào đã tìm thấy địa chỉ sinh sống của gia đình người Do Thái họ Feigeham trên các trang vàng của Mỹ, đó là một khu biệt dã nhỏ trong tiểu khu gần với bến cảng và nơi neo đậu của thuyền bè. Hai kẻ chưa từng ăn trộm như chúng tôi đã quyết định làm một chuyện thật mạo hiểm: Thâm nhập vào phủ của Feigenham trong đêm.

Trong ấn tượng của tôi, các căn nhà ở Mỹ đều là từng căn to to, có sân riêng nhưng không có rào chắn bao quanh, tuy thực tế trước mắt cũng có nhiều căn như vậy, tôi đã đánh giá thấp hệ thống bảo vệ của tiểu khu này. Bảo vệ chặn những người không có thể ra vào tiểu khu như chúng tôi lại rồi sau khi bị hỏi vô số câu kiểu như, đi vào hộ nào, chủ nhà là ai, sẽ ở trong bao lâu,... nghe bùng bùng giống như pháo nổ bên tai. Điều này cũng gây khó hiểu cho nhân viên bảo vệ, bây giờ đã rất muộn rồi mà một chiếc xe cũ nát lại tiến vào trong một khu tiểu khu cao cấp như này.

Câu hỏi khiến mồ hôi tôi ứa ra trên trán, cũng may hôm đó trời nóng. Cũng chẳng thể nói toạc móng heo như thế. Cái khó ló cái khôn, tôi bèn lấy ra hai phần ăn Trung kiểu Mỹ lúc này quên chưa bỏ vào thùng rác và nói rằng gửi đồ ăn đêm Takeaway. Tôi còn nhét cả menu vào tay nhân viên bảo vệ, và nói với vẻ chuyên nghiệp : “Lần sau anh cũng gọi đồ ăn Takeaway của chúng tôi nhé”.

Anh ta nửa tin nửa ngờ khẽ gật đầu và nói: “Vậy thì các cậu nói cho tôi nghe xem đi đến nhà nào”. Trong lúc A Tam lật mở bản đồ bằng điện thoại và chỉ đại vào một cái biệt thự của khu vực này, thì nhân viên bảo vệ đã để chúng tôi tiến vào. Tôi nghe thấy tiếng anh ta lẩm bẩm: “Đã khuya vậy rồi, sao cái cửa hàng này vẫn mở cửa chứ...”. Tôi khẽ rùng mình, chỉ cần anh ta nhìn kỹ là sẽ cháy nhà ra mặt chuột ngay.

Trong màn đêm tĩnh mịch nhiều hộ đường như đã chuẩn bị đi vào giấc ngủ. Tôi cảm thấy lý do khiến người Mỹ lại trường thọ hơn người Trung Quốc chính là bởi họ không có một đời sống tinh thần phong phú về đêm như chúng tôi, mà chỉ sớm đi vào giấc ngủ mà thôi.

Chúng tôi tắt đèn xe, dần dần tiến đến nhà Feigenham, còn cẩn thận đậu xe ở nơi có thể dễ dàng trốn thoát, chìa khóa cũng không dám rút ra, ngay đến cửa xe cũng chỉ khép hờ. Tôi xem xét một lượt khu dinh thự và xác định là ngôi nhà này. Bức ảnh mà phóng viên đã chụp đăng trên tờ “Nhật báo thế giới” chỉ là bức ảnh toàn gia đình mấy tháng trước của người Do Thái, lúc đó, họ vừa chuyển vào căn nhà mới và được chính quyền Tampa chụp hình và đăng tải trên báo để khích lệ các cá nhân khác đua nhau làm kinh tế. Ai ngờ rằng, đó lại là bức ảnh cuối cùng chụp toàn gia đình của họ.

Millea nói với chúng tôi rằng, chúng tôi có thể vào thẳng nhà họ mà không cần phải leo lên cửa sổ của căn gác, nhưng tôi cảm thấy họ thực sự không hẳn phải là một thứ tín quỷ thần gì cả,

hơn nữa những kẻ khá khờ khạo như chúng tôi chí ít cũng cần biết được đây có phải là một mối ác nghiệp được tạo ra từ chiếc gương hay không, để khi trở về chúng tôi còn có thể ra vẻ trước mặt người khác mà bốc phét chứ.

Summit khẳng định ít nhiều gì cũng đã học được vài món nghề lợi hại khi luyện trèo tàu hỏa ở Ấn Độ, trong khi tôi còn ở Trung Quốc giống như con cua bầy không bao giờ dám trốn vé, luôn luôn tuân thủ mua vé để đi lại, vì thế về cơ bản tôi không có cơ hội để luyện món nghề này. Cũng may trong những ngày lớn mật hồi còn ở Trung Quốc, mỗi lần đêm đến tôi đều bò lên lưới chống trộm ở tầng 2 của tòa C7 để trốn đi chơi, tương truyền rằng công phu trèo tường của tắc kè mấy vạn năm về trước cũng có vài phần điêu luyện. Chúng tôi đùa nào đùa nấy triển hạ các món tuyệt kỹ bình sinh, tôi vụng về suýt chút nữa đã bổ nhào xuống mặt đất, nhưng cuối cùng cũng chui vào được bên phần cửa sổ căn gác A Tam đã mở cho tôi.

Tôi đoán chủ ngôi nhà này ắt hẳn phải vô cùng sạch sẽ, bởi ngay đến cầu thang gác còn sạch sẽ như này. Tôi bật đèn pin để tránh màng nhện nhưng tuyệt nhiên không có. Chỉ là từ lúc bước vào, tôi đã có cảm giác chân lông dựng đứng, không hiểu sao luôn là thứ cảm giác bị hai con mắt nào đó chăm chăm dõi theo từ xa mà tôi không thể nhìn thấy được. Tôi ngoái đầu nhìn lại, ánh trăng rọi vào bên trong theo cánh cửa mở ra, tôi nhìn thấy hai con mắt nổi trên không trung, kế tiếp là một hàm răng chảy dài bên dưới. Tôi nhắm thẳng vào ngực của con yêu quái đó đánh bằng khuỷu tay.

Nó cười rồi tránh ra sau, gót chân dường như giẫm phải thứ gì đó. Tôi lo sợ sẽ đánh thức người Do Thái đang ngủ bèn nhanh chóng đá thẳng vào nó. lát sau, tôi sờ phải thứ dịch gì đó nhầy nhụa. A Tam đá phải một tấm gỗ rắn, dạng như một khung hình, tôi còn có thể sờ thấy hoa văn được chạm khắc trên khung. Tôi đỡ dẫn cả người, bởi vì tôi cảm thấy như có một thứ gì đó đang nắm chặt lấy cổ tay tôi, còn bàn tay khác thì đang

dần dần sờ khắp mu bàn tay tôi. Tôi gắng gượng không thét lên, cũng không để ý đến cảm giác không tốt lành đó mà cố gắng hết sức thoát ra khỏi cái khung.

A Tam cầm lấy đèn pin và rọi qua một lượt, cậu ta và tôi đều nhìn rõ tay của tôi chỉ bị túm chặt trong một khung hình gỗ cũ kỹ khô héo, chẳng có thứ gì, còn trên khung kính là tám kính được khảm cũng chẳng có gì. Điều khiến tôi cảm thấy kỳ lạ đó là, cái thứ nhầy nhụa tôi sờ thấy và cái cảm giác phần tay bị nắm chặt tuy không biến mất, mà trái lại càng thấy mãnh liệt hơn. Cảm thấy cái thứ nhờn nhớt rõ ràng đó bắt đầu luồn trên cơ thể tôi từ tay, nó giữ chặt cổ tay mỗi lúc một chặt hơn, cảm giác đau nhức râm ran cứ thể lan ra. Tôi gắng sức giằng ra, nhưng tay vẫn không thể giằng ra nổi, mắt thường sẽ thấy, tay tôi vẫn bị giữ chặt trong khung kính đó, nhưng ba đường ngấn màu đỏ đỏ ngay cả Summit cũng có thể nhìn thấy rất rõ.

Ngay cả ông mà mày cũng dám đến hù dọa hay sao, ông phải phá nát khung kính này. Tôi nâng tay còn lại đang cầm đèn pin lên và đập vỡ khung kính. Có thể A Tam nghĩ rằng tôi muốn nện thẳng vào cổ tay mình nên nhanh chóng tiến lên ngăn cản. Chỉ nhìn thấy ánh sáng màu vàng nhàn nhạt phát ra từ chiếc vòng tay cổ quái của cậu ta, khung gỗ phát ra thứ âm thanh như bị bóp nghẹt, sau giây phút cố gắng đó tay tôi đã thoát được ra, tôi nhanh chóng thu tay về. “Tích tắc”, có thứ gì đó đang rơi trên miếng gỗ của căn gác xép. Tôi nâng bàn tay ban nãy bị giữ chặt cầm đèn pin, chỉ nhìn thấy cả bàn tay bê bết máu, thậm chí còn là máu đen, giống như được lấy ra từ một cơ thể đã thối rữa. Khi chưa tận mắt nhìn thấy thì cho là sạch sẽ, bây giờ đã tận mắt chứng kiến, bất giác cảm thấy khắp nơi sục sạo thứ mùi hôi tanh lòm của máu. Cái khung kính đó thì không cần phải nói đến, nhất định là thứ đồ chẳng sạch sẽ gì, chắc chắn phải đốt nó đi. A Tam miễn cưỡng nâng khung kính lên bằng bàn tay đeo vòng đó dưới sự giục giã của tôi rồi nhanh chóng quẳng ra ngoài bãi cỏ. Hy vọng hàng xóm không trông thấy, nếu không thì chúng tôi cũng khó lòng chạy thoát nếu như bị họ báo cảnh sát.

A Tam muốn chạy ra phía ngoài, tôi bèn túm lấy cậu ta và nói: “Có thể giúp tôi trông coi chút không ? Tôi muốn vào nhà vệ sinh rửa tay”. Tôi có thể đoán chắc rằng lúc này mặt A Tam đang bí xị lại. Có điều cậu ta vẫn kéo dải thang ra và đỡ tôi xuống. Cũng may căn nhà này không nuôi chó, đương nhiên cũng do chúng tôi không suy nghĩ chu đáo. Kiểu kiến trúc tầng lửng như này, từ căn gác hướng xuống thì chính là mở ra lối vào phòng bếp. Tôi xoa tay xoa chân sau khi đã vào nhà vệ sinh rửa xong, lại tiến lên căn gác một lần nữa. Không thể đi vào từ cửa lớn, điều này đương nhiên chúng tôi vẫn hiểu rõ được, cửa sổ ở tầng một phần lớn đều kết nối với hệ thống báo động.

Khi lên tầng tôi lướt nhìn qua một lượt cách bố trí căn nhà, ba gian phòng cùng chung một nhà vệ sinh. Cửa của nhà vệ sinh và một căn phòng đang để mở, thấy bên trong cánh cửa có quạt nhưng không bật, có tiếng thở đều đều của một người đàn ông vọng ra. Lúc nhìn thấy nhà vệ sinh cũng là lúc tôi vừa giẫm lên bậc thềm, ánh sáng từ chiếc gương chiếu yêu phản chiếu tạo thành một hình vòng cung, bất chợt lại liên tưởng đến chuyện, cái này giống nụ cười gian xảo của một nữ yêu. Tôi nhanh chóng bước lên tầng, sau đó trườn mình trên cầu thang bộ và nằm ép sát vào thanh xà ngang của trần nhà.

Khi tôi và A Tam đang chuẩn bị trèo ra ngoài thì vô tình đưa mắt nhìn khung kính ở phía dưới tầng. Tôi và A Tam bất giác không kìm nổi thở ớn lạnh. Rõ ràng có hai bàn tay từ chỗ trống trong khung hình đang với ra bên ngoài. Nếu đợi nó ra ngoài chắc chúng tôi xong đời rồi. Ôm chiếc móng đau rã rời nhả khỏi cửa sổ. Giây phút đáp đất, tôi nhanh chóng lẩn đi theo tình hình, từ bỏ nửa phần công lực. Hồi còn nhỏ, sống trong quân ngũ đã từng mấy lần bị các ông chú lừa cho uống vài ụm rượu, sặc sụa mất nửa ngày ho khan, bị bố tôi mắng cho một trận mới được họ dạy cho chút bản lĩnh như này, xem ra bây giờ có thể sử dụng.

Lúc này, hai bàn tay xám đen, máu me be bét đã lộ ra ngoài khung hình, nhưng lại không thấy đầu và thân lộ ra. Lẽ nào

trong khung hình kia không phải là phù thủy hay linh hồn tà ác gì đó, mà chỉ là hai cánh tay khô này? Đưa mắt nhìn chăm chăm vào hai bàn tay vừa nắm chặt tôi lúc nãy. Tôi suy t chút nữa đã loạng choạng trên sàn, bởi tôi nhìn thấy bàn tay đã lau sạch lúc nãy bây giờ lại đang nhầy nhụa.

Trong đầu tôi chỉ có duy nhất một suy nghĩ: Tôi phải đập vỡ khung hình này! Hạ quyết tâm, một tay nắm chặt lấy cánh tay khô đang vươn ra bên ngoài khung hình, và gắng hết sức quăng nó ra chỗ đậu xe. Những tấm gỗ vốn dĩ cũng có thời hạn, bị quăng một cái đã tan tành. Trong lòng thầm nghĩ, mọi thứ đến đây sẽ kết thúc, nhưng sự việc càng diễn càng dài, sau khi khung kính bị vỡ, hai bàn tay đen thui dường như thoát ra khỏi dây trói, lấy các ngón tay làm chân bò loăn ngoăn trên dải cỏ, tiến sát về phía căn nhà. Từ trong xe, A Tam ném cho tôi một chiếc túi bảo vệ, cậu ta cũng cầm theo một cái, bắt đầu cuộc đại chiến với cánh tay khô kia, chiến trường kịch liệt sắp nổ ra. Có mấy lần gần như đã tóm được thì nó lại vặn thân mình và chuồn mất, chỉ thiếu chút nữa là tôi đã văng lời chửi thề.

Gần mười phút sau, tôi mới tóm được cánh tay đang bò trên ống thoát nước gần căn nhà đó, Summit càng mạo hiểm hơn, dường như cái tay đó đã kéo nắm đấm cửa ra, mắt đã nhìn thấy một hồi báo động dài mười lăm phút trước, cậu ấy kéo nó lại. Mấy ngày này, cậu ta quần quanh bên tôi học được mấy câu tiếng Trung, tay giữ chặt bàn tay đang gãy giữa trong chiếc túi bảo vệ môi trường, và nói với tôi mấy câu tiếng Trung bằng thứ giọng Ấn Độ khụt khịt: “Nguy hiểm quá”. Tôi cũng đáp lại bằng tiếng Ấn theo kiểu Trung Quốc: “Con lợn”.

Chúng tôi bẻ quặt bàn tay úp hai mu bàn tay lại với nhau, sau đó dùng băng keo khổ rộng cuộn chặt cánh tay cùng những chiếc túi bảo vệ trong vài vòng, ngay cả những mảnh vụn từ khung hình cũng quăng hết vào bên trong. Thừa lúc vẫn không có nhân viên bảo vệ, và chủ nhà kế bên chưa tỉnh giấc, tôi nhanh chóng khởi động xe và chuồn ra đường cái. Cũng may tiểu khu

của người Mỹ chỉ quản người vào mà không thiết lập cảnh vệ lối ra, chỉ có một cần tự động, mọi người đều phải tự giác đóng lại sau khi ra ngoài. Vút chiếc túi khi xe đã đến một nơi cách tiểu khu đó khá xa, tôi nhìn thấy một cánh tay đã mở khóa kéo ra một nửa, thế là tôi nhanh chóng gắng sức chọc thẳng vài lần ở góc khung hình đã vỡ.

A Tam lấy từ đuôi xe ra một can xăng và tưới lên trên bề mặt. Lần trước mỗi lửa bằng đạn vừa chậm, hiệu quả lại không cao, thế là lần này chúng tôi đã chuẩn bị sẵn mọi thứ để thay đổi nhằm giúp hiệu quả như ý hơn. Cách này quả thật đem lại hiệu quả nhanh, một tiếng “phăng” reo lên suýt chút nữa cũng làm tôi ém nhẹm trong đồng lửa dập dờn đó. Hai cánh tay đang giãy giụa bỗng chốc từ từ bất động, một thứ mùi sặc sụa bốc lên khiến người ta không khỏi buồn nôn. Nếu bắt buộc phải dùng tính từ nào đó để miêu tả thì tôi cảm thấy dường như là người giữ phân trong suốt nửa tháng trời, thứ đang chôn trong lỗ bỗng nhiên bắn tóe lên, thứ mùi trong nhà vệ sinh nồng nặc tỏa ra, không cần hỏi tôi đã thực sự ngửi qua thứ mùi đó hay chưa, hãy hỏi thứ lau móng bằng tay kia, có lẽ nó còn mang quyền uy hơn.

Chúng tôi vốn dĩ đều cho rằng, mọi chuyện đến đây sẽ ngã ngũ, ngày mai sẽ mở ra một lối mới, tùy ý tìm lấy một vị thần kiểu Trung nào đó hoặc là nghi lễ trừ tà Shiva theo kiểu Ấn Độ, nhưng trái lại chúng xem không hiểu. Sau màn đánh trống khua chiêng, chúng tôi cầm tiền và ra về bình an, đón nhận niềm hân hoan lớn. Nhưng nào ngờ, ngày hôm sau thức dậy, A Tam đã suýt chút nữa ngã nhào xuống giường khi đang xem điện thoại. Cậu ta cầm cho tôi xem bản tin giật gân của Florida hôm nay:

“Cả nhà Feigenham trúng gió, bị nguyên rửa hay bị bệnh lạ?”.

Xem ra sự việc này còn lâu mới có thể dừng lại. Lúc này, A Tam lại hỏi tôi: “Cậu có nghĩ, chuyện chúng ta làm ngày hôm qua

“khiến mọi thứ tán loạn như này không?”. Lời này của cậu ta rất có lý. Trên bản tin đã đưa tin, cậu bé cắt cổ giúp nhà Feigenham đã phát hiện ra sự việc, cậu bé đó đã nói rằng, xe vẫn ở trong nhà xe và trên bãi cỏ, nhưng gõ cửa mãi mà vẫn không có người mở cửa. Bản tin cũng cho hay, tuy triệu chứng trúng gió được phát hiện ra sáng sớm nay nhưng vì được cứu chữa quá muộn nên bốn người trong nhà còn sống đến giờ này đã là một chuyện may mắn lớn, nhưng có một người đang trong cơn nguy kịch, được cấp cứu trong viện Tampa, chỉ riêng người Do Thái dòng họ Feigenham ít nhất cũng dừng lại ở con số 5.

Vẫn còn một tin khác quan trọng hơn đối với chúng tôi: Bây giờ, cảnh sát đã đến phong tỏa căn biệt thự, và còn tiến hành bảo vệ niêm phong tài sản trước khi gia chủ tỉnh lại. Điều này có nghĩa là vào căn biệt thự giờ đây sẽ càng khó khăn hơn, trong khi chúng tôi còn cần phải trở lại đó một lần nữa để điều tra lại tình hình.

Vẫn chọn buổi tối sẽ hành động, thuộc dạng những phần tử khó bảo của xã hội không chịu ngồi yên như chúng tôi, đương nhiên chúng tôi sẽ không tự giác đợi đến khi một vị thần phật nào đó bảo an rồi mới chuồn vào từ lối ra. Tiểu khu này rất lớn, đi vào cũng đủ xa rồi. Một chiếc xe cảnh sát đậu trước lối ra vào của căn biệt thự, chúng tôi còn nhìn thấy bàn chân đeo đôi giày thò ra từ cabin. Xem ra, cảnh sát sẽ không cam lòng bước vào nơi “Hung trạch” không cát lành mà không có dấu tích của hung sát.

Sự thâm nhập của màu đỏ mạnh mẽ đến mức từ đằng xa, tôi và A Tam cũng có thể nhìn thấy đèn đuốc màu đỏ đang rực sáng ở trên cửa bảo mật cạnh cửa chính. Sáng nay, thằng nhãi kia hoặc là cảnh sát trong khi đập cửa xông vào tắt nó đi, nhưng sau đó không ai mở nó ra, nên đã vừa vặn để cho chúng tôi lấp vào chỗ trống. Chúng tôi lượn quanh xe cảnh sát là có thể nhìn thấy làn cảnh giới vừa vặn lật cửa sổ lên là có thể vào phòng.

Mục đích của chúng tôi rất rõ ràng, tựa như mặt tấm kính trong nhà vệ sinh vậy. Bây giờ, tôi thấy vừa xấu hổ, lại vừa thấy hoan hỉ, bởi vì tối qua chúng tôi không chui vào, cho nên bây giờ vẫn bình an vô sự, nhưng cũng bởi không chui vào nên nhiều thứ nằm lại trong khuôn viên kia không biết sẽ chết hay không. À đúng rồi, lần này, tôi còn cầm theo cả một cái cuốc.

Tôi và A Tam đứng ở lối vào nhà vệ sinh và hít một hơi thở dài, tôi nghĩ hơi thở này cũng đủ cho một vận động viên lặn ngụp trong nước nửa tiếng đồng hồ. Sau khi định thần, lấy hết dũng khí tiến vào nhà vệ sinh. Vừa bước vào, tôi đã chạm phải tấm kính khi quay người. Nhưng hình trong gương không phải là của tôi, mà là một một nữ nhân đầu tóc rối bời, đang mặc váy thủy thủ, tôi còn nhớ được là ả ta không có hai tay. Miệng vết thương ở phần cơ Delta còn đang rỉ máu. Thoáng chốc, ả nữ nhân này trở lên to lớn, cắn xé tôi, tôi vẫn còn có thể ngửi rõ mùi ruột sống tanh nồng. Hơn nữa, thứ đó đúng vậy, chính là nhãn cầu người vẫn chưa bị nghiền nát trong miệng ả!

“Phịch!”, A Tam bật đèn trong nhà vệ sinh lên. Bật đèn ở nơi này thì sẽ không nhìn thấy phần góc xe cảnh sát ở trước căn nhà, để tránh sự nghi ngờ của nhà bên cạnh, lúc này khi mà tôi suýt chút nữa đã bị nữ quý nuốt trọn, A Tam đã dán giấy lên khắp các cửa sổ, lại kéo rèm xuống, trong phòng bây giờ là một dải tối om. Sau khi đèn sáng, hình nữ nhân trong kính kia bỗng dựng biến mất. Chiếc gương lại trở lại nguyên trạng vốn có. Tôi ghi nhớ một chút cạnh ở bên kính. Hình dáng và kích thước đều khá ăn khớp với hôm qua, hơn nữa vòng tròn ở cạnh ngoài cùng còn giống như bị dính keo vẫn chưa kịp lau khô, xem ra tấm kính này chính là được tháo ra từ khung hình đó.

Không để chúng tôi suy nghĩ nhiều, ả đã hiện thân, lần này ả đứng ở giữa tấm kính thành hình ngăn giữa tôi và Summit, bao trùm xung quanh là lặng thinh, bầu không khí khiến người ta nghẹt thở. Lúc này, nữ nhân không tay đó uốn vẹo trong những bước chân siêu việt siêu siêu vẹo vẹo, tựa như điệu cười gian trá

tôi đã vô tình nhìn thấy tối ngày hôm qua. Chỉ nhìn thấy ả mở miệng, âm thanh dường như đang vang lên bên tai những lời kiêu như: “Các người có nhìn thấy tay của ta ở đâu không?”.

Trong gương , tôi nhìn thấy bộ dạng A Tam hai con mắt trợn trừng , tựa như bóp nghẹt cổ không cho hơi thở nào có thể thoát ra, cậu ta nói bằng thứ giọng bị nghẹt nửa chừng : “Ta...Ta không... không... không biết!”.

“Mày đang nói dối...”. Ả nữ nhân trả lời với vẻ uyển chuyển, tựa như đang treo gã đàn ông đang nằm trên đùi của ả, rồi nửa câu sau bỗng nhiên trở nên hung hăng như sói tru: “Vì thế mày phải chết!”.

Tôi nhìn thấy xung quanh tròng mắt của A Tam đang rỉ máu, dáng vẻ đau đớn vạn phần trong gương khiến ai nấy nhìn thấy của phải khiếp sợ. Tôi muốn vớ lấy cái cốc nhưng toàn thân run rẩy đến mức tứ chi cứng đờ. Tôi chỉ vào chuỗi vòng lớn có thể cứu người đó của A Tam nhưng mấy thứ đó dường như lại mất linh.

Vào lúc gần như đã tuyệt vọng muốn thốt ra: “Ông coi như chết thì cũng cùng với người anh em Ấn Độ này đổi kiếp cho mi...”, thì bóng hình trong gương lại nhiều hơn. Nhìn ảnh dù chỉ là một mắt tôi cũng có thể nhận ra, đó là Feigenham, bảy người bọn họ có những nét rõ ràng sống động hơn những thứ khác, tựa như đứng cạnh chúng tôi vậy, mấy ngày này rèn luyện cật lực nên tôi đã nhận ra mấy thứ nhìn khá hoạt náo đó chính là những người nhà Feigenham đã chết, mấy cái bóng âm đạm xám xịt, bây giờ vẫn đang nằm ở bệnh viện, đang vật vã trong sự sinh tử giằng xé. Ánh mắt của họ khiến sự kiên định trong tôi bỗng cháy ngùn ngụt, trong thoáng chốc, tôi cảm thấy như mình có thể động đậy, bất luận là ba bảy hai một ngày gì, tôi cũng ra sức chộp lấy và đập bể chiếc gương , mọi thứ văng ra xung quanh. Sau đó, tôi và A Tam đều nhũn ra trên mặt đất, khóe mắt của A Tam còn có chút rỉ máu.

Chúng tôi vẫn chưa thể hít thở một cách đều đặn thì đã nghe thấy tiếng đóng cửa từ cửa chính của cảnh sát đang hướng vào trong ngôi nhà, đương nhiên, chúng tôi sẽ không ở đó mà bị tóm lỗi về đồn. Tôi vừa kẹp A Tam nháy ra ngoài từ cửa phòng vệ sinh, cầm đầu chạy một mạch trong màn đêm. Cũng may cảnh sát đều là những người làm việc theo thông lệ, thực ra trong bản thân họ luôn là ba phần trách nhiệm, bảy phần lo sợ. Nếu không thì sao hai kẻ phạm tội non nớt như chúng tôi có thể chạy thoát chứ.

Chúng tôi trèo lên chiếc xe dừng ở sau hàng cây một cách thuận lợi và lái xe đi, bỏ lại căn biệt thự trong khuất hình mờ bóng sau lưng.

Nhưng A Tam cứ như bị mất hồn lúc ở trên đường, chẳng những không bắt chuyện với tôi mà còn như bị đánh cắp cả từ ngữ. Gọi hay hỏi cậu ta điều gì đó thì cũng chỉ nhận lại vài tiếng “ậm ừ”, rõ ràng lòng dạ cậu ta đã không để ở nơi này. Biểu tượng “dừng lại” đập vào mặt khiến tôi suýt chút nữa đã không nhìn thấy, vội vàng đạp phanh, đầu A Tam bị va vào tấm kính chắn gió. Vừa đúng lúc đó có một chiếc xe cảnh sát vụt qua, tôi thở dài, cũng may kịp thời dừng lại. Tôi vẫn cầm theo bằng lái xe của chính phủ Trung Quốc cấp, tuy nói bằng lái xe hợp pháp trong thời hạn ba tháng, nhưng nếu trong trường hợp phạm pháp thì vé phạt nhất định cũng sẽ rất nặng. Tôi định thần, nhanh chóng túm vội chiếc khăn trùm đầu đã rớt ra, bộ dạng của Summit đã ổn định khá hơn, tôi bắt đầu hỏi: “Có phải cậu đã phải lòng nữ yêu trong gương không?”.

Anh ta bỗng nhiên “ừm” một tiếng! Gã tiểu tử này thật nhìn không ra khẩu vị lại nặng và đặc biệt như vậy, thật là biết người biết mặt mà không biết lòng!

Sau khi lái xe về khách sạn, tôi lao nhanh vào bồn tắm, dìm mình trong làn nước, rồi nhanh chóng ngã nhào lên giường. Tôi liếc mắt và nhìn thấy A Tam đang viết gì đó. Vì không tìm được

giấy nên cậu ta tìm khăn giấy để viết. Tôi kinh hãi, theo tiến triển của câu chuyện trong kịch thì Điền Hán viết ca từ trong “Nghĩa dũng tiến hành khúc” trên giấy bọc của bao thuốc, gã này không phải đang viết quốc ca Ấn Độ đấy chứ?

Vào lúc tôi đã gần thiếp đi thì gã tiểu tử khốn này thực sự đang cầm tờ giấy đó lên và hát. Khi tôi đang chìm trong giấc ngủ thì cậu ta đánh thức tôi dậy, và hỏi: “Hôm nay cậu có nhìn thấy ả nữ yêu mặc bộ đồ thủy thủ đó hát không?”

“Đâu có gì đâu, tôi chỉ biết suýt chút nữa cậu đã bị hạ độc thủ, ngã dưới váy người ta, đi mà gặp thần Shiva của cậu đi. Tôi cũng biết chính là người nhà Feigenham đã cứu tôi, sau đó đã cứu cậu đấy. Đi đi, ngủ đi, đừng làm phiền giấc ngủ của tôi nữa”. Tôi khua tay vô lực.

“Không phải, là thật đấy. Tôi có cảm giác cùng lúc ghì chặt cổ tôi, ả đã hát ca khúc này vào tai tôi, nghe rất hay. Không biết vì nguyên do gì mà tôi nhớ hết những thanh âm đó, nhưng tôi không biết đó là ngôn ngữ gì, nên tôi đã phát âm nó bằng tiếng Ấn Độ. Tôi luôn cho rằng, ả ta đang nói gì đó cho tôi nghe”. Cậu ta nói với vẻ thành khẩn, chỉ là tôi cũng cho rằng cậu ta cũng tán dóc rất thành khẩn.

“Nghe một lần mà cậu đã nhớ rõ như thế, thật lợi hại đó. Cậu không nên ở đây nữa mà nên đi đến Harvard hoặc Stanford”. Thực sự, tôi buồn ngủ lắm rồi, không có sức để nói chuyện tiếp nữa.

“Cậu nghe tôi nói đi. Không phải trí nhớ tôi tốt, mà trước đây tôi cũng đã từng trải qua kiểu như này rồi, ghi nhớ những điều mà người ta muốn cho cậu biết, ấn tượng rất sâu đậm đó...”

“Tin nhắn của Millea!”. Tôi cắt ngang câu nói của cậu ta, lúc này tôi mới giật mình, cả người tỉnh táo. Cậu ta vội gật đầu. Tôi yêu cầu cậu ta hát lại một lần nữa nhưng tôi vẫn không hiểu là ngôn ngữ gì. Trước khi đến Florida, tôi đã bị ép học tiếng Tây Ban Nha

trong một năm ở trường đại học trong nước, cho nên, bây giờ có thể định ra thứ ngôn ngữ đó nhất định không phải là tiếng Trung (*chỉ ít không phải là tiếng phổ thông, tiếng ở khu vực Tứ Xuyên*), tiếng Ấn, tiếng Anh hay tiếng Tây Ban Nha. Nhưng những giới từ đó nghe chừng rất quen thuộc, dường như nằm trong hệ ngôn ngữ La Mã. Chúng tôi chẳng có lý do gì để cùng cho rằng, Millea sẽ có thể nghe hiểu được.

Sau khi tỉnh dậy, ngủ lại thật chẳng dễ dàng gì, những thứ ở trong đầu cứ kéo về ùn ùn, lại chẳng thể nắm bắt được, nơi này đã định sẵn sẽ chẳng thể ngủ yên. Người nhà Feigenham, kẻ thì chết, kẻ thì bị thương, đều đang nằm trong bệnh viện, vẫn còn chưa biết có thể tỉnh dậy không, xem ra 2.000 đô la này coi như đi tong rồi. Nhưng bất luận thế nào, cứ coi như đã cứu nhà người ta thì cũng đã cứu người ở phía sau có khả năng sẽ tiếp xúc với tấm kính đó. Ngày hôm sau, đến lượt A Tam lái xe trong cuộc hành trình, trước tiên, chúng tôi sẽ đi đến chỗ của Millea, lần này đến lượt tôi nở nụ cười gian trá cướp lấy dây AUX, bắt đầu báo thù tai cậu ta bằng những bản nhạc phát ra từ chiếc điện thoại Iphone.

Vài giờ sau, chúng tôi trở lại chỗ trạm xăng đó, A Tam miễn cưỡng rà soát một lượt bình xăng. Lần này, đến lượt cậu ta trả tiền đổ xăng, Regular (thông thường), khi giá xăng tăng, mỗi galon sẽ tăng 2.79 đô la Mỹ, xem ra chi phí đổ xăng sẽ gần con số 35 đô la, cậu ta đứng như trời trồng ở bên đường. Tôi cũng coi như đã từng xem một số bộ phim ma quỷ Âu Mỹ, trạm trung chuyển hoặc những kiểu tình báo như thế phần lớn sẽ ở trong quán rượu, một đám người trừ ma diệt quỷ uống vào rồi một tác đến giới, sau đó lau chùi quầy bar hóa ra lại là cao nhân ẩn thế, hoặc đó lại là một tay giang hồ lão luyện gì đó.

Millea vẫn giống như lần trước chúng tôi đã nhìn thấy, cứ khư khư bộ quần áo đó không chịu thay, tôi còn nghi ngờ về việc anh ta có tắm hay không. Khi chúng tôi nói những sự việc có liên quan đến nhà Feigenham, người đàn ông này yên lặng lắng

nghe, không hé răng nửa lời. Khi A Tam nhắc đến nữ ca sĩ không tay hát lời ai oán cho cậu ấy nghe, Millea lấy lại tinh thần, lưng cũng rướn thẳng ra. Anh ấy sờ tay lên hai cái chữ “Thương không” ở trên cổ và nói: “Cậu có thể viết lại và hát những thanh âm này không?”. Tôi trợn mắt khi nhìn thấy A Tam lấy từ trong túi quần ra một cuộn giấy vo tròn nhàu nhĩ, tôi lăn ra cười ngặt nghẽo vì hành động của cậu ta. Millea cũng không chịu được bèn cười phá lên, chỉ là nụ cười có chút gì đó gượng gạo.

A Tam hát nhép lại những âm thanh mà cậu ta nghe thấy, trong khi tôi và Millea cuống cuống ngăn lại bởi không muốn bị tra tấn lỗ tai. Millea giăng tờ giấy ra và ghi chép lại nội dung trên đó, tôi thì chẳng chịu nổi ca từ của cậu ta. Thế là, tôi bèn nói: “Hay là cậu cứ đọc ra thì hơn”.

Millea chăm chú lắng nghe và ghi chép suốt cả quá trình, nhưng tôi lại chẳng hiểu gì nên chỉ có thể đi một vòng quan sát mọi thứ xung quanh. Không chủ đích gì, tôi bỗng nhiên chú ý đến luồng ánh sáng trong cửa tiệm trông giống như một khoảng đất dị thường, luồng không khí đó choán lấy cả căn phòng. Bước đến lối đi giữa những giá hàng dường như có cảm giác đang bước trên con đường hành hương ở một nhà thờ lớn, cảm giác thực sự khoan khoái. Rõ ràng là tôi đang nằm mơ giữa ban ngày, không phải đây chính là cửa hàng tiện lợi hay sao chứ.

Sau khi lầm nhảm xong, A Tam tiện tay quăng luôn cuộn giấy vào trong sọt rác. Lúc này, bộ dạng của Millea vô cùng nghiêm và nói với chúng tôi: “Cô ấy đã dùng thứ tiếng Latin cổ để kể lại, còn nội dung bài hát là đang miêu tả lại một vụ giết người”. Sau đó, anh ta nói như nhả từng chữ: “Cô ấy cho rằng mình là kẻ bị sát hại”.

“À!”, chúng tôi kinh ngạc thốt lên. Anh ta chép lại nó một lượt sang tiếng Anh và đưa tờ giấy ra trước mặt chúng tôi. Tôi âm thầm lầm nhảm, đại thể đã hiểu được tình tiết vụ sát hại đó.

Nữ nhân bị mắc kẹt trong gương vốn dĩ là một cô gái đến từ Colombia, năm 12 tuổi, theo cha mẹ đến Mỹ. Sau khi tốt nghiệp cấp 3 không được học tiếp lên đại học vì lý lịch không rõ ràng, từ đó sống trong chuỗi ngày của kiếp lao động da đen trong vài năm, và cuối cùng vào năm 2012 cô cũng giành được danh phận với sự bảo vệ của Đạo luật giấc mơ Dream Act, và thi đỗ vào một trường đại học ở Georgia. Vào một tối nọ, một nhóm các sinh viên đã tập trung nhậu nhẹt ở nhà của một người bạn cùng lớp.

Chủ nhân của căn nhà là một cậu ấm con nhà giàu đang theo đuổi cô, với vẻ ngoài là một con người có đạo đức. Đêm muộn, khi các bạn cùng lớp vì vui chơi quá đà nên đã thấm mệt và ngủ thiếp trên ghế sofa. Gã công tử này lừa cô sang một căn phòng riêng, và trói chặt chân tay cô trên giường, gã lấy ra con dao Nhật Bản được đóng đinh trang trí ở mặt sau của cánh cửa và uy hiếp cô phải làm theo ý gã, vị công tử này vốn dĩ không phải là người có tiền án tiền sự, nhưng thực chất gã là con người bạo lực và điên cuồng, thừa lúc gã tự lảm nhảm nói chuyện và thần trí hỗn loạn, người con gái đã tháo dây trói, vợ lấy khung kính đang treo trên tường phang vào người gã. Gã cướp lấy tấm kính trong tay cô, trong khi hai tay cô siết mạnh tấm kính không chịu buông. Khung kính bị giằng xé đụng phải giá chân giường, khung kính sắc nhọn đâm xuyên ngang qua tay của gã công tử, máu phun đầy khắp lòng bàn tay. Thẹn quá hóa khùng, gã dùng dao đâm vào tay cô, mũi dao nhọn liên tiếp đâm vào thân thể của cô gái đến mức ruột bắn ra bên ngoài, cô gái đáng thương đã chết, nhưng hai tay vẫn nắm chặt khung kính.

Sau khi tỉnh lại, cô gái thấy dường như thời gian trôi trong tích tắc. Bất giác nhận ra mình đã trở thành một hồn ma mang nỗi hận cực kỳ ai oán. Lúc còn trong cơn hoảng loạn, bỗng dưng cảm nhận được một luồng khí cực mạnh, “cơ thể” của cô bị hút vào thứ gì đó, sau đó cô không còn ý thức được chuyện gì đang xảy ra nữa. Ý thức dần không còn, cô đã bị vây khốn trong tấm kính. Cô ngồi trong tấm kính đó nhìn ra vẫn thấy gã công tử

đang cầm con dao điên cuồng đâm loạn, vừa lảm bảm thứ gì đó: “Vì sao em không nghe lời anh! Em là của anh, em chỉ là của anh thôi...”. Sau đó, hấn lữa lồ, nằm yên lặng bên cạnh cái xác của người con gái đáng thương. Trên tay gã vẫn nắm chặt con dao, chốc lát lại ngất đi vì máu ở tay phun ra nhiều quá. Lúc này, người con gái bị vây khốn trong gương cũng phát hiện ra, cô đang sở hữu một năng lực có thể điều khiển việc giết người ở bên ngoài gương, tuy nhiên thứ năng lực này không thể sử dụng ở những nơi mà tấm gương không thể chiếu đến.

Cô gái mang trong lòng một mối sâu hận, gã công tử đó nhất định phải bị báo ứng.

Khúc cuối bài ca, cô nói có những lúc cô vẫn cảm nhận được cô đang là chính cô, vẫn là cô gái vui vẻ hiền lành khi còn sống, nhưng cũng có lúc cực kỳ phần nộ, và là một hồn ma vô cùng bạo lực, hồn cô luôn tồn tại hai giới thiện và ác. Những lúc cô thức tỉnh, thì cảm giác đôi tay của cô không gây tai họa gì, dường như việc giết người chưa từng xảy ra, nhưng cũng có lúc cơn oán hận bùng phát thì cô không thể khống chế được hành động của mình. Nhưng trước đây không lâu, hai tay của cô đau như bị xé rách, ngay trong giây sau, máu tươi phun ra không ngừng, hai cánh tay cũng biến mất, những ký ức lại ùa về một lần nữa, cô tan biến trong không gian, thoáng chốc đã giết chết hai người. Lúc cô tỉnh lại, lại tiếp tục đấu tranh với con người phần nộ bạo lực đó trong chính mình, sức lực như yếu dần đi. Những người đã soi gương trong gia đình này tuy không bị chết ngay tại chỗ nhưng vẫn rơi vào cảnh sắp lìa cõi trần.

Ba người chúng tôi đều chìm vào sự trầm mặc. Millea bỗng nhiên nói: “Thực ra có điều này hoặc là các cậu đều không biết rằng...”. Anh ấy chưa dứt lời, mà chỉ hướng tay về phía giá đựng báo ở sát cánh cửa. Chúng tôi cũng không biết cái gì, mãi cho đến khi lướt qua phần tin tức mà giật mình. Lại đọc được dòng tin đó, chúng tôi lặng người.

“Hai người cảnh sát đuổi theo chúng tôi tối hôm qua...”. A Tam lại nhìn những thông tin trên mặt báo một lần nữa.

“Bị kính đâm xuyên qua cổ, chết ở phòng tắm”. Tôi giúp cậu ta bổ sung hoàn tất mục tin tức. Trên mặt báo không đề cập đến những thành viên khác nhà Fergenham vẫn đang nằm trong bệnh viện, hy vọng mọi chuyện ổn thỏa. Lúc này, cảnh sát đã thu thập các mảnh kính vỡ và cho vào trong lò.

Millea nói: “Thực ra giống như những lời mà người con gái ấy đã nói, cô ấy dần mất đi ý thức, dần trở thành một hồn ma phần nộ chỉ biết đến báo thù, đến lúc đó lực sát thương sẽ càng lớn hơn. Lần này bị thiêu cháy trong lò, oán khí ở tấm gương cũng có thể loại bỏ rồi. Trong khi người nhà Fergenham thì chỉ biết trông vào phúc đức của họ, mới có thể vượt qua nghiệp chướng mà họ tạo ra hay không”. Anh ấy cào đi cào lại hình xăm trên cổ của mình, cảm tưởng như thợ phun xăm đã lấy những con rận bỏ lẫn vào mực xăm để xăm hình cho anh ta khiến anh ta ngứa như vậy, “Còn về các cậu à, tiền thưởng 2.000 đô...”.

Quá nhiều người mất mạng vì chuyện này, không cần phải nói đến những người nhà Fergenham đã bị chuyển vào nằm điều trị trong bệnh viện, cứ coi họ còn mạnh khỏe thì chúng ta cũng rất ngại nếu đi đòi tiền. Ấy vậy mà câu chuyện về tấm kính báo oán này đã thắp sáng trái tim chính nghĩa và lòng trắc ẩn của Millea. Người con gái đó chết quá thảm. Sau khi đã thương lượng, tôi nói với Millea, chúng ta hãy đến Georgia để giúp cô ấy xua đi oán thù, trong khi tôi cho rằng, điều này cũng có thể siêu độ của linh hồn người con gái tội nghiệp này.

Millea rướn mày, lộ rõ vẻ vui mừng. Anh ta nói: “Chuyện tốt đấy, xem ra các cậu đã bắt đầu lĩnh hội được cái đạo mà người trừ tà đang nắm giữ đấy”.

“Thực ra, anh có thể nói cho chúng tôi biết thân phận của anh không?”. Tuy anh ta là người White rất mực tin tưởng và chúng

tôi cũng đã kết thân bạn bè, thậm chí đây là lần đầu tiên “hợp tác”, nhưng tôi vẫn muốn làm rõ ràng về thân thế anh ấy.

Anh ấy cười khì khà và nhìn về phía tôi: “Vậy thì, cậu cảm thấy thế nào chứ, tôi nói rằng, tôi là thiên sứ thì cậu có tin không?”. Rồi nở nụ cười sảng khoái, và biểu diễn các động tác như kiểu liên minh báo thù đang kêu gọi, “trừ ác diệt tà, cứu lấy Trái Đất”.

Nhìn bộ dạng của chúng tôi giống như sắp ngất xỉu ngã bổ nhào xuống Trái Đất, anh ấy cũng ý thức được bản thân mình quá khoe khoang, nên hắng giọng ho húng hắng vài tiếng rồi quay về thực tế, và nói: “Thực ra, cậu có thể hiểu như này, có một cây cao bóng cả trừ tà như này ở lục địa Bắc Mỹ thì chúng ta cũng được coi như một Tòa thánh rồi, mặc dù không mấy liên quan, nhưng chúng ta ở đây chính là một nhánh chính trong số này rồi”.

Tôi nói: “Cho nên anh sẽ được coi như lãnh tụ của cả dải đất trừ tà này, hoặc là người tiếp quản?”.

Anh ấy gật đầu và đáp: “Cậu có thể nói như thế”.

“Bây giờ thì tôi đã hiểu rồi! Tôi từng xem thấy ở trong sách nói rằng, tiếng Latin là môn học bắt buộc của những nhân viên đảm nhiệm nhiệm vụ của giáo sĩ, có phải vậy không?”, A Tam đã bắt đầu đọc hiểu. Millea vẫn cười xòa, và gật đầu.

Nói chuyện thêm một lúc thì chúng tôi chào tạm biệt Millea, rồi ra về. Coi như một ngày đã trôi qua, rời khu trọ đã ba ngày chỉ còn hai ngày nữa là đến ngày gặp mặt các sinh viên mới, chúng tôi quyết định đến Georgia để giúp cô gái tội nghiệp kia lo liệu mọi chuyện ổn thỏa.

Khoảng cách từ Orlando đến Georgia gần hơn với Miami. Sau vài giờ, chúng tôi đã ở một tiểu bang khác. Cuối cùng, theo thông tin chúng tôi tìm thấy, chúng tôi đã đến một thành phố gần Alabama, Columbus.

Chúng tôi thực sự không tiện nếu tiết lộ những thông tin về trường đại học của cô gái đã bị sát hại, cũng như gã hung thủ đó. Vả lại, trường học cũng đã bưng bít thông tin và tin đồn truyền đi về nhóm người vị thành niên này, chúng tôi cũng không thể để sự vất vả khó nhọc để gây dựng danh tiếng mà bị hủy trong nhất thời.

Nhưng kiểu gì thì thông tin cũng bị rò rỉ. Không có thông tin chính thức, đám sinh viên trong trường vẫn cứ bàn ra tán vào âm ỉ, thế là chuyện này đã thành một câu chuyện tam sao thất bản. Nội dung của câu chuyện có khả năng ít nhiều gì cũng bị thay đổi, nhưng địa điểm và nhân vật đại thể là không thay đổi. Cũng còn có ưu thế về tuổi tác, vốn dĩ chúng tôi cũng là tân sinh viên chuẩn bị nhập học nên việc nguy trang cũng đơn giản. Các trường học ở bang Georgia học sớm hơn các trường học ở bang Florida vài ngày. Sáng hôm sau ngủ dậy, chúng tôi đeo ba lô trên vai và đi bộ trong khuôn viên trường. Chúng tôi cũng cầm sổ trong tay cho ra dáng giống một sinh viên năm thứ nhất.

Chúng tôi tản vào trong khuôn viên trường với vai trò là sinh viên mới. Tôi tán dóc với các sinh viên khác ở trong thư viện, và đã bị một nữ sinh ở bàn kế bên lườm nguýt mấy lần. Sau này còn nghe thấy A Tam kể, cậu ta còn bị một nữ đồng hương gọi điện thoại hỏi về câu chuyện đó, cậu ta xoa nhẹ cánh tay của mình, làm ra vẻ bị lạnh, và nói: “Người đó có cái nốt ruồi!”. Đương nhiên, cái nốt ruồi là từ mà tôi phải cho cậu ta tra bằng phần mềm từ điển mới biết, trước đó tôi vẫn cho rằng từ này vẫn luôn có nghĩa là nấm mốc.

“Cậu hiểu được cái quái gì chứ. Điều này ở bên đất nước Trung Quốc của chúng tôi chính là mang ý nghĩa của mỹ nhân. Nốt ruồi đó chính là người đẹp mụn ruồi”.

“Nhưng cô ấy có móng ngón tay cái to thật đấy...”.

“Vậy thì cậu đúng là cái thứ chưa từng nghe tôi nói rồi”.

Cứ chuyện đi chuyện lại như vậy, chiều đến khi chúng tôi gọi lại điện thoại và lướt tìm facebook của mấy người đẹp đó ra thì cũng coi như đã có thu hoạch thực tế. Có nhiều người đều nói rằng, người con trai đó vốn dĩ sống ở khu nhà giàu ở miền Nam, gần nơi đó có một hồ nước ngọt tên là Inderres.

Chúng tôi tìm hiểu những thông tin có liên quan, khi luật sư đại diện của người con trai đó biện hộ rằng anh ta có bệnh thần kinh, và bác sĩ tâm lý cũng giám định tâm lý cho anh ta vài lần thì lần nào anh ta cũng có trạng thái tinh thần bất ổn như thế, sau đó, người này đã được đến bệnh viện thần kinh ở bang California. Điểm đáng chú ý nhất của vụ án này đó là, ngoài việc tìm được dịch huyết của người con gái cùng với tinh dịch còn sót lại của người đàn ông trên giường, thì phía cảnh sát không phát hiện ra dấu tích xác chết của cô gái đó.

Điều này tức là, hoặc là gã con trai đó, hoặc là gia đình của gã đã cất giấu thi thể kia. Xác chết oan thán, nếu sau khi chết không được mai táng thì chỉ càng làm tăng thêm sự oán giận và lòng căm ghét trong lòng người con gái đáng thương này. Từ trước tới giờ điểm này vẫn luôn là kiến thức nằm lòng trong tôi. Vấn đề ở đây là chúng tôi không biết cô gái đó được chôn cất ở nơi nào, nhưng dù xa tận các vùng xung quanh nhưng oán khí của cô ấy vẫn trời dậy, vậy thì sẽ có sự hội tụ năng lượng xấu xung quanh cơ thể.

Theo sự chỉ dẫn của bản đồ, chúng tôi nhanh chóng tìm kiếm để đến được hồ Inderres.

“Nhà của gã trai đó nhất định là ở gần đó”, A Tam nói. Mỗi căn nhà ở nơi này đều có diện tích lớn, hơn nữa giá nhà lại đắt, cho nên không có mấy hộ sinh sống, muốn tìm kiếm gì đó cũng coi như đơn giản.

Với kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực tâm lý học tội phạm, tôi nhận định kẻ phạm tội trong trũng nước thường sẽ giấu xác

nạn nhân ở sau vườn, hoặc buộc chặt đá vào cơ thể cho chìm sâu dưới hồ. Nhưng sau khi tìm được nhà của gã trai đó, tôi thấy, nếu có thể để xác ở khu vườn phía sau thì đúng là cao thủ. Bởi khu vườn phía sau bao lấy nhà gã trai trẻ đó thì là một cái sân bóng rất lớn. Nếu chúng tôi cạy xi măng lên và tìm kiếm khắp một lượt thì đều có thể trồng thứ gì trên đó.

Vì sự việc năm đó mà gã trai trẻ đã sớm chuồn khỏi nơi này, không gian căn biệt thự dường như đang bị những cây thường xuân nuốt chửng. Những cây thường xuân mọc dài tựa như màu máu tươi.

Chúng tôi đều trèo vào bên trong với những nhà có chủ, còn những căn nhà vô chủ như này thì chẳng cần phải nói. Thế là, A Tam ngậm con dao tôi đã từng xiên ngang người sống người chết vào trong thứ nước mà cậu ta gọi là nước thánh, để con dao lò xo ngậm cả buổi.

Cuối cùng cũng có thể phạt đến khi nhìn thấy cửa, chúng tôi đường đường vào bằng lối cửa chính. A Tam lấy lại con dao của mình ngay bên cạnh tôi và ngửi ngửi. Tôi đoán rằng, dẫu có bị què thì cậu ta cũng sẽ thể hiện thói quen tốt này. Cậu ta nói với vẻ chán ghét: “Một mùi máu tươi nồng nặc”.

“Nói linh tinh”, tôi mắng cậu ta. Nhưng bỗng tôi ngậy người trên mặt đất, bởi vì tôi đã ngửi thấy thứ mùi đó đúng vào lúc này. Nhưng điều kỳ lạ đó là, tôi và A Tam đều chỉ ngửi thấy mùi máu thoang thoang trên con dao, hơn nữa còn giống như mùi máu tươi, tựa như chạm vào nó bằng tay vậy, thậm chí có thể cảm nhận được nhiệt độ của cơ thể người. Đám cành cây thường xuân bị chặt xuống cũng chỉ là thứ mùi của thực vật tươi.

“Chúng mình đi tìm nơi có cây thường xuân mọc ra nhé”, A Tam kiến nghị. Tôi cũng đang muốn nói như thế, thế là chúng tôi phân ra đi một vòng xung quanh căn nhà này. Có điều thật kỳ lạ, dường như nó không được trồng trong khu vườn mà là vươn

mình từ nơi thấp ngược hẳn lên tường. Lẽ nào nó lại được trồng ở trong nhà ư?

Chúng tôi đẩy cửa vào, từ trong đó phả ra thứ mùi ẩm mốc, muỗi bay loạn trong không trung. Nhưng khi chúng tôi vừa bước vào, bỗng dưng cảm giác lạnh toát người vì sợ. Thứ dư vị từ đất đã phảng phất trong bầu không khí lạnh lẽo, rồi từ cơ thể chậm chậm lan sang tứ chi, toàn thân nổi da gà nhấp nhô. Chỉ nhìn thấy những cây thường xuân chi chít mọc ra với đầy máu tươi, thậm chí như chẳng nhìn thấy bước chân trên sàn nhà. Những nhánh cây khẳng khiu đâm thẳng từ trần, trên mặt đất là xác vài con dơi đã chết. Đầu những xác dơi chết đó đều bị châu chấu cắn xé, để trơ ra phần xương, ở phần lỗ mũi hơi cao hơn còn có thể trông thấy thấp thoáng vài con giòi bọ béo lúc nhúc. Hơn nữa còn có thể trông thấy phần cánh ở xương đầu và thân, đang phủ lên đồng thối thối rữa ở phần đầu cũng lúc nhúc giòi bọ đang ngo ngoậy.

Tôi bịt chặt miệng chịu đựng cơn khó chịu này, cố gắng hết sức nghĩ về một nữ minh tinh đảo quốc có tên gần giống như hai chữ xăm trên cổ của Millea vậy, cố gắng rảo bước vụt qua những xác dơi đang nằm ngổn ngang. Summit chạy theo tôi, tôi còn nghe thấy tiếng ho khan vọng lên từ sau lưng.

Hóa ra không gian của căn phòng là một khoảng lộ thiên, tương đương với một cái giếng trời. Dưới khoảng đó trồng một cây đại thụ hiên ngang vươn mình, song song với chiều cao của mái nhà. Có vài cái lồng chim trên nhánh cây và chúng đang khẽ đu đưa trong gió, càng làm tôn thêm vẻ u tịch. Nhưng bỗng nhiên có âm thanh của thứ gì đó đang cọ xát trên mặt đất, thanh âm của những nhánh cây vươn mình đâm lên. Tôi quay người lại với vẻ cảnh giác, chỉ kịp trông thấy những nhánh cây ban nãy còn gục đầu xuống giờ đã trở dậy mạnh mẽ trở lại. Chúng cuốn quanh tôi, với dáng vẻ như muốn bóp nghẹt tôi.

Tôi nhanh chóng thuận tay nắm lấy con dao của A Tam, nhưng cậu ta đã nhanh hơn tôi một bước, lúc này cậu ta tựa như một võ sĩ Nhật Bản phiên bản Ấn Độ, hai tay nắm chặt con dao khua khoảng lung tung. Nhưng điều kỳ lạ là, những nhánh cây chỉ truy đuổi chúng tôi, chẳng còn cách nào khác nên A Tam phải chặt vài nhánh. Nhưng có thể vì nguyên do trước đó người con gái đáng thương đó đã nói sự thật với A Tam, cô ấy ý thức được nguồn tức giận sục sôi trong mình. Đâu ra có cái lý thế chứ, chẳng qua ông chạy đến đây để giúp mà mà!

A Tam giúp tôi ngăn những cái cây này lại, còn tôi sẽ chạy thật nhanh vào trong phòng, cần phải tìm được ra cái rễ thường xuân mọc ra đầu tiên. Cuối cùng thì tôi cũng tìm được cái nhánh rễ cây đó. Đó là một khúc cây khô, những cây cổ thụ lớn song song, ở giữa nhánh cây khô bị rỗng và chứa đầy bùn, những nhánh cây thường xuân đích thị là mọc dài ra từ đây, những phần rễ này đã mọc dài ra cả bên ngoài và suýt chút nữa đã đập bể thanh gỗ đó.

Ngoài đầu nhìn A Tam, lưỡi dao của cậu ta thật quá ư là mỏng, ngay lập tức bị nghẹn cứng khi bổ lên những nhánh cây thô. Thứ đó càng ngày càng tiến sát về phía chúng tôi. Trong cơn hoảng hốt, tôi lấy bình xịt khí hóa lỏng, để đầu vòi lên trên thiết bị đánh lửa, và dùng hỏa lực vừa đủ với những nhánh rễ đó. Sau khi đánh lửa, tôi hét lên với A Tam, chúng ta phải điều chỉnh lại vị trí, tôi sẽ cầm súng chĩa thẳng vào những nhánh cây kia, còn cậu đi đào xới trong khoanh gỗ kia bằng chính con dao đó.

Suýt chút nữa tôi đã bị kẹp chặt cổ trên không trung thì A Tam lôi ra bộ xương được chôn bên dưới lớp bùn. Cậu ta chạy lên và khua dao mạnh chặt đứt cái rễ đang tiến sát lại phía tôi. Sau đó vứt ba lô cho tôi. Tôi lấy hộp dầu ra và đổ lên trên bộ xương đó, châm lửa bằng kíp súng. Trong giây phút ngọn lửa đang bốc lên ngàn ngút, những nhánh cây đã mất đi sức mạnh, những nhánh cây thường xuân đỏ tươi như máu cũng từ từ tản ra xung quanh như những con sóng dịu dần từ trong lõi.

Những nhánh cây đã chết kia dần biến thành thứ bột mịn xám trắng, lập lờ trong căn phòng, thoáng chốc không gian căn phòng tựa như tuyết trắng ngập trời. Lại nhìn về ngọn lửa đang cháy, đám cây thường xuân sau khi đã bị cháy rụi trong thoáng chốc thì đều biến thành màu tím, một làn khói thuốc nồng nặc bốc lên, hình ảnh cô gái đang vẫy tay từ từ hiện lên ở giữa đó. Không biết có phải cảm nhận sai hay không mà khi nhìn về đám bụi bay là là đó, tôi cứ râm ran nghe thấy tiếng xướng ca của người con gái đó bên tai, còn nội dung chỉ đại khái là “Tạm biệt”.

Cuối cùng, khi chúng tôi có thể thở phào một hơi nhẹ nhõm thì dường như lại có thứ gì đó không đúng. Không biết tự lúc nào thứ bột ban nãy đang rớt xuống đầu chúng tôi từ trên trần nhà không phải là bột nữa. Đợi đến khi tôi ý thức được đó là sa thạch thì cả căn nhà đã rung lắc mạnh. Nó sẽ đổ sụp xuống! Tôi và A Tam tay ôm đầu và kêu lên vài tiếng “A a” rồi chạy quáng quàng về phía cửa ra.

Lúc ngồi trên xe, mắt chúng tôi hướng về phía căn nhà đang đổ sụp tứ bề, gạch bắn ra xung quanh, cơn cuồng phong thịnh nộ của bụi bốc lên. Những cây thường xuân bên ngoài nhà tuy chưa chết nhưng đã chuyển sang màu ngọc bích, cùng với bức tường đổ sụp xuống bị chôn vùi trong đống phế tích.

A Tam thất thần nhìn theo căn nhà, tôi vỗ mạnh lên đùi cậu ta, và nói: “Đi thôi”.

Trời dần chuyển sắc, nếu thời tiết thuận lợi thì tối nay vẫn còn có thể về nhà đánh một giấc. Con xe Dodge trắng của chúng tôi từ Colombia về Atlanta, tôi chuyển từ đường cao tốc sang Quốc lộ 1.

Lúc tôi đang lái xe, A Tam bỗng nhiên hỏi tôi: “Sao ban nãy cậu không cảm thấy buồn nôn vậy, tôi không chịu nổi nên đã nôn mấy lần”. Cậu bạn này của tôi cũng thật chu đáo biết quan tâm người khác mà.

Đương nhiên, tôi cũng chẳng dám hùng hồn mà nói với cậu ta rằng, tôi đã xem qua bộ phim hành động ái tình của Đảo quốc trong căn Hung trạch. Cái kiểu cảnh giới “Sau khi đã xem thì tự nhiên con tim sẽ không còn hề hấn gì”, há chẳng phải cũng còn tùy theo người nào có khả năng hiểu hay sao. Tôi thoáng miêu tả: “Năng lực phân tán sự chú ý”.

Nghe xong, cậu ta tỏ ra vui vẻ, khua khoắc chiếc vòng tay của mình, sau đó ngồi ngâm nga hát mấy ca khúc tiếng Anh. Tôi không chịu được bèn dừng xe mấy lần, nện cho cậu ta mấy bạt tai, cuối cùng cũng về tới địa phận của Florida.

Chương 3

Đột nhập hang ổ tà giáo

Ngày hôm sau tỉnh dậy, tôi dụi mắt nhìn sang thấy A Tam vẫn đang ngáy khò khò, phía ngoài cánh cửa chớp, mặt trời đã lên cao, nhìn xuống phía dưới có thể thấy con xe Dodge lụp xụp của chúng tôi vẫn ở trong bãi đỗ xe. Lúc này tôi mới nhớ ra đến tận gần sáng chúng tôi mới mò về đến nhà.

Đến lúc nhìn lại thấy đồ tối hôm qua mình thay ra, vẫn còn nguyên cả đồng quần áo ẩm, đặc mùi nhựa cây leo, lại nhìn qua ngày tháng trên điện thoại, tôi biết tối qua mình không hề nằm mơ. Tôi cười thâm trong bụng. Từ nay trong từng bước đi ở trường, hai đứa tôi ngoài thân phận sinh viên ra còn là những kẻ trừ tà mà chúng tôi không được phép kể với bất kỳ ai. Trong giây lát, tôi cảm thấy mình như là một siêu anh hùng vậy!

“Ây, không đúng, cứ như thiếu mất cái gì ý?”. Tôi vừa nghĩ vừa tiện tay lấy cuốn sổ ra. Chết cha! Hôm nay là ngày gặp mặt tân sinh viên. “Summit! Dậy ngay đi Summit! Sát Mã Đặc! Chúng ta muộn mất rồi!”. Nghe thấy câu cuối cùng Summit liền bật dậy. Bây giờ mỗi lần gọi tên cậu ta tôi đều gọi thành Sát Mã Đặc, cậu ta chỉnh đi chỉnh lại. Tôi thì nghĩ đằng nào cậu ta cũng không biết nghĩa tiếng Trung của nó, gọi nhiều rồi cậu ta cũng quen thôi.

Nửa tiếng sau, chúng tôi sửa soạn lại quần áo đầu tóc, tranh thủ thời gian đến trường trước khi đoàn đón tiếp có mặt. Vì hôm nay trường có thông báo sẽ mời bữa trưa miễn phí trong buổi gặp mặt. Lúc chuẩn bị ra khỏi nhà, tôi nhìn đồng quần áo toàn

mùi hoa oải hương chất đầy phòng, liền nói: “Chúng ta dọn qua chỗ đồ bản này đã rồi hăng đi!”.

Cuối cùng, cái thùng rác to dùng để thỏa mãn sự lười nhác một tháng đổ rác một lần của chúng tôi, giờ bị trưng dụng đầy nước để ngâm quần áo bản. A Tam và tôi đều không biết, cái chuổi vòng của cậu ấy đã rơi xuống nước.

Hai thằng nghèo kiệt xác đi làm mà không nhận được tiền lương tự được trường tặng suất ăn gồm một miếng pizza, một cái đùi gà rồi một lon coca thì chả khác nào mấy tên ăn mày sướng lên như điên vì nhận được cháo nhà chùa. Như này cũng đủ để tốt gấp vạn lần cái bánh mì hăng Great Value mà mấy hôm trước chúng tôi ngồi nhai.

Buổi chiều ban quản lý nhà trường giới thiệu cho chúng tôi vị trí các phòng ban. Sau đó, dạo quanh một vòng sân trường, đi qua phòng tập gym, nhà ăn, tòa giảng đường và cả hiệu sách của trường nữa. Cuối cùng chúng tôi dừng chân ở một nơi khá là ấn tượng, Trung tâm Dịch vụ sức khỏe. Cái tên nghe qua có vẻ khá “an toàn”. Nhưng điều làm chúng tôi ngạc nhiên là chỗ này cho phép sinh viên đặt lịch hẹn trước khi đến làm massage, lại còn được phát miễn phí bao cao su và chất bôi trơn. Thế thì chả “an toàn” quá còn gì!

Sau này khi tuần đầu tiên chúng tôi đi nộp tiền học, nhìn vào hóa đơn mới phát hiện, thì ra mỗi học kỳ ban quản lý nhà trường đều tự động thu 90 đô la tiền tập gym và dịch vụ sức khỏe. Cả A Tam và tôi ngậm đắng nuốt cay mới đạt được thỏa thuận: mỗi tuần đều phải đặt lịch đi massage, thay phiên nhau lấy bao cao su. Kể cả ngày mưa có phải dùng giày chống thấm nước cũng phải đi lấy.

Tuần đầu đi học, Millea gọi điện thoại cho A Tam, chúng tôi đang trong giờ học nên không bắt máy được, cũng không thấy

gọi lại, hai đứa thấy không phải chuyện gì gấp gáp, về sau cứ bận rồi mặc kệ đấy, dần dà mà quên mất.

Mới tuần đầu thôi mà đã đủ làm hai đứa sút đầu mẻ trán. Thứ nhất là chưa thích ứng được việc học tập trong một môi trường dùng toàn tiếng Anh, tiếp nữa... nói ra cũng mất hết cả sĩ diện, là những ngày tháng học đại học trong nước, học hành vớ vẩn quen rồi nên chưa thích nghi với kiểu học nghiêm túc.

Nhưng như thế không có nghĩa là chúng tôi cứ lì cái mặt ra. Không phải, tôi học cùng với Summit một môn gọi là “Giao lưu đa văn hóa”, hai mắt của Summit tự nhiên sáng bừng lên. Chỉ nhìn thấy cậu ta gỡ chun buộc tóc xuống, chỉnh lại kiểu tóc thành một kiểu dáng ăn chơi hơn, vòng tay thì kêu đình đàng đình đàng. Giáo viên tuyên bố là hai hoặc vài ba người họp thành một nhóm thảo luận, tốt nhất là các thành viên trong nhóm nên tới từ các quốc gia khác nhau.

Tôi trợn tròn mắt khi nhìn A Tam đứng dậy vợ lấy cái balo, ngồi xuống bên cạnh một cô em có mái tóc màu vàng, hoàn toàn bỏ qua sự tồn tại của tôi. Lúc này, một bóng đen khổng lồ nuốt lấy cơ thể tôi, cứ như là ngày tận thế sắp đến rồi, hoặc là Godzilla sắp chui từ trong phim ra. Bên cạnh tôi, một quái vật đen xì, nặng chắc cũng phải cỡ 200 kg. Lúc cô ta cất tiếng cười cứ như là muốn nuốt chửng tôi. Định thần nhìn lại một lần nữa, thì ra cô ta cũng là người. Cô ta giới thiệu mình tên là Ivy (*lúc là tên người thì là Ái Vi, lúc làm danh tự lại có nghĩa là cây thường xuân, nhưng tiếng mẹ đẻ lại thôi thúc tôi nghe thành “Mập Lùn”*), đến từ Congo, là sinh viên mới: “Rất vui được làm quen với cậu”. Nói rồi cô ta giơ bàn tay phải ra bắt tay tôi.

Tuy không rõ đất nước Congo có tập tục lấy tay chùi móng hay không nhưng là con dân của nơi trọng lễ nghĩa, tất nhiên tôi sẽ nhiệt tình mỉm cười rồi đưa tay ra. Tôi giới thiệu qua loa về bản thân xong, Mập Lùn lập tức chồm lên, chỉ thẳng vào Summit - người mà đối với cô ta hoàn toàn có thể coi là một tên da trắng :

“Cậu có quen cái bạn đẹp trai đằng kia không , bạn ấy đáng yêu thật đó”.

Tôi phải mất một lúc mới phản ứng lại được. Độ lớn của trận động đất này chả kém chút gì so với cái cảm giác Godzilla từ trong phim chui ra lúc nãy. Có điều lúc sau tôi cứ vừa cười vừa bần khoản mãi: không phải là ngày tận thế đến mà là sự thật quá buồn cười về việc có người thần tượng cậu bạn Summit của tôi. Biết được chân tướng sự việc, tôi bắt đầu thấy hứng thú với cô nàng, hỏi vài câu, tính sau này lấy chuyện ra làm đề tài trên A Tam. Cái cô nàng Mập Lùn này hóa ra lại là con gái của người châu Phi. Xem ra chúng tôi đều đã đánh giá thấp điều kiện vật chất của người dân châu Phi rồi.

Có một vài chuyện thật sự là trùng hợp đến kỳ lạ, thì ra cái cô em Tây mà A Tam đang muốn cưa cẩm đó tên là Valeria đến từ Saint Petersburg, Nga. Valeria lại là bạn cùng phòng với cô nàng Mập Lùn, hơn thế là mấy nàng ở cùng một khu với chúng tôi, lại còn ở đối diện với cái tòa chúng tôi ở nữa chứ! Đương nhiên, tôi vẫn giữ kín như bưng địa chỉ nơi ở của bọn tôi.

Cô nàng Mập Lùn là con người bộc trực, cứ tưởng A Tam cùng nhóm với Valeria chỉ đơn giản là giao lưu học tập, còn hỏi tôi có cơ hội phải giới thiệu để hai người họ làm quen, tôi vội vàng đáp ứng yêu cầu cô ta. Cô ta cười, để lộ ra hai chiếc răng cửa đầy vết ố thưa tới mức có thể nhét vừa một chiếc đũa giấy, con tim bé nhỏ của tôi lại bắt đầu run sợ.

Sau khi A Tam quay lại, tôi mang bộ mặt ra vẻ trầm trọng vỗ vào vai cậu ta, nói: “Thượng đế sẽ phù hộ Summit, mùa xuân của cậu sắp đến rồi”.

A Tam cười tít mắt, lần này cậu ta không cãi, hỏi: “Làm thế nào mà cậu biết?”.

Tôi không trả lời, mà ngó nghiêng xung quanh rồi nói: “Tôi nghĩ, chúng ta có lẽ cần một chiếc kính viễn vọng , cậu có muốn

đóng góp không?”.

“Để làm cái gì?”.

“Nghe nói Valeria ở đối diện với tòa chúng ta...”.

“Được được, để lát tớ lên Amazon xem nào! Tài khoản Prime¹ của chúng ta có thể miễn phí giao hàng mọi hóa đơn trong vòng nửa năm!”. Con người cậu ta vốn cũng hay để ý, thế mà lại hỏi tôi làm sao biết được tên của Valeria. A Tam ơi là A Tam! Không biết cậu ta có phải đàn ông không nữa.

¹ Giống với tài khoản hội viên kim cương ở một vài siêu thị điện tử ở Trung Quốc. Có thể hưởng ưu đãi miễn phí giao hàng nhanh trong vòng hai ngày ở phạm vi toàn quốc. Phí hội viên một năm là 99 đô la. Sinh viên ở Mỹ chỉ cần dùng email của nhà trường đăng ký là có thể hưởng ưu đãi hội viên với thời gian nửa năm.

Tôi mắng : “Này, thế cậu làm sao mà lại không quang minh lỗi lạc như thế hả?”.

Học xong , chúng tôi tìm bữa một quán ăn trên đường Biscayne, sau đó mới đi về nhà. Vừa bước vào cửa, A Tam ngay lập tức mở laptop lên Amazon. Tôi vừa làm bài tập vừa ra sức ngửi, hỏi: “Cậu có ngửi thấy mùi gì không?”.

“Cậu chỉ phía đó hả?”. Cậu ta lấy tay chỉ về phía xa xa bàn học, chính là cái thùng rác nằm cạnh tường đó. Tôi bước lại gần, quả nhiên là mấy cái áo đầy mồ hôi thay ra từ lúc ở Georgia, quần mất không giặt, bây giờ thì đã quyện lại thành một mùi vị đàn ông “nồng nàn”. Để đối phó với mùi hương “mê người” này, tôi chọn cách bịt mũi thôi.

“Của cậu tôi không quản đâu nhé”. Nói rồi tôi vợ lấy quần áo của mình, xông vào nhà vệ sinh. Có thứ gì đó bị tôi cầm luôn lên rồi

rơi xuống đất.

A Tam nghe thấy âm thanh, quay đầu lại ngay, cứ như là đói quá muốn giành phần ăn liền đuổi theo: “Cái vòng của tớ!”.

Giặt quần áo xong rồi tôi mở tủ trong phòng ra phơi vào đấy. Nước Mỹ không cho phép phơi quần áo bên ngoài. Vì như thế sẽ ảnh hưởng đến bộ mặt của thành phố, khiến cho giá nhà giảm sút. Thông thường bên cạnh máy giặt mỗi tầng đều có thêm một máy sấy quần áo nữa, là cái kiểu lấy ra là mặc được luôn đó.

Tôi hét vọng vào trong nhà vệ sinh: “Tớ đổ nước đi đây!”. Cậu ta chồm ra: “Đừng, đừng có đổ!”.

“Cậu vẫn chưa ngủ đủ chứ gì? Thế thì đập vào rồi từ từ mà hưởng thụ”.

“Cậu nghe tớ giải thích đã, cái vòng này của tớ, đều là ngâm qua nước sông Hằng xong thì mời cao tăng làm phép khai quang đó. Bây giờ lại ngâm qua mấy thứ nước này, vì thế chỗ nước này có thể làm nước thánh rồi đó”. Cậu ta nghiêm túc giảng đạo. Nước thánh, cái từ này tôi đúng là có nghe qua rồi.

“Cái này...”, tôi hơi nghi ngờ. Nhưng cái vòng của cậu ta đúng là đã giúp chúng tôi một lần, cái này là tự chúng tôi chứng kiến.

“Cậu chờ tí... sắp xong rồi”. Cậu ta liền lấy điện thoại ra mở Google. Một lúc sau, một câu hình như là “Tôi là bố cậu đấy” phát ra từ trong miệng. Sau đó cậu ta dứt điện thoại vào túi như dứt khẩu súng, nói: “Xong rồi”.

Nhìn dáng vẻ tự tin của cậu ta, tôi cũng điên điên mà làm theo, đem cái thứ nước bốc mùi này đổ đầy mấy bình sữa bò, cũng bỏ thêm vào hai bình nhỏ trong túi đeo hàng ngày.

Khi mà tiết mục mức nước ngâm quần áo bản này đến hồi bất thường thì chúng tôi nhận được cuộc gọi của Millea: “Hai cậu

gần đây có thời gian không ? Bây giờ ở phía Bắc Carolina (N.C) có vài tin tức hơi kỳ dị một tý. Tôi muốn hai cậu qua bên đó xem sao”. Lúc tắt máy còn kịp bổ sung thêm: “Đúng rồi, hai cậu có nước thánh không ?”.

Tôi nhìn cái thùng nước vẽ do dự, A Tam liền giật lại nói: “Bọn mình có!”.

“Thế thì tốt. Vẫn nên có một ít phòng thân thì tốt hơn”.

“Bọn mình có hơi bị nhiều!”, A Tam hưng phấn tiếp lời.

“Ờ...”. Đầu điện thoại bên kia, rõ ràng Millea đơ mắt một lúc, “Được rồi, các cậu tới rồi chúng mình bàn sau. Đúng rồi, lần này nếu các cậu đồng ý thì tiền lương sẽ là 3.000 đô la, tôi sẽ thanh toán trước một nửa cho hai cậu”.

Vì là mở loa ngoài nên hình như Millea cố tình nhấn mạnh câu cuối cùng, cả hai đứa chúng tôi đều nghe rõ ràng rành mạch. Tinh thần lập tức dâng cao. Thật ra thì, vấn đề không phải là tiền, nhưng vấn đề hiện tại của chúng tôi là không có tiền.

Dập máy xong, A Tam rầu rĩ: “Vừa mới đặt xong cái kính, biết thế thì đặt cái xịn hơn rồi”.

Trong vòng hai ngày lên dây cót, bật chế độ “bá vương học đường”, cuối cùng hai đứa cũng giải phóng được ba ngày nghỉ vào tối ngày thứ Năm. Trước khi tới Mỹ, tôi biết mỗi một học kỳ, du học sinh tối thiểu phải chọn bốn môn, tối đa là sáu. Lại nghĩ về đại học trong nước, kỳ nào cũng phải ôm chân Phật thì mới nhẹ nhàng vượt qua mười mấy môn được. Thế nên lúc ấy tôi rất không vừa ý, bất chấp lời khuyên cáo là “bạn sẽ bị áp lực về tinh thần”, chọn liền một lúc sáu môn. Kết quả là một tuần chỉ có ba ngày phải đi học, bốn ngày còn lại là làm nô lệ cho bài tập về nhà.

Sáng sớm thứ Sáu, hai đứa lái xe tới chỗ Millea. Trước khi ra khỏi nhà, A Tam lấy chiếc áo khoác lông to dùng của White, cả khẩu súng bên trong nữa. “Chúng ta có cần mấy thứ này không?”, cậu ta hỏi. Tôi lắc đầu, dù gì chúng tôi cũng là mấy tên du học sinh không có quyền sử dụng súng, lỡ bị nhìn thấy thì sẽ làm những người dân vô tội hoảng sợ. Chuyện súng ống sau này hẵng nói đi. Tôi với A Tam tìm một mảnh đất hoang trong vùng, đem chiếc áo khoác chôn xuống.

A Tam còn ném xuống vài hạt đào, nói sau này cây mọc lên cho dễ tìm. Chôn xong thì chúng tôi lên cao tốc.

Lần này, Millea rất nhiệt tình, còn chuẩn bị cả hotdog cho chúng tôi. Anh ấy đưa cho chúng tôi một tệp tài liệu, bắt đầu giải thích.

A Tam chêm một câu vào hỏi Millea: “Phải rồi, cái gương thần oán niệm không có tay lần trước tại sao nó lại biết nói tiếng Latin cổ nhỉ? Không phải ngôn ngữ này đã biến mất rồi sao?”. Tinh thần học hỏi của cậu ta đã hoàn toàn đánh gục tôi.

“Ha, vừa hay cậu hỏi tới. Tôi còn tính lúc nào nhớ ra mới kể cho mấy cậu cơ. Tại sao có rất nhiều kẻ muốn nói chuyện với người trong quá khứ rồi đến cuối cùng đều thất bại cả? Thật ra hai thế giới của kẻ sống và người chết đều do tấm màn quy luật tự nhiên che phủ. Thế nên người và thế lực siêu nhiên không thể tiếp xúc và giao tiếp dễ dàng được. Hoặc là cô bé mặc quần áo thủy thủ kia cho rằng mình đang nói tiếng Anh, nhưng thứ cậu nghe được lại không là thứ tiếng ấy. Sau này tốt nhất là mấy cậu đừng có nói chuyện với mấy cái thứ đó, nhớ đâu có chuyện gì tôi cũng chẳng dám chắc”. Hai đứa tôi gật gật đầu. Lúc đấy thì đồng ý như vậy nhưng chẳng ngờ sau này vì chuyện này mà xem chút bị lừa.

Tôi để ý, anh ta lại cố tình sờ sờ hai chữ “Thương Không” trên cổ.

Quay về chủ đề chính, mấy ngày nay Millea để ý trên thời sự với các trang mạng xã hội, là giải Xổ số Powerball Mỹ ba ngày quay

số một lần, đã liên tục rơi vào tay những người sống ở thành phố Chapel Hill ở phía Bắc Carolina. Theo xác suất mà nói thì tỉ lệ này hiếm tới mức không thể hiếm hơn, nhưng cũng chẳng phải là không có. Trùng hợp hơn là hai thiếu phụ trúng giải độc đắc đó lại chính là bạn thân của nhau. Nhà bọn họ ở hai khu bị chia cắt bởi con đường Edwards nằm giữa.

“Nói trắng ra hai giải độc đắc của cái xổ số khó trúng nhất nước Mỹ này lại thuộc về một đôi bạn thân trong cùng một thành phố, nơi ở của họ bị chia cắt bởi một con đường nhỏ chỉ đủ hai làn xe”. Millea hình như là sợ chúng tôi nghe không hiểu thì phải.

“Cả nhà cùng vui, như thế không hay hơn à? Hay là anh đang ghen tị vì nhà người ta được giải còn anh thì không chứ gì?”. Tôi híp tịt mắt lại cười trên Millea.

Millea không nhìn tôi mà nói: “Nhưng mà lúc bọn họ được giải, mấy đứa trẻ ở gần khu đó đều mắc chứng bệnh lạ. Các triệu chứng ủ dột, chán nản, không vui xuất hiện, trọng lượng cơ thể thì ngày một giảm đi. Chỉ có ba đứa con của hai người đó thì vẫn khỏe mạnh bình thường.

Nói đến đây, cả tôi và A Tam đều đồng ý với suy nghĩ của Millea, bên trong chuyện này chắc chắn có ẩn tình.

Chào tạm biệt Millea, hai đứa tôi lại lái “Snow White” tiến vào Quốc lộ 1, đi về phía Bắc. Suốt chặng đường cả hai đều lo lắng không yên, lo sợ không biết cái xe này ngày nào thì thành phế liệu, thế là chúng tôi tự dừng phải đình công trên đường cao tốc. Đến khi đó, hai thằng sẽ đứng bên vệ đường, giơ ngón cái về phía xe như mấy thằng ngốc. Nghĩ đến đoạn này thì lại nghĩ đến một vấn đề khác. Hai đứa chúng tôi đến Mỹ cũng phải được nửa tháng rồi, cũng đi được mười mấy trên năm mươi bang rồi, thế mà vẫn cầm bằng lái xe của Trung Quốc, đứa còn lại thì là bằng

lái xe Ấn Độ. Dụi dụi mắt nhìn thẳng về phía trước, tôi có thể nhìn thấy rõ mồn một thẻ phạt đang vẫy tay với chúng tôi.

Về điều này thì A Tam còn dởm đời hơn cả tôi. Cái bằng lái xe Ấn Độ (lái xe bên trái) của cậu ta hoàn toàn chả có hiệu lực gì ở Mỹ hết. Lúc đầu ngồi xe của cậu ta, tôi còn phải giữ vững tinh thần hơn cả cậu ta. Anh chàng này cứ lái một lúc lại tự đánh tay lái về bên trái đường, mấy lần suýt nữa đi tong hàng tiền đạo, thật sự làm tim gan của tôi được ngày luyện tập hết công suất. Lần này quay về, dù gì thì gì cũng phải thi được bằng lái xe của Florida.

Được nửa đường thì A Tam lái thay tôi, chúng tôi đi một mạch đến Chapel Hill thì tôi mới nhận ra là mình ngủ gật ở ghế lái phụ. Nhìn sang bên cạnh thì là khuôn mặt đầy sự yêu thương dịu dàng của cậu bạn. Nghĩ về đoạn đường vừa rồi, rõ ràng là tôi đem sinh mạng giao cho tên không đáng tin này, tự dưng lạnh rợn tóc gáy, cứ như bị ma sờ một cái. Tôi dựng ghế lên, nhìn về phía trước, phát hiện xe của chúng tôi đang nghiêm chỉnh dừng bên làn đường ngược chiều.

“Ông vả cho mày mấy vả vì tội ầu!”. Tôi giơ tay tóm cậu ta đẩy qua một bên.

Tối hôm đó chúng tôi tìm hiểu chút ít tư liệu của khu phố, những tin tức trên báo và cả vài bình luận trên Facebook có liên quan đến hai bà mẹ trẻ kia. Sau đấy thì trèo lên giường từ sớm, đánh một giấc ngon hơn ngày thường. Bông bịt tai mua ở Great Value đã giúp tôi tránh được tiếng ngáy cùng giọng mơ sảng của A Tam.

Vì ngủ ngon giấc nên ngày thứ hai dậy cũng sớm. Chúng tôi ra ngoài, còn giả vờ giống mấy tên tập chạy buổi sáng trong khu phố. Lúc này mặt trời bắt đầu mọc, không khí buổi sáng sớm còn đọng lại một màn sương mong mỏng, mấy giọt sương còn đọng trên thảm cỏ xanh của các hộ gia đình.

Giờ này là thời điểm bọn trẻ trong khu lần lượt ra khỏi nhà đến trường mẫu giáo. Máy đưa nhà xa trường đã tụ lại một chỗ chờ xe buýt. Sự bất bình thường cũng hơi rõ ràng rồi đấy nhỉ? Chưa nói đến mấy đứa trẻ được cha mẹ đưa đón, hay là bọn đang đứng chờ xe buýt kia, đều cứ như là bị hút mất nguyên khí vậy. Mặt đứa nào đứa nấy đều không có tí hồng hào của trẻ nhỏ, môi còn có chút tím tái. Chúng nó đều cúi đầu, số ít thì cứ vô hồn nhìn về phía trước. Tôi thấy ánh mắt của chúng không hề có sức sống và sự hiếu kỳ mà một đứa trẻ nên có. Quan trọng là sự im lặng của một bọn vốn dĩ phải xì xầm suốt ngày mới kỳ lạ tới mức làm người ra rợn cả da gà.

A Tam nói chuyện với vài phụ huynh, hỏi mấy câu tỏ vẻ quan tâm tới họ, tôi cũng chêm vào cùng trò chuyện với bọn trẻ. Mấy đứa mặt chẳng tí biểu cảm nào, đáp lại lời tôi cho có. Tôi bèn hỏi một đứa: “Bạn nhỏ, ngày mai Chủ nhật được nghỉ, cháu muốn đi chơi đâu?”.

Cậu bé đó do dự, nghi ngờ nhìn tôi, cứ như không hiểu “play” có nghĩa là gì. Ánh mắt của tôi với A Tam lúc này đang đứng cạnh một vị phụ huynh không hẹn mà gặp, cả hai nhẹ nhàng lắc đầu.

Đúng lúc này, phía trước xuất hiện một cặp mẹ con. Bà mẹ ăn mặc tươi trẻ cầm theo chiếc túi xách, nụ cười tự tin, còn đứa bé trai bên cạnh, trạc tuổi bọn trẻ con xung quanh chúng tôi, trông khác hoàn toàn với chúng. Trên tay cậu bé cầm chiếc bánh mì phết đầy sữa đặc, ngây thơ nhảy nhót ca hát, vui cười.

Khác biệt rõ ràng thế rồi còn gì. Bên kia là ảm đạm u tối, bên này là rực rỡ sắc màu. Mấy đứa trẻ ở cạnh tôi không may bị cướp đi màu sắc của tuổi thơ. Tôi có xem qua mấy bức ảnh trên Facebook, thế nên nhận ngay ra cô ta. Cô ta chính là một trong hai bà mẹ trẻ trúng giải xổ số. Rất có thể, cô ta chính là hung thủ của vụ việc này.

Cô ta đã chú ý đến tôi và A Tam, nhiệt tình chào hỏi hai đứa: “Mấy cậu là... một cặp mới chuyển đến à?”. Tôi hăng giọng, A Tam vội vàng giải thích, rằng chúng tôi là sinh viên, nhìn thấy tin tức cho thuê nhà ở trên báo thì chuyển qua xem, là bạn cùng thuê nhà mà thôi.

“Hoan nghênh, rất vui được làm quen với hai cậu”. ả đưa tay ra bắt tay với chúng tôi. Không thể phủ nhận rằng giọng cô ta rất ngọt!

Xe buýt của trường chậm chậm lăn bánh tới, đúng lúc tôi với A Tam có việc cần bàn bạc, thế là cả hai chào tạm biệt mọi người, rời khỏi chỗ đó.

A Tam hỏi tôi: “Cậu có để ý tới ả đàn bà và con của ả ta không?”.

“Đương nhiên rồi. Tôi nhận ra cô ta, chính là một trong hai người trúng thưởng”.

A Tam lắc đầu: “Tớ không nói cái này. Tớ đang nói đến cái hình tròn mà hai mẹ con đeo ở trước ngực. Cậu có nhìn thấy không?”.

“Nhìn thấy chứ, hình tròn còn gì!”. Vừa dứt lời, tôi mới nhận ra mình hơi trơ trẽn. Có điều tôi phải thừa nhận là, tầm quan sát của A Tam tốt hơn tôi rất nhiều.

A Tam tuyệt vọng lấy tay day day huyết thái dương : “Cái mặt dây chuyền hình tròn đấy là... thôi, đợi tý tớ vẽ cho cậu xem”.

Trên đường về tôi kéo cậu ta vào siêu thị Publix². Tôi lừa người bán hàng nói muốn mua một thùng bưởi, hỏi anh ta có thể lấy trực tiếp một thùng trong kho cho tôi không? Anh chàng lập tức nhận lời, vào kho lấy ra một thùng. Tôi nhặt được một đồng lá ở trong thùng, rồi nhờ A Tam lấy từng quả một đặt lên tủ hàng. Cậu ta vẻ mặt khó hiểu nhìn tôi, cứ đứng đực ra, rồi bị tôi kéo về khách sạn, dùng lá bưởi ngâm nước tắm.

Cậu ta cứ hỏi tôi là tại sao, tôi nói: “Đến lúc đấy rồi cậu biết!”.

Sau đấy chúng tôi vào Starbuck, cậu ta rút một tờ giấy ra vẽ. Anh chàng này bây giờ “tự nhiên như ruồi” rồi. Vẽ xong cậu ta chuyển tờ giấy tới trước mặt tôi. Từ đường trong lan ra bốn đường cong, lan đến đường tròn phía ngoài cùng. Hình vẽ trông giống chữ “Vạn”, có điều mấy nét gập lại cong cong. Vì không có tên của loại bùa này nên chỉ có thể tìm bùa, nhưng chúng tôi phần nào biết được đây là yêu thuật của giáo phái nào - quá nửa là tà giáo.

Đang khi chúng tôi đang sầu khổ không biết đường nào mà lần, tôi vô tình liếc ra ngoài cửa sổ, suýt chút nữa thì hét lên. A Tam nhìn theo hướng của tôi, tôi vội vàng lấy bàn tay đẩy nhẹ cậu ta về: “Đừng có lộ ra như thế. Liếc thôi được rồi!”.

Phía bên ngoài, một con Cadillac đang đỗ bên vệ đường, có người từ trên xe bước xuống, chính là người còn lại trong hai người may mắn xuất hiện trên báo hôm nọ. Đương nhiên, hai cái tên Katherine và Betty tôi vẫn chưa phân biệt được. Từ một góc độ nào đó mà nói thì hai người bọn họ hơi giống nhau, cũng không phân rõ được là ở khí chất hay tướng mạo. Nhưng hai người họ lúc ở trong đám đông sẽ tạo ra một loại ảo ảnh: một chùm sáng rực rỡ tỏa ra quanh họ, làm lu mờ ánh nhìn của những người xung quanh. Tôi đã kịp nhìn thấy mặt dây chuyền cô ta đeo trên cổ rồi, y hệt hình A Tam vẽ trên giấy ăn ngày hôm qua.

Cô ta bước đến quầy gọi đồ uống, rồi ra chỗ lấy đồ đứng đợi. Cô ta tên Betty, tôi nghe thấy lúc nhân viên gọi tên cô ta. Lúc cô ta cầm đồ uống ở quầy lấy đồ, bị một người khách đang vội vội vàng vàng chạy vào nhà vệ sinh không cẩn thận đụng phải. Tay

không cầm chắc, cái cốc rơi xuống đất, cà phê đổ đầy sàn nhà. Lông mày cô ta nhíu lại, tên kia thì liên tục: “Tôi xin lỗi”. Cô ta miễn cưỡng mỉm cười nói không sao. Tên kia cũng ngay lập tức vào nhà vệ sinh, còn cô ta thì mua một cốc khác, trên mặt không còn vẻ gì là khó chịu, bực mình.

Nếu không phải chuyện gì to tát xảy ra, chúng tôi cũng sẽ không tin là ai trong hai người phụ nữ này đi theo tà giáo. Nhưng mặt dây chuyền bọn họ đeo với đám trẻ con liên tục nhắc nhở chúng tôi. Tôi và A Tam đều nhất trí hôm nay dù có thể nào đi nữa cũng sẽ chia nhau ra quan sát bọn họ, xem xem hai người bọn họ có động tĩnh gì không.

Ở Mỹ, việc tìm người sau khi khoan vùng được phạm vi không hề khó. Chúng tôi gõ cửa một nhà ở trong khu, giơ thẻ sinh viên lên, nói là phóng viên của báo trường, mà Katherine lại là cựu sinh viên trong trường chúng tôi, bây giờ báo trường đang thiếu chủ đề, vừa hay muốn phỏng vấn riêng cô ta nhân dịp trúng giải độc đắc. Tình tiết bịa ra không chút kẽ hở! Tôi đặt một dấu hỏi to đùng với IQ của dân Mỹ, nhất là với kỹ nghệ lừa đảo và kinh nghiệm sau khi bị lừa của bọn họ. Đúng là đi Tây Thiên chưa chắc thỉnh được kinh mà! Nói tóm lại, tôi chả tốn tí sức nào mà đã có được địa chỉ chính xác của Katherine. Sau này A Tam kể cậu ta còn đến tòa chung cư cao tầng đặc biệt trong khu, nấp ở trong phòng thư tín lật đi lật lại quyển bản đồ địa phương.

Tôi rất nhanh đã tìm thấy căn nhà của Katherine. Đường xá ở Mỹ có thể tăng cường cảm quan phương hướng cho con người. Đường Avenue xuyên suốt Bắc Nam, kéo dài theo hai hướng Đông Tây, thế là xác định được vị trí rồi. Cắt ngang là Street, kéo dài về chiều Bắc Nam. Một thành phố sẽ được chia làm bốn khu Đông Nam, Đông Bắc, Tây Nam và Tây Bắc. Đường xá ở phía dưới có liệt kê chi tiết hơn.

Hôm nay là thứ Bảy, chỉ có mấy đứa nhóc học mẫu giáo phải tới trường. Bọn trẻ học tiểu học có vài đứa đang chơi trong khu phố,

thêm các bà mẹ vừa đẩy xe đẩy vừa tán dóc. Lúc này không phải thời cơ thích hợp để theo dõi người khác. Nhưng khi tôi đang quan sát lại tứ phía xung quanh thì tự mình nhận ra, mình sai rồi. Trước cửa nhà rất nhiều căn hộ đều không có cái xe nào đỗ ở cửa, bọn họ chắc là lái xe đi đâu chơi cuối tuần rồi. Chẳng lúc nào đẹp hơn lúc này! Quần áo hôm nay của tôi đặc sệt một thằng sinh viên, mấy bà mẹ gần đó còn chào hỏi với tôi, rõ ràng là chẳng nghi ngờ tí gì. Đợi bọn họ đi xa rồi, tôi mạo hiểm, lén lút chạy ra phía sau nhà Katherine. Nói là mạo hiểm là vì đối với mấy thằng chưa được cho phép đã xông vào thì kể có là cảnh sát, chủ nhà cũng được phép nổ súng vô điều kiện. Chẳng may mà có bắn chết người thì cũng chẳng có tội tình gì.

Cũng may là sân sau nhà Katherine có dựng hàng rào gỗ chỉ cao bằng đầu người, hơn nữa nhà trong khu này nhà chỉ có một tầng, hàng xóm sẽ không nhìn thấy tôi. Xe cô ta cũng không ở trước nhà, đối với tôi mà nói thì là thiên thời, địa lợi, nhân hòa.

Xem ra hôm nay tôi cũng may ra phết, chẳng mấy chốc mà đã có thu hoạch. Trong sân sau nhà cô ta có một căn phòng nhỏ tách riêng biệt, chắc là để làm nhà kho. Vấn đề ở chỗ cái khóa hoàn toàn chống được kẹp thủy lực. Nói thẳng ra thì nhà kho bình thường có cần thiết phải dùng loại khóa này không ?

Về chuyện này thì tôi lại phải một lần nữa cảm ơn môi trường rèn luyện của mình. Lúc còn ở trong doanh trại nơi cha tôi làm việc, có một binh đoàn toàn là nữ, có một chị nữ công binh tên là Hiếu Hiếu rất quý mến tôi, còn dạy tôi rất nhiều kỹ năng trong cuộc sống, bao gồm mở khóa và giải mã, kể cả là két bảo hiểm. Chị ý từng nói với tôi, chị có thể mở được khóa thủy lực của cả một dãy xe đạp trong vòng tám phút. Đương nhiên là làm sao tôi biết được chị ý có chém gió hay không?

Có điều tôi hoàn toàn có thể lấy nhân phẩm của A Tam ra đảm bảo, nếu không ở trong quân đội, chị ý sẽ là nữ cướp nổi danh giang hồ.

Loại khóa hay gặp nhất chính là loại rẻ tiền nhất trong thành phố, chỉ cần cầm chìa xoay một vòng 360 độ là đã mở được rồi. Cái khóa trước mặt chúng tôi, chỉ cần một chút dầu nhớt, bã kẹo cao su với một sợi thép dài là đủ. Chốt lát tôi đã mở được khóa rồi. Ba mặt tường trong nhà kho là giá để hàng và vài đồ vật, trông không có vẻ gì là bất thường. Nhưng bên trong căn phòng rõ ràng nhỏ hơn một phần ba so với bên ngoài. Phía trước chắc là có một hộc nào đó bị giấu đi. Tôi gõ vài tiếng lên tấm gỗ trên giá để hàng, quả nhiên là bị rỗng, tấm gỗ còn có chỗ bị chổng lên, chắc là chủ nhà cố ý làm như vậy, nguy trang đơn giản cánh cửa đẩy thành một bức tường gỗ. Cuối cùng tôi cũng tìm được rồi thò hai ngón tay vào trong cái lỗ phát sáng vì nhớt dầu. Tôi dùng sức kéo cửa đủ để nửa người lọt vừa rồi chui vào trong.

Tuy rằng trước đây đã có dự liệu nhưng tôi vẫn bị một phen hết hồn. Ở bên này bỗng đâu lòi ra một tế đàn tà giáo. Trên một tấm gỗ to bằng cả bức tường, vẽ một hình bùa giống y hệt thứ ở trên cổ Katherine và Betty. Ngoài ra còn có một cái bát thủy tinh, trong bát đầy ắp đất đen xì mấy con giòi đầu đang ngoe nguẩy. Cạnh cái bát là một bình màu đỏ đậm. Tôi nhẹ nhàng mở nắp, lấy tay chọc vài lỗ bên trong, vị tanh phảng phất trong không khí đã chỉ rõ, đây là một bình máu tươi. Ngoài ra còn mấy thứ nữa ở trên mặt bàn mà tôi không biết tên, tôi nhận ra một bình tro trong số đó. Mấy chai lọ này đều tập trung vào cái bát đầy đất mộ kia, phía sau treo một bức ảnh chụp chung của hai gia đình đang dã ngoại bên bờ sông. Không sai, chính là gia đình của Katherine và Betty.

Tôi lẩm bẩm: “Làm mấy cái trò vô đạo đức này còn giả vờ ngoan đạo trước mặt người khác, nói dối cái chết gì...”. Trong lúc nóng giận sắp phá nát cái tế đàn này, đột nhiên tôi nghe thấy tiếng tấm gỗ bị mở ra từ phía sau. Đúng lúc tôi quay lại tự vệ thì sau gáy đã ăn ngay một gậy, cả thế giới quay đều trong giây lát rồi tối sầm lại. Thế rồi... tôi ngất đi!

Khi tỉnh lại, phản ứng đầu tiên của tôi là nhận ra hai tay bị trói ra phía sau, rõ ràng là mấy cảnh trong phim truyền hình. Nhưng mà đợi đến khi thính giác và thị giác hồi phục, tôi nhận ra đây không phải căn nhà gỗ kia. Xung quanh u tối ẩm ướt, chỗ nào cũng lách tách tiếng mưa rơi. Tôi thử mấy lần vùng vằng, chỗ cánh tay cảm nhận được một vật gì đó vừa thô vừa cứng như băng. Thì ra chỗ tôi đang ở là cống thoát nước. Treo trên đầu tôi là cái bóng đèn màu cam, tôi nhìn thấy một thứ hình vuông, trông như là cái nắp bị bật ra, có hai đôi chân đang đứng ở đó, phía sau là một tấm gỗ to cực đại vẽ biểu tượng của giáo phái. Thế nên, nói một cách chính xác, tôi đang bị trói ở cống thoát nước nằm dưới căn nhà gỗ đó. Tôi không nhìn thấy được nửa trên của người đó, nhưng nhìn phần chân, tôi chắc chắn, thủ phạm thật sự không phải Katherine và Betty.

Tôi bật cười thành tiếng : “Ha ha ha”, “Xem ra Katherine có một người chồng khá yêu thương cô ta đấy. Tiện thì cũng yêu luôn cả gia đình bạn cô ta”.

Tên đàn ông đứng phía trước mặt cười một tiếng mà tôi không đoán được ý nghĩa, hấn ta tiến gần lại. Cả người hấn đứng ở chỗ ngược sáng, tôi không nhìn rõ vẻ mặt, nhưng vì có xem qua ảnh, cũng phần nào đoán được dáng vẻ của hấn. Ngoài ra, tôi vừa nhìn đã nhận ra hấn cũng đeo chiếc mặt chuyền y hệt như Katherine. Có những tên vẻ ngoài trông vô cùng đàng hoàng tử tế nhưng tâm lí thì lại biến thái âm trầm. Đứng trước mặt tôi là một tên như vậy.

Tay hấn cầm hình cái bùa, phần nào giống thứ của Katherine, nhưng thiếu mất cái vòng tròn phía bên ngoài, hơn nữa mấy đường cong từ trong tâm đường tròn lại đi theo hướng ngược lại. Mấy câu chữ thể Tứ Xuyên của tôi đến mồm rồi nhưng chưa kịp nói ra thì hấn đã dứt khoát xỏ xong cái dây thừng, đem cái hình của nợ kia đeo lên người tôi. Hấn lại im lặng quay trở ra, nhưng vẫn chưa đóng cái nắp đó lại. Tôi nghe thấy mấy tiếng

lắm nhảm nhẹ nhàng như ở trong mơ, chắc là hẳn đang niệm chú.

Tiếp đến là mấy tiếng đinh đàng từ phía tế đàn, sau đó đèn đỏ nháy lên rồi tắt cả lại quay về với sự im lặng. Tôi đang tính tìm cách để liên lạc với A Tam nhưng tay tôi không cách nào lấy được điện thoại trong túi quần. Tôi càng không rõ là điện thoại có còn ở trong túi quần hay không. Ba lô bị hẳn ta ném sang một góc, tôi đoán chắc cũng ướt mất rồi, chỉ có thể dùng sức chân khều khều lấy dây đeo.

Không lâu sau, tôi nghe thấy từ phía bên tay phải, trong bóng tối sâu hoắm của cống thoát nước có tiếng bước chân đang tiến lại gần. Tự dưng tôi có cảm giác sợ, vì tôi không biết cái thứ trong bóng tối kia là thứ gì. Có điều, dù gì tôi cũng bị trói rồi, chạy cũng chả chạy được, nếu đến cả thứ giết mình là gì cũng không biết, thế có phải là hơi “hông” rồi không ?

Lúc tôi quay đầu lại nhìn, cái thứ đó đã ở ngay trước mắt rồi. Đầu tiên, tôi chỉ nhìn được một cái bóng vừa gầy vừa cao, nhưng ngón tay của nó phải dài gấp hai lần người thường. Khi nó tiến lại càng gần, những chỗ ẩm ướt bỗng trở nên khô ráo. Tôi lợi dụng cái ánh đèn yếu ớt, miễn cưỡng cũng nhìn rõ được nó. Nó là một con quái vật dưới hình dáng con người, chân tay dài không theo tỉ lệ gì, toàn thân thì là từng mảng da xanh sẫm hoặc xanh lục, da nó khô tới mức vết nhăn cũng chỉ đủ che đi phần xương. Cả người nó tỏa ra một loại độc ẩm ướt, đặc mùi rêu. Không rõ da trên người nó mọc rêu hay là cái thứ được gọi là da đó dùng rêu khô lại với nhau. Mắt nó rất to, chiếm hẳn một phần ba khuôn mặt. Hai cái lỗ mũi cứ như là cái đầu lâu được phủ một lớp da có chọc lỗ vậy.

Nó nghiêng đầu, toàn thân hướng về phía tôi. Một tiếng trầm thấp giống như trước khi nổ đờm phát ra từ cổ họng nó. Đột nhiên cả người nó chạy lui đi, còn nữa là để phòng tôi đá nó, cái ngón chân vừa khô vừa dài kia dùng sức giữ chặt lấy chân tôi.

Cái cảm giác vừa ướt vừa trơn đánh úp tới làm tôi phát run phát rét lên.

Hai tay của nó ghì chặt lấy vai tôi, cái miệng há to ra. Một luồng khí tanh ngòm ào tới, tôi cố gắng nghiêng đầu ra chỗ khác, nhưng lúc tay nó ghì lấy vai tôi, cứ như là có cành cây khô giữ chặt hai bên đầu tôi lại, dùng sức một tí là đã có thể cảm nhận được cái móng tay đen xì đó chọc vào mặt tôi đến mức phát đau lên được. Vốn dĩ muốn nhắm mắt chờ chết thì nhìn thấy miệng nó phát sáng, ánh sáng đó quyện giữa màu trắng và xanh lục. Tôi mờ mờ ảo ảo nhìn thấy khung cảnh bọn trẻ ở phía trong vui vẻ chơi đùa. Sau đó tôi cảm nhận được một lực hút từ trong cơn gió phả tới trước mặt.

Tim phổi tôi cứ như là bị moi ra ngoài, gân cốt thì bị bóp ép vào phía trong. Kỳ lạ là tôi lại không thấy đau, ngược lại ở trong đầu còn cảm thấy hưng phấn lạ thường.

Hồi nhỏ tôi hay ở nhà với mẹ, học theo giống mấy tên đạo sĩ múa kiếm gỗ trong ti vi, bố tôi còn hay lén mở cho tôi xem video các thiết bị điện tử mới mà ông quay được ở căn cứ. Cảnh tượng ánh sáng nháy toán loạn cứ làm tôi cười phát nắc cả một buổi sáng. Còn rất nhiều thứ nữa...

Bất giác cơ thể tôi cũng tỏa ra một luồng ánh sáng màu xanh nhạt. Tôi không phải một thằng mù màu nên nhìn rõ màu xanh này với màu xanh trong miệng con quái vật kia không giống nhau. Cái mặt dây chuyền đeo trước ngực tôi như đang bay giữa không trung, các luồng ánh sáng đó xuyên qua cái mề đay, không ngừng bay về phía miệng con quái vật. Lúc này, tâm hồn và ký ức tôi bỗng yên tĩnh lại. Xung quanh mọi thứ như đứng yên, thời gian cũng trôi đi cực kỳ chậm. Tôi vẫn chưa từng nghĩ tới bản thân sẽ chết theo cách này. Một tên Trung Quốc đi gặp Marc ở dưới cống thoát nước của Mỹ? Hơn nữa, mọi tinh hoa đều sẽ hiến tặng cho con quái vật người không ra người, ma không ra ma này.

Kỳ lạ ở chỗ, vẻ mặt của nó tự dưng trở nên không bình thường, giống như là ăn phải vật bài tiết nào đó. Đợi một chút, thứ nó đang nuốt chính là tôi mà! Làm gì có cái lẽ đó, một người thừa kế đẹp trai như tôi lại bị một thứ ba xu như nó chê không thềm, đã thế ông liều với mày.

Tôi vùng vẫy mạnh mẽ, trong lúc cơ thể nó đột nhiên co giật một chút, tôi nhanh chóng co chân về, đập một cái vào bụng nó. Nó lúc này còn gồng chân gồng tay tóm lấy tôi, bây giờ bị tôi đá bay như cánh điều giấy, va vào tường rồi ngã xuống bên cạnh tôi, cả người co quắp vào. Nó gằm nhẹ lên một tiếng như tiếng ho, nghe giống tiếng một tên không đủ sức đang cố gắng di chuyển nắp giếng.

Ở phía trên hình như có động tĩnh gì đó. Bên cạnh tôi lúc này chỉ có tiếng gằm gừ của con quái vật, bên trên hình như là tiếng tấm gỗ bị di chuyển, ngay sau đó là tiếng bát thủy tinh bị đập vỡ, còn cả tiếng rên rỉ của tên đàn ông kia và vài tiếng ậm ừ như bị kẻ khác bịt miệng lại. Sau đó, ánh sáng đỏ phía trên dần dần tối đi, âm thanh bên cạnh tôi cũng nhỏ lại. Tôi cứ nghĩ là tên này sẽ hồi sức lại, nhưng liếc một cái thì phát hiện cả người nó vẫn đang co quắp vào.

Nó đang tóm bừa cần bừa, tôi tranh thủ kết hợp vùng chân móng nhanh chóng tránh xa nó một đoạn. Lúc này tôi đã nghe rõ thấy tiếng của A Tam: “Đ (Địch), cậu ở đâu?”.

Tôi cố dùng hết sức hét lên: “Cả một cái hố to thế này cậu còn không nhìn thấy à?”. Sau đấy thì thấy cậu ta ở phía trên thò đầu thăm dò rồi mới bước xuống. Nhìn thấy thứ đang co quắp bên cạnh tôi, cậu ta hít sâu một hơi. Tôi mắng: “Nhìn cái gì mà nhìn, mau cởi trói cho tôi!”.

Sau khi lấy lại được sự tự do, việc đầu tiên tôi làm là đòi bằng được con dao lò xo của A Tam. Tôi thấy có vết máu ở lưỡi dao, tôi giật mình hỏi: “Cậu chém bay thứ nhãi ranh ở phía trên rồi hả?”.

Cậu ta mặt ngơ ngác nhìn tôi, là do tôi nói bằng tiếng Trung. Sau khi dịch lại, cậu ta xoa tay: “Tớ không có chém chết nó”.

Đợi tí, đối phó với mấy con quái vật, hình như phải dùng vũ khí bằng bạc mới được. Tôi nhìn A Tam đang không có chút phòng vệ nào, một mũi tên lao đến, gỡ bay cái vòng tay đầu tiên cậu ta đang đeo, ném vào miệng con quái vật. Tôi lại chợt nhớ ra điều gì đó, gỡ cái mề đay trên cổ xuống, cho nó ném thêm vài thứ nữa. Nó yếu ớt gãy giữa mấy lần rồi bất động luôn. Tôi không cẩn thận ngửi phải hơi thở của nó. Bất ngờ là hơi thở đó có mùi của lá bưởi. Trên đầu lưỡi đang thè ra ngoài của nó, có lá bùa giống y hệt thứ tôi vừa đeo. Cơ thể nó dần dần tan chảy trước mặt tôi và A Tam, đến cuối cùng chỉ còn lại hai miếng kim loại và một tấm da nhìn như là rêu.

A Tam tiến về phía trước, đau lòng nhìn chiếc vòng của mình, do dự không biết nên nhặt hay không. Tôi xách ba lô lên, lấy mười đô la ra đặt vào tay cậu ta sau đó mặc kệ cậu ta đứng đó, còn tôi tự mình đi lên. Căn nhà kho đó giờ là một đồng bừa bộn, người đàn ông tên Sven ngất nằm trên mặt đất, cả chân và tay đều có mấy vết thương do bị A Tam chém, phần đầu đập đến chảy máu vẫn ở trong trạng thái y hệt tên quái vật kia. Tôi lấy một cái cờ lê ở trong nhà kho, đập vỡ tấm gỗ có hình bùa chú kia đi. Phía sau bỗng hiện ra một lối thoát đủ cho một con chó chui qua. Trong nháy mắt, tên đàn ông đang nằm dưới đất kia bò dậy, nhanh chóng bò qua cái lỗ đó, tôi không kịp tóm hấn lại. Mắt kính của hấn rơi trên sàn nhà, bị chính hấn đè gãy.

A Tam tay trần trèo lên từ cống thoát nước, trên tay ôm đồng quần áo quần quanh cái vòng tay quý giá, vẻ mặt đau buồn. Cậu ta đứng sau lưng tôi nói: “Phía bên Betty không có gì, tớ cảm thấy cả nhà đó không hề biết chuyện, Katherine chắc cũng vậy, còn chồng cô ta... Này! Chồng cô ta đâu?”. Cậu ta chỉ về chỗ tên kia vừa nằm trên mặt đất, bây giờ chỉ còn vài vệt máu. Tôi chỉ tay hướng về phía lỗ chó, nói: “Hấn ta chạy rồi!”.

A Tam bước tới bên cạnh đàn tế, nói với tôi: “Vừa nãy trên đường tới nhà Betty thì tớ nhớ ra đây là pháp thuật của Voodoo, một tà giáo thịnh hành ở châu Phi và vùng biển Caribe”. Cậu ta nhắc tới như vậy, tôi cũng nhớ ra trước đây chúng tôi có nhìn thấy trong lúc tìm bùa thông tin. Voodoo phổ biến nhất ở bang Louisiana của Mỹ, không ngờ là ở Bắc Carolina cũng có tín đồ. Nghe nói, Voodoo là một tà giáo đáng tin nhất trong các tà giáo tuyên bố có thể thông thuộc âm dương.

Tôi đoán, Sven chắc là muốn dùng tế đàn này triệu hồi con quái vật rêu kia, hút hết đi vận khí, hi vọng của đám trẻ con xung quanh cho bọn trẻ hai nhà bọn họ. Đúng là đê tiện! Tôi chỉ không ngờ, cách dùng lá bưởi tắm để xua đuổi tà khí của nền văn minh Trung Quốc chúng tôi lại làm tên đi hút trộm vận khí người khác bị thương không nhẹ.

Lại có tiếng bước chân tiến gần, có lẽ là Katherine với bọn trẻ vừa về tới nhà, nghe có tiếng động liền đi về phía này. Tôi và A Tam chỉ đành chui qua cái lỗ chó thoát ra ngoài. Lúc chui ra là phía bên kia của hàng rào, nhà hàng xóm có trồng một lùm cây hình tròn. Cây cối phía bên này dẫn tới con phố bên ngoài cũng thưa thớt, còn có khả năng có người qua lại. Nhưng hai thằng chúng tôi đi ra thế này trông hơi bôi nhếch, một tên thì tay trần, tên còn lại thì toàn thân bốc mùi, lại còn đeo một cái ba lô ướt sũng đang nhỏ nước.

Cuối cùng, chúng tôi lấy tay ra hiệu “1, 2, 3!”, cả hai đứa chạy một mạch ra ngoài. May là xe của chúng tôi dừng ở giữa nhà Katherine và hàng xóm. Chúng tôi nhanh chóng chạy lên xe, mở mui trần của xe ra. Đúng năm phút, tôi chỉ nhìn về phía trước, giữ chặt tay lái, không dám quay đầu nhìn về mặt của bất kỳ ai trên đường.

Về tới khách sạn tắm giặt xong xuôi, tôi vừa lau đầu vừa giận dữ hỏi A Tam: “Nếu không phải trước lúc đi tôi tắm bằng lá bưởi thì lúc cậu tới tôi đã thành người khô rồi!”. Ý như rằng

trong tình thế ngàn cân treo sợi tóc, không thể trông chờ gì mấy ông đồng đội như này.

Cậu ta nhỏ nhẹ nịnh tôi: “Thế thì, tớ khen thưởng cậu, lần sau cho phép cậu đặt phòng có giường lớn, được chưa?”.

Tôi nhảy cẫng lên hét: “Lượn đi!”.

Không ngờ công việc hoàn thành trong vòng một ngày, chỉ là ngày hôm nay dài gấp mấy lần ngày bình thường. Tôi xoay người nằm nghiêng trên giường. Tiện tay dùng máy mát xa đi kèm ở đầu giường, mát hai mươi lăm đô. Cả chiếc giường bỗng dựng chuyển động, massage sướng vô cùng, tôi vỗ vỗ đùi, nói với A Tam: “Chúng mình phải nỗ lực kiếm tiền, mở một khu spa rửa chân ở Mỹ!”.

A Tam đang tập trung đánh điện tử, không ngẩng đầu nói: “Đường 163 phía chúng ta ở kia mở đầy mấy quán massage châu Á, cậu không biết à?”.

Máy massage rung được ba phút thì dừng lại. Tôi quay đầu mặc kệ cậu ta, trong lòng nghĩ tuần sau phải kiếm có ra ngoài thử xem sao. Nghĩ một lúc thì lặn quay ra ngủ.

Ngày hôm sau là Chủ nhật, chúng tôi trả phòng từ sáng sớm rồi quay về.

Trên đường về tôi lẩm bẩm: “Xem ra tớ phải tạo ra thứ vũ khí nào đó. Là một kẻ trừ tà chân chính, cũng nên có một thứ gì đó cầm ở tay cho nó ngẫu một tí”.

A Tam nghe thấy lời tôi nói, tự giác đem giấu con dao lò xo đi. Một lúc, cậu ta phẩn khởi nói: “À tớ nhớ ra rồi. Trong phim trừ tà của Trung Quốc các cậu, không phải có một ông thầy cầm cái kiếm gỗ xong rồi múa sao?”.

Có lý! Tôi thưởng cho cậu ta một ánh nhìn khen ngợi, quyết định quay về làm một cái. Tôi nói: “Đúng rồi, nước thánh gì đó của cậu, cái bình đó tớ ấn ra chả được mấy giọt, ấn khó lắm, ngửi thì chỉ toàn mùi thối”. Sau đấy tôi lập tức nói ra sáng kiến của mình: “Lần này quay về, cậu lấy tiền lương đặt cho tớ một cây súng nước”. A Tam vui vẻ gật đầu.

Chương 4

Cứu giúp mỹ nhân

Buổi trưa chúng tôi xuống tới đường cao tốc, tiện thể cũng tìm một chỗ nghỉ ăn cơm. Thị trấn đó nhìn đi nhìn lại chẳng có chút ấn tượng nào, thế mà xe cứ dừng chạt hai bên đường, nhìn còn phồn hoa hơn cả Miami. Tôi với A Tam bước vào một cửa hàng ăn, đây là quán ăn nhỏ mà chúng tôi không tìm được ở trên Yelp. Trong quán đông nghịt người, còn phải xếp hàng để lấy số bàn. Đúng lúc tôi định kéo A Tam sang quán khác thì cậu ta kéo lấy vạt áo tôi. Tôi nhìn cậu ta, nhận ra rằng hình như cậu ta đã phát hiện được điều gì đó bất thường.

Tôi cùng cậu ta đứng đợi một bên, sau đấy cậu ta gửi tin nhắn cho tôi, nói là đã nghe được mọi người xung quanh đang bàn luận chủ đề gì đó về thanh thiếu niên của thị trấn này. Nhìn quanh một vòng, phát hiện gần mười bàn ăn trong quán, quá nửa là cảnh một gia đình dắt theo một đứa trẻ, hai người lớn thì nói chuyện, còn bọn trẻ thì cầm cúi ăn cơm. Không hề có sự khác biệt nào cả, trùng hợp đến khó tin. Số người đang đợi chỗ chắc cũng phải rơi vào tầm năm, sáu nhóm, chúng tôi đứng ở giữa trong số đó. Chỉ có điều bất kể là đến trước hay sau họ đều là một cặp mẹ con, hoàn toàn tương hợp với tình hình trong quán. À không, có một ông bố dắt theo hai đứa trẻ.

Tôi nói với A Tam: “Đằng trước vẫn còn phải đợi ba bốn bàn nữa mới đến lượt chúng mình, mà quán phục vụ cũng không nhanh đến thế đâu. Hay là chúng mình ra ngoài làm điều thuốc đi”. Tôi ra hiệu cho A Tam chuẩn ra ngoài nói chuyện một lát.

Chẳng thể ngờ được là một người chỉ số IQ cũng tạm được như cậu ta mà chỉ số EQ lại thấp tè tè, cậu ta tỏ vẻ ngạc nhiên hỏi lại tôi: “Nhưng mà tớ không hút thuốc, tớ nhớ cậu...”.

“Tớ làm sao rồi chứ? Hút thuốc thôi mà!”. Tôi nhẹ nhàng uy hiếp A Tam, chỉ hận không thể ném bay cậu ta ra chỗ khác. Cùng lúc tôi vô tình nhìn thấy, mấy người cũng đợi bàn giống chúng tôi đang chăm chăm nhìn hai đứa. Bước tới cửa tôi lại ngoái nhìn thêm lần nữa, phát hiện thấy trong ánh mắt của mấy vị phụ huynh kia, người thì như có vẻ thương hại, lại còn có người trông như kiểu căm hận? Nhưng mấy đứa con thì lại ngoan ngoãn cúi đầu, có đứa còn lấy sách vở trong cặp ra làm bài tập.

“Địch, từ trước tới nay, có phải cậu vẫn luôn giấu tớ?”. Vừa bước ra ngoài đã thấy A Tam nghiêm túc hỏi tôi.

Tôi bị làm cho kinh ngạc, đồng tử trợn tròn lên như hai cái chuông đồng nhỏ.

“Cậu hút thuốc đấy à? Lúc tớ tìm người ở cùng đã nói rõ là không muốn tìm người thích hút thuốc rồi”.

Tôi đúng là bị cậu ta làm cho tức chết mà: “Cậu nhìn thấy tớ hút thuốc lúc nào hả? Được rồi, không lãng phí thời gian nữa, tớ cũng nhìn thấy bên trong quán ăn này có điều gì đó không ổn. Chúng mình dạo vòng quanh thị trấn xem rốt cục có chuyện gì nào”.

Không để cậu ta kịp lên tiếng, tôi đẩy cậu ta vào ghế lái.

“Ày...”. A Tam thở dài, hình như là giờ mới hiểu chuyện gì đang xảy ra. Ngốc vẫn hoàn ngốc, A Tam chính là A Tam, hết thuốc chữa!

Đúng như tôi dự đoán, trên một con phố vốn chẳng có mấy người, kể cả mấy cửa hàng nhìn bên ngoài chả có vẻ gì là làm ăn được, hôm nay khách hàng chật ních bên trong quán, đều là phụ

huynh dắt theo đứa trẻ tầm mười mấy tuổi. Khi mà tôi nhìn thấy càng nhiều thì càng nhận ra nhiều hơn đặc điểm chung giữa mấy đứa trẻ đó, mà lại còn theo tính cực đoan chúng đều lằm lì không nói.

Mấy đứa trẻ đều có kiểu tóc hơi giống Summit, có vài đứa trên người có cả hình xăm, cả khuyên môi khuyên mũi, đeo thêm mấy thứ trang sức trông kỳ lạ hết chỗ nói. Một đứa còn đeo một đồng dây chuyền nhằng nhịt trên quần áo, như kiểu lúc nào cũng có thể lấy ra mấy chục cái ống phun máu hình cái răng nanh. Ngoài ra còn có số ít bọn gầy như que củi, vừa nhìn là biết... Điều rõ ràng nhất chính là một trong số chúng, trừ mấy đứa có màu tóc quá nửa là do bẩm sinh ra thì chẳng thể nào kể hết đặc điểm chung giữa chúng với mấy ông thợ cắt tóc ở thôn quê Trung Quốc. Nhưng một phần còn lại, chúng trông ngoan ngoãn chẳng có ăn nhập gì với ngoại hình hết, cứ như là mấy bé học sinh tiểu học phải nắm lấy áo người lớn để qua đường, ngoan đến mức không được hợp lý cho lắm.

Tôi với A Tam quyết định đảo qua chỗ này một lượt. Theo lý mà nói, trẻ con Mỹ đều có cá tính tự chủ riêng biệt, người lớn cũng rất xem trọng việc bồi dưỡng tính cách của chúng. Một đứa thuộc dạng ngoan ngoãn kia, cho dù là ở nhà hay trường học, căn bản là không có gì nổi bật. Tất cả những điều này rõ ràng là rất bất thường, mà chẳng hề phụ huynh của chúng lại không nhận ra hay sao?

Loanh qua loanh quanh, chúng tôi lại dừng trước cửa quán ăn nhỏ lúc này. Đẳng nào cũng phải xếp hàng, thôi cứ vào xem xem có gì ăn không đã. Bước vào trong, vừa hay đến lượt chúng tôi. Ngồi xuống bàn, chúng tôi gọi hai suất hăm-bơ-gơ. Chúng tôi đói mờ cả mắt ngồi chờ suất ăn được bưng lên. Bên tai tôi chợt vọng đến tiếng một người phụ nữ, thành thật mà nói thì hai con ma đói bọn tôi được phen hết hồn.

“Chào hai cậu. Không biết tôi có tiện được trò chuyện với hai cậu đôi ba câu không?”. Hai tay người phụ nữ đó khoanh tròn trước ngực, vẻ mặt rất thành khẩn.

“Ừ, cô cứ tự nhiên”. Tôi đáp lại rồi ngồi dịch vào phía trong.

“Cảm ơn”. Cử chỉ của cô ấy rất lịch sự, lại còn có khí chất của một tín đồ trung thành. Cô ấy tiếp tục: “Tôi muốn hỏi là hai cậu là chỉ tiện đường đi qua thị trấn này sao?”. Cả hai đứa gật gật đầu. Tôi nhớ ra rồi, lúc nãy trước khi hai đứa tôi bước chân khỏi cửa đi ra ngoài, tôi có quay lại, nhìn thấy ánh mắt một người đang dõi theo nhìn về phía chúng tôi, đó chính là cô ấy.

Người phụ nữ trung niên lịch sự bắt tay với chúng tôi, sau đấy mỉm cười chỉ về phía cậu con trai đang ngồi ăn trên bàn, nói: “Thật ra thì cũng coi như hai cậu đến kịp lúc rồi, tuổi tác của hai cậu trông cũng không lớn lắm, thần linh sẽ là ân nhân cứu mạng cho các cậu”.

“Ân nhân cứu mạng?”. Tôi nhè nhẹ nuốt nước bọt. A Tam cũng áp a áp ứng hỏi thêm lần nữa.

Cô ấy phán khởi gật đầu: “Con trai tôi trước cũng là một đứa trẻ hư đốn, từng làm mấy việc chẳng tốt đẹp gì. Cũng may nhờ có sự quan tâm dạy dỗ của Cha Samuel, giờ nó cũng ngoan dần trở lại rồi. Vừa hay hôm nay là buổi chiêu sinh của Cha Samuel, rất nhiều phụ huynh đều muốn gửi con tới đó. Nếu các cậu lắng nghe giọng của Cha dù chỉ một chút, các cậu cũng sẽ được cứu rồi. Tôi thấy hai cậu trông cũng chẳng tệ đến mức nào, Cha chắc rất sẵn lòng hướng dẫn hai cậu. Có điều, đến trường rồi là không được hút thuốc đâu đó.

Lúc này thì tôi hiểu được chuyện gì rồi. Cũng đúng lúc hăm-bơ-gơ được đưa lên, A Tam dò hỏi địa chỉ của trường đó, cô ấy lấy điện thoại của A Tam rồi ghi địa chỉ vào mục note, sau đó mỉm cười bước về bàn mình, dắt đứa trẻ đi.

“Chúng ta đi đến đó thử một chuyến xem sao”. A Tam vừa cắn miếng bánh vừa nói.

“Ừm, nhưng chúng ta phải cẩn thận đấy. Cái tên được gọi là Cha xứ này hẳn là không dễ đối phó”. Nhìn bọn trẻ con ngoan ngoãn như những con chiên hiền lành, tôi không cảm nhận được hơi thở của tuổi trẻ, kể cả mấy bọn chơi bời không ra gì cũng phải có hơi thở thanh xuân.

Lúc thanh toán, tôi đếm đếm một đồng xu bo cho nhân viên phục vụ. A Tam đem đồng xu một đô đó của tôi kẹp vào trong hóa đơn, thấp giọng nói: “Thôi đi, đồng tiền này của cậu có đếm thế nào cũng không đủ mười phần trăm thấp nhất đâu, bỏ xuống rồi nhanh chóng đi thôi”.

Tôi chột nghĩ, những ngày mới tới Mỹ này, lúc đầu tôi còn đặc biệt bo thêm mấy đô la Mỹ cho các nơi rẻ tiền không cần tiền bo như cửa hàng tiện lợi, siêu thị hay hàng ăn nhanh. Thì ra trong mắt người khác, tôi chỉ là một thằng gốc châu Á học dốt toán.

A Tam bỗng nói một câu làm con tim đang nhọc nhã ê chề của tôi dễ chịu đi một chút: “Lúc mới đến tớ mua một món mười đô la, nhân viên lấy thừa của tớ bảy xu, tớ nghĩ là tiền bo. Tớ còn hỏi trước mặt cậu ta...”. (Thuế tiêu dùng ở Dade County Miami là 7%).

“Đi thôi, đi thôi”. Tôi giục cậu ta nhanh chóng lên xe, ngồi cười không nhặt được mồm.

Địa chỉ mà người phụ nữ trung niên kia đưa cho chúng tôi không ở trong trung tâm thị trấn mà ở một mảnh đất bao la nằm giao giữa hai thị trấn khác nhau. Thị trấn này tự dựng phát đạt như vậy là bởi vì thế hệ học sinh đầu tiên của Samuel được chiêu sinh tại đây. Từ xa chúng tôi đã trông thấy, ngôi trường được xây bên cạnh một nhà xưởng bị bỏ hoang, đằng sau là một vườn hoa bông vải rộng lớn. Lúc chúng tôi còn cách ngôi trường một phần tư dặm Anh thì đã bắt đầu tắc đường rồi. Cũng may tổ

chất của người Mỹ vẫn thuần chất đơn giản, không vì một lúc tức giận mà trực tiếp bỏ cuộc, họ vẫn kiên nhẫn chờ đợi và dặt dặt bước về phía trước.

Cuối cùng, dù khó khăn chúng tôi cũng tìm được một vị trí trong bãi đỗ xe. Tôi nhìn về phía ngôi trường, bức tường cao đủ hai tầng kia đã nói cho tôi biết, đây là một ngôi trường “vì tất cả (tiền của) của học sinh mà được xây dựng lên”.

Thế mà tôi lại nhầm, cái cô trung niên kia cũng nhầm luôn. Chúng tôi đang tiến bước về phía cổng trường thì nghe thấy tiếng vỗ tay hân hoan của mấy vị phụ huynh.

“Con trai tôi được nhận rồi!”.

“Cả con trai với con gái tôi cũng thế!”.

“Chúc mừng mọi người! Bây giờ tôi qua đó thử xem”.

Nghe qua thì mấy đứa càng hư càng khó dạy thì càng có khả năng được học. Trước cổng có một hòm từ thiện, bất kể là được chọn hay không được chọn, mọi người đều có thể đóng góp theo lòng tự nguyện của mình. Mà cách chiêu sinh của ông Cha xứ Samuel này kể cũng lạ thật: xem nhân duyên qua mắt.

Không dễ gì mới chen lên đến gần cổng trường, tôi với A Tam có cảm giác như được trở về quê nhà. Chả chém gió gì chứ đây chính là ngày tuyển sinh của mấy trường tư thục danh tiếng, đông như nôm như cối luôn. Tôi đã nhìn thấy Cha xứ Samuel như trong lời đồn. Ông ta mặc bộ đồ của Cha xứ, cổ áo thì cao tít, gương mặt nở một nụ cười hiền từ. Phía trên hai hàng tóc mai đã đổ màu hoa râm của ông ta là vùng “Địa Trung Hải” sớm đã trở lông lốc. Ông ta mỉm cười đón những học sinh được nhận và phụ huynh vào trong trường.

Mọi việc xem ra cũng bình thường. Có điều, bên trong nhất định có tội ác tày trời, tôi khẳng định luôn.

Chúng tôi tính trà trộn để đi vào. Tuy là không có phụ huynh đi kèm, nhưng bịa bừa một câu chuyện ra, giả vờ có tính côn đồ một tí, nói mấy câu kiểu “Tao là tao đéch tin thằng trọc này lại dạy được tao” khiêu khích ông ta, nói không chừng cũng thành công. Dựa vào khí thế mấy đứa mất dạy đánh nhau tôi hay nhìn thấy hồi còn ở quê nhà mỗi khi đi lượn quanh huyện: mặt song song với trời, cảm vênh ngược lên thì kiểu gì cũng thành một đứa đầu đường xó chợ.

Thử nghĩ xem một người có diễn xuất kém như A Tam là chuyện thường ở huyện, nhưng một đứa có năng lực được chuyên gia Oscar đề cử như tôi mà vẫn bị Samuel hiền từ từ chối. Lúc này tôi mới hiểu ra, đối với mỗi vị phụ huynh học sinh, đều có một giáo viên đưa bọn họ vào trong phòng trò chuyện, nghe đâu là ký hợp đồng gì đó.

Chả còn cách nào, bây giờ chỉ còn biện pháp duy nhất - trèo tường. Hơn nữa, chúng tôi cũng không có nhiều thời gian đi do thám. Dạo quanh bờ tường của trường học, chúng tôi phát hiện có một mặt tường dính liền với một gian phòng của nhà xưởng bỏ hoang phía bên cạnh. Với một tâm trạng chỉ “thử” mà thôi, trước tiên chúng tôi trèo vào cái nhà xưởng đó.

Tường quanh nhà xưởng không cao như tường của bên trường học, lưới sắt và móc nhọn ở phía trên đều đã gỉ cả rồi, thậm chí còn có mấy cây đại chết khô từ đời nào. Chúng tôi vào xe lấy ra một cái áo cũ để làm miếng lót phủ xuống che hết mấy cái móc sắt lại rồi mới dám trèo qua. Nhưng tự nhiên một tiếng “roẹt roẹt” truyền tới, cả cái áo đều bốc cháy cả rồi. Thì ra sắt ở trên tường có điện cao áp.

Chúng tôi sợ hết cả hồn. Nếu như vừa rồi chúng tôi cứ thế mà trèo lên, bây giờ có khi thành hai con heo quay rồi. Nhưng điều này lại thầm nhắc cho chúng tôi một tín hiệu tốt là phải vào được bên trong bằng mọi cách. Đương nhiên với chỉ số IQ có hạn, cuối cùng chúng tôi phải dùng cách bạo lực mà đơn giản

nhất, lấy búa gỗ đập mạnh xuống góc của móc câu sắt cho nó mềm đi, thế là xong.

Đại khái là “giáo viên” bọn họ không nghĩ tới sẽ có người trèo vào bên trong bức tường bao quanh, thế nên bảo vệ cũng không có, camera theo dõi lại càng không. Có điều, chúng tôi luôn nhận thức được là nên cẩn thận một chút vẫn hơn.

Tám bạt che mưa với mấy cột sắt ở cái xưởng này bị gỉ hoen gỉ hoét. Tường bắt đầu có vết nứt, có vài cái cửa sổ chỉ còn lại cái khung, xác của nó rơi trên mặt, sớm đã bị bùn đất với lá cây khô chôn vùi mất hơn một nửa. Chúng tôi bước nhẹ chân nhất có thể, bởi vì trên mặt sàn có rất nhiều mảnh thủy tinh vỡ. Lúc này, từ một nơi trông như là kho để đồ phía bên phải chúng tôi phát ra một tiếng thét kinh sợ của một cô gái. Âm thanh tuy không lớn, nhưng đủ để chúng tôi nghe thấy rõ. Cô ấy như nhận ra việc làm như vậy có thể khiến mình bị lộ, mới thét được một nửa âm thanh đã im bật rồi. Chúng tôi vội vàng qua phía đó, nếu là người của nhà trường, chắc chắn sẽ không hét ra tiếng như vậy.

Cửa kho chứa hàng lộ ra một khe hở, nghiêng người thì đủ chui qua. Dưới ánh đèn, chúng tôi nhìn thấy bóng của một vật gì đó nhỏ và dài ở trên tường. Cô ấy hẳn là đã phát hiện ra chúng tôi. Tôi nghe thấy rất rõ, tiếng khóc nấc đến phát run. Tôi muốn nói gì đó để an ủi cô ấy nhưng A Tam lại cản tôi lại. Chỗ này quá thưa thớt, nếu ở gần đó có người, cũng sẽ nghe thấy tiếng chúng tôi đáp lại.

Nói đến thưa thớt, tôi mới chú ý tới trong không gian rộng lớn mà trống rỗng của nhà kho này, có để một chiếc thùng sắt khá lớn, còn to hơn cả mấy tủ trưng bày đồ sưu tập. Đằng sau cái thùng sắt, có cái dây cáp to như cái đui lòi ra, thò xuống một cái hố đen trên mặt đất.

Lúc tôi và A Tam tiến gần tới mới phát hiện, nắp cái thùng sắt đó đã bị mở ra, ở một mặt khác, lại có tiếng dèp loạt soạt đang

kéo lê trên sàn nhà. Chúng tôi dịch sang một bên cửa, nhìn vào trong, cả hai đứa ngay lập tức như bị ai đấy bịt miệng, cố gắng không để cổ họng phát ra bất kỳ một âm thanh nào. Tôi lén liếc A Tam một cái, mắt cậu ta trợn tròn, từ trong đáy mắt có một sợi tơ đỏ hiện ra, cơ mặt cậu ta cũng đang không ngừng co giật.

Chúng tôi đã nhìn thấy bên trong chiếc thùng sắt kia, dưới ánh sáng nhè nhẹ màu xanh đậm, có một bồn hình trụ dùng để nuôi dưỡng động vật đứng sừng sững trước mặt chúng tôi. Chất dịch bên trong nó đang nuôi dưỡng những con người còn sống sờ sờ.

Những người đó đeo ống thở, đường dẫn khí nối đến đỉnh của bồn chất lỏng. Ở rốn mọc ra cuống rốn có máu và thịt đang hút đi chất dinh dưỡng từ trong chất lỏng đang bọc lấy họ. Trước mỗi bồn nuôi đều có một màn hình hiện tên, tuổi, hình dáng và những hành vi đặc trưng của họ, sau cùng là một con số to đùng dùng để hiện thị mức độ hoàn thành.

Tôi vỗ vào vai A Tam, nói đi tìm cô gái lúc nãy, cậu ta cứ ở đây xem xem bên trong còn điều gì mới mẻ hay không. Tôi lại liếc thêm một lần những người đang nằm trong bồn nuôi kia, thì người tôi đứng gần nhất bỗng nhiên mở to mắt.

Tôi hít sâu một hơi, chẳng quản được nhiều đâu, bèn cúi đầu đi ra ngoài. Rồi tôi nhìn thấy cô gái đang dùng tay ôm lấy người, run bần bật ngồi trong một xó nhà xưởng. Lúc cô ấy nhìn thấy tôi, sự sợ hãi chiếm lấy khuôn mặt cô, cô ấy như đang muốn đứng dậy chạy ra khỏi đó. Tôi bước vội gần về phía cô ấy, nói thầm: “Đừng sợ, tôi sẽ không làm hại cô đâu. Cô xem, tôi với cô sà sà tuổi nhau”. Nói rồi tôi nắm chắc lấy cánh tay cô ấy.

Cô nàng do dự quay đầu lại, sự sợ hãi vẫn còn vương vấn trên nét mặt. Nỗi sợ này cùng với kiểu tóc, hình xăm, khuyên tai trên người cô ấy làm tôi ghi nhớ rất lâu. Sau khi giải thích một lượt với cô nàng xong, cuối cùng cô dường như đã tìm được một

người để giải tỏa cảm xúc, nhào vào vai tôi khóc nước mắt giàn giụa.

Tay tôi ngại ngừng dừng lại giữa không trung, vỗ nhẹ vào sau lưng cô ấy: “Cô thấy sao rồi?”, cô nàg gật đầu.

Năm sáu phút sau, cảm xúc của cô ấy cũng đã dần dần dịu lại. Lúc này, A Tam cũng từ trong thùng sắt đi ra. Cậu ấy chúi mồ hôi, giọng uể oải nói với tôi: “Vừa nãy tớ sợ chết khiếp. Tóm lại thì tớ đã xem hết một lượt tên những người ở đó, kết quả lúc ngẩng đầu lên, tất cả mấy tên búp bê đó mắt trợn tròn ra. Tớ sợ họ tự nhiên đập vỡ kính thủy tinh nhảy ra, xong rồi đánh tớ...”.

Tôi sớm đã ra hiệu dừng lại, cậu ta vẫn cứ nói không ngừng, thế là tôi rút ra măt tờ giấy ăn nhét vào miệng cậu ta luôn.

Ba người chúng tôi đi ra khỏi nhà kho, trên đường luôn coi chừng đề phòng có người xuất hiện. Cô gái tên Amy đó nói rằng chỉ cần không phát ra âm thanh quá rõ ràng, bởi ban ngày bọn họ thường sẽ không để ý tới. Chúng tôi ngồi vào một góc khuất, nghe Amy kể về ngôi trường kỳ lạ này.

Cô ấy dùng nhiều cách khác nhau để xác thực với chúng tôi: “Các anh sẽ không bắt tôi về phía bên đó đâu, phải không?”. Chúng tôi kiên nhẫn giải thích rằng chúng tôi tới là để giúp cô ấy, và giúp cả bọn trẻ đang ở trong trường nữa.

Mấy lần Amy nhìn lại về phía nhà kho. Tôi biết có khả năng sự việc đã khẩn cấp lắm rồi, bèn trực tiếp hỏi cô ấy: “Có phải sắp có chuyện gì xảy ra không?”.

Amy đáp: “Tôi vô tình nhận được một bức thư, trong thư nói lúc tuyển sinh cũng đồng nghĩa với việc sáng ngày hôm sau sẽ làm lễ tốt nghiệp, sau đó buổi chiều mới đón tiếp học sinh mới”. Cô ấy chỉ về phía cửa nhà kho, nói: “Cũng chính là cái nhà kho đó, cả mấy gian phòng xung quanh bên trong nhà xưởng, chúng tôi nhìn thấy những thứ đó, tối nay sẽ thả chúng ra”. Sau đấy, Amy

bổ sung thêm, vì hôm nay “các giáo viên” và Cha xứ Samuel rất bận, cô ấy mới tranh thủ lên ra được. Hơn nữa, những người được nuôi ở trong bồn kia giống y hệt bạn học của cô ấy, thậm chí còn giống cả cô ấy nữa.

Tôi nói: “Chúng mình nhất định phải tóm được tên Samuel kia”. Nhưng Amy lại đang bào chữa hộ Cha xứ rằng ông ta không hề biết có chuyện này, rằng mỗi ngày ông ta đều kiên trì dạy bảo, cảm hóa bọn trẻ, mọi việc của bọn trẻ ông đều vô cùng quan tâm.

A Tam hỏi vặn lại: “Vậy cô nói xem chúng tôi nên làm thế nào đi”.

Mười lăm phút sau, chúng tôi đập vỡ hết bồn nuôi trong nhà kho, dọn sạch đồng chất lỏng nhầy nhụa trơn tuột ở trên sàn. Tôi nhắc chân lên, dưới đế giày trên mặt đất vẫn dính đầy thứ chất lỏng kia, buồn nôn quá đi mất. Mấy người bị cắt mất cuống rốn với ống thở kia nằm trên sàn nhà, mắt bọn họ mở to, hình như là không biết chớp mắt.

Tôi sợ bọn họ sẽ tự nhiên nhảy cẫng lên như cương thi, nên chúng tôi vội vàng lui ra ngoài rồi đóng chặt cửa vào, lấy thêm vài thứ nữa chèn vào trước cửa. Thế này là đủ rồi. Kể đứng đằng sau tất cả những chuyện này, không biết có phải Cha Samuel hay không thì cũng nên nhận lấy một lời cảnh báo rồi.

Quả nhiên, thứ Amy chỉ cho chúng tôi xem là một cánh cửa bí mật nằm dưới mặt đất trong khuôn viên nhà xưởng và ngôi trường. Cứ một lúc lại có một phụ nữ trung niên mặc chiếc váy đen dài, chân đi giày cao gót, vội vã dắt hai người mặc chiếc áo khoác dài màu trắng chạy ra bên ngoài. Từ trong góc khuất chúng tôi nhìn thấy rất rõ ràng. Amy nói nhỏ bên tai tôi rằng: “Đó là vợ của Cha Samuel”.

Nhưng đây không phải là lúc dành cho những câu hỏi kiểu “Cha xứ có thể kết hôn sao?”, tôi im lặng theo sau bọn họ. Amy cũng

gan dạ ra phết, cô ấy cũng chủ động đi theo. Tôi để A Tam đứng ở lại chỗ cũ, tiếp tục lấy tay ấn chặt cái vòng tay của cậu ta không để nó phát ra âm thanh. A Tam tỏ vẻ tức giận với tôi, tôi vỗ nhẹ vai an ủi cậu ta, để cậu ta ở lại đây canh chừng, đề phòng có nhiều người chạy vào: “Gánh nặng đường xa mà thưa ngài Sát Mã Đặc”.

Cậu ta nghiêng răng nghiêng lợi nói: “Tên tớ là Summit mà, cậu lạ thật đó!”.

Lúc tôi chạy ra ngoài, Amy giơ tay ra hiệu tôi nhanh chân lên tí, sau đó chỉ về phương hướng người phụ nữ kia. Quả nhiên là bà ta chạy về phía nhà kho. Tôi chặt vật bò lên cửa sổ, từ từ trèo lên vào trong, chỉ nhìn thấy người phụ nữ đó đã bày sẵn một đàn tế, hai tên mặc áo khoác dài trắng đang bận đem chuỗi hình nhân để đeo trên cổ tới, đặt vào một góc trên tế đàn.

A Tam lấy cánh tay để che, từ trong nhà kho chạy ra ngoài, nói nhìn thấy hai tên mặc đồ trắng kia đi về phía nhà xưởng rồi, trên tay còn cầm mấy thứ đồ cúng gì đó bằng thủy tinh. Cậu ta chỉ về hướng bên cạnh hai nhà xưởng, ý là bọn chúng đã đi vào đó rồi.

Bây giờ cũng không có thời gian mà quản chúng nữa, nhất định phải ngăn người phụ nữ đó lại. Tôi với A Tam nhìn nhau cười một cái. Cách phá hoại đơn giản nhất là phóng hỏa, giống như cách chúng tôi vẫn hay làm. A Tam tẩm xăng khắp nhà kho. Cái khác thì cũng bỏ đi, đối với một ông cảnh sát đủ thông minh lại có thể phá được vụ án này, nhất định phải để lại chút chứng cứ gì đó.

Trong lúc A Tam tẩm xăng, tôi tìm thấy công tắc của lưới điện cao áp xung quanh tường. Đơn giản nhất vẫn là phá hoại, tôi chém vài nhát xuống đường cáp điện, pháo hoa tung tóe. Khi ba đứa tập hợp lại, tôi nhanh chóng đốt lửa, sau đó trèo qua bức tường kia. Amy lúc này nhìn vào phía bên trong hét lớn lên: “Cô

gì à, cô với “búp bê” chơi vui vẻ nha!”. Xem ra, cô ấy đã không còn sợ hãi nữa rồi.

Không biết có phải là tôi hoa mắt hay không, chính trong lúc chúng tôi chạy trốn, tôi như nhìn thấy ở phía lưới sắt đằng kia, có một người phụ nữ đang cười khẩy với chúng tôi. Nhưng khi tôi chớp mắt xong, nhìn lại chỗ đó lại không có gì cả.

Về tới xe, tôi gọi cho 911, giả vờ là một vị phụ huynh đang vô cùng kinh sợ báo rằng đang có hỏa hoạn xảy ra ở địa điểm đó.

Lúc này ngọn lửa đã cháy lớn lắm rồi, những người xung quanh cũng bắt đầu hoảng loạn. Khi nghe thấy tiếng còi xe cảnh sát, xe của chúng tôi đã đi được một quãng rất xa về phía thị trấn.

Đang dừng xe đợi đèn đỏ, A Tam có gửi tin nhắn cho tôi: “Đêm nay chúng ta ở đây đi?”.

Tôi đơ ra một lúc rồi mới trả lời: “Đành vậy. Có điều tiết học ngày mai... hay là cứ xin phép đi, tớ cũng mệt lắm rồi”.

Vừa nhấn phím gửi xong tôi mới nhìn khuôn mặt cậu ta ở ghế lái phụ, mới phát hiện bộ mặt gian tà của cậu ta. Cậu ta dùng mắt ra hiệu với tôi về phía Amy đang ngồi phía sau, tôi liền hiểu cậu ta có ý gì, chỉ đành cười trừ một cái.

Amy nhào người ra cửa sổ nhìn về phía ngôi trường đang dần cách xa, đột nhiên phấn khởi vui vẻ hẳn lên. Nghe cô tâm sự, cũng chẳng thấy có gì là hư đốn cho lắm, thật ra còn chẳng hư như hai đứa tôi, chỉ có điều trên người có một chuỗi hình trông có vẻ nổi loạn. Những người Mỹ rất phóng khoáng trong mắt người Trung Quốc, nhưng thật ra cũng có một bộ phận trẻ con và phụ huynh Mỹ vẫn khá là bảo thủ lạc hậu, tôi hoàn toàn không nghĩ tới điều này.

Khách sạn hay nhà nghỉ giá rẻ ở chỗ này, nghĩ tới cảnh trưa nay ở quán ăn, xem ra phòng trống là không có khả năng rồi. Thế là

A Tam lên Airbnb, thuê tạm một căn hai phòng ngủ một phòng khách trên trang web homestay này. Cặp vợ chồng đồng tính là chủ căn nhà còn nhiệt tình giới thiệu cả căn nhà cho chúng tôi, sau đó mới mỉm cười rời đi.

“Nếu như tớ đoán không nhầm thì người có hình xăm với cơ bụng đó là vợ, còn anh chàng gầy gò kia mới là chồng”. Tôi kích động nói, tôi chính xác là để ý tới tình ý với cách làm nũng của anh chàng cơ bắp kia. Amy bụm miệng cười, A Tam gật cái thật mạnh: “Tớ là tớ cũng nghĩ thế đấy!”.

Cả tôi với A Tam đều khá tò mò về câu chuyện của Amy, bèn gợi ý với cô ấy một lần nữa để nghe cô kể chuyện.

Cô ấy lấy từ trong ngực ra một món đồ trông như lá thư cho chúng tôi xem. A Tam cứ nhìn chăm chăm vào ngực của Amy, tôi phải giẫm thật mạnh vào chân cậu ta. A Tam thấp giọng nói: “Cậu ôm được... mà tớ không nhìn được một cái à?”. Cái tên này điểm gì cũng tốt, mỗi cái tội háo sắc là y hết tôi.

Hãy tha thứ cho việc tôi không thể hiểu được văn viết của người Mỹ. Cứ một dòng tôi lại nhìn thấy một đường gạch dài, ở giữa có rất nhiều chấm nhỏ. Khó khăn lắm mới hiểu được vài từ, tôi ném bức thư về phía A Tam, nói với cô gái kia rằng : “Tôi muốn nghe về câu chuyện của cô. Dù gì cô cũng đã trải qua...”. Tôi ngừng một lát “...cuộc sống ở chỗ đó. Còn nữa, làm sao cô có được bức thư này?”.

Đằng nào cũng thoát rồi, thế là Amy vô cùng thoải mái trả lời: “Hơn một tháng trước tôi cũng bị gửi tới đó. Tôi với bố mẹ chẳng cách nào sống hòa hợp với nhau được. Mấy lần suýt nữa bị trường đuổi học, thật ra cũng chỉ là muốn làm vài việc để họ chú ý quan tâm đến tôi hơn mà thôi. Ở nhà họ quản tôi chặt lắm, thế là tôi nghĩ đủ mọi cách để trốn ra ngoài, đi bar hoặc là đến nhà bạn. Tôi sợ bị kẻ khác bắt nạt, thế là cùng bạn đi xăm, xỏ khuyên rồi cả hút thuốc nữa, tôi cũng chẳng thích thú gì mấy

thứ này đâu. Nhưng căn bản là do bố mẹ tôi không quan tâm nên tôi mới vậy.

Một lần, có đứa muốn ức hiếp tôi ở nhà vệ sinh tầng hai, tôi vì phản kháng mà đẩy cậu ta ra khỏi cửa sổ, khiến cậu ta ngã tới mức bị chấn thương sọ não phải nằm viện, lần này thì nhà trường đuổi tôi ra khỏi trường học. Thế là mẹ gửi tôi tới đây.

Vốn dĩ tôi cũng nghĩ đây chỉ là một trường thuộc giáo hội bình thường thôi, nghe hay hơn mấy chỗ giáo dục lao động, nên cũng không để tâm lắm. Nhưng dần dần, tôi nhận ra nơi này không ổn tí nào. Buổi tối mới hơn tám giờ, một số người đã bắt đầu buồn ngủ. Thêm một lúc nữa, không ít người đã không thể chống lại cơn buồn ngủ mà trèo lên giường. Tới chín giờ mười lăm, sẽ có một giáo viên giục chúng tôi lên giường đi ngủ. Có ai không nghe theo, giáo viên sẽ ngồi bên cạnh bọn họ, nhẹ nhàng nói vài câu, người đó liền ngoan ngoãn nằm xuống giường. Tôi còn tưởng là thần chú gì cơ, thế nhưng sáng ngày hôm sau có bạn tính cẩn thận đã phát hiện trên người có một vết tiêm không rõ lắm. Mỗi lần họ đều bị tiêm ở những vị trí khác nhau.

Tôi nghi ngờ trong thức ăn bọn họ đưa có vấn đề. Nhưng mỗi lần tới nhà ăn, đều sẽ có người giục chúng tôi ăn cơm. Khẩu vị có chán thế nào cũng sẽ ép phải ăn vài miếng, nói là để đảm bảo sức khỏe của chúng tôi. Khi thực sự không ép được bọn tôi nữa, sẽ giả vờ quan tâm và gọi bác sĩ tới, cho chúng tôi uống vài viên thuốc. Đẳng nào kết quả cũng giống hệt nhau, vẫn cứ là buồn ngủ. Có một lần sau khi ăn xong, tôi lén vào nhà vệ sinh móc họng, nôn hết mấy thứ vừa ăn ra. Quả nhiên tới tối tôi không hề buồn ngủ.

Đúng chín giờ, giáo viên sẽ giục chúng tôi đi ngủ, tôi giả vờ nghe lời nằm xuống. Đại khái là tầm một tiếng sau, anh có hiểu được trong một tiếng đó khó khăn thế nào không, sẽ có hai người mặc áo blouse trắng đẩy xe đi vào. Bọn họ tiến hành kiểm tra từng đứa chúng tôi. Tôi hí hí hai mắt nhìn trộm, cũng không phải

là nhìn rõ lắm: bọn họ sẽ cạy miệng anh ra, lật tai anh lên rồi cắt móng tay cho anh và làm rất nhiều việc khác nữa. Đến đêm ngày hôm sau tôi mới nhìn rõ, thì ra bọn họ đang thu thập những thứ để đánh dấu ống nghiệm rồi thả vào bồn nuôi.

Không hiểu vì sao tự dưng tôi sờn gai ốc, nhưng cũng không dám để lộ là mình chưa ngủ, đêm hôm đó nguy hiểm hết sức. Tôi cẩn rắng chịu ngứa vì người cứ ra mồ hôi, suýt chút nữa thì lòi đuôi chuột. Bởi vì ban ngày tôi chưa bao giờ nhìn thấy mấy người mặc áo blouse trắng. Tôi âm thầm ghi nhớ lấy vóc dáng của họ nhưng không tìm thấy bất kỳ giáo viên nào có vóc dáng tương tự.

Thế là tôi bắt đầu lợi dụng chút ít thời gian trong giờ thể dục, giờ khác thì tranh thủ “giải quyết nỗi buồn” và bắt đầu tìm hiểu những góc khá là bí mật trong trường. Nhưng cho đến một ngày đen đủi, tôi đã bị tóm cổ vì họ phát hiện ra hành tung của tôi.

Họ nói tôi không được khỏe rồi bắt tôi uống rất nhiều thuốc, sau đó tôi không còn biết gì nữa. Tới khi tỉnh lại, tôi thấy mình đang nằm trên giường, nhưng cứ thấy khó chịu trong người, tôi khẳng định bọn họ đã giở trò gì đó với mình”. Vừa nói cô vừa cố tình xoa xoa cánh tay.

“Sau đó thì sao?”. Tôi sai A Tam ra máy bán nước tự động mua mấy chai Coca rồi đưa cho cô ấy một chai.

Amy tiếp tục kể: “Nhưng tôi không hề muốn bị giam như thế này, cứ giống như một món đồ chơi vứt bừa ở đó. Tôi lại bắt đầu một cuộc thám hiểm mới. Có một lần, tôi phát hiện ra một bộ quần áo trông cũng không cũ lắm trong một phòng học bị bỏ hoang. Trong bộ quần áo đó có một bức thư, chính là bức thư tôi đưa cho anh.

“Tôi đọc xong rất kinh ngạc, cậu ấy rất dũng cảm cũng rất thông minh, thế mà lại...”, rồi Amy lấy tay che mặt khóc.

A Tam đọc xong bức thư mới kể cho tôi. Anh chàng đó tên là Caros, một lần vô tình phát hiện ở tầng hầm tòa dạy học có một cánh cửa ngách thông giữa trường học tới khu xưởng, chỉ là cậu ta không kịp chuẩn qua đó mà thôi. Đúng lúc đấy có người tới, cậu ta nấp vào chỗ tối rồi lên về lớp học, dự tính lần sau sẽ trốn ra từ đó. Chỉ đáng tiếc là không có cơ hội thực hiện.

Lúc đó khóa học của Caros đã gần ngày tốt nghiệp rồi, ngày hôm sau chính là ngày bố mẹ tới đón cậu ta ra khỏi địa ngục trần gian đó. Nhưng tới ngày hôm sau trời còn chưa kịp sáng, bọn họ đã bị tập hợp lại, và dẫn tới một phòng mà họ chưa từng đặt chân tới, dẫn bọn họ cứ yên tâm chờ đợi trong một phòng học không sáng sủa cho lắm.

Caros thấy có gì đó không ổn. Trước khi tới ngôi trường này, cậu ta từng trộm vặt vài thứ, mở khóa chẳng làm khó được cậu ta. Cậu ta thoát khỏi “phòng học” đó từ cửa sau. Cậu ta kinh ngạc nhận ra, các vị phụ huynh đều đã đến đủ, hơn nữa chỉ cần liếc một cái là cậu nhận ra bố mẹ của mình.

Nhưng ngay lập tức, Cha xứ dắt một đứa bé Caros tới trước bố mẹ cậu. Cậu bé đó xấu hổ gọi một tiếng bố mẹ, giống như một thiếu niên ngoan ngoãn đang đứng đợi bố mẹ. Caros giả đó giống hệt cậu ta nhưng đó hoàn toàn không phải cậu. Cậu mất hết bình tĩnh hét lên, hét gào gọi tên bố mẹ đến khản giọng. Thế nhưng hình như không có ai nghe thấy, cậu nhìn thấy mẹ như có nhìn về phía bên này, nhưng chỉ trong chớp mắt đã né đi. Đó như là nước mắt, cũng chính là sự né tránh những hổ thẹn.

Tức thì có người tới bắt cậu lại, cậu vội vàng chạy đi, cậu nhìn thấy bên trong phòng học lúc này vừa lên ra, ở khe cửa bắt đầu có chút khói trắng bốc lên. Caros chạy bất chấp, nhân lúc không ai để ý chui vào cái phòng học bị bỏ hoang kia, lấy bức thư đã viết từ trước ra, vội vàng viết bổ sung thêm một đoạn nữa rồi để lại vào túi đồ bỏ quên ở phòng học.

Lúc cậu ta thoát ra ngoài, còn bị mấy đứa học sinh khác nhìn thấy và nhóm học sinh còn tranh cãi nhau một hồi lâu.

Amy là một trong số các học sinh đó, chỉ có điều cô ấy chỉ nhìn thấy cậu ta bị mấy người mặc áo blouse bắt đi. Trước khi Cha Samuel phát giác thì cậu ấy sớm đã ngất lịm đi, biến mất trong đám người.

Tối hôm đó, các học sinh trong trường được giáo viên kể cho một câu chuyện hư cấu về sự biến mất của nam học sinh, thế mà cả lũ tin lấy tin để, kể cả Amy, lúc đó cô ấy chưa nhận được bức thư. Bởi vì không có ai nhận ra, ở gần cổng trường có một học sinh mới tốt nghiệp ngoan ngoãn theo bố mẹ đi về nhà, hình dáng đó, y hệt với cậu bé học sinh bướng bỉnh mới tới.

Cô ấy kể xong câu chuyện, cả ba chúng tôi đều khóc thốn thức và sau đó lại chìm vào im lặng. Tôi đặt một chiếc pizza phô mai xúc xích, ba người ăn nháo nhào xong thì xem ti vi, thế mà không hề có tin tức nào liên quan đến đám cháy ở ngôi trường với nhà xưởng kia. Amy hỏi tôi tối nay cô ấy có thể ở lại đây được không. Tôi do dự một lúc rồi đồng ý.

A Tam cười đều nhìn tôi, sau đó giơ tay ra bắt tay với tôi. Tôi cảnh giác nhìn vào lòng bàn tay cậu ta, nhớ lại lần trước lúc cậu ta đi vệ sinh, thế là cậu ta rút tay về. Tôi lắc đầu từ chối, cậu ta bèn nhân cơ hội tóm lấy lòng bàn tay tôi, dùng sức nắm chặt vào, sau đó nháy nhót múa máy rồi quay về phòng. Trên tay tôi bỗng có một chiếc bao cao su ONE, phía ngoài vỏ có viết “Be Prepared to Love” (Chú ý an toàn). Tôi hồ nghi nhìn về phía cậu ta, vì tôi có ngốc đến mức nào cũng biết được bên trong hộp này có đến tận ba cái.

Lúc ở nhà vệ sinh vọng ra tiếng giật nước thì A Tam đã đi về phòng rồi, cũng may cô ấy không nhìn thấy, không thì không biết giấu mặt đi đâu. Tôi chỉ về phía phòng mình nói: “Nếu

không có việc gì thì tôi về phòng nghỉ trước đây. Cô có việc gì cứ gọi tôi”.

Cô ấy bật cười: “Thì ra là cậu “định hướng” này hả?”. Nói rồi Amy men theo khe cửa đi vào. A Tam đang nằm trên chiếc giường cỡ lớn chơi điện thoại, dáng nằm yêu kiều ra phết. Cánh cửa đó không biết là cậu ta cố tình hay vô ý để hở như vậy.

“Không! Tôi với Ngô Địch không phải ‘định hướng’ đó đâu! Tôi thề đấy!”. A Tam gào hết sức bình sinh với Amy rồi đóng chặt cửa vào.

Sau một tiếng “tách”, phòng khách chìm vào bóng tối. Tôi cảm nhận được có một bàn tay đang nhẹ nhàng từ sau lưng ôm lấy tôi. Amy nói: “Cảm ơn các anh đã... anh đã cứu em”.

“Nhưng, nhưng anh, anh không có ý gì đặc biệt cả. Bọn anh, tự bọn anh cảm thấy có gì đó bất thường nên mới đến đó... hiểu... được”. Tôi bắt đầu không thở được, cái điều hòa chết tiệt này sao chả mát tí nào thế này. Mấy chữ cuối cùng tôi khó khăn mới nói được, bởi vì lúc này Amy đã đánh úp tới đốt cháy tôi, dùng lưới chặn lời tôi lại.

Cô ấy cũng mơ màng đáp lại tôi: “Em...biết...”.

Rõ ràng là tôi nằm mơ cũng mong đối phương không phải là kẻ nói dối nhưng tôi vẫn không tình nguyện gạt Amy sang một bên. Chưa hết, tôi còn nói một câu nghe như một thánh nhân: “Vẫn là nên đợi em trưởng thành đã”.

Cô ấy nhìn tôi, cười cười như có chuyện gì đó, ném cho tôi ID xong thì bắt đầu cởi hết những thứ dư thừa trên người ra. Cái ID ngang này, cô ấy còn lớn tuổi hơn cả tôi! *(Những người chưa đủ 21 tuổi để uống rượu hợp pháp như tôi, thẻ ID sẽ là dọc, sau khi đủ tuổi sẽ đổi thành thẻ ngang. Mua rượu ở siêu thị hay bar đều phải kiểm tra ID).*

“Con mẹ nó chứ!”. Tôi buột miệng chửi một câu rồi kéo cô ấy xuống. Cả người tôi bỗng nóng rục lên, mạch máu ở huyết thái dương chỉ chực chờ trào ra ngoài. Chấn rơi từ trên giường xuống, gối bị hất xuống cuối giường rồi lại quay trở về. Vòng tay cô ấy ôm trọn lấy lưng tôi, để lại vết cào nhẹ đỏ ửng. Toàn thân tôi ướt đẫm, bỗng chốc cảm thấy như có một tia sáng lóe lên, cuối cùng tôi thở dốc nằm bên cạnh cô ấy.

Một hồi lâu, Amy nhào vào lòng tôi, giọng nhẹ nhàng mang chút mệt mỏi nói: “Lúc này tuyệt thật đấy! Chỉ là lúc mới bắt đầu...”, sau đấy cô ấy lại không nói nữa.

Tôi sờ lên mái tóc vàng óng ánh thêm chút xanh lục của em, tự nhiên nhớ ra chuyện gì đó, thế là vội vàng bật đèn phía đầu giường lên. Trên ga giường có chấm nhỏ màu đỏ. “Em... anh còn tưởng em...”, tôi luống ca luống cuống.

Cô ấy không nói gì cả, chỉ cười với tôi, thế là tôi ôm cô ấy vào lòng. Nghĩ tới ngày mai phải đi rồi, em cũng biết rõ điều này, nhưng làm thì cũng làm rồi, cảm xúc của tôi hỗn loạn vô cùng. Vậy mới nói tôi là một thằng lưu manh có lương tâm, chỉ có điều lương tâm không ăn được.

Dưới ánh đèn tôi mới phát hiện ra trên người em có vài vết sẹo nhỏ to khác nhau, cả những vết thương đã lành hoàn toàn. Tôi nghĩ chắc em đã phải chịu không ít khổ sở rồi.

Vì tối qua uống nhiều Coca quá, nên giữa đêm tỉnh dậy đi vệ sinh thì nhìn thấy em đang tựa cằm nhìn mình, hại tôi được phen giật mình. Em muốn tôi ôm hôn một lần nữa. Thế là lúc tôi quay trở lại, lấy trong ví ra vũ khí bí mật rồi bóc ra.

Lúc sau, tôi cười nói: “Lúc anh còn học cấp ba ở Trung Quốc, trước khi tốt nghiệp, sáu anh em cùng ký túc góp tiền mua chung hai hộp bao cao su giống hệt nhau, mỗi người một cái cất trong ví. Ai dùng đầu tiên thì phải khao mọi người, bao giờ tự

tập cũng phải cầm đi. Lấy ngày sản xuất ở phía sau với bút nhớ làm ký hiệu đánh dấu lại”.

“Các anh tốt nghiệp cấp ba mà cả ký túc vẫn còn là trai tân à?”.

“Ờm...”. Tôi thật sự thua rồi.

“VẬY BỮA CƠM ĐÓ, CÁC ANH ĐÃ ĂN CHƯA? ANH KHÔNG PHẢI LÀ NGƯỜI ĐẦU TIÊN ĐẤY CHỨ?”.

“Haha, mùa hè năm đó bọn anh ăn rồi. Ông đấy còn rất thích thú vì được khao nữa kìa”.

“VẬY ĐƯỢC, THẾ THÌ CÁI NÀY CHO EM ĐI”. NÓI RỒI CÔ ẤY CẦM LẤY CÁI DUREX VƯỢT KHẮP NÚI ĐỒI NÀY CẮT ĐI.

Không lâu sau, trên trang chủ của bộ ngoại giao xuất hiện một tin: Cảnh sát thu được ba trăm nghìn chiếc bao cao su giả, trong đó có Durex và nhiều thương hiệu nổi tiếng khác. Trước mắt những bao cao su này đã được lưu thông tại các tỉnh phía Nam. Đại diện Bộ Y tế cho biết người sử dụng sau khi dùng sẽ xuất hiện các triệu chứng bị ửng như ban đỏ, ngứa ngáy. Ngay lập tức tôi lao vào phòng kiểm tra một lúc lâu, suýt chút nữa đánh rơi cả điện thoại.

Sáng sớm hôm sau chúng tôi phải quay về rồi. Tôi nói muốn đưa Amy về nhà rồi chúng tôi mới trở lại trường, em xua tay nói không cần, tự dưng em muốn phượt tiếp theo con đường này, bao giờ mệt mới quay về, trong trường hợp bố mẹ em còn muốn nhận em, chứ không phải là “hình nhân thế mạng” kia. Tôi nhận ra em cười lên mới rục rở chừng nào. Em đầy ắp tự tin với cuộc đời mình. Hai chúng tôi lưu lại số điện thoại cho nhau, khi nào em có chuyện gì cứ tới tìm tôi.

“VẬY ANH SẼ TÌM EM CHỨ?”. Hai tay đan chéo phía sau lưng, cô ấy mỉm cười hỏi.

“Đương nhiên rồi”, tôi đáp.

“Vậy được, tạm biệt”.

“Tạm biệt”. Chúng tôi vẫy tay chào nhau. A Tam tinh tế biết tôi mệt mỏi suốt đêm rồi nên tự động ngồi vào ghế lái. Xe từ từ rời đi, khi tôi quay đầu lại đã không còn nhìn rõ bóng dáng của em.

“Cậu thật sự sẽ đi tìm cô ấy chứ?”.

“Sẽ, nhất định sẽ tìm. Chỉ là... không biết sẽ là khi nào mà thôi”, giọng tôi nhỏ dần.

“Tối qua lần đó thế nào hả? Ấn tượng sâu đậm chứ?”.

“Gì mà lần đó”, tôi giơ hai ngón tay vẫy trước mặt cậu ta, “là hai lần đó có được không?”. Cậu ta trợn tròn mắt nhìn tôi, tôi tiếp lời: “Hôm qua còn là lần đầu tiên của mình nữa kìa...”.

“Cái gì? Cậu...”. A Tam luống cuống phanh lại một phát.

“Đừng có nói nhiều nữa đi nhanh lên! Buổi chiều còn có tiết nữa đấy!”. Tôi mắng yêu cậu ta. Có điều nhớ lại mình tối qua, tôi rất vừa lòng. Tuy kinh nghiệm thực tế là không nhưng dù sao thì cũng có chút kết quả qua nhiều năm quan sát, ha ha!

Chúng tôi quyết định nhịn bữa trưa, cuối cùng cũng kịp tiết học buổi chiều. Chúng tôi không mang theo sách nhưng không bỏ qua tiết mục điểm danh là được rồi. Lúc sau nhớ lại, thì ra hai đứa còn chưa kịp mua sách.

Trong tuần đầu tiên, hiệu sách của trường muốn khảo sát cảm nhận của sinh viên, quyết định nếu sinh viên trả sách trước thứ Hai của tuần học thứ hai sẽ được trả sách vô điều kiện. Tôi với A Tam đều là dân châu Á, vốn đã có tính tiết kiệm giản dị, mua hết sách giáo khoa trên Taobao, sau đấy gian khổ lấy máy ảnh chụp lại ảnh thẻ từng trang sách. Lúc trả sách về, chúng tôi nghĩ một

đồng lý do mà nhân viên cửa hàng lại không hỏi gì. Từ đó, chúng tôi cầm theo máy tính bảng đi học, lúc thì mua ebook trên Taobao, lúc thì tìm ở trong album ảnh.

Kính viễn vọng của A Tam lấy được rồi, lúc chúng tôi đi học về đã thấy gói hàng đặt trước cửa nhà. A Tam cẩn thận cất “em bé yêu quý” đi, đợi chờ một cơ hội từ ban công nhìn ra phía đối diện. Tiếc là chưa kịp dùng thì đã có việc khác xảy ra. Sau khi tôi với A Tam biết có chuyện xảy ra, giống như kiêu mèo bị đốt hết đuôi, sắp nổ đến nơi nên phải vội vàng đi xem xét tình hình. Số là, một quận nằm chếch về phía Bắc so với nơi chúng tôi ở xảy ra một vụ tử vong, nạn nhân là Cha xứ của một nhà thờ, vì tên của ông ta dài quá nên ko không nhớ hết, chỉ nhớ mang máng là Mary Sue, nhưng cái cách mà ông ta chết làm cho hai chúng tôi không cách nào quên được. Toàn thân ông ta cháy đen nhưng vẫn có lượng máu lớn chảy ra.

“Cách tử vong y hệt như cách tử vong của White...”. Tôi líu riu trong miệng.

A Tam đọc hết phần sau của mẫu tin. Lúc đó mấy chỗ lân cận cũng không có xảy ra hỏa hoạn, trừ mỗi quần áo trên người Cha xứ, đến cây gậy gỗ trong tay ông ta cũng không bị cháy. Sau khi bên pháp y giải phẫu xong kết luận là cơ thể tự bốc cháy. Lửa bắt cháy từ trong nội tạng, vậy nên ông ta sau khi mất máu quá nhiều, nội tạng cháy đen dẫn tới tử vong. Tóm lại, cái chết rất đau đớn.

Đây là một lý do có thể thuyết phục tất cả mọi người và cả các nhà khoa học nữa. Nhưng chúng tôi tin bọn họ bị một lực lượng nào đó sát hại, hơn nữa hung thủ sát hại White và Cha xứ hoặc là cùng một người, hoặc cùng là một lực lượng nào đó.

Tôi gọi điện cho Millea, đòi tiền lương xong thuận miệng nhắc luôn đến vụ này.

“Hai ngày nữa tới chỗ các cậu, tới khi đó hãy tính tiếp. Còn về tiền lương thì... ờm... dạo này tôi hơi kẹt, có thể...”.

“Còn lâu nhé! Khẳng định là không được đâu!”, tôi với A Tam đồng thanh. Năm phút sau, tài khoản của tôi báo tin nhắn nhận được khoản tiền 1.500 đô la từ ngân hàng BOA chuyển đến.

Trong tay có tiền là phải ăn uống một bữa cho tử tế đã, A Tam cầm một đồng phiếu đuổi theo tôi gào lên: “Tiền ở tiền ăn uống chi phí sinh hoạt lần trước, toàn trừ vào thẻ của tớ thôi, chúng ta phải nói chuyện cho rõ ràng!”.

Ngày hôm sau Millea đã tới chỗ chúng tôi rồi. Học xong, hai đứa tôi đưa anh ta tới nhà hàng Trung Quốc nổi tiếng nhất vùng Bắc Miami này. Có lần A Tam được ăn món đậu phụ kho xong, không những khen ngon mà ngay lập tức học cách cầm đũa còn khiến cậu ta tâm phục khẩu phục ẩm thực của Đại Trung Hoa chúng tôi. Millea ăn ngon tới mức hai mắt sáng rực lên, nói đây là quán món Tàu ngon nhất mà anh ta từng ăn, mặc dù anh ta đã từng ăn qua rất nhiều món Trung Quốc, trừ món gà Tả Tông Đường.

“Thật ra tôi ở trong nước chưa nghe thấy món gà Tả Tông Đường bao giờ...”. Tôi nhỏ giọng nói, trong đầu nghĩ tới là cái món trông giống thịt xào chua ngọt ở quê nhà, thịt gà ngọt muốn khé cổ. Bỗng nhiên đũa của Millea rơi xuống đất.

Tôi vươn hai tay ra, chê: “Món Tàu cậu ăn ở Panda Express, nguyên liệu thì giống chứ mùi vị tuyệt đối không phải như vậy”. Đối với một người Tứ Xuyên, tôi đoán trên thực đơn phải có hai hàng là món cay. Tôi vừa mới ăn phải ớt, nên đoán cái người đeo vòng tay kia chắc cũng vậy.

Ăn xong, Millea vẫn trối dậy lòng yêu nghề và sự hiếu kỳ nên anh ta nhắc tới cái chết của Cha xứ kia. Đương nhiên, lúc xảy ra vụ án anh ta không có mặt ở hiện trường, nhưng vẫn nhớ tới White “kẻ trừ tà”. Anh ta nói với chúng tôi đêm nay muốn được nhìn thấy thi thể của White.

Có một cảm giác xâm nhập và ớn lạnh bao trọn lấy cơ thể tôi và A Tam. Lúc đầu chúng tôi đích thân an táng cho White, hơn nữa lại an táng thi thể anh ta dưới bia mộ người khác. Giờ lại bắt chúng tôi đào mộ của anh ta lên.

Tuy Millea quan tâm tới chuyện này còn hơn cả chúng tôi, nhưng trước khi trời tối, chúng tôi vẫn ở trong cửa hàng bánh donut, nhìn anh ta vui vẻ ăn hết mấy cái bánh liền.

Không dễ gì mới đợi được tới buổi tối, chúng tôi lén vào nghĩa trang Bắc Miami. Có thể nói là nơi này đã thay đổi vận mệnh của chúng tôi. Chúng tôi trải qua thời khắc bối rối, bởi chúng tôi đều đã quên bém mắt cái mộ của mấy người chết sống lại đó và mộ anh ta nằm ở đâu rồi.

Vẫn là gừng càng già càng cay, Millea quan sát kỹ độ tươi cũ của đất để phân biệt. Ban đêm cái gì cũng mù mờ, mà buổi chiều còn mưa một trận khá to, không khí ẩm ướt vô cùng, cứ có cảm giác có gì đó chặn ở cổ họng chúng tôi. Cứ một lúc lại có hai ba chiếc xe lượn quanh phía bên ngoài bức tường, may là lùm cây gần đó với bức tường che hết chúng tôi. Tôi cứ cảm giác hình như mấy cái cây đó thấp đi thì phải, nhưng lại dồi dào sức sống hơn hồi trước, lúc nào cũng có thể giơ đám rễ cây ra vồ lấy chúng tôi. Lúc đào mộ, do tôi đào không quen tay nên tâm trạng vô cùng chán ngán, quét đi quét lại phần bia mộ.

Tôi hỏi Millea: “Millea, anh có biết truyền thuyết về vụ đại hỏa hoạn ở Bắc Miami không?”

Anh ta vừa xúc đất vừa đáp: “Biết chứ, đấy không phải truyền thuyết mà nó thực sự đã xảy ra. Tôi nhớ vụ đó xảy ra vào năm 1958. Tôi tận mắt nhìn thấy...”. Anh ta dừng lại một lát, “Trên đồng báo cũ ở thư viện chắc chắn có tin tức nhắc tới vụ đó. Đấy còn là bản tin đầu tiên của New York Times”. Ý nghĩ duy nhất trong đầu tôi lúc này là không ngờ khi ở Trung Quốc xảy ra cuộc “Đại nhảy vọt” thì ở Mỹ cũng xảy ra một bi kịch tương tự.

Lấy lại tinh thần, tôi chiếu ánh đèn qua mấy cái mộ bên cạnh. A Tam ở bên dưới quát lên: “Này này, cậu chiếu đi đâu thế hả, tớ còn đang đào ở dưới đây này”. Tôi không rảnh mà để ý tới cậu ta, tự nhiên lại cảm thấy lo lắng trong lòng.

Tôi tiếp tục hỏi Millea: “Lúc đó nhiều người chết lắm phải không?”.

Millea vẻ đau buồn đáp: “Đúng vậy, còn có cả gia đình chìm trong biển lửa. Bởi có rất nhiều thi thể không còn nguyên vẹn nên họ đều bị chôn thẳng trong đồng đồ nát, lúc đó người ta chỉ có thể làm như vậy. Ngoài ra có rất nhiều thi thể đã cháy đen, không cách nào xác nhận thân phận vì khoa học kỹ thuật hồi đó không đáp ứng được. Chính phủ cũng nghĩ tới thân nhân của họ có lẽ cũng ở trong đồng thi thể đó nên đem các thi thể đó chôn tập trung một chỗ”.

Anh ta nói tới đó, tôi càng cảm thấy đau đớn thay những người bị thiêu sống kia. Những cái tên được khắc trên bia mộ kia tôi không cách nào khảo cứu được, nhưng có những người còn rất trẻ lại vẫn cứ dừng lại ở 1958, bia mộ được khắc năm 1959. Đáng sợ ở chỗ không phải là tại sao lại có người khắc bia cho họ, mà là bọn họ đã bị chôn tới vài chục năm, vì cứ gì ngày hôm đó khi họ chui từ mộ lên, cơ thể hoàn toàn không có phân hủy?

Tôi không dám nghĩ tiếp nữa.

Lúc này Millea và A Tam đều đã đào được hai chiếc quan tài, tôi nhìn thấy hai chiếc quan tài đều bắt đầu ẩm mốc thối rữa tôi mới thả lỏng được tâm trạng, xem ra đúng là cũng được vài năm rồi. Phía dưới không có khí lạnh bốc lên, không giống như xác được ướp lạnh. Khi mà tôi với A Tam chôn bọn họ xuống cũng chẳng thấy lạnh mấy.

Khoảnh khắc hai người họ mở nắp quan tài ra, tim tôi như bật khỏi lồng ngực. Tôi sợ những người bị thiêu sống đó “sống lại” một lần nữa, nhe hàm răng hoen ố đầy máu cắn về phía Millea

và Summit, đẩy bọn họ ngã xuống, dùng móng nhọn xé toạc phần đầu họ lôi ra căn. Nắp hòm mở ra làm tôi sợ hãi run rẩy suýt chút nữa thì ngã nhào xuống đất.

Xác của White biến mất rồi.

Chúng tôi bối rối rồi dần dần mới bình tĩnh lại. Tôi nhớ ra, lúc đó chúng tôi chôn bốn cái xác vào ba mộ cơ. Thế là cả lũ vội vàng đào cái mộ thứ ba bên cạnh lên. Giống như hai cái trước, ngoài mấy thứ bắt đầu phân hủy cả giun với giòi từ các xác chết kia bò ra, hoàn toàn không có thi thể của White. Lúc anh ta bị cháy đen vẫn có máu chảy từ ngũ tạng ra, tôi nhớ rất rõ điều này. Nhưng bây giờ đến một vệt máu cũng không thấy. Xác của White đúng là không cánh mà bay rồi.

Tôi với A Tam rõ ràng không cách nào an tâm cho được, rõ ràng chính tay bọn tôi đã chôn thi thể anh ta xuống rồi. Millea cố gắng nhẫn nhịn ngửi mùi thối để quỳ xuống, lấy ngón tay cào cào viên nắp quan tài. Tôi với A Tam chỉ yên lặng nhìn anh ta. Tôi đang cầm đèn soi hộ anh ta thì đột nhiên nhìn thấy anh ta chăm chú nhìn ngón tay mình, cơ thể run nhẹ một cái. Anh ta giữ lấy tư thế ngón tay chỉ lên trên, từ từ tiến về phía chúng tôi.

Cả hai đứa tôi đều nhìn thấy trên ngón tay hơi dài của anh ta có dính một chút bột gì đó màu vàng nhạt. Tôi ngửi ra nó ngay tức khắc là mùi của lưu huỳnh bởi hồi còn ở Trung Quốc tôi cùng mẹ đi Thanh Viễn chơi, sau này về Miên Dương, tắm suối nước nóng ở núi La Phù cũng ngửi thấy mùi này, đúng thật là mùi của lưu huỳnh không thể sai được.

Đây là kiến thức phổ thông trong kinh thánh, hồi trước mẹ tôi cứ truyền thụ mấy thứ dở hơi không đâu có nhắc tới nó. Nơi mà ma quỷ đi tới sẽ để lại lưu huỳnh.

Millea cứ như là đang đọc được suy nghĩ của tôi, anh ta nghiêm túc nói: “Ác quỷ từng tới đây”, rồi như sợ chúng tôi không hiểu,

anh ta bổ sung thêm một câu: “Chính là cái thứ ở địa ngục như trong truyền thuyết ý”.

Thân là những nhà trừ tà phương Đông đầy kinh nghiệm, hai đứa tuyệt nhiên sẽ không hỏi anh ta những câu hỏi sơ đẳng nhất. Thế là tôi hỏi anh ta một câu đơn giản: “Thế thì chỗ này được coi là lãnh thổ của ma quỷ rồi à?”.

Millea không cần suy nghĩ trả lời lại ngay: “Đây là nhân gian, không có chỗ cho cả thiên thần và ma quỷ. Trừ khi...”. Cái từ phía sau cùng đó, Millea nói lí nhí khiến tôi không tài nào nghe được, có lẽ do anh ấy đang phân vân không biết nên nói hay không. Có điều hai kẻ không có tí khái niệm nào về những thứ đó như chúng tôi đương nhiên sẽ không hỏi quá sâu vào vấn đề.

Lúc này, chàng trai ngốc nghếch A Tam tới từ Ấn Độ của chúng ta nghĩ tới một nơi đã bị chúng tôi vô tâm bỏ qua - nhà thờ bên cạnh nghĩa trang.

Trong vụ đại hỏa hoạn ở Bắc Miami mà chúng tôi nghe được, duy chỉ có nhà thờ làm bằng đá là may mắn thoát nạn. Nhà thờ và nghĩa trang chỉ cách nhau có một bức tường. Khổ nỗi dù sao thì chúng tôi cũng không còn gì để làm ở nơi này nữa nên quyết định qua bên nhà thờ kia xem sao.

Tới gần nhà thờ thì Millea cau mày.

“Sao vậy?”. A Tam đi phía sau thấy bộ dạng anh ta như vậy liền hỏi.

“Không có gì, cứ vào đi. Tôi... chỉ là tôi thấy nếu Cha đã ngủ rồi, chúng ta làm phiền thế này cũng không hay cho lắm”. Anh ta bước thêm một bước rồi đứng lại.

Tôi đi phía trước nên không nhìn thấy, vô tư nói: “Không sao đâu. Tôi nghe đâu nhà thờ này không khóa, Chúa, hừm, lúc nào cũng chào đón chúng ta tới giải bày”. Nói xong tôi mới nhớ ra

mình đang ở trước mặt một người Mỹ, giả vờ thế này có quá đáng không cơ chứ! Lúc nhắc tới Chúa, tôi cứ như nuốt phải con bọ gì đó.

Khi tôi đang định giơ tay ra mở cửa, “Đừng có mở!”. Millea ngăn tôi lại. Một tên tham sống sợ chết như tôi nghe thấy thế thì ngay lập tức rút tay về.

Millea rút chiếc chìa khóa màu bạc ra, nhỏ nhỏ thứ gì đó trên cây thánh giá. Cây thánh giá màu đen cột kẹt xoay một trăm tám mươi độ, rung nhẹ. Tôi để ý thấy thì ra cây thánh giá bị ngược, trên dài dưới ngắn, bị Millea xoay lại mới là chuẩn.

Anh ta tiếp tục lấy chiếc chìa khóa cắm vào, cửa bị đẩy một lực vừa phải mở ra. Millea mới quay lại nói với chúng tôi: “Nếu như đây là nhà thờ, thì tôi thấy, nó sẽ là nhà thờ của ma quỷ”.

Lời vừa dứt, chúng tôi nín chặt mấy âm thanh sợ hãi lại trong miệng. Ánh trăng chiếu vào qua khe cửa sổ ở chính giữa bức tường đối diện chúng tôi. Cộng thêm cả ánh đèn nên chúng tôi nhìn thấy rất rõ.

Bức chân dung quỷ Satan là Lucifer đỏ lòm giăng kín một mặt tường, màu đỏ kinh hồn đó dường như vẫn đang ẩn hiện mập mờ trong bóng tối.

Chương 5

Bức chân dung nhuốm máu, dao bạc trừ yêu ma

Không biết tại làm sao mà bức chân dung chúa quỷ Lucifer đổ máu trên tường cứ như đang dỗi theo từng bước chân chúng tôi, con người trong bức tranh không ngừng thay đổi vị trí, cứ trùng trùng nhìn theo như kiểu muốn ăn tươi nuốt sống chúng tôi. Phía sau Lucifer có rất nhiều chiếc bóng thò ra cái đuôi dài đang bỏ nhào xuống, dưới chân hẳn là một cây thánh giá ngược bị cắm xuống bùn. Thứ màu đỏ kia như đang chuyển động, sinh động rõ ràng, giống một bức tranh sống đang mở ra ngay trước mắt mình.

A Tam tiến về phía trước, thốt lên: “Lucifer cũng đẹp trai phết ta!”.

Tinh thần của tôi đang chìm đắm trong mê hồn trận của bức tranh kia bị câu nói của A Tam đánh thức lại. Trong nháy mắt, màu sắc của bức tranh nhạt đi không ít, cũng mất đi cảm giác như đang chuyển động giống lúc nãy. Có điều, nói thật là A Tam nói đúng, Lucifer khổng lồ đứng phía trước xuất hiện dưới hình dạng con người, mặt mũi khôi ngô tuấn tú, mái tóc không ngừng bị gió thổi bay. Sức hấp dẫn không thể chống lại từ bức tranh khiến cho tôi bỏ qua màu đỏ tươi đơn điệu, nhìn kỹ vào đôi mắt sáng rực như ánh mặt trời của Lucifer.

“Hắn ta lại dám hung hăng chiếm cả Thánh địa của Chúa để cho các tín đồ tới tỏ lòng cung kính với mình”. Millea thấp giọng nói, cố gắng kìm nén lại cơn giận trong người.

Chính vì giọng nói của anh ta hơi lớn nên tôi mới chú ý tới, lôi đèn pin ra quan sát xung quanh nhà thờ. Phía bên trong nhà thờ trừ mấy bức chân dung với điêu khắc chẳng có vẻ gì là thần thánh ra thì cũng không có gì dị thường. Mấy mặt tường còn lại đã dần dần đổ sang màu đen, giống như bị lửa hun vậy. Nhưng tổng thể kiến trúc, bao gồm cả mái nhà và cột gỗ đều không có tổn hại gì. Đặc biệt là mặt tường có treo bức hình Lucifer kia lại giống như có người hàng ngày quét dọn vậy.

Phía Nam Florida là khu vực mà các tín đồ Thiên Chúa giáo tu hợp là bởi bang này có rất nhiều dân di cư từ Nam Mỹ, thuộc địa cũ của Tây Ban Nha, và con cháu của họ. Thậm chí ngay cả toàn bộ vùng Florida cũng mang đậm màu sắc của Thiên Chúa giáo.

Nhưng đứng đơ ra ở đây cũng chẳng được tích sự gì, thế nên chúng tôi đi khỏi nhà thờ đó, cùng nhau bàn bạc xem tiếp theo nên làm những gì. Tôi để ý Millea, từ lúc rời khỏi nhà thờ, lúc nào anh ta cũng cuộn tay thành nắm đấm, trong ánh mắt có chút gì đó hưng phấn, và sự thỏa mãn đã mong chờ từ lâu.

Trước mắt tất cả những gì chúng tôi có mà có thể coi là manh mối, là ở phía Bắc quận Broward County. Không sai, chính là vụ án Cha xứ Mary Sue tử vong.

May cho chúng tôi là ngày hôm sau chỉ có mấy tiết học vào buổi sáng. Vừa tan học, chúng tôi hai tên sinh viên lười làm bài tập về nhà lại tiếp tục đi về phía Bắc với gánh nặng trên vai. Địa điểm là một thành phố có tên là Sunrise.

Muốn tìm hiểu về thân thế gốc gác một Cha xứ, đối với một người thông thạo tiếng Tây Ban Nha như Millea mà nói thì chuyện đó dễ như ăn bánh. Thế nên rất nhanh, chúng tôi dừng xe trên đường Sunset ở thành phố Sunrise, nhà thờ sừng sững ngay trước mặt. Lúc vừa vào thành phố, tôi nhìn qua gương chiếu hậu để sang đường, vô tình thấy Millea đang quan sát những người đi trên đường với vẻ mặt vô cùng nghiêm trọng.

Bên ngoài nhà thờ vừa hay có một vị mục sư đang chăm sóc cây cỏ, mấy người chúng tôi tiến lên, tôi ngăn Millea lại, gồng mình lấy hết sự tự tin để nói bằng thứ tiếng Tây Ban Nha dở ẹc của mình: “Xin lỗi, tôi là bạn của Cha xứ...”, Millea lên tiếng nói đỡ cho tôi về cái tên của vị Cha xứ kia. Thật xin lỗi, vẫn là do tôi “nảo cá vàng” không tài nào nhớ được tên của ông ta.

Vị mục sư ban đầu thì lấy làm kinh ngạc, nghe xong lại mỉm cười đầy chân thành với chúng tôi. Millea nói một thôi một hồi, tôi vừa nhìn A Tam, cười nhẹ gật gật đầu ra cái vẻ nghe hiểu anh ta đang nói gì, thực tế thì nghĩ tên khốn này đang nói cái gì nữa không biết.

Lúc nói câu cuối cùng, Millea cười toe toét quay đầu lại hỏi tôi bằng tiếng Anh, “Có đúng không?”. Tôi lại vội vàng đáp lại bằng tiếng Tây Ban Nha: “Đúng, đúng, đúng!”. Thế là câu chuyện bi thương này kết thúc bằng việc tôi được ăn một bữa tại đó.

Trên bàn ăn, mục sư Lunes đã nhận ra tiếng Tây Ban Nha của tôi vô cùng tệ hại nên ông ấy dùng tiếng Anh nói chuyện với chúng tôi. Tôi bị A Tam nhìn với cái nhìn ra kiểu thông cảm cho tình cảnh này của tôi.

Vị mục sư nói tới đồng liêu của anh ấy là một người vừa lương thiện lại dũng cảm. “Một tháng trước, ông ấy phát hiện thị trấn này như đang bị che phủ bởi một đám mây mù, không phải mây mù của thời tiết, mà là bầu không khí. Kể cả, tôi không biết phải hình dung như thế nào, giống như là vòng tuần hoàn của sinh mệnh bị phong tỏa hết mọi đường ra. Ông ấy nói còn có thể ngấm cảm nhận được một vài người đang bị yếm bởi một thứ tà ác vô cùng”.

“Ông ấy không nhẫn tâm nhìn thấy việc tồi tệ sẽ xảy ra, bèn để ý tới những người có vấn đề, bịa ra vài lí do thuyết phục người thân của họ để vào nhà. Đương nhiên là nhân lúc họ không có nhà. Cha đã tổ chức các buổi lễ và rửa tội, vì ông ấy đã ở nhà thờ

này mười mấy năm nay nên được mọi người tin tưởng. Ông ấy để một vài thứ tại nhà bọn họ, còn có cả những người mà ông cảm thấy bị yểm rất nặng thì nhân lúc họ ngủ say, dùng thánh vật trấn ở cửa sổ, hát lên một bài thơ thánh để thanh tẩy tà ma ác quỷ cho họ”.

Millea lấy tay làm dấu chữ thập trên người, cung kính đáp: “Cha Mary Sue là một người dũng cảm, là một anh hùng trừ tà”. Tôi với A Tam cũng nói mấy lời tỏ lòng thành kính. Ăn no rồi, tôi chủ động đề xuất dành ra một phút để mặc niệm Cha xứ. Trong vòng một phút đó, tôi rất chân thành nhin xuống một tiếng ợ hơi.

Khi chúng tôi hỏi chi tiết thì Lunes lại không biết rõ. Theo những gì anh ta nói thì anh ta mới tốt nghiệp mấy tháng trước tại viện Thần học ở Anh, tới đây làm mục sư thực tập, Cha Mary Sue đương nhiên sẽ không kể cho anh ta nghe những chuyện này.

Thế nên bây giờ cơ bản là có thể xác nhận rằng Cha xứ và White bị cùng một thứ sát hại. Thêm nữa là theo bức hình Lucifer chúng tôi nhìn thấy ở Bắc Miami, vụ án này còn có thể do cùng một con quỷ làm ra, một con quỷ ngoi lên từ địa ngục. Cả hai nạn nhân đều làm công việc liên quan tới trừ tà, cách chết giống hệt nhau, hơn nữa cũng không cách nhau quá xa. Hoặc có thể nói là hung thủ đang khiêu khích chúng tôi? Thế thì lại lộ liễu quá rồi. Giữa hai nạn nhân có quá nhiều đặc điểm chung giống nhau, kể cả việc bọn họ có sở thích là tự hành động một mình.

Nhưng trước khi mò theo những manh mối này, chúng tôi bắt buộc phải hoàn thành công việc mà Cha xứ đang bỏ dở. Tôi nói với Millea rằng mình đã nhìn thấy cái cau mày của anh ta lúc mới vào thành phố.

Millea gật đầu, thẳng thắn đáp: “Lúc mới tới tôi cũng cảm nhận mình vừa bước vào một không gian khác, là địa bàn của ma

quỷ”. Nếu anh ta đã nói vậy, chúng tôi nhất định phải hành động rồi. Vì nếu so với việc Cha xứ đã thực hiện trước thì chúng tôi tới muộn mất rồi.

Đương nhiên cách nhanh nhất là trực tiếp đọc bút ký hoặc kết quả nghiên cứu của Cha xứ. Nhưng không nói được tại vì sao, Millea lại không có thiện cảm với tên mục sư thực tập kia. Rõ ràng là chúng tôi phải lật tung cả cái nhà thờ này rồi.

“Làng nhà lằng nhằng, Cha làm gì có ở trong nhà thờ”. Lần này, tới lượt tôi bị A Tam khinh bỉ lườm nguýt sang.

Cha xứ sẽ ở biệt lập, thế nên không đến mức mỗi lần gặp ai đều phải giải thích, cũng không cần đợi tới đêm. Làm cho đôi mắt đẹp mê người của tôi phải chuốc lấy quầng thâm xấu xí. A Tam thì mò tới nhà vệ sinh nôn một bãi.

Chúng tôi không cần tốn quá nhiều thời gian đã tìm được quyển sổ của Cha. Trong cuốn sổ là những mẫu báo về đủ thể loại tin tức, đặc biệt là các vụ án mạng đều được ông ghi chép, còn cả những tư liệu về Thần học đã được hệ thống lại khá tỉ mỉ. Thậm chí các chỉ số khí tượng trong nửa năm trở lại đây tại Broward County đều được ông đánh dấu lại.

Millea nói đây là một con quỷ ký sinh. Loại này khác với “vong nhập” trong truyền thuyết của một số nước châu Á vì linh hồn của nó không hề sống ký sinh. Quỷ ký sinh là một linh hồn có thực thể nhưng khác với con người ở chỗ là nó có thể thay đổi hình dáng mọi lúc mọi nơi, ngay đến linh hồn của nó cũng chỉ là những mảnh vụn. Nơi nó tồn tại thông thường rất oi bức, độ ẩm sẽ thấp đến bất thường. Nó hít thở chủ yếu là khí Nito, lượng Nito trong không khí nơi có mặt nó sẽ chỉ còn một nửa nhưng rất ít người có thể phát hiện ra điều này.

“Linh hồn của chúng có thể tách ra làm nhiều mảnh, sống ký sinh trên cơ thể của những người khác nhau, làm ảnh hưởng thậm chí là thao túng luôn hành động của những người bị

chúng “chọn mặt gửi vàng”. Hơn nữa bản thân chúng có thể tùy ý biến thành một trong số bọn họ, cũng sở hữu luôn những ký ức và chỉ số cơ thể của họ”. Nghe Millea giải thích xong, tôi và A Tam đều hiểu được thứ lần này chúng tôi phải đối mặt là gì rồi.

A Tam thông minh đã bắt đầu “học một hiểu mười”, nói: “Thế có nghĩa là nó có thể biến thành một người phụ nữ, ký sinh trên một anh chàng cơ bắp để anh ta tới phòng của mình... hoặc ngược lại”. Nét mặt của cậu ta lắng đọng một tinh thần khám phá khoa học nghiêm túc, nhưng đến cuối cùng vẫn bị một giọt nước bọt trên khóe miệng bán đứng.

Rồi cũng có ngày tôi phải làm con dao phẫu thuật về mở hộp sọ cậu ta ra xem bên trong não cậu ta có phải là có tinh trùng không? Chỉ là giao tiếp tiếng Anh của tôi có hạn, nên phải làm hết sức bằng ngôn ngữ hình thể, lấy tay vỗ vỗ vào mấy chú “nòng nọc” trong đầu cậu ta.

Millea cảm thấy thứ này cũng không nguy hiểm lắm vì nó cũng từng xuất hiện vài lần trong quá khứ. “Cái thứ này nghiêm túc mà nói thì phải tính là “thần” cơ. Nó là thần của một nhóm người trên quần đảo phía Nam Thái Bình Dương. Bọn họ nghĩ nó có thể nhìn thấy tất cả, thông qua việc ký sinh để giúp đỡ bọn họ tránh tà, đổi vận. Hơn nữa có thể giúp tin đồ chọn được con đường chính xác khi bọn họ gặp những ngã rẽ trong cuộc đời mình. Nhưng nó rất nghịch ngợm, thích làm bọn họ vui, thích đùa giỡn, tuy nhiên có một vài trò đùa lại là vài nhát chí mạng”. Millea thông thả nói: “Tôi cảm thấy cái chết của Cha xứ không liên quan tới con quỷ ký sinh này”.

Millea để tôi và A Tam xử lý cái tên phá phách này còn anh ta tiếp tục điều tra về cái chết của Cha xứ, cả tung tích của con quỷ lớn kia nữa. Trước khi chúng tôi khởi hành, anh ta chớp chớp mắt, lấy ra hai mảnh gì đó từ trong túi quần đưa cho chúng tôi.

Cầm lấy xem thì ra là hai cái thẻ nhân viên cảnh sát, phía trên có tên và ảnh của hai đứa, lại còn cả con dấu nổi của chính phủ bang. Hai đứa tôi nhìn nhau. Cái tên Millea này, đúng là tài thánh hoặc là kẻ đặng sau trò đùa “bốn người cha nổi tiếng” hoặc là đã có nhân viên phương Tây thâm nhập vào ngõ sau hay các nơi công cộng ở Viễn Đông, gọi tới các số điện thoại bí ẩn trên tường để tầm sư học nghệ. Tôi vận dụng hết trí tưởng tượng phong phú của mình, nghĩ tới cảnh máy ông lính cũ trị bệnh giang mai khắp đường phố một cách tục tũ.

Đã có trong tay bản ghi chép của Cha xứ Mary Sue và thẻ nhân viên cảnh sát nên chúng tôi đã chôm thêm được vài tư liệu khác liên quan tới vụ án, việc tìm manh mối là không khó. Ở ba thị trấn Sunrise, Pembroke và Hollywood, trong vòng hai tháng trở lại đây có tất cả năm vụ án mạng, có điều đều không phải là bị giết. Bọn họ hoặc là tự sát, hoặc là xảy ra tai nạn. Đương nhiên, Cha xứ là một trong số đó. Ngoài ra có mấy vụ là bị cướp hoặc xảy ra hỏa hoạn nhỏ.

Tôi và A Tam chú ý tới một vụ việc rất kỳ lạ vừa mới xảy ra hai tuần trước. Người tử vong nhà ở Sunrise, là một phụ nữ Hoa Kiều năm mươi hai tuổi tên là Châu Bình. Bà ta và ông chồng Robert Lưu cùng mở một cửa hàng tạp hóa lớn tại China Town ở trong quận, cũng sở hữu một vài bất động sản. Hai người họ chỉ là một cặp vợ chồng di cư sinh sống đầy đủ, an phận. Trước khi vụ án xảy ra, bà giấu chồng đem số tài sản trong nhà quyên góp cho hai gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Sau đó lái con BMW dòng X của mình đâm vào hai tủ kính tại cửa hàng nhà mình, đồ sứ vỡ tanh bành trên mặt đất. Tiếng Anh của bà không tốt, lại dầm mưa suốt nửa tiếng ở quảng trường ngoài trời khu Windmill Mall, vừa nhảy vừa hét lên: “Tôi là một con điếm”. Sau đó bà bị dân chúng báo cảnh sát và bị nhốt trên đồn vài tiếng đồng hồ. Trong đồn cảnh sát, bà ấy thản nhiên uống hết một cốc cà phê còn nóng bỏng.

Ghi chép lúc xử án là: Nạn nhân tự sát ở đồn cảnh sát Sunrise, tử vong vì thực quản và dạ dày bị bỏng dẫn tới rách, xuất huyết nặng.

Nếu như đứng trên phương diện bệnh thần kinh mà nói thì vụ án này hoàn toàn bình thường. Nhưng hai tháng trước khi xảy ra vụ án, Châu Bình mới làm kiểm tra sức khỏe tổng quát, bao gồm kiểm tra hệ thần kinh, kết quả không có gì dị thường. Hai đứa tôi đoán đây là chuyện “tốt” mà tên quỷ ký sinh kia gây ra.

Vụ án này xảy ra ở đồn công an nên không có tin tức gì nhiều, chỉ có thông báo và truy điệu trên báo của người Hoa, coi như là công cáo. Cũng có nghĩa là, Cha xứ vẫn chưa có liên quan tới manh mối của vụ án này. Chúng tôi chỉ còn cách tự mình đi điều tra thông tin.

Thực tế đã chứng minh hai cái thẻ đều này của Millea rất hiệu quả, cộng thêm tôi là người Hoa nên chỉ cần dạo quanh siêu thị với quán trà của người Hoa một lúc đã có thể thu thập được nhiều thông tin liên quan tới Châu Bình. Xem ra đôi vợ chồng nhà này cũng có sức thu hút ra phết. Thêm nữa, tôi vô tình còn nắm được bí quyết để nổi tiếng. Tôi còn cố tình ghi vào nhật ký danh ngôn ngàn đời: “Muốn cái tên được nhiều người biết tới, làm người nhất định phải học cách chi tiêu ki bo!”

Châu Bình với chồng nổi tiếng keo kiệt trong giới người Hoa, là ví dụ sinh động để mọi người nhìn thấu sự keo kiệt. Châu Bình luôn trả nhân viên tiền lương thấp nhất, còn hay lấy mấy lí do kiểu “Sáng nay không có khách, mày toàn ngồi chơi điện thoại” hoặc là “Mày ăn cơm lâu bỏ xừ” để trừ tiền lương. Công việc làm ăn của bà ta không chỉ có kinh doanh ở cửa hàng, thỉnh thoảng còn mua lại mấy con xe kiểu cũ không ra cũ, mới không ra mới về, lừa bán lại cho hàng xóm.

Khách uống trà chiều tại quán trà kể chuyện liên hồi, kể lại con người Châu Bình còn phong phú hơn cả mấy ông tiểu thuyết gia.

Tôi cứ ngồi nghe, khi không lại bật cười. Bây giờ thì tôi rất chắc chắn, Châu Bình bị con quỷ ký sinh này hại chết.

A Tam ngồi bên cạnh nghe không hiểu cứ cười góp, tôi quay sang nói: “Hai nhà nghèo mà được Châu Bình tặng cho nửa tài sản kia đều từng có người làm việc cho bà ta, trong đấy có một người Tây Ban Nha không có hộ khẩu. Lúc người này bị ốm bà ta cũng không cho nghỉ phép, làm cho người này do không được chữa trị kịp thời nên đã để lại di chứng bệnh. Ngoài ra còn có một Hoa Kiều vượt biên làm nhân viên vệ sinh cho bà ta. Lúc đó giúp bà ta lái con xe second-hand về bãi đỗ xe trước cửa hàng, phanh xe không ăn nên đâm vào tủ kính. Bà ta bắt người đó bồi thường theo giá bán lẻ, còn bắt người ta cắt tỉa hoa phía ngoài cửa hàng và cửa nhà bà ta trong khi trời thì mưa to”.

“Thế nên bà ta phát điên đều là những dấu hiệu của báo ứng”, A Tam nói, “thế thì vị thần Nam Thái Bình Dương này đang thay trời hành đạo rồi?”.

“Tự nó cho nó cái quyền được làm như vậy. Có điều không còn cách nào khác, chúng ta bắt buộc phải tiêu diệt nó”, tôi nói. Tôi cầm nửa đồng tài liệu ném qua phía cậu ta.

Lúc sau, A Tam bỗng nhiên cầm hai ba tờ giấy lớn hét lên: “Tớ biết rồi! Tớ biết rồi!”. Tôi cũng tiến gần về phía cậu ta. Cậu ta xếp giấy thành một hàng trước mặt tôi, hai vụ cướp của và một vụ hỏa hoạn nhỏ.

Cậu ta nói: “Thật ra thứ đó chỉ xuất hiện ở Sunrise, hơn nữa nếu suy xét tỉ mỉ thì có thể tìm được một vài dấu vết từ những vụ án này. Cậu xem vụ cướp này này”, A Tam chỉ tay vào vụ cướp đầu tiên.

Vụ án xảy ra sau cái chết của Châu Bình khoảng hai ngày, có một người đàn ông tên là Willows đột nhập vào một hàng sửa xe ô tô, ăn trộm một chiếc cửa khách đã sửa xong đang chờ chủ xe tới lấy. Ông khí nén phanh xe vô cùng quan trọng với an toàn xe,

thêm nữa là sau khi trộm hết những thứ còn trong cửa hàng, lại thay lại cái ống khí hỏng cho họ. Chủ xe là Nickle - kẻ gây ra vụ hỏa hoạn nọ, xe vừa mới bị hỏng phanh đã gây ra tai nạn thì lại sống ngay đối diện tiệm sửa xe là nhà của Willows. Kho xe bị cháy nhưng rất nhanh đã dập được lửa. Kỳ lạ trong những thứ bị đốt cháy lại có cả quần lót của cô nàng nhà bên Virginia.

Trùng hợp là mẹ của Virginia là phu nhân Rasta, trong lúc phối hợp điều tra, có một chiếc trâm vàng hình dáng cổ điển phương Đông rơi từ trong túi ra. Đó là vật bị mất của Châu Bình khi báo án một năm trước. Tất cả những vụ án này liên kết với nhau, hơn nữa mấy người này đều có điểm chung là sống rất thất đức.

Vụ này giống như một chuỗi domino bị đổ vô tình nối dính lại với nhau, nhưng chúng tôi biết không phải vậy. Hơn một nửa đều là do con quỷ ký sinh kia gây ra. Ngoài ra, còn có một điểm đáng ngờ nữa, chính là Willows.

Đang yên đang lành tại sao Willows phải đi trộm ống phanh của Nickle làm gì? A Tam lên mạng tra thông tin: Ford do Nickle mở ra những năm 90, ống phanh của kiểu dáng xe đó chỉ có cửa hàng của nhà đó là còn lại ba cái. Trong lúc Willows gây án lại xuất hiện đến mấy lần liên trong camera, cứ như là đang cố tình gây ra vụ này để bị bắt. Theo lời khai ban đầu, Willows bị bắt ở quán rượu, lúc đó ông ta lỡ miệng phủ nhận, mấy ông bạn nhậu cũng cố gắng cung cấp những chứng cứ chứng minh ông ta không có mặt ở hiện trường. Cuối cùng, cảnh sát vẫn lựa chọn chiếc camera vô tư chính trực kia.

Xem ra vận khí hôm nay của tôi với A Tam cũng không tồi. Mới có một lúc đã tìm được manh mối, may mắn hơn nữa là mẹ của Virginia đang đi qua chiếc tủ kính bên cạnh chúng tôi, xách theo mấy thứ đồ mới mua từ siêu thị của người Hoa. Hai đứa tôi liền chạy vọt ra khỏi quán trà.

Ngay trong lúc sắp mở cửa ra, một cánh tay giật mạnh cổ áo tôi từ đằng sau, một phụ nữ trung niên trông cứ như chủ nhà dùng tiếng phổ thông giọng Hồng Kông quát vào mặt chúng tôi: “Hai anh vẫn chưa trả tiền!”.

Tôi mới vội vàng lấy mấy tờ giấy màu lục có in hình cổ tổng thống ra ấn lại cánh tay đang đặt trên cổ áo mình rồi vội vã chạy ra ngoài theo hướng bà ta vừa đi, A Tam đã kịp quay đầu xe lại. Tôi ngồi vào vị trí vô lăng, lái đuổi theo chiếc xe chạy phía trước chúng tôi, tôi và A Tam nghi ngờ người ngồi trên chiếc xe đằng trước, chính là phu nhân Rasta mẹ của Virginia đang muốn làm điều gì đó mờ ám.

Quả nhiên, phu nhân Rasta đó dừng xe ở một nơi khá vắng vẻ, lén lút đi vào một con ngõ. Hai đứa tôi cũng xuống xe, A Tam mở cốp sau, muốn lấy vũ khí tối tân - nước thánh “chất như nước cất” của chúng tôi ra, thế là bị tôi quạt lại: “Cậu chắc không? Cậu muốn lấy nó đi giết THẦN sao?”. Tôi đưa cho cậu ta con dao găm bạc, có khắc trận hình tròn ở phía trên. Đầu là Millea đưa cho tôi.

Chúng tôi lò mò đi vào ngõ, mơ hồ nghe thấy tiếng trò chuyện mà âm thanh đang cố gắng nhỏ nhất có thể. Tiếng đáp trả lại là một người đàn ông. Chúng tôi nhảy bổ ra khỏi đó mà chả suy nghĩ gì. Có lẽ là đạo này chạy trốn nhiều nên chân cũng quen rồi, phút chốc đã thoát ra ngoài. Trong lúc hai người kia còn không kịp trở tay, tôi và A Tam đã lấy con dao găm ghì vào cổ chúng. Nghe nói khẩu vị của người Ấn Độ có chút đặc biệt, thế là tôi tinh tế nhường phu nhân Rasta lại cho A Tam.

“Các người muốn làm cái gì? Hả? Tiền đây, tôi đưa tất, tôi chỉ là...”. Nhìn dáng vẻ hoảng sợ của người đàn ông kia, xem ra cũng chỉ là một tên nhát gan.

“Cái thứ đồ hãm”, nói xong tôi mới phát hiện chưa chắc hẳn đã hiểu tiếng Miên Dương, đành đổi lại tiếng Anh: “Đừng có sợ!

Chúng tôi muốn tìm người đàn bà này, anh đừng mà có giở trò gì. Đứng với chúng tôi một lúc, đừng có mà tè dầm!”.

Lúc này A Tam cũng mở lời với người phụ nữ kia: “Thưa phu nhân Rasta, bà cũng thật là rảnh rỗi quá, lúc này mà vẫn có thời gian đi gặp tình lang”.

“Tôi không hề! Anh đừng có nói nhăng nói cuội, không là... không là tôi báo cảnh sát đấy!”. Tôi nhận ra người phụ nữ này đang cố tỏ ra bình tĩnh nhưng cơ thể không ngừng run rẩy lại đang phản bội lại lời nói của chính bà ta.

A Tam không quan tâm, tiếp: “Willows đã bốn mươi ba tuổi rồi, Virginia mới có mười bảy. Tôi nghĩ, việc này nếu để bất kỳ một người mẹ nào có con gái biết được đều sẽ không thể giữ nổi bình tĩnh”.

“Đấy là lỗi của nó, là lựa chọn của nó”. Chỉ có mấy mục dè ghẻ mới nói ra được những lời này.

“Vậy lựa chọn của bà thì sao? Bà đã chọn cây trâm của Châu Bình?”, tôi chêm lời vào. Ai ngờ mặt bà ta trắng bệch cúi đầu xuống.

“Các người, làm... làm thế nào các người biết được chuyện này? Tại sao đến chuyện của con gái tôi cũng biết?”. Người bà ta rung lên mạnh mẽ. Tôi thả lỏng cánh tay đang giữ chặt người đàn ông kia. Tên này cũng lưu manh ra phết, thấy thời cơ thích hợp một phát là vùng vằng muốn thoát khỏi tôi, ra sức mà chạy.

Tôi cũng chả thèm đuổi theo, lấy con dao găm tiến về phía trước, nói với A Tam: “Giữ chặt bà ta”. Tôi cầm con dao lên, rạch một đường trên cánh tay của bà ta, ấn hoa văn trên dao lên người bà ta nhưng kết quả không có gì khác thường cả.

Bắt nhầm người rồi! Hơn nữa nên nói là, nếu như đây là quý ký sinh thì sau khi tên đàn ông kia bỏ chạy thì bà ta không còn có

gì để che giấu cả. Tôi bảo A Tam thả bà ta ra còn mình tóm lấy vai bà ta: “Phu nhân Rasta, bà tới đây làm gì? Mong bà hãy nói với chúng tôi vì điều này vô cùng quan trọng”.

Môi bà ta trắng bệch, ngắm nhìn vết thương trên cánh tay mình, không đầu không đuôi nói: “Tôi, tôi tới đây để tìm luật sư”.

“Tìm luật sư?”, A Tam hỏi ngược lại. Tôi ngó nhìn xung quanh con ngõ, giục bọn họ có gì để lên xe hẵng nói. Nếu để tên đàn ông lúc này kéo cảnh sát đến thì hỏng hết.

Người phụ nữ này sợ chúng tôi ra tay với bà ta, chỉ đành để chúng tôi kéo đi cùng. Bà ta nói: “Tôi nghe nói đồ bị thất lạc giá trị tương đối lớn, cảnh sát đã bắt giam nghi phạm rồi. Vừa nãy tôi mới mua đồ ở siêu thị ra, luật sư mới gọi cho tôi nói cảnh sát có khi bắt nhầm người rồi. Muốn hẹn gặp ở một nơi vắng người”.

Chúng tôi đều đã ngồi trên xe. Tôi quan sát bà ta từ kính chiếu hậu: “VẬY bà có lấy trộm trâm cài tóc của Châu Bình không?”.

“Có... các cậu muốn thứ đó sao? Tôi không nghĩ nó đắt tiền đến vậy...”, giọng bà ta nhỏ dần. A Tam ngồi phía sau cười đều, rồi lấy hai cái thẻ mới của chúng tôi ra giơ trước mặt bà ta, tôi vừa lái xe vừa nhìn thấy khuôn mặt trắng bệch của bà ta phút chốc đã đổi thành màu xanh.

A Tam tự nhiên hét lên, tôi vội vã phanh xe lại. Tôi quay đầu nhìn thấy một màn diễn xuất thay mặt tuyệt đỉnh của phu nhân Rasta và cả A Tam nữa. Vì da cậu ấy đen vừa phải thế nên diễn xuất càng thêm xuất thần. Tôi còn chưa kịp nhìn theo hướng nhìn của A Tam thì đã có một người nhảy tới, đập vỡ kính xe tôi. Mà người phía ngoài đó lại chính là tôi! Đáng chết hơn là nó còn mặc quần áo y hệt với tôi, mà nhìn còn cũ hơn cả đồ của tôi.

Tôi lại nhìn về phía A Tam, cậu ta bắt đầu nghi ngờ nhìn tôi. Tôi nghĩ: không sợ kẻ địch mạnh, chỉ sợ đồng đội ngu! Cả ngày hôm

nay tôi có tách khỏi cậu ta đâu cơ chứ? Ngay cả phu nhân Rasta cũng ý thức rụt người về phía sau. Ngay từ ban đầu bà ta đã không tin tôi, thêm nữa là bản thân bà ta cũng đã trải qua chuyện tương tự thế này rồi.

Tôi phải sớm biết rằng một bức tường sắt thì làm sao ngăn được THÂN cơ chứ? “Tôi” phía bên ngoài bắt đầu lên tiếng : “Mở cửa đi Summit! Cái con lợn ngu dốt kia! Cái búa tảng!”. Câu cuối cùng nó còn cố tình dùng giọng Tú Xuyên để chửi, kể cả khẩu âm tiếng Anh cũng giống tôi như đúc. Bực mình hơn nữa là không biết nó lấy đâu ra một con dao găm giống hệt của tôi.

Tự dưng tôi lạnh cả gáy, A Tam đã ghì con dao lên cổ tôi mất rồi. Tôi gào lên: “Tớ thế!”, sau đấy tôi ghì từng tiếng nói “Xong việc này tớ nhất định bắt cậu uống hết cái thứ nước bốc mùi trong cái súng nước kia cho coi!”.

Cậu ta hoàn toàn không thèm để ý tới tôi: “Mở cửa ra cho Ngô Địch vào!”. Lưỡi dao bắt đầu dí sát vào da thịt tôi. Cái tên chết giẫm này nữa. Tôi chỉ đành mở khóa cửa xe. Tôi liếc nhìn cái tên bước lên xe kia thì thấy nó đang nở một nụ cười ranh mãnh. Đương nhiên hai người ngu ngốc ngồi phía sau thì không có nhìn thấy nụ cười đều giả đó.

Thế là bây giờ chúng tôi lại quay lại con ngõ vừa nãy. A Tam cầm dao đi phía trước phu nhân Rasta. Cậu ta để phòng cả tôi và con quỷ kia nhưng tỏ rõ vẻ thù địch với tôi. Cậu ta và Rasta đứng dựa vào tường xong, phất phất tay về phía chúng tôi: “Hai người đánh nhau đi, ai thắng thì là...!”.

“Thì là cái gì?”, cả tôi và thứ hàng fake kia đồng thanh hỏi.

“Thì là giả chứ sao nữa”, A Tam nói. Cả tôi và tên giả mạo kia cùng nghiêng răng nghiêng lợi xông lên.

“Mày làm sao? Nay tao liều với mày!”, “Thế thì tao phải giết mày trước!”, câu đầu tiên là tôi nói.

Tôi đột nhiên dừng bước lại, nói tiếp: “Tao sẽ lấy dao tự rạch người, nếu như tao là giả thì cũng có cái để chứng minh!”. Thế là tôi cầm con dao lên rạch tay. Trong chớp mắt, con dao của tôi đổi hướng về phía thứ hàng fake kia.

Phản ứng của nó không hề chậm, lấy con dao của mình ra chém xuống cổ tay của tôi. Hai con dao chạm vào nhau, một tiếng “đang” rõ nét vang lên. Lúc này A Tam cũng nhảy vào, tách hai chúng tôi ra. Cậu ta gào lên: “Cả hai người đều phải rạch cánh tay của mình!”. Tôi bắt đầu ngờ ngợ cậu ta có phải ngày thường bị tôi bắt nạt nhiều quá nên bây giờ ra tay trả thù hay không ?

Để chứng minh sự trong sạch của mình, bây giờ tôi cũng chả còn có cách nào khác, chỉ đành nghe lời cậu ta. Trong lúc tôi chuẩn bị chĩa mũi dao xuống thì phát hiện trên con dao bắt đầu có vài vết nứt nhỏ, trên mũi dao thì còn có chỗ bị khuyết. Con dao kia của nó không phải bằng bạc, mà là sắt!

Chính trong khoảnh khắc này, nó đã rạch xong cánh tay của mình, trên vết cắt bắt đầu chảy ra máu đỏ tươi. Nó còn rất thành thực lấy hoa văn trên dao ấn vào vết thương. Đương nhiên là không có gì xảy ra rồi. A Tam thấy thế quay lưng lại với nó, giơ vết thương lên trước mặt tôi. Rất rõ ràng là ông bạn tôi đã bị nó lừa cho một vố mất rồi. Người Ấn Độ không phải vẫn còn đọc thuộc lòng bảng cửu chương sao? Tại sao IQ vẫn thấp như vậy? Cậu ta hoàn toàn không nghĩ tới con dao kia có khả năng là giả hay không ?

Không biết phu nhân Rasta vì có gì mà tự nhiên vô cùng tích cực, dùng lực giữ chặt hai cổ tay của tôi lại. Nhìn qua thì có vẻ là một người phụ nữ gầy gò yếu đuối nhưng sức của bà ta thực sự khỏe tới mức tôi không thể thoát ra trong chốc lát được. Quả nhiên là dân tộc dũng mãnh thích ăn thịt, trên người để lông dài. Giống như trong phim hành động tình cảm, anh chàng tóc vàng mắt xanh và cô em trên quốc đảo hoàn toàn khác biệt. Trời ạ, đã đến lúc nào rồi mà vẫn còn nghĩ được mấy chuyện thế này.

Lúc tôi phản ứng lấy chân đá lại thì A Tam nhào lên, muốn tóm chân của tôi. Tên giả mạo kia nói một câu nghe cứ như là đang thay trời hành đạo, cầm con dao đâm về phía tôi. Nói thế nào thì tôi cũng là một thằng mặc đồ rằn ri từ nhỏ. Tôi xem xét thời cơ, chính trong lúc A Tam nhào xuống thì hai chân tôi bật nhảy lên, tranh thủ phu nhân Rasta còn đang mất thăng bằng, tôi lấy đầu gối đập thật mạnh vào bụng thứ hàng fake kia.

Giây tiếp theo, một bức ảnh thời sự hoàn toàn đủ điều kiện để đạt giải Pulitzer rơi ra. Quần áo của tên kia bị tôi cắt rách tung tóe, một làn khói nhẹ như màu da người tỏa ra từ vùng bụng. A Tam bị tôi đâm cho một cái ngã nhào ra, cả tôi và Rasta đều ngã cùng một chỗ. Mũi dao lòi ra từ vết rách trên quần tôi đâm vào đùi bà ta, bà ta gào lên đau đớn nhưng vẫn cố gắng kẹp đầu tôi vào nách của mình. Tôi vùng vẫy nhằm thoát khỏi vùng “rau mùi”, phi mạnh con dao về phía tên giả mạo. Rasta nói năng loạn xì ngầu rồi hét lên gọi người ngăn con dao kia lại. A Tam phun hết đồng bụi ngậm ở trong miệng, chỉ tay về phía tôi đang định mắng thì nhìn thấy vết thương trên bụng của tên kia đang bốc khói, thế là vội vàng nhặt con dao bạc dưới đất lên.

Rasta kịp thời nắm được chuôi dao, nhưng con dao bị tôi ném mạnh đi đã kịp phân tán thành hai mảnh rồi, bà ta chỉ cầm được chuôi dao. Còn lưỡi dao vẫn đang bay về phía con quỷ ký sinh kia. Nó nghiêng răng che vết thương lại như đang cố chịu đựng đau đớn, không còn sức để tránh ra chỗ khác, con dao cắm vào xương quai xanh của nó, nhưng không sâu quá một phần ba. Một làn khói đậm hơn bốc lên. Tôi vội vàng rút thêm một con dao giấu giữa đầu gối và bấp chân tiếp tục phi tới. A Tam cũng lấy dao của mình ném lên. Tôi nhìn thấy trong cơ thể của “tôi”, từ chỗ bị thương dường như đang tỏa ra một ánh sáng màu lam nhạt, nhấp nháy vài lần rồi tắt hẳn.

Cùng lúc đó, phu nhân Rasta giống như quả bóng bị xì hơi, ngã trên mặt đất.

“Này?”, tôi tiến sát lại gần thi thể của con quỷ ký sinh. Những chỗ thịt bị dao đâm phải thì không còn gì để nói nhưng ở vết thương đầu tiên, phía dưới nó như còn có một lớp da khác. Chắc chắn rằng nó đã về châu trời tôi mới to gan lấy dao lột lớp da giả.

Da giả thế mà lại rất dễ lột, không có thứ gì dính vào. Quả nhiên là dưới đó còn một lớp da nữa nhưng nó lại sần sùi, thô ráp hơn rất nhiều. Tôi để cho A Tam đang ra vẻ buồn nôn tới lột da cùng tôi. Cậu ta biết vừa nãy bản thân đã ngu ngốc như thế nào nên hoàn toàn không phản kháng.

Việc quan trọng nhất lúc này là phải lột được bộ mặt của nó, nếu không đứa thứ nhất giống tôi chết ở đây nhưng vẫn còn một đứa nữa y hệt đang lông nhông ngoài kia. Đây không phải là chuyện gì tốt đẹp. Dưới bộ mặt kia của “tôi” lại là phu nhân Rasta? Lột gần xong lớp da giả thứ nhất, trước mặt chúng tôi là một phụ nữ trung niên đang lỏa thể. Chỉ là những đường cong trên cơ thể rồi là chiều cao cân nặng, tại sao thêm mỗi một lớp da mà khác biệt lại nhiều đến thế? Kể cả âm thanh và ký ức cũng thay đổi, nhưng những thứ khoa học thế này thì vượt quá số tiền lương chúng tôi được trả rồi.

Vì vậy, lúc A Tam hỏi những câu hỏi tương tự, tôi cũng rất chuyên nghiệp mà đáp lại: “Không thể nói được!”.

A Tam vẫn còn đang nhìn chăm chăm vào cơ thể kia, xem cậu ta sớm muộn gì cũng thò tay ra sờ thử, tôi vội vàng mặc quần áo lại cho “tôi”. Đống da bị lột kia lúc này đã biến thành lớp keo dính trong suốt rồi. Giống như là, như là, đúng rồi, giống như thạch hoặc là pudding ở mấy hàng trà sữa tại Trung Quốc.

Tôi kéo lấy A Tam vội vàng xóa hết các dấu chân đi, đốt hết găng tay dùng lúc lột da rồi nhanh chóng nhảy lên xe chạy đi. Lúc xe bật máy, tôi thấy phu nhân Rasta đã bắt đầu ngồi dậy, kinh hãi nhìn cơ thể lỏa lồ của mình trên mặt đất thét lên một tiếng. Xem ra, vừa nãy bà ta đã bị quỷ ký sinh thao túng mất rồi.

Sau này, Rasta vì báo cảnh sát mà bị tăng thêm tội rồi khởi tố, nhưng rất nhanh sau đó lại thôi vì lúc cảnh sát phát hiện thi thể ký sinh của Rasta là có hai Rasta, không biết làm thế nào. Willows bị xử tội cố tình gây thương tích nhưng hình phạt cũng không nặng. Nickle ở trong bệnh viện phải bó bột tay phải vì bị gãy xương và chấn động não nhẹ. Sau đấy có vài người lên cơn nghiện, mới vào cửa hàng Nickle ăn trộm đồ thì không may bị bắt quả tang khi cảnh sát đang soát đồ tại nhà của ông ấy. Giúp Nickle bán hàng lại chính là cô gái mười bảy tuổi Virginia!

THÂN này xem ra cũng có tí bản lĩnh đấy, cũng giúp đỡ cảnh sát ở đây không ít việc. Chỉ có điều nó thích đùa dai, giết chết mất một người lại còn muốn bắt nạt một người biết rõ chân tướng như tôi.

Millea nghe hết câu chuyện chỉ nở một nụ cười xấu xa. Tôi với A Tam phải quay trở lại Miami để đi học, đành tạm biệt Millea. Anh ta nói: “Tôi như phát hiện ra điều gì đó, chỉ là bây giờ vẫn chưa dám chắc, vẫn phải tiếp tục điều tra theo những manh mối từ vụ của Cha xứ. Hi vọng có thể tìm được tung tích của thú kia. Có chuyện gì tôi sẽ thông báo cho hai cậu”.

Trước khi đi, anh ta dặn dò: “Sau khi trở về, để ý cái nhà thờ ma quỷ ở chỗ các cậu. À, còn nữa, nếu như được thì các cậu quay về chuẩn bị một ít vũ khí đi. Dùng mấy món trong văn hóa châu Á các cậu cũng được. Sau này sẽ càng ngày càng phức tạp, chúng ta phải chuẩn bị kỹ càng mới không để lộ sơ hở”. Tiếp theo đúng như những gì tôi đoán, anh ta lại sờ lên hình xăm của mình.

Quay về mất có nửa tiếng, tôi tiện đường vào siêu thị bán đồ Trung Quốc mua vài thứ về nhà còn nấu cơm. A Tam hỏi tôi nếu nấu thì cậu ta có suất không, tôi cười đáp: “Nếu hôm nào tớ nấu hỏng thì cậu có phần”.

Lúc về tới nhà thì Miami đã bị bầu trời đêm che phủ. Chúng tôi đi từ cao tốc Blae bên cạnh nghĩa trang rẽ vào, tôi liếc thêm một

lần ngôi nhà thờ có bức họa vẽ Lucifer kia, cả người bất giác run lên cầm cập. Tôi tiện tay mở “Ghi chú” chưa từng xem qua ra, kinh sợ hét lên một tiếng. Ghê sợ hơn cả Lucifer là kỳ thi giữa kỳ sắp tới rồi.

A Tam bỗng chốc trở nên căng thẳng. Cậu ta vốn dĩ đã không chăm chỉ như tôi, lên lớp chỉ ngồi ngấm gái. Tôi buộc bụng lại, đang muốn dùng cách của mấy bà mẹ Trung Quốc để dạy dỗ cậu ta. Quay đi quay lại đã thấy cậu ta mở rèm cửa sổ nhìn ra ban công rồi. Tôi hiểu được cậu ta muốn làm cái gì. Rèm cửa sổ vừa động, liền xuất hiện một bức ảnh HD chụp một tên lưu manh đang trộm đồ lót ở ký túc xá nữ. Cậu ta xách theo chiếc kính viễn vọng rồi loay hoay mất một lúc, cuối cùng cũng lắp xong. Tên này thì ra còn có cả giá đỡ máy ảnh, dán mấy vòng băng dính mới cố định được góc của kính viễn vọng. Suýt chút nữa thì tôi quỳ trước cậu ta, tôi phục sát đất luôn. Lúc quay đầu lại cậu ta còn không quên lên giọng với tôi: “Nhìn gì mà nhìn? Thế đã làm xong bài tập chưa?”.

Tôi mắng lại: “Mồm cậu thối như thế thì đánh răng đi!”. Mắng xong tôi thấy mình rất thấp kém, vì tôi nghĩ rằng “Nếu còn không tích chút khẩu đức, kiếp sau chưa kịp lớn đã bị người ta tha vào lò mổ rồi”. Xem ra tôi cũng có tí năng khiếu mắng người khác, chỉ là chưa kịp nâng cấp thôi.

Tắm xong ngồi vào máy tính, tôi chau mày. Nếu như có một con ruồi ngay lúc này, tôi sẽ đầy tự tin mổ xẻ đường bài tiết của nó. Tôi bắt đầu động tay vào làm bài tập và chuẩn bị bài mới. Nhưng chỉ riêng bài tập cũ thôi đã làm tôi thấy đêm nay chắc không cần ngủ nữa. Nhằm bày tỏ niềm cảm kích tới các giáo sư, hai đứa tôi thành tâm cầu phúc cho cả nhà họ.

Tôi sắp vào guồng thì dường như trên ghế của A Tam có bọ, không thì làm sao cậu ta cứ phải ngọ nguậy mãi, cuối cùng không chịu được phải chạy ra ban công hít thở không khí trong lành.

Khoảng nửa tiếng sau, cậu ta kinh hãi hét lên một tiếng, nháy mắt âm điệu đã biến thành thâm trầm. Chạy về phòng xong, lao lên giường dang chân dang tay, hít thở dồn dập.

Nhìn thấy quái vật người đầy máu rồi hôm nay thậm chí còn lộ da người, nhưng cậu ta chưa từng phản ứng như vậy. Có lẽ nào là...

Tôi cũng nằm ngã xuống đất, nhưng đây là do đau bụng vì cười, chân không ngừng đập trên mặt đất, đau đến ngất vẫn không thể dừng cười. Tới lúc cười chảy cả nước mắt tôi mới hỏi đểu cậu ta: “Chắc là nhìn thấy Mập Lùn đang nude chứ gì?”.

Cậu ta hoảng sợ trông cứ như là mới ăn phải nửa cân phân, nói lớn: “Cậu... cậu cũng ra ngoài nhìn rồi à?”. Trời ạ, tôi đoán đúng rồi sao? Mới nghĩ tới vừa nãy chắc là chúng tôi làm phiền tới hàng xóm rồi. Nếu mà nhìn thấy mấy thứ ngoài ban công, kiểu gì cũng gọi cảnh sát tới hỏi thăm. Thế là tôi vội vàng thu hết giá đỡ với kính viễn vọng vào.

Trọng thương của A Tam đỡ dần rồi cậu ta ngồi vào bàn học, bắt đầu yên lặng trật tự ôn tập. Cậu ta bây giờ mới thực sự là tâm lặng như nước. Tôi vẫn nhầm, còn chưa tới thời gian một tiết học, cậu ta liền lấy danh nghĩa “trị thương” mượn ổ đĩa di động của tôi, “chữa” tới tận lúc tôi ngủ.

Ngày hôm sau, lúc đã xong bài tập, không có chuyện gì làm tôi mới nghĩ tới xem phim còn A Tam thì vẫn đang sống chết với đồng hồ lớn kia. Thế mà còn mặt dày mắng tôi là đồ đĩ, nói tôi dễ tính cho cậu ta mượn ổ cứng. Tôi cuộn hai quyển vở bìa mềm lại chém loạn vào người cậu ta.

Đột nhiên, tôi nhớ tới Millea muốn chúng tôi chuẩn bị vũ khí để diệt ma. Vừa hay trong khu mới dán thông báo, ghi là có một số dụng cụ được gửi lại, đều là đồ của những người khách từng thuê nhà ở đây. Trước khi dọn dẹp để vứt đi, rất mong mọi người đến lấy chúng. Tôi xỏ dép rồi chạy một mạch qua đó.

Không khí ở Miami không tồi, nhưng nếu đem hết đồ ở nhà kho dưới hầm mang lên mặt đất, chỉ sợ là bụi PM 2,5 ở tiểu khu này sẽ tăng lên. A Tam vào nhà xong đã bắt đầu ho, cứ làm như là thứ không khí cậu ta hít thở ở Ấn Độ là không khí sạch không bằng. Tôi sớm đã dự đoán được, nên lấy khăn mặt cuốn quanh thành cái khẩu trang, A Tam bĩu môi nhìn tôi, tôi mới “bật đèn soi sáng” cho cậu ta, nói: “Cậu có thể tìm một góc, cởi quần lót ra làm khẩu trang”.

Có lẽ là người Mỹ không có thói quen dùng dụng cụ đã qua sử dụng, trong kho có vẻ là đã lâu không có ai dọn dẹp, kể cả có dán thông báo thì vẫn chả có ai tới. Không lâu sau, tôi với A Tam nhìn được một cái sofa với một cái tủ đầu giường. Lúc chúng tôi khiêng sofa ra, phát hiện phía dưới nó có đè một tấm gỗ. A Tam chỉ vào cười: “Quản lý còn lấy cả cái này nữa, haha”.

Tự dưng một suy nghĩ ào tới, tôi ra hiệu chỉ vào: “Tớ muốn nó, cậu thì thế nào?”. Nửa câu sau rõ ràng là đang uy hiếp A Tam. Lúc này cậu ta đã bị “song đao” của tôi tối qua làm cho tâm phục khẩu phục, không dám phản kháng.

Sau khi bê hết cả sofa, tủ giường và tấm gỗ lên xong, A Tam hỏi tôi: “Cậu định lấy tấm gỗ đó làm gì?”.

Tôi bí hiểm thì thào vào tai cậu ta: “Rồi cậu sẽ biết thôi”. Tôi lấy con dao bào với giữa mới mua ở Michaels's³ ra. Hơn nửa ngày cố gắng theo mấy tấm hình trong “Dota”, cả phòng thì bay đầy mặt gỗ, cuối cùng cũng hoàn thành gán xong một thanh Frosmourne dài gán bằng một thân người.

³ một chuỗi cửa hàng bán công cụ năm sao ở Mỹ.

Tôi cầm lấy chuỗi kiếm, tiêu sái múa một đường trong không trung rồi đặt kiếm lên vai. Động tác này quá đẹp trai nên suýt

chút nữa chém bay cả bóng đèn ở phòng ăn xuống. Tim của chúng tôi suýt chút nữa thì rơi ra ngoài, đập theo nhịp lắc của bóng đèn.

Chương 6

Cuộc gặp mặt kinh hoàng, nụ cười ma

Kỳ thi giữa kỳ sắp tới, may là tuyệt chiêu điền bừa hồi chuẩn bị thi đại học của tôi vẫn chưa hoàn toàn mai một. Tuy có chút lo lắng nhưng tôi cũng nhanh chóng kết thúc bài giữa kỳ của bốn môn học.

A Tam hỏi tôi có muốn đi xả hơi không, tôi mới trợn mắt lại hỏi: “Cậu xem cái chỗ nhà quê này thì còn nơi nào mà xả với hơi?”

Cậu ta tùm tùm nhìn tôi, trông cứ như con cún đang tăng động. Thảo nào dạo này số lần cậu ta ra ngoài ban công ngày càng nhiều, không kể là nữ thần Valeria của cậu ta có xuất hiện hay không, thậm chí Mập Lùn đang thâm thương trộm nhớ cậu ta có xuất hiện trong ống kính thì thái độ cũng không gắt gỏng như hồi trước. Tôi bắt đầu lo lắng có khi nào cậu ta đói khát tới độ “thịt” cả tù trưởng châu Phi cũng muốn ăn luôn không ?

Cái gan đó chắc cậu ta cũng không có đâu. Bây giờ mà có thời gian đi siêu thị gặp cô em nào ngon nghề là A Tam cũng nói bên tai tôi: “Này mà ở Ấn Độ là kiểu gì tớ cũng tán cô ta rồi”.

“Tán đi”. Cũng chả xa lạ gì nữa, tôi không thèm để ý tới cậu ta. Một tên như cậu ta chỉ được cái “to còi”, tôi biết thừa rồi.

Tới một hôm, tôi nhờ cậu ta xuống kiểm tra hòm thư xem có giấy tờ gì không, thì có chuyện không hay xảy ra.

Cậu ta lúc về phòng mặt mày hớn hở, trong tay cuộn một cuốn tạp chí - tạp chí địa phương nửa tháng ra một số, phát miễn phí có tên “New Times”. Cậu ta đối chiếu hóa đơn trong thẻ ngân

hàng với AT&T xong đưa cho tôi rồi ngay lập tức căng mặt lên nói với tôi: “Đoán xem tớ phát hiện ra điều gì nào?”.

“Tớ mà biết trong đó có cái gì hay ho thì đã chủ động đi lấy, chứ không nhường cơ hội đó cho cậu”, tôi bình thản đáp. Quyển tạp chí đó ngoài mấy khuyến mãi của quán bar rồi quảng cáo đồ ăn với tour du lịch thì cũng chỉ có mấy vụ kiểu “dịch vụ tận nhà” hay là múa thoát y gì đó, có hôm còn có cả tin tuyển nam diễn viên.

A Tam dứt khoát mở đúng trang chuyên quảng cáo, đặt trên bàn tôi rồi chỉ vào nó nói: “Đây này Ngô Địch tớ coi cậu như anh trai, cho cậu chọn địa điểm đi. Cậu chỉ chỗ nào chúng mình đi chỗ đấy!”.

“Vớ vẩn! Tớ có nói tớ muốn đi sao? Muốn đi cậu tự mà đi, cậu cũng có cái chìa khóa sơ cua rồi còn gì”. Nói rồi tôi ném lại quyển tạp chí vào tay cậu ta.

Tôi quên mất cái nôi của Phật giáo chính là Ấn Độ cổ. Sau một lúc chịu đựng tiếng rên rỉ nài nỉ của cậu ta tôi cũng đành chịu thua. Cậu ta nói nhiều chẳng kém gì Đường Tăng trong “Tây Du Ký”. Thà đau một lần rồi thôi, tôi dứt khoát ngồi lên xe để mặc cậu ta lái tới câu lạc bộ người lớn. Câu lạc bộ gần nhất trên bản đồ Google cũng cách chỗ chúng tôi không xa lắm, trên đường, nằm ở phía Nam khu nhà của chúng tôi. Chưa đến mười phút thì chón phồn hoa đã hiện ra ngay trước mắt.

Hai thằng khó khăn mãi mới tìm được chỗ đỗ xe. Câu lạc bộ chỉ có một tấm biển neon màu đỏ đen đang sáng bên vệ đường. Chúng tôi bước vào trong, lối kiến trúc toàn tủ sưa tập đen xì khổng lồ, chỉ có một lối ra vào vừa đủ như một cái cửa bình thường, một tên béo da đen mặc theo phong cách hip hop đang khoanh tay đứng trước cửa.

Ở Mỹ chỉ cần nơi nào có bán rượu thì đều phải có chứng minh thư trên hai một tuổi mới có thể vào. Thế nhưng tên béo kia

đang vui vẻ cầm hộp pizza trên tay, hấn vồ vồ cái tay đầy mỡ của mình rồi cho chúng tôi vào.

Kéo cửa sắt ra là một căn gác nhỏ xinh có máy tính để quan sát camera, người thì ngồi quan sát máy tính, người lại chui vào một góc, từ căn gác này đi qua một chiếc rèm nữa mới tới sảnh chính.

Tôi quắc mắt lườm A Tam bởi có cảm giác đang ở thế giới của người châu Phi. Tại đây ít nhất cũng phải trên chín mươi lăm phần trăm là người da đen. Lúc mới vào nhìn không quen, chỉ thấy xung quanh có quá nhiều bóng đen đang chuyển động. Tôi nghĩ, nếu đèn tối thêm tí nữa thì lúc bọn họ nhe răng cười chúng tôi chỉ thấy được mấy hàm răng trắng đang trôi dạt trong không trung, thỉnh thoảng sẽ có đôi mắt nào đó lóe lên. Eo ơi, kinh dị tới thế là cùng.

Mắt đã dần quen với khung cảnh nơi đây, bắt đầu nhìn rõ đâu là người đâu là bóng rọi. Trước mắt chúng tôi là sàn nhảy đang có ba cô em da màu nhảy nhót ở đó. Một em đang uốn éo cơ thể, vừa nhảy vừa khéo léo cởi nút áo. Hai cô còn lại nhanh hơn một bước, trên người đã không còn gì rồi. Phía bên phải cách chúng tôi vài bước chân, có một quầy bar hình chữ nhật, đang có bốn người ngồi ở đó. Bên trong quầy bar có hai cái cột, hai thiên thần da màu đang bay lượn quanh cái cột đó. Một em mặc bikini xoay tròn, bay về đánh yêu lên khuôn mặt vui vẻ của ông chú đang ngồi đó uống rượu. Rồi cô em cúi xuống, lấy rượu rót cho mấy người xung quanh. Mái tóc dài suôn mượt hất lên mặt người khác, cánh tay xinh nhanh nhẹn thò vào chiếc túi trước ngực người đàn ông, lấy đi tiền típ đã được chuẩn bị sẵn.

Có mấy em ăn mặc rất thiếu vải ngồi bên cạnh tiếp rượu mấy ông anh và cười nói cợt nhả. Mấy ông anh này, người mặc sơ mi người thì áo phông, kẻ đeo kính kẻ lại râu ria sạch sẽ, nhưng tất cả đều đã không kìm được ánh mắt thèm khát của mình, đôi tay cũng bắt đầu không an phận. Vài tờ tiền được kẹp lên khe ngực

các em làm họ sung sướng cười tươi. Đúng lúc này, một cô nàng ăn mặc trông đáng hấp hơn phần nửa là đã quay trở về thời nguyên thủy bước về phía tôi, trên môi là màu son đỏ bóng nhẫy với mái tóc xoăn. Cô ta cầm lấy tay tôi đặt xuống eo, thì thầm bên tai: “Một anh đẹp trai châu Á hiếm có khó tìm đây rồi. Chúng mình ra phía sau DJ ngồi một lát chứ?”. Tôi ngại ngùng rút tay lại, không cần nhìn cũng biết lúc này A Tam đang sùng sục ghen tị nhìn tôi.

Lúc quay về tới lượt tôi lái xe nên lúc này tôi chỉ gọi một cốc coca, bị chi mất ba đô la với một đô tiền boa. Đêm nay chắc là A Tam vui lắm đây. Hai tiếng sau tôi mới gặp lại cậu ta. Giọng cậu ta to hơn bình thường, mặt cũng phơn phớt đỏ, nút áo còn cài sai nữa kìa.

Tới Mỹ lâu rồi, tuy chỉ là đi cùng nhưng dù gì cũng được mở mang tầm mắt. Cá nhân tôi không biết vì sao không thích những nơi như thế này. A Tam nhieć tôi tỏ vẻ thanh cao, tôi xa lánh cậu ta đáp: “Cảnh giới của tớ cậu không hiểu được!”. Lúc cậu ta ngủ say, tôi âm thầm mở định vị xung quanh, lướt xem cái danh sách bạn bè ít ỏi tới đáng thương của mình.

A Tam hôm nay đã thiết lập một kỷ lục ngủ mới với tiếng ngáy như sấm của mình. Xem ra hôm nay thể lực cậu ta tiêu hao còn nhiều hơn cả tiêu diệt ma quỷ.

Hôm sau, tôi theo thói quen lướt mấy trang giải trí trước khi dậy, phát hiện có ba người muốn thêm mình làm bạn, lại toàn là nữ. Nhìn thấy đều là người xung quanh, dấu tròn bên cạnh nút Touch nói với tôi rằng mình đã quên xóa vị trí mất rồi.

Chả nhẽ ở Mỹ cũng có thể hẹn hò với người Trung Quốc? Không được, hạnh phúc tới quá đột nhiên thế này làm tôi phải lấy giấy ăn lau nước miếng đã. Trước khi lau nước miếng, tôi đồng ý chấp nhận hết ba lời mời kết bạn đó.

Vệ sinh rửa mặt xong xuôi, tôi với A Tam phân công làm sandwich cho bữa trưa rồi tới trường. Tôi đương nhiên biết là vì sao, đó là hôm nay trong thời khóa biểu sẽ có một buổi giao lưu đa văn hóa, thế có nghĩa là A Tam có thể gặp được nữ thần Valeria của cậu ta. Đây là nếu cô ấy không cúp học.

“Địch, bây giờ gặp cô ấy... tớ hơi xấu hổ”. A Tam tâm sự với tôi trên đường từ bãi đỗ xe tới giảng đường.

“Tại sao?”.

“Cậu biết đấy, hôm qua chúng ta đã làm mấy việc kiểu... ở chỗ đấy...”. Tên này lại còn dám áy náy?

“Tớ dính chính nhé, tối qua tớ không có làm gì hết. Đây là cậu chú không phải tớ. Tớ không chịu được kinh hòa thượng của cậu nên mới đồng ý làm tài xế. Hơn nữa, đừng nói như kiểu nếu cậu không làm gì thì người ta sẽ “chăm cậu”. Tôi nhìn cậu ta, ngón giữa giơ ra nâng lại cái kính râm trên sống mũi mình.

“Oa, cảm ơn nha, đau lòng đấy”. Nói rồi cậu ta cũng giơ ngón giữa ra, khua một vòng quanh mặt tôi.

“Không cần khách khí đâu”.

A Tam ở phía sau, bỗng nhiên cậu ta vỗ mạnh mấy cái lên vai tôi. Chung sống lâu như vậy, tôi hiểu được ngôn ngữ hình thể của cậu ta thế muốn ám chỉ điều gì nên tôi bỏ điện thoại xuống nhìn ngó xung quanh. Valeria đang ở hướng ngược lại trong bãi đỗ xe, cùng đi về phía giảng đường. Đương nhiên là cả cô nàng Mập Lùn chiếm hết hai phần ba tầm nhìn của tôi.

Không thể không thừa nhận là tố chất cơ thể của mấy bạn châu Phi “đặc biệt” hơn hẳn. Xa như vậy mà Mập Lùn đã nhìn thấy chúng tôi. Chính xác mà nói là nhìn thấy từ xa hoàng tử Ấn Độ Summit của cậu ấy. Cô ấy phấn khởi ra sức vẫy tay về phía chúng tôi. Trong thoáng chốc tôi có cảm giác mình như siêu sao

Thiên vương bị fan cuồng nhìn thấy. Valeria cũng y như vậy, mỉm cười vẫy tay với chúng tôi. A Tam vội vàng làm ra động tác y hệt Mập Lùn, cứ như hai bệnh nhân cùng gặp được chuyện vui nào đó: “Chúng mình được xuất viện rồi - là viện Thần kinh!”

A Tam nhìn về phía Valeria, cô nàng Mập Lùn nhìn A Tam, hai người họ càng cười càng vui. Tôi không cách nào nhìn tiếp được nữa bèn kéo A Tam đi trước.

Trên lớp, A Tam với hai nữ sinh kia, cũng có thể nói là một nữ thần và một quái thú, đàm luận rất vui vẻ sau khi giáo viên ra bài tập. Tôi lấy điện thoại ra chat với ba em đồng hương. Giáo viên hăng giọng lướt qua nhìn chăm chăm tôi, tôi giả vờ nhìn lại giáo viên, cũng ho một tiếng, ra vẻ giọng bị khàn khàn nói cổ họng có hơi chút khó chịu. Bà giáo sợ tôi bị bệnh gì sẽ lây sang bà ấy thế là nhanh gọn rời khỏi, suýt nữa làm đổ cốc Starbucks của tôi để trên bàn.

Trò chuyện với Tiểu Trương, Mỹ Kỳ xong, bọn họ rất nhanh gửi cho tôi mấy tấm hình tự sướng rồi đi thẳng vào vấn đề có cần hình hở hang thêm không, rồi mấy giây sau đã báo giá, rồi ngay tin nhắn cũng đã thanh minh mình là lần đầu tiên làm chuyện này, bình thường sẽ không bao giờ nhận. Tôi bắt đầu thấy ghê tởm, xem ra vận đào hoa vẫn chưa đến.

Tiểu Trương nói rằng cô ta chỉ là một sinh viên của trường đại học trong thành phố, việc này là làm ngoài giờ. Mỗi một tin nhắn đều thêm hình icon tỏ vẻ dễ thương.

Mỹ Kỳ nói rằng cô ta là người Tứ Xuyên. Ấy da, đồng hương nha. Tôi trêu cô ta vài câu, hỏi địa chỉ. Cô ta liền gửi tôi địa chỉ ở thôn Bắc Loan. Tôi tìm trên bản đồ, đó là một nhà thuốc CVS. Rồi cô ta gửi thêm mấy tấm ảnh tươi xinh nói rằng sau khi tới đó cô ta sẽ ra ngoài gặp tôi. Tôi gửi mấy câu Tứ Xuyên, mất một lúc cô ta mới gửi lại “Ha ha ha”, tâm sự người đã lâu không về quê như cô ta đã không còn hiểu được tiếng địa phương nữa. Tôi gửi lại một

câu: “Câu cái con khỉ, cút ngay cho ông”. Nói rồi ngay lập tức chặn tài khoản.

Người con gái cuối cùng, tôi vừa mới nhìn hình đại diện là đã biết đây chính là tình yêu đích thực. Cô ấy ngẩng cao đầu, đôi mắt to tròn ngây thơ thuần khiết nhìn về phía tôi, chiếc răng cửa đang nhẹ nhàng cắn nhẹ lấy ngón tay đặt trên miệng, cô ấy mặc một chiếc váy yếm học sinh. Vừa nhìn đã biết đây là một cô nàng rất ngoan ngoãn học hành. Quan trọng là chữ ký của cô ấy viết: “Trên thế giới có hai loại đàn ông, một là háo sắc, hai là cực kỳ háo sắc”. Tôi buột miệng khen cô ấy ra tiếng : “Có cá tính!”. Nói rồi mới nhanh chóng che miệng lại, cô giáo mà nghe thấy thì toi. Cũng may chẳng có ai chú ý tới tôi.

Tan học, tôi lưu mấy bức ảnh trên dòng thời gian của cô ấy cho A Tam xem, cậu ta không chút khách khí nói: “Con gái trang điểm xong chính là lời nói dối không thể tha thứ!”. Câu này của cậu ta cũng không sai.

Tôi trò chuyện với cô nàng suốt cả buổi chiều, cô nàng tên Vương Tư Kỳ, cũng học đại học ở đây, chuyên ngành tài chính. Quan trọng nhất là nàng cũng tới từ Tứ Xuyên. Chỉ nhìn bề ngoài thôi tôi cũng tin đây nhất định không phải nói dối. Mãi tới chiều tối, tôi với nàng mới nói tới vấn đề riêng tư. Lúc này nàng nhắn: “Thật ra em thấy anh cũng khá tốt đấy chứ. Anh quan tâm tới em”. Câu này của nàng làm tim tôi nở rộ cả một vườn hoa.

Hai phút sau, tôi nhấn nút xả nước bồn cầu xong mới xem điện thoại, có tin nhắn mới từ nàng : “Thật ra, em muốn hẹn anh. Anh có đồng ý không?”. Tim tôi đập thành thịch, tôi bối rối không biết mình đang làm gì nữa rồi. Chẳng lẽ tôi bị A Tam truyền nhiễm, đồng hóa với tính “trăng hoa” của cậu ta mất rồi?

Trò chuyện thêm một lúc, cuối cùng cô ấy cũng tự nhận là mình đang “làm ngoài giờ”, nhưng chỉ làm với những người mà cô ấy

có cảm giác mà thôi. Tôi hỏi giá, cô ấy đưa ra một con số nhỏ hơn rất nhiều so với Tiểu Trương và Mỹ Kỳ. Tôi hỏi thêm địa chỉ, cô ấy thẳng thắn dùng ghi âm nhấn lại cho tôi: “Tiểu Ngô, anh cũng biết, em làm việc này hơi đặc thù một chút, em không dám trực tiếp gặp mặt anh. Chúng ta có thể gặp nhau ở lối ra số 17 I-95 gần cửa hàng tạp hóa 7-11 không? Sau khi em xác nhận anh không phải cảnh sát giả dạng để truy quét “gái gọi” thì em mới dám ra gặp anh rồi chúng mình về nhà em”. Cô ấy còn nhấn thêm là mình ở một mình.

Đến lúc này, tôi cũng không thể nói với cô ấy một câu: “Anh xin lỗi, anh muốn tìm bạn gái chứ không phải muốn “giải quyết””. Nói thế quá tàn nhẫn. Tôi đề nghị dùng skype gọi video, cô ấy đồng ý.

Thành thật mà nói thì ban đầu tôi chỉ muốn chơi đùa một chút thôi. Nhưng bỗng nhiên, cô ấy như có loại ma thuật nào đó hút hết tình cảm của tôi. Tuy là lí trí của tôi vẫn còn, biết đây không thể nào là sự thật được. Gọi video cho cô ấy, màn hình hiện lên một khuôn mặt y như ảnh trên dòng thời gian. Cô ấy then thùng mỉm cười với tôi.

Nói chuyện một lúc, tôi vô tình bắt đầu để ý tới tiểu tiết, suýt chút nữa đánh rơi điện thoại xuống đất. Tôi âm thầm ấn nút “Lưu lại màn hình”, tiếp tục nói chuyện cười đùa với cô nàng, đòi cô nàng gởi điện thoại sang nhiều góc khác nhau cho tôi xem. Tôi giả vờ cười thật là tươi, thậm chí còn cố tình làm ra mấy kiểu thô bỉ (*tôi vốn không thô bỉ nha!*), chụp lại màn hình từng góc độ, từng mốc thời gian một.

Cứ nói chuyện như vậy, tôi đột nhiên đăng xuất, thoát khỏi ứng dụng skype. Năm phút sau, tôi mới nhắn trên Wechat: “Xin lỗi em nhé, điện thoại anh hết pin. Đêm nay em nghỉ ngơi sớm đi, anh phải đi tắm đây. Trước khi đi tìm em anh có việc này phải nói trước”. Lúc này tôi mới nhớ ra Wechat cũng có gọi video.

“Dạ, vâng ạ”. Cô ấy nhắn tin lại, còn gửi thêm hình mặt cười hai má ửng hồng, cả một tấm selfie với váy ngủ nữa. Tôi càng nhìn càng ngứa ngáy trong người.

Tôi gọi A Tam tới, kể là: “Summit cậu nhìn xem, hàng tart này...”. Với từ này, trước khi tới Mỹ tôi chỉ biết nó có nghĩa là bánh mứt thôi, không nghĩ là nó còn có cả nghĩa là “con điểm”.

“Muốn ngắm cậu tự mà ngắm, tớ xem rồi cậu cũng có cho ăn cùng đâu”. Cậu ta lại đang chĩnh giá đỡ, xem ra lại chuẩn bị ra ban công ngồi xồm rồi.

Quả nhiên, đến tên dâm dê này cũng chỉ hiểu được ý nghĩa trong sáng của nó, xem ra tôi cũng không phải dạng văn hóa lùn. Nhưng nếu lúc đấy tôi đổi thành mấy từ kiểu whore (con điểm) hay prostitute (người làm việc có liên quan tới tình dục) thì kiểu gì cậu ta cũng bỏ cái kính viễn vọng nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa của mình xuống.

Trong lúc tôi còn đang mải mê với cô nàng trên mạng của mình thì cậu ta chuẩn bị tìm từ ngữ gì đó để công kích lại tôi, tôi tranh thủ chỉ ra mấy điểm nghi ngờ: “Cậu xem đèn bàn ở ngay bên cạnh cô ấy thế mà lại không có bóng?”. Tôi mở video phóng to thêm màn hình, lúc đó cô ấy đang ngẩng đầu chu mỏ cho tôi xem. Tôi chỉ vào bàn trang điểm phía sau cô ấy, nói với A Tam: “Cậu nhìn xem, bàn trang điểm kiểu dáng như vậy cùng cả một bàn đầy đồ trang điểm mà nó chỉ có khung gương lại không có gương thì có phải quá kỳ lạ rồi không? Thêm nữa, trên bàn còn có cả chiếc gương nhỏ, ở cạnh cái lược ý, cái lược mà chặn mất một góc ý, vốn dĩ có thể soi được đến chỗ cô ấy, ít nhất cũng soi được tới tóc của cô ấy. Nhưng trong gương lại soi thẳng lên trần nhà”.

Tôi chỉ rõ tới như vậy, A Tam liền hít một hơi lạnh: “Ý của cậu là, cô ấy là thứ thể lực gì đó đang mượn danh nghĩa của cô học sinh này “đi làm thêm?””.

“Ít nhất là không phải thứ gì đó tốt đẹp”. Nói chuyện với cô nàng nửa ngày, khi tôi nhận ra những điều này xong, bỗng dưng có một luồng ý chí vô cùng mạnh mẽ, đó là phải loại bỏ được “thứ dơ bẩn” này.

“Mặc kệ cô ta không phải xong rồi sao? Kể cả có tóm được cô ta thì mình cũng có được tiền đâu”. Cái tên ham tiền này không có tí đạo đức nghề nghiệp nào cả. Nhưng tôi là Ngô Địch, căn bản không cần “dùng tình cảm để thay đổi người khác, dùng đạo lý để khiến cho người khác hiểu”.

Tôi hắng giọng, nói với A Tam: “Cậu nói đúng, chúng mình mặc kệ cô ấy là xong, dù gì cũng không có ai mất mạng, có lẽ cô ấy chỉ là muốn tìm chút gì đó vui vẻ mà thôi... Vốn dĩ tớ còn nói trước khi vào việc, cũng có thể cho cậu hưởng thụ một chút... của đời người”.

Giọng tôi thấp dần, A Tam trước mặt chớp mắt muốn trở thành anh hùng cứu cả thế giới: “Chúng ta bắt đầu từ ngày mai! Tiền là cái khỉ gì chứ?”. Đúng là cậu ta có hơi chút kích động thật, nhưng vẫn không quên được việc mình phải làm - đem kính viễn vọng ra ngoài ban công.

Căn phòng chìm trong im lặng khoảng chừng mười lăm phút. Quả nhiên, A Tam “ngốc nghếch” của tôi có tinh thần của một con ngựa bất kham nhưng rốt cuộc vẫn là một kẻ si tình.

Mai là thứ Năm, ngày cuối tuần sớm của chúng tôi lại đến rồi, tuy bài tập còn nhiều mà chúng tôi vẫn ưỡn ỏi chưa muốn làm. Tôi tìm Vương Tư Kỳ mấy lần, cô ấy đều không đáp lại. Cả ngày tâm trạng của tôi với A Tam cứ thấp thỏm không yên, hai đứa lại lôi sách vở ra và làm hết sạch bài tập. Dự án cuối kỳ theo nhóm cũng bắt đầu khởi động rồi, tài liệu tìm được cũng khá khá, nghiên cứu thực địa cũng chuẩn bị phải hẹn thời gian rồi.

Cuối cùng vào lúc chạng vạng tối, chúng tôi cũng nhận được tin nhắn của Tư Kỳ. Cô ấy hẹn gặp mặt nhau vào lúc tám giờ ở cái

địa chỉ mà tối qua cô ấy đã nhắn. Cô nàng vui mừng gửi tin nhắn thoại lại nói phải ra siêu thị mua đồ về nấu đồ ăn cho tôi. Nếu đêm nay mệt quá thì cứ ngủ ở nhà cô ấy.

Trong khoảnh khắc, tôi hi vọng những gì mình cho A Tam xem không phải là sự thật, ước rằng những gì cô ấy nói đều là thật lòng.

A Tam nói tôi quá dễ dàng tội nghiệp người khác rồi. Tôi nói: “Còn lâu đi, tớ gặp ăn mày còn không cho tiền nữa là”.

Tóm lại là không nên trông chờ gì mấy món mà cô ấy nói. Tôi với A Tam nấu mấy món đơn giản để ăn cho no bụng rồi chờ giờ lên đường. Ra khỏi nhà thì chúng tôi mở định vị để tìm đường. Tôi còn cố tình mang theo thanh Frostmourne của tôi.

Tắt cuộc gọi video với cô ấy xong, tôi với A Tam thương lượng, tôi sẽ trốn trong góc tối quan sát, cậu ta sẽ ra mặt. Bởi vì cậu ta cũng nhìn thấy cô ấy mấy lần rồi. Cậu ta gật gật đầu như một chú gà con. Chúng tôi e ngại là những gì chúng tôi nghĩ tới thì cô ấy cũng nghĩ tới, hoàn cảnh hai bên gặp hoàn toàn giống nhau.

Bây giờ chỉ có thể được bước nào tính bước đó thôi. Lúc chúng tôi sắp tới điểm hẹn, tôi chủ động nhắn tin cho cô ấy nói rằng mình đã đến gần chỗ đó. Cô nàng hồi âm tin nhắn rất nhanh và giải thích rằng lúc này đang bận nấu ăn, bây giờ sẽ lập tức ra khỏi nhà và chỉ vài phút sẽ có mặt. Cô ấy còn gửi cho tôi một bức hình có mấy món ăn và một con cá.

Tôi thật sự không hiểu được bây giờ A Tam đang nghĩ gì. Trước lúc xuống xe còn cười híp tịt cả mắt, bây giờ tôi trốn nấp ở ghế sau chỗ máy tắm thủy tinh với tủ hàng để quan sát tình hình thì bộ dạng cậu ta lại thấp thỏm bất an. Đúng là cái tên háo sắc thì có thừa mà gan thì thỏ đế.

Đợi khoảng năm phút, Tư Kỳ vẫn chưa tới. Tôi cố gắng núp ở trong xe ngắm nhìn mọi thứ xung quanh. Lúc này cô ấy nhắn

tin tới, muốn tôi vào cửa hàng 7-11 mua một thẻ Apple mệnh giá 300 đô. Đây là giá tiền mà chúng tôi đã thỏa thuận từ trước. Lí do là cô ấy muốn tôi mua rồi chụp ảnh lại thì mới tin tôi không phải cảnh sát tới đây “thả thính”. Cô ấy không chịu nhận tiền mặt với chuyển khoản, sợ tôi giả trò rồi ăn cắp thông tin.

Tôi nhắn lại bảo: “Em xem, anh với em trò chuyện lâu như thế mà còn chưa tin anh”. Tôi hỏi tiếp cô ấy đi xe màu gì? Biển số xe là bao nhiêu? Rồi mặc đồ màu gì? Cô ấy đều không trả lời tin nhắn đó của tôi mà chỉ nhắn lại ngắn gọn hai câu: “Hi vọng anh có thể thông cảm cho em. Em là con gái, cũng chẳng dễ dàng gì”.

Tôi gọi điện cho Millea, hỏi xem anh ta có thể thông qua ứng dụng trò chuyện tìm được vị trí của đối phương. Millea nói với tôi: “Trên nguyên tắc là làm được, nhưng tôi phải hack điện thoại của cậu rồi mới tìm được, cũng mất kha khá thời gian đấy. Cậu có để đối phương gọi cho mình lần nào chưa?”.

“Gọi rồi, chẳng có tác dụng gì. Cô ấy dùng skype, tài khoản của người dùng đều hiển thị cùng một số điện thoại”.

“Vậy được rồi, cậu cố gắng giữ liên lạc với người ta đi. Rốt cục thì hai cậu muốn làm cái gì hả?”. Millea cuối cùng cũng hỏi được một câu, nhưng nghe thái độ thì anh ta chỉ hỏi cho có chứ cũng chẳng muốn nghe câu trả lời.

Tôi ngơ ra một lúc, nói: “Chẳng có gì, là bạn gái cũ làm phiền ý mà. Muốn kết thúc hết cho đỡ lằng nhằng thôi”.

Một tiếng “ờ” từ đầu dây bên kia, chúng tôi chào tạm biệt nhau rồi cúp máy. Tôi với Tư Kỳ cứ nói chuyện qua lại, câu đáp câu không đáp, được một lúc sau thì có tin nhắn mới từ Millea. Anh ấy gửi tới một cái địa chỉ! Là một khu biệt thự cách đây không xa, còn gửi cả một tấm hình vệ tinh, chỉ rõ vị trí của căn nhà trong tiểu khu.

Tôi vội vàng gọi A Tam quay về. Trong tay cậu ta cầm hai chai trà đào mật ong Brisk, chuẩn bị ra khỏi cửa hàng. Tôi cảm giác tên cảnh sát đang đổ xăng ở trạm kia đang cảnh giác nhìn cậu ta. Cậu ta vừa ngồi vào xe là lại bắt đầu: “Lo lắng mất nửa ngày, kết quả là mua được hai chai trà đào giảm giá”.

Tôi nói với cậu ta mình có địa chỉ rồi, bây giờ sẽ đi thẳng tới đó. Chúng tôi không biết đối phương có bao nhiêu người, lai lịch ra sao. Cậu ta ngạc nhiên: “Cậu không nói với Millea, thế là chúng mình chết rồi cũng chả có ai nhận xác”.

“Câm cái mồm thối của cậu vào”. Tôi bốc một nắm muối ném vào mồm cậu ta. Cậu ta phun vội ra ngoài xe. Theo truyền thuyết thì muối vô cùng tinh khiết, có thể ngăn ngừa ma quỷ. Tôi với A Tam mỗi người luôn thủ sẵn một chiếc bình nhỏ trong người.

Bắt đầu nổ máy xe rồi quay đầu, không tốn bao nhiêu thời gian đã tới khu biệt thự mà Millea nói. Bởi ở gần cao tốc I-95 nên canh cổng khu này đều là mấy anh cảnh sát được trang bị súng ống đầy đủ.

Ven hồ trong khu có một nơi đỗ xe dành riêng cho khách tới thăm chú không đỗ ở chỗ cho người dân ở đây, thế thì lại táo bạo quá. Hôm nay chúng tôi cố ý mặc đồ nhiều túi. Trước khi xuống xe, tôi với cậu ta phải nhắc lại khẩu hiệu một lần: “Trái phía trên là muối, trái phía dưới là đinh, trái phía eo là dao găm. Phải...”.

Chuẩn bị xong xuôi, điện thoại của tôi lại rung lên, vội mở ra xem, là tin nhắn của Millea: “Thứ các cậu phải đối phó là “Hợp hoan linh (linh hồn hợp hoan)”. Chú ý an toàn, cố gắng kiềm chế khỏi mê hoặc”.

Tôi còn chả thèm nhắc tới chuyện này với anh ta, đúng là thần thông quảng đại. Tôi chỉ vào tin nhắn, gắt giọng nói với A Tam: “Cậu nghe rõ chưa? Đừng có bị mê hoặc”.

Một căn nhà hình tròn, diện tích khoảng bốn trăm mét vuông. Bên ngoài có tới mấy cái cửa, chắc là một căn lớn bị chia ra làm mấy phần rồi cho thuê. Tôi với A Tam bước gần tới một trong mấy cánh cửa đó, nghe tiếng từ bên trong phát ra, toàn là những âm thanh làm người ta đỏ cả mặt nóng ran cả tai. Căn nhà này, tôi đoán hơn phần nửa là một “ổ gà”.

A Tam khẳng định không cần trốn tránh gì cả, kể cả kinh nghiệm có bằng không nhưng tôi cũng quan sát học hỏi lâu rồi, không cần xấu hổ tới mức phải lấy tay che mặt. Nghe thấy âm thanh, rèm cửa liền bị kéo ra. Hơn nữa theo như âm lượng phát ra thì họ chỉ cách có một gian phòng mà thôi, mở cửa ra là sẽ nhìn thấy. Thế là chúng tôi đành đi tìm căn phòng khác.

Cửa sổ phòng này rất nhỏ, nằm ở chỗ cao hơn cả chiều cao của chúng tôi nên khá khó để chúng tôi có thể nhìn lên được thứ gì bên trong. Tôi rút điện thoại ra hỏi cô ấy bây giờ có đang tiếp khách, câu trả lời lại rất nhanh: “Không”.

Trong lúc hai đứa tôi vẫn còn đang chân chừ, đột nhiên có tiếng rên rỉ của một người đàn ông phát ra từ căn phòng lúc nãy chúng tôi đi qua, nghe như vừa mới “lên mây” lại như đang đau đớn vùng vẫy. Khi chúng tôi chạy tới, tôi nghe thấy có một câu gì đó rất nhỏ, tôi không nghe rõ đó là gì nhưng chắc chắn là tiếng Trung Quốc.

Tôi nhìn A Tam, cậu ta gật đầu. Khi chúng tôi xem tivi ở phòng và cũng đã có lúc cùng nhau luyện tập qua. Tôi rút kiếm ở trên lưng xuống, hai tay nắm chặt chuôi kiếm đứng sang một bên cửa. A Tam đứng giữa cửa, dậm bước tại chỗ vài cái lấy đà đập cửa ra.

Điều tôi lo lắng nhất đấy chính là A Tam đập cửa rồi chân bị mắc vào, rút thế nào cũng không ra. May là điều đó đã không xảy ra, cậu ta thật sự đã đập tung được cánh cửa. Cửa ở Mỹ này cũng

đều thôi, “đánh giá hoàn tất”. Mũi kiếm tôi chĩa về phía bên trong cánh cửa, cửa vừa mở là tôi nhảy bổ vào.

Đèn pin của A Tam rọi đúng chỗ không nên rọi. Một cô em thân hình nõn nà y hết mấy cô diễn viên trong “Võ My Nương truyền kỳ” đang mềm mại ngồi trên một người đàn ông. Mặt hắn ta phê tới mức đã mất đi cả ý thức. Đèn rọi lên tường, chỉ có bóng của hắn ta với cái chăn và vài đồ dùng khác. Riêng mỗi cô em kia là không có bóng. Trời ạ, lại muộn mất một bước rồi.

Tôi ngay lập tức cầm thanh Frostmourne hướng về phía trán của ả ta nhưng cũng không trông mong tay nghề tên thợ mộc gà mờ như mình thì lấy đầu ra kiếm sắc với chả nhọn.

“Choang” một tiếng, kiếm đâm lên trần nhà, kiếm đi hơi quá rồi! Cô ả đó cũng đờ ra quên cả gọi người tới. Bây giờ thì hay rồi, tôi còn giúp ả ta. ả không thềm đổi tư thế mà trực tiếp quay người về phía tôi, cố tình uốn người muốn tôi nhìn thấy thứ đó đang rung nhẹ dưới ánh đèn yếu ớt. Tôi quay đầu lại thấy A Tam đang lấy tay quẹt mũi. Cô ta lấy tay che miệng, cười lên một tiếng vang như chuông bạc, rồi dùng tiếng phổ thông nói với tôi: “Em đã nói rồi, tại sao anh lại cho rằng một mình em không đủ để phục vụ anh chứ, còn muốn cả em gái em nữa cơ. Thì ra là có thêm một chú da đen đáng yêu”.

A Tam nghe không hiểu, vô tội nhìn tôi. Tôi mới dịch lại cho cậu ta nghe: “Em này nói cậu là người da đen”. Cậu ta tức, dậm chân xuống đất rồi bước vào, ánh mắt thì “dê phải gọi bằng cụ”.

Cô em yêu kiều chu mỏ gửi chúng tôi một nụ hôn gió. Cả căn phòng phút chốc thơm lừng. Tôi vốn muốn nín thở rồi lấy kiếm đâm thẳng vào ngực cô ta.

Thế nhưng khi ngửi phải mùi hương đó, tôi thấy mình từ từ thả lỏng tất cả cảnh giác, chỉ muốn hưởng thụ chứ không muốn phản kháng nữa. Mùi hương này có chút giống rượu hoa quả, lại thoang thoang mùi sữa và cỏ tươi hay lúa mạch gì đó. Tóm lại

nó sẽ khiến người ta tin rằng thiên đường đang ở ngay trước mắt. Lúc này tôi cảm nhận rõ nơi khóa quần đang có thứ gì đó dựng lên, âm ỉ đau, trên não thì không ngừng suy nghĩ phải “xả, xả, xả”.

Tôi kiên quyết chống trả cái suy nghĩ đê tiện này. Tôi thích “vận động” theo kiểu phải có trò chuyện và tích lũy tình cảm làm tiền đề. Nhưng người như tôi thì chẳng nào cũng vậy rồi, tôi không cần quay đầu lại cũng chẳng cần tưởng tượng. Tôi dám cược một trăm đô là bây giờ A Tam chỉ còn mỗi cái quần lót.

Đồ trang trí trong phòng biến mất, tất cả còn lại chỉ là một ánh đèn, dưới đất là một tấm da báo đang trôi nổi giữa không trung, trông giống một cái giường lớn. Người con gái trước mắt đã quay về hình dáng thiên thần ban đầu. Dung nhan được trang điểm kỹ lưỡng lúc này nào là mascara nào là miếng dán kích mí đều không thấy nữa. Chỉ là một khuôn mặt mộc dị dàng thoát tục, đang nở rộ đôi má lúm cười với tôi. Đây không phải thiên đường thì là nơi đâu mới được chứ?

Tôi từng bước tiến về phía em, mỗi bước đều mang theo “ngọn lửa” không cách nào dập tắt. Toàn thân bỗng chốc nóng ran, tôi không đợi được nữa, vút hết cả vũ khí rồi cả gi-lê đặc công đã luyện tập biết bao lần xuống dưới đất. Lúc này em cười tươi biết bao.

Tự nhiên không biết ở đâu ra thêm ba em nữa, lần lượt mặc ba bộ đồ ngủ màu trắng, đỏ tươi và xanh ngọc. Một em châu Á, một em là da màu còn một em nữa tóc bạch kim. Em khoác tấm da lông màu trắng đeo một đôi hoa tai hình thỏ. Em nhìn tôi, có chút gì đó ngạc nhiên rồi ngay lập tức nở nụ cười mê hoặc chí mạng con tim. Em thỏ thẻ gọi tên tiếng Anh của tôi: Leon, rồi như một chú mèo con lại gần, tay không ngừng sờ soạng đùi tôi. Khí huyết tôi sục sôi. Huyết thái dương trên trán cứ giật căng từng trận một. Nhìn dáng vẻ của em, tôi cuối cùng cũng nhớ ra đó chính là Vương Tư Kỳ tôi đã hẹn tối nay.

Cuối cùng tôi cũng cởi nốt được quần lót. Tôi không tự chủ bước về phía em, cảm giác em chính là lần đầu và cũng là duy nhất của tôi. Cô em đầu tiên đã có A Tam “xử lý”, cười khanh khách. Hai em còn lại vây lấy tôi. Lúc tôi quay sang A Tam đã thấy cậu ta mặt đỏ bừng bừng.

Nụ hôn vừa mạnh mẽ lại kích thích của Tư Kỳ kéo tôi về lại, môi em nhẹ nhàng hôn lấy tai tôi rồi tới cổ và trượt xuống. Em da màu ôm lấy tôi từ đằng sau, dùng móng tay vẽ một đường tròn quanh rốn với xương chậu của tôi. Tôi cố gắng khống chế nhịp thở của mình để kiểm lấy chút thời gian suy nghĩ. Tôi dùng tiếng Trung hỏi cô em ngọc ngà đó: “Tại sao lại như vậy? Anh không muốn, không muốn...”. Nửa câu sau tôi lặp lại mấy lần, rõ ràng là đang tự nói cho mình nghe. Đương nhiên, sự thật là tôi đang vô cùng “muốn”.

Em nhẹ nhàng cắn lấy tai tôi, thì thầm: “Tại sao chứ? Vui vẻ hưởng thụ hiện tại. Thứ anh nhìn thấy bây giờ không phải là thiên đường ư?”.

“Không, mấy người là yêu tinh chuyên quyến rũ đàn ông. Các người rút hết tinh lực để nuôi dưỡng chính mình...”. Những gì trong lòng tôi muốn tuôn ra như đại hồng thủy nhưng khi mở miệng lại cứ lí nhí như kiến. Có một từ tự dưng nảy lên trong đầu: bã thuốc.

“Nhưng bọn em đâu có hại tới tính mạng. Anh nhìn xem người đàn ông lúc này, là một tên phú nhị đại qua đây học đại học. Hắn tới tìm vui thú bọn em liền thỏa mãn hắn, có gì mà không được chứ?”. Em cứ cười mãi, nhưng vẫn rất chuyên nghiệp đánh lạc ý thức của tôi. “Từ trước tới nay đều là đôi bên cùng có lợi. Đàn ông các anh bỏ ra nhiều hơn, các anh cày ruộng, các anh tiêu tốn tinh hoa, đương nhiên còn mất cả phí nữa. Nhưng các anh lại hài lòng với điều đó mà”.

“Tên đó... hẳn thế nào rồi?”. Lý trí của tôi lúc này đã vô cùng yếu ớt, tất cả tinh thần đều tập trung ở nửa người dưới. Tôi chỉ là đang miễn cưỡng cầm cự. Tay của em da màu đã vội cho vào vùng tam giác.

“Thả lỏng nào, Maggie sẽ không làm đau anh đâu”. Tôi cúi xuống nhìn chỉ thấy đầu cô em da màu kia lên lên xuống xuống, từ chậm tới nhanh khiến tâm trí tôi hoàn toàn vỡ vụn.

Cô em ngọc ngà uyển chuyển trèo lên người tôi, tay không ngừng chuyển động nói: “Hắn ta không sao, chỉ là hơi quá sức. Có lẽ thậm chí phải điều dưỡng tầm một hai tháng, không thì tới độ trung niên đầu sẽ bị rụng tóc, chỉ thế thôi. Tinh hoa của mấy anh cùng lắm cũng chỉ nhét vào túi rồi vứt vào thùng rác, chỉ bằng cho bọn em. Bọn em không lấy nó để sinh đẻ gì cả, chỉ để sống mà thôi. Đánh giá của bọn em về mấy anh chính là giấc mộng ảo, cảm giác như được lên thiên đường này này”.

Tôi cắn lưỡi đến chảy cả máu, gắng gượng nắm lấy cánh tay của A Tam. Mặt cậu ta lúc này là đã không biết ngày đêm gì rồi. Một tay tôi tóm lấy cánh tay bỗng cảm giác có thứ gì đó nhọn nhọn đâm tới, cả người phát đau. Rồi lại tới một luồng khí mát thâm nhập toàn thân khiến con tim tôi bình tĩnh lại. Tôi dụi dụi mắt, trước mặt vẫn là vẻ ngoài kiều diễm của cô em ngọc ngà, nhưng nụ cười em đã bắt đầu nhạt dần.

Giây tiếp theo tôi liền nhìn thấy đầu cô ta bay lên, vẻ mặt nhăn lại. Da mặt cô ta rõ ràng có mấy vết nứt bị xé toạc ra. Lúc này, cô ta đã không phải một cô nàng Hoa Kiều dễ thương nữa rồi.

Mắt cô ta tự dưng to ơ là to, con ngươi lại bé tí tí đổi sang màu tím, lòng trắng cũng xuất hiện những vệt máu màu tím, từng vệt từng vệt một lồi ra. Tóc cô ta hất về phía sau, trên trán lộ ra một chiếc sừng nhạt nhạt, lúc sau nó dần chuyển sang màu đen. Từ đáy huyết quản lồi ra màu đen lồi ra, nhanh chóng lan khắp khuôn mặt. Cô ta mở miệng, vẫn là mùi hương đó xộc lên mũi.

Răng nanh của ả rõ ràng vẫn còn dính miếng thịt sống ở trên đó, khoang miệng đã thối rữa từ sớm. ả thè cái lưỡi dài tầm một mét của mình cuốn quanh cổ tôi. Cảm giác ẩm ướt khiến cả người tôi ngứa ngáy. Nó lượn khắp người tôi, không ngừng luôn xuống phía dưới.

Tôi cố hết sức chống đỡ, hai chân cứ như bị đóng đinh trên mặt đất mà tay thì không thể nào linh hoạt bằng cái lưỡi của nó. Tôi cúi thấp đầu, nhìn thấy em da màu kia bây giờ sau lưng toàn là gai nhọn, phần đầu không ngừng gia tăng tốc độ chuyển động. Tôi nhìn lại sự xâm chiếm từ cái lưỡi của cô em ngọc ngà, hai tay tóm lấy tóc của em da màu giật một cái. Tôi nghe thấy tiếng nó gừ nhẹ, muốn nhào lên cắn vào ngực tôi. Tôi lấy hết sức bình sinh đạp nó lui về phía sau hai bước rồi nhặt lấy cái quần đánh rơi trên mặt đất. Đôi chân vô dụng không cách nào đứng dậy, tôi chỉ đành lấy tay che phần “đũng quần” lại.

“A!”, tôi nghe thấy tiếng thét của A Tam. Quay đầu lại, trước mặt A Tam ngoài thân hình trần như nhộng của cậu ta còn tình cờ thấy một dòng dịch trắng như sữa đang phun vào người và mặt con quái vật.

Con quái vật đó chính là cô gái chúng tôi nhìn thấy lúc mới vào cửa. Nó cũng thè cái lưỡi dài ra, đem tất cả tinh hoa hút hết vào trong, chẹp chẹp cái miệng vẻ đầy thỏa mãn, như đang nếm trái ngọt. A Tam soải chân về phía lưng với cây súng nước cậu ta chuẩn bị từ trước. Chắc là cậu ta muốn bảo vệ cái vòng tay, có thể nhắc chân lên. Đúng rồi, chính là cái vòng đó khi nãy kéo tôi trở lại thực tại.

Hai tay tôi ở phía sau cuối cùng cũng sờ được eo của Vương Tư Kỳ, đầu tôi hất mạnh về phía sau va vào đầu nó. Nó giật lùi vài bước, kêu lên đau đớn. “Em da màu” kia lại bắt đầu nhào về phía tôi. Nó xòe bộ móng nhọn, mở to miệng, cái lưỡi ướt át quất loạn trong không trung. Tôi vội vàng gọi A Tam: “Cứu tớ Summit! Mau đem cái kiếm với cái áo gi-lê của tớ lại đây!”

Lời tôi vừa mới dứt ngay lập tức nhận được sự trợ giúp từ đồng đội. Một tia nước bắn tới từ phía sau lưng, bắn thẳng vào miệng “em da màu”. Tia nước xuyên một mạch, một mùi thối um hơn cả lúc này dậy lên, hoàn toàn có thể lập được một kỷ lục thế giới mới về độ thối. Ngay sau đó, tôi đổ đầy bình nước, còn cả cái gi-lê đặc công ghim đầy đinh mà A Tam mới ném qua cắm hết lên người tôi. Món nợ này, tôi không tính không được.

Bây giờ không phải lúc thanh toán nợ nần. Kẻ đáng thương bị súng nước bắn trúng kêu thảm một tiếng, tên còn lại sững sốt lùi lại mấy bước, không ngừng phun hết nước bắn ở trong miệng, thậm chí còn lấy móng tay nhọn thò vào mồm, tới mức cái lưỡi rách toạc, chảy ra toàn máu đen. Trong không khí lại thêm một mùi thi thể thối rửa nữa, nhưng so với thứ bên trong súng nước thì chỉ là trò trẻ con mà thôi.

Một tay tôi nhặt chiếc gi-lê lên, tay còn lại vẫn cầm lấy quần che, trông thê thảm vô cùng. Tôi lấy trong túi ra một bình muối thì phát hiện trong bình chẳng có gì. Vừa này tôi lãng phí ném hết lên người A Tam. Tôi đang ở tình trạng ngàn cân treo sợi tóc, vô tình sờ tới chỗ thắt lưng. Suýt chút nữa thì tôi quên mất con dao găm bạc mà Millea đưa cho. Khi sờ tới thì chân tôi trở lại hoàn toàn bình thường. “Bọn này, xem ông xử lý chúng mày thế nào!”. Câu này tôi nói bằng tiếng Trung, thế nên hiện trường chỉ có hai người là có thể hiểu tôi nói gì.

Tôi đặc ý tới mức vút cả quần xuống đất, nhặt thanh Frostmourne mà A Tam ném tới lên, trần truồng bước vào trận chiến.

Ở gần tôi nhất chính là Tư Kỳ tình cảm đậm sâu với tôi trên Wechat, gian tà cầm thanh kiếm lên đâm mạnh tới. Tôi không thể phủ nhận là thanh này hơi trầm tay chút xíu, chỉ cần lực không đủ là toi ngay. Thế nên nghiêm túc mà nói, tôi chỉ dùng tí lực để đâm thôi, rồi mới ngắm chuẩn động tác. Nhưng mà tôi biết là tôi vẫn mạnh mẽ như ngày nào.

Tư Kỳ hiểu được động tác của tôi, cái miệng rách của ả nhoét lên cười. Tôi không chịu được thứ xấu xí thế là sức mạnh tăng lên, kiếm cũng như có mắt thần, một phát đâm trúng luôn khối thịt bên trái phần thân trên của ả. Lưỡi kiếm không đủ sắc, phải tốn bao nhiêu sức mới có thể nhìn thấy dòng máu đen kia. Có điều mới làm có một nghề thôi mà khẩu vị đã nặng thế này, cũng chẳng dễ dàng gì.

“Thằng chết dẫm này, mày dám chà đạp thân thể tao!”. Nó gào lên, hai tay muốn rút thanh kiếm ở ngực ra, lưỡi quật loạn về phía tôi. Cuối cùng thì tôi cũng hiểu được đạo lý “nước gần chẳng đập được lửa xa”.

Dùng cả giọng Tú Xuyên chửi cơ à, tôi dựng cả lông lên đấy. Tôi cũng đánh đá lại: “Đồ thối tha! Dám sỉ nhục tiếng mẹ đẻ này!”. Tôi lấy sức đâm mạnh kiếm vào trong, để phòng ả ta rút ra. Cả người tôi đều dồn sức vào chuôi kiếm. ả ta càng hét càng to, xem ra là muốn gọi đồng đội tới.

Tôi lấy làm lạ: “Tại sao em da màu không tấn công tiếp?” thì thấy nó với hai chị em khác đang bao vây A Tam, cậu ta thì đang không ngừng bắn nước về phía chúng. Đối diện với ba con yêu quái lại còn cả một ống nước thối um mà hai bên kiên quyết không bỏ cuộc. Tôi thầm tặng cho A Tam một cái like, tự dưng cậu ta bi thương hét lên: “Sắp hết nước rồi!”.

Chúng tôi ngay lập tức nhìn nhau, gật đầu ra hiệu ngầm rồi phối hợp nhịp nhàng với nhau. Tôi nhanh chóng rút kiếm trở lại ngay trước mặt, A Tam cũng rút nước ra ném về phía bọn chúng, rồi lại thò tay vào ba lô lấy một cái bình nước nhỏ đã thiết kế sẵn ống phun nước, trong nháy mắt đã khôi phục sức chiến đấu.

A Tam không quên ném quần lại cho tôi. Lúc này tôi mới cảm giác được trên người có thứ gì đó cứ lắc qua lắc lại. Tôi nhanh chóng chạy lên phía trước lấy quần mặc vào, khoác luôn cả gi-lê.

Cả tôi với A Tam đều giấu găng tay lái xe để phòng để lại dấu vân tay. Tác dụng khác quan trọng hơn chính là tôi lấy ra một nắm đinh từ trong túi áo ném xuống trước mặt bọn chúng nhân lúc A Tam bắn nước.

Tôi quay lại nhìn mới bàng hoàng phát hiện mặt chúng như bị đổ axit lên vậy. Chúng bắt đầu bốc khói, thịt bị ăn mòn, chúng không ngừng rên rỉ đau đớn, móng tay cào loạn lên mặt như muốn lột cả tấm da xuống. Rồi bọn chúng lần lượt ngã xuống chỗ đình tôi mới rải, vừa cào mặt vừa nhảy loạn xạ cả lên. Cảnh tượng mới ảm lòng làm sao. Tôi cẩn thận ném thanh Frostmourne vào tay A Tam, thuận tay lấy luôn khẩu súng của cậu ta, tiến về phía mấy em hàng sắp mất đi thần trí, bơm đầy nước bắn về phía chúng.

Thật ra bắn nước vào chúng cũng chả có tác dụng gì nhưng da thịt của bọn chúng bắt đầu ăn mòn xuống phía dưới, chỗ nào bị thương thì còn thảm hơn nữa. Chả cần nói cũng biết tên thảm nhất chính là em Tư Kỳ bị tôi đâm cho một nhát. Ắ dùng những từ ngữ độc địa nhất mắng chửi tôi, còn lộn cả tên tôi lên làm tân ngữ. Nước bắn xong tôi rút ở eo ra cái dao găm Millea đưa cho giúp bọn chúng rạch một đường trên cổ. Khoảnh khắc vết thương bung có một làn khói đen bốc ra, bọn chúng mềm oặt rồi ngã xuống sàn. Xem ra là tới từ đâu đã quay trở lại đó. Tôi lấy tay sờ thử vào mũi tên đàn ông kia, quả nhiên vẫn chưa chết, thế nhưng nhịp thở lại vô cùng yếu ớt.

Ấy? Tôi dùng mũi hít thử, ngoài mùi thịt thối của bốn con yêu nữ kia thì mùi nước bắn đi đâu mất rồi?

Tiếng chuông báo động lại kêu lên rồi. Thật ra nếu tên bảo vệ phía cổng kia âm thầm đi tới nói không chừng có thể tóm được chúng tôi. Nhưng bọn họ lại âm ỉ thế này rõ ràng là cho chúng tôi cơ hội để bỏ trốn. Tôi với A Tam vội vã thu dọn đồ đạc biến khỏi đó.

Tôi bắt đầu không nhìn được khi nghĩ cảnh sát sẽ nghĩ gì nếu nhìn thấy cái lưới dài thườn thượt của bốn em kia. Đúng lúc này, A Tam đã bắt đầu phóng hỏa chuyên nghiệp. Phút chốc ngọn lửa bùng lên, bên ngoài cũng có thứ gì đó chớp sáng. Tôi bất ngờ nhưng chỉ nhìn thấy một chú mèo đang ngoan ngoãn nhìn hai đứa. Nó không nhanh không chậm nhảy lên cửa sổ rồi biến mất vào đêm tối.

A Tam còn muốn ném cả thành quả lao động Frostmourne của tôi vào trong lửa. Thế là tôi mới vội vàng giật nó lại ôm vào ngực chạy ra ngoài. Tên đàn ông kia thôi đành giao cho cảnh sát vậy.

Về đến chỗ đỗ xe ven hồ, A Tam hỏi tôi: “Có con dao Millea đưa cho với nước thánh của tớ là đủ rồi. Cậu còn cầm cái thanh kiếm gỗ vô dụng đó làm gì?”

Tôi không biết câu “Tao nhổ vào mặt” tiếng Anh nói thế nào chỉ đành thấp giọng uy hiếp cậu ta: “Câm miệng!”. Nói xem, sao lại có người EQ thấp như thế được cơ chứ?

Về đến bãi đỗ xe ở nhà đã là hai giờ rưỡi. Giờ này nói cho tôi biết một điều bây giờ chính là hai rưỡi thần thánh, là một trong những thời điểm “Vòng tình bạn”⁴ đông vui nhất. Thế là tôi tìm thứ gì đó cập nhật trạng thái, còn không quên check-in làm hàng.

⁴ Dạng như nhật ký ở zalo.

Trước khi về nhà tôi không quên điếm lại hết đồ trong cốp xe. Tôi kiên trì hỏi mãi A Tam mới ấp úng nói rằng cây súng nước thứ hai là Millea đưa cho. Cũng có nghĩa là cái thứ gọi là nước thánh của cậu ta toàn là chém gió.

“Suýt chút nữa thì bị cậu hại chết!”. Biết được sự thật tôi mới nghiêng răng nghiêng lợi nói.

“Nhưng rõ ràng lúc nãy bắn nước vào miệng nó có hiệu quả mà!”.

Tôi mất mấy giây mới phản ứng lại: “Đó là vì nước nó bốc mùi quá, người ta không chịu được!”.

Cậu ta không phục vớt hết chỗ nước bắn còn lại vào thùng rác trong khu nhà.

Hôm sau mới ngủ dậy không lâu thì điện thoại của A Tam rung lên. Là Millea gọi. Nhưng anh chàng Ấn Độ gốc nghếch này cứ canh cánh trong lòng mãi cái thùng rác chưa dùng lần nào với đồng quần áo ngâm ở trong. Thế nên tôi là người nhắc máy. Millea từ đầu tới cuối giọng rất nhẹ nhàng, thông thả buồn chuyện tối qua đi chơi đêm của chúng tôi. Lúc anh ta nghe đến đoạn nước bắn thì cũng không nhịn được nữa cười ồ lên. Tôi không mở loa ngoài mà A Tam còn quay đầu lại thì cũng đủ biết anh ta cười to thế nào rồi.

Phút chốc Millea không cười nữa, nghiêm túc nói với tôi: “Được rồi. Chỗ tôi có chút chuyện, mấy cậu bớt chút thời gian qua đây nhanh lên, cách cũ”, nói rồi cúp máy.

Tôi còn không kịp phản ứng lại thì nhận được tin nhắn. Mở lên nhìn lướt qua mới nhớ được địa chỉ. Nháy mắt tin nhắn đã thành đoạn code hỗn loạn, giống hệt trước lúc Millea gặp chúng tôi, thì ra đây chính là “cách cũ”. Tên này chính là mấy tên có siêu năng lực trong truyền thuyết, lần sau nhất định phải hỏi anh ta. Ấy, thật là hâm mộ quá đi mà!

A Tam chắc không giận tôi vì đổ hết chỗ nước thánh của cậu ta đi chứ? Tôi tính đợi thêm một lát xem cậu ta tính làm gì thì cậu ta lên tiếng: “Này người anh em, nếu như tối qua mình không tách bọn chúng ra, cứ chết trong sung sướng như thế cũng

không phải việc gì đau khổ cả”. Thì ra thứ cậu ta suy nghĩ là việc này.

“Này không phải cả ngày cậu cứ gặp ai đẹp liền than là nếu ở Ấn Độ là đề cô ta ra sao? Sao cứ phải nhớ lại chuyện tối qua mãi thế? Ký ức đẹp quá hả?”, tôi đùa cậu ta.

“Ui dào... tôi...”, cậu ta cúi đầu, má ửng lên, giống mấy cô bé đang xấu hổ.

Tôi hỏi: “Cậu không phải là trai tân chứ?”.

“Trước khi tới Mỹ thì...”. Trời ạ, sự thật động trời do chính tên dân đảng nói ra, thay đổi một lượt thế giới quan, giá trị quan và nhân sinh quan của tôi. Một lúc sau cậu ta cũng hỏi: “Thế còn cậu?”.

Tôi cảm hòng. Mất một lúc sau mới một mạch nói: “Trước khi tới Mỹ tớ cũng vậy. Thế nhưng tốt hơn cậu. Cậu không chịu được cô đơn, sống chết đòi đi câu lạc bộ thoát y, ăn tạp tới mức đến mấy em da màu cũng thệt!”. A Tam liền lấy gối đập tôi, tôi cũng cuộn chăn lại trả đòn. Không khí vui vẻ hẳn lên.

Người ta thường nói nhìn thấy bạn bè hoặc người yêu lỏa thể thì tình cảm sẽ tăng lên một bậc, chẳng lẽ là thật ư? Nhớ lại lúc cậu ta ném quần cho tôi tối qua, tôi cầm lấy kiếm còn chỗ đó thì cứ “lắc lắc” cũng chỉ đành cắn lưỡi, thậm mắng : “Tớ thèm vào, ai thèm thân thiết với cậu ta. Tối qua chẳng có chuyện gì xảy ra hết!”.

Chương 7

Bí ẩn vết máu trên tường, nghi ngờ Millea

Luôn có cảm giác như địa chỉ Millea gửi cho nằm ở một chỗ nào đó không xa, sau khi sử dụng Google Maps để xác nhận, quả nhiên chỗ đó chẳng những không xa lại còn rất gần nữa, chính là Nhà thờ quý ngay bên cạnh nghĩa địa. Anh ấy không định được thời gian chuẩn xác, chỉ nói càng sớm càng tốt. Thế nên tôi và A Tam đều đồng ý xuất phát ngay lúc này, hơn nữa còn đi bộ.

Vì trận chiến ác liệt tối qua, chúng tôi phải thu xếp lại đồ đạc trang bị, những thứ cần bổ sung đều đã bổ sung đầy đủ, chỉ có đúng cái mùi mồ hôi trên áo ba lỗ, tối qua còn hít phải mùi tanh hôi dưới đất, chẳng kịp tắm rửa gì, nên đành phải tạm thời chịu đựng.

Tôi nhìn sang thanh gươm Frostmourne mà tôi vô cùng tâm đắc, quyết định để lại ở nhà để chờ thời gian mài cho nó sắc bén thêm một chút trước đã. Trên đầu thanh gươm còn dính vết máu đen của ả gái điếm, tối qua tôi có lấy búi sắt chà mãi vẫn không hết. Có vẻ như chẳng trông chờ gì có thể quên được trận chiến với cô ta.

A Tam khuyên tôi nên mang nó đi theo bên mình, tôi hỏi lý do tại sao, cậu ta chỉ gào lên: “Chúng ta đâu có nước thánh đâu!”. Tôi vỗ vỗ vào con dao găm bằng bạc dặt ở thắt lưng, cậu ta mới chịu bình tĩnh lại.

Đúng rồi, tôi chợt nhớ ra bên trong ba lô vẫn còn một con dao găm bạc thứ ba bị hỏng lúc trước, tôi lấy nó ra đặt vào trong

thùng. A Tam hỏi tôi: “Sao lúc đó cậu thông minh vậy, còn biết đem thêm một con dao nữa?”.

“Người thông minh luôn suy nghĩ sâu hơn một bước”, tôi trả lời một cách ngắn gọn rõ ràng. Sao tôi có thể nói cho cậu ta biết cái ý nghĩ chân chính nhưng không phù hợp với thân phận của tôi rằng “Khi đó trông thấy mấy món đồ thủ công cũng không tệ, chỉ ít cũng có thể bán được vài đồng?”.

Mười phút sau, chúng tôi đặt chân lên con đường dẫn vào Nhà thờ quý. Tôi nhét tay vào túi tự đùa nghịch những ngón tay theo thói quen, nào ngờ chộp thủng mất mấy cái lỗ nhỏ. Tôi khẽ kêu lên không ra tiếng, vì chột nhớ ra mình quên đeo găng tay.

Rất nhanh chóng, chúng tôi đã đến trước cổng nghĩa địa, vượt qua phía bên kia bức tường chính là địa điểm mục tiêu của chúng tôi. Vốn dĩ chúng tôi vẫn có thể ngông nghênh xông vào, vì đang là ban ngày, và chúng tôi muốn thu dọn một chút những thứ đó.

Một loạt âm thanh sột soạt vang lên từ đằng trước, nhắc nhở chúng tôi phải cảnh giác mà hành động. Chúng tôi lập tức áp sát lưng vào tường, cẩn thận dè dặt từng bước một. Nhà thờ ma quý đã gần ngay trước mắt.

Có lẽ nào sẽ thực sự xuất hiện một con ma?

Cả tôi và A Tam đều không biết làm thế nào để đuổi ma, nhưng đều tự ý thức đặt tay thuận lên trên con dao găm bạc dắt ở eo.

Âm thanh vang lên lần nữa, tôi đứng ở góc tường nhanh chóng rút dao ra che chắn trước ngực, phía đằng kia đã có một con dao găm sáng loáng đang chĩa thẳng vào mặt tôi. Đúng lúc đầu dao nhọn chạm đến lông mày của tôi, đối phương liền thu vũ khí lại. Một giọng đàn ông quen thuộc cất lên: “Ngô Địch? Summit - Sát Mã Đặc?”. Hóa ra là Millea, đúng là một phen hết hồn.

Sau khi được Millea huấn luyện một hồi, phản ứng của chúng tôi càng trở nên nhanh nhẹn hơn, không những vậy còn biết tự bảo vệ bản thân trước khi nhìn rõ mặt đối phương, không bỏ lỡ thời cơ tốt nhất. Cả tôi và A Tam đều gật đầu giống như những học sinh. Trời đất, bản thân tôi chính là sinh viên, là đến đây để du học xem có ổn hay không mà.

Chúng tôi bỏ dao xuống, lúc đang đi về phía nhà thờ, bất chợt một bóng đen vụt nhanh qua từ phía bên kia nhà thờ, rồi chạy thẳng một mạch đến bụi cây trong khuôn viên nghĩa địa. Chúng tôi cầm chắc dao găm trong tay và đuổi theo. Millea chỉ sang phía bên kia, ra hiệu để chúng tôi bao vây cái bóng đen đó. Lúc ấy máu tôi dồn hết lên não, chạy thẳng theo hướng Millea chỉ. A Tam tự biết mình chạy không nhanh bằng tôi, cũng tự giác đi theo chỉ dẫn của Millea.

Tôi băng qua bức tường, dự tính chận ở một lối ra vào khác trong khuôn viên nghĩa địa. Nhưng đột nhiên, tôi bị đâm sầm vào không khí ở trước mặt. Đúng thế, là không khí! Giống như có một bức tường chắn trong suốt ở trước mặt tôi vậy. Máu chảy ra từ lỗ mũi bên trái, nghe thì có vẻ khoa trương hơn cả phim của Châu Tinh Trì. Tôi dùng sức hít một hơi, lấy cánh tay quệt vết máu mũi chảy ra, sau đó mò mẫm phía đằng trước xem thế nào. Hai tay của tôi không cảm nhận được bất cứ vật trở ngại nào, chỉ là phần đầu và phần thân không thể nào qua được. Tôi quay người, ngoái đầu lại, phát hiện thấy phía đằng sau cũng có vật tương tự như vậy. Chân tay có thể qua được, nhưng phần thân và phần đầu giống như bị mắc kẹt ở chính chỗ tôi đang đứng, rất khó di chuyển. Tôi cẩn thận nhìn ngó khắp xung quanh.

Vốn dĩ không có ai ở phía trước bãi cỏ, đột nhiên xuất hiện một người đàn ông mặc bộ đồ thể thao Nike màu trắng toát, như vừa mới chui từ dưới đất lên, hiện ra ngay trước mặt tôi. Anh ta đút hai tay vào túi, dáng vẻ khoan thai, ung dung đang từ từ bước lại gần, hai mắt dán chặt vào tôi, khuôn miệng khẽ mỉm cười.

Tôi quát lên: “Anh còn dám nhìn sao, tôi sẽ khoét mắt anh ra bằng cái thứ trong tay tôi!”, nghe xong anh ta liền bật cười thành tiếng.

“Anh cười cái gì! Chẳng có gì đáng cười hết!”.

“Ngay cả bản thân mình còn lo không nổi, mồm lúc nào cũng nói không chịu khuất phục, trái lại thì rất đặc biệt. Có điều, Ngô Địch à Ngô Địch, cậu có cảm thấy hài lòng với cuộc sống hiện tại của cậu không?”. Anh ta thậm chí biết cả tên tôi.

“Anh biến đi, cái thứ như anh lại có thể làm như bố mẹ người ta sao. Tự lo cho mình đi!”. Do không thể tiến lên đằng trước, tôi đứng đó giơ cao cánh tay, phi thẳng con dao găm về phía anh ta.

Con dao đã thực sự bay ra khỏi phạm vi này, ngay cả người tôi cũng dịch chuyển về phía trước một chút, nhưng chỉ là một chút mà thôi. Thế nhưng tốc độ của con dao lúc phi về phía người đàn ông đó, lại chậm đến nỗi bị một ông già què chân lồm khộm cách đó mười mấy mét đang bước lại, có thể nhẹ nhàng tóm được bằng tay. Toàn bộ những gì đang diễn ra khi đó, tôi hoàn toàn không thể nào lý giải được. “Whoa? Không thể hiểu được có phải không, Leon - Ngô Địch đáng yêu à, bây giờ tôi có thể kéo dài một phút lên gấp trăm lần, điều đó cũng có nghĩa là, tôi có thể khiến thời gian trôi chậm lại”. Anh ta nói bằng giọng điệu dí dỏm, sau đó vang lên một tiếng “Keng”, con dao găm rơi thẳng xuống đất, nghe có vẻ như anh ta dùng ngón tay để hất nó xuống. Lần này, con dao rơi xuống với tốc độ chẳng khác gì bình thường. Trong tích tắc khi con dao rơi xuống, khuôn mặt của anh ta đã lù lù ngay trước mặt tôi, anh ta lấy ngón trỏ quẹt qua đầu mũi của tôi “Rất thần kỳ có phải không?”, anh ta nói.

Tôi thấy anh ta lấy ngón tay cái vê đầu ngón tay trỏ, từ động tác nhỏ nhặt đó, tôi nhanh chóng nhận ra rằng, sáng nay mình không dùng sữa rửa mặt, nên trên mũi đang tiết ra dầu.

“Anh là ma sao?”.

“Ha ha, cậu thấy tôi giống ma ư? Bộ dạng tôi hiền lành phúc hậu, cậu nhìn mình đi, không phải bây giờ vẫn rất OK à. Nếu tôi là ma, có phải tôi nên giết chết cậu một cách tàn nhẫn?”, anh ta nheo mắt mỉm cười. “Thế nhưng, cậu nghe này, bây giờ không có nhiều thời gian, tôi cũng không thể cứ trì hoãn thời gian như thế này mãi được, tôi sẽ nói rất ngắn gọn... cậu và...”.

Tôi cắt ngang lời anh ta: “Có phải anh đã giết chết White? Có phải anh đã giết Cha xứ?”.

“Cậu bạn”, tay anh ta vòng qua tay tôi, vỗ nhẹ lên đầu tôi “Bố mẹ cậu không dạy cho cậu biết, ngắt lời người khác là bất lịch sự sao. Mặc dù cậu đã nhận định tôi là hung thủ, nhưng tôi vẫn phải nói, hung thủ giết bọn họ, không phải tôi. Điều hôm nay tôi muốn nói với cậu, chỉ có một câu. Hãy coi chừng Millea”.

“Dối trá! Anh ấy là bạn của chúng tôi, anh ấy luôn giúp đỡ chúng tôi”.

“Nhân loại ơi nhân loại, đúng là vẫn chẳng hề thay đổi. Chỉ vì một chút tiền, và một chút lòng tốt giả tạo, liền có thể khiến mấy người đánh mất khả năng tư duy. Hãy tự nghĩ mà xem, Millea anh ta có giống như người bình thường không, thực sự không có điểm gì khác biệt nào? Có một số hiện tượng, không phải cậu và anh ta đều có thể hiểu rõ hay sao?”.

“Rốt cuộc anh là ai?”, tôi rất muốn giữ vẻ tức giận như lúc nãy, nhưng dăm ba câu nói của anh ta thực sự khiến toàn thân tôi lạnh đi, tôi bắt đầu dao động tư tưởng.

“Tôi là ai tạm thời không quan trọng, nhưng tôi không đến để hãm hại cậu. Chỉ là tôi đang giúp cậu hồi phục lại một chút, cậu phải lấy lại khả năng tư duy. Còn nữa, thứ mà các cậu đuổi theo hôm nay, đang ở ngay đây”. Anh ta hất tay một cái, những chướng ngại trước mặt tôi lập tức biến mất không dấu không vết, cả người tôi bay tự do về phía trước, lao thẳng qua cả tường rào, và nhìn thấy cái bóng đen chúng tôi vừa mới đuổi theo.

Cách một đầu bên kia của bức tường, tôi trông thấy A Tam và Millea đang di chuyển về phía trước bằng vận tốc của con kiến, tiến thẳng đến chỗ bóng đen đó. Tất nhiên là bóng đen lúc này không còn là bóng đen nữa, tôi đã nhìn thấy rồi, đó là một con quái thú cao lớn như người trưởng thành, toàn thân phủ lông lá đen sì, phần sau còn có một chiếc đuôi dài. Nó đang khom lưng tiến về phía trước, có vẻ như có thể chạy bằng cả tứ chi, cũng có thể đi lại bằng hai chân. Nếu như không phải khuôn mặt của nó trông giống một con mèo, tôi còn nghĩ đó chính là người sói trong truyền thuyết.

Tôi định ngoái đầu lại phía sau, thì phát hiện thấy người đàn ông kia đang chấp tay sau lưng và đứng ngay cạnh tôi. Tôi lập tức chỉ vào con quái thú đó nói: “Hãy mau giết nó đi. Nếu để nó chạy mất, sẽ không biết còn bao nhiêu người bị nó hại nữa!”.

Anh ta vẫn đứng im một chỗ, giọng điệu không hề vội vã: “Xin lỗi, tôi e là như vậy đã vượt qua phạm vi cuộc trò chuyện của chúng ta rồi”. Dứt lời, anh ta hoàn toàn biến mất tăm. Sau khi anh ta rời đi, thời gian đang được kéo về tốc độ bình thường, tôi có thể nhìn thấy A Tam và Millea, còn cả tốc độ chạy của con quái thú kia nữa, tất cả dần dần nhanh hơn.

“Hãy suy nghĩ kỹ những gì tôi nói, tạm biệt”. Đúng lúc đó, giọng nói của anh ta vang lên bên tai tôi. Không đúng, là vang lên trong đầu tôi.

Cả người tôi đổ nhào xuống bãi cỏ, hóa ra ban nãy khi anh ta hát tôi qua đoạn khoảng cách này, là thân thể tôi bay lên trên cao. Phần xương hông của tôi bị đập xuống đất, ngày nóng nực thế này, mà tôi đau đến nổi vã hết mồ hôi lạnh.

Lúc ấy A Tam trông thấy tôi, cậu ấy hét lớn: “Địch à, cậu cần thận đó!”, cậu ấy và Millea đang cố gắng chạy thật nhanh để đuổi theo cái bóng đen kia.

Thực sự là trước đây, khi chị Hiểu Hiểu huấn luyện tôi chạy điền kinh, có một lần tôi cũng bị ngã về phía sau đến toát mồ hôi lạnh, cú ngã đó đã khiến xương cột sống của tôi bị thay đổi một chút, thế nên bây giờ tôi vẫn phải cố chịu đựng để chạy tiếp đi. Con dao găm bằng bạc bị tôi ném quăng ra một chỗ rất xa phía đằng sau.

Đứng từ góc chỗ tôi chạy xiên sang, khoảng cách gần hơn nhiều so với hai người bạn đồng hành, cộng với việc gỡ áo trắng vừa này tiện thể cho tôi bay thêm một chặng, tôi học tốc chạy như điền chưa đến 100 mét, liền trông thấy con quái vật kia gần ngay trước mắt. Tôi càng siết chặt nắm đấm, dồn hết sức lực sau khi nhắm chuẩn thời cơ, cả người nhảy vọt, nhào hẳn lên trên.

Quả nhiên, cái thứ đó bị tôi tóm trúng. Nhưng tốc độ của nó vốn dĩ cũng rất nhanh, tôi buộc phải nắm chắc lấy lông của nó, lúc bị bay ra theo quán tính, ít nhất cũng kéo được cả lưng của nó.

Tôi ôm ghì phía sau lưng nó, cùng đổ nhào xuống dưới đất và lăn về phía trước. Có thể do vẫn chưa quen với cơ thể có hình dáng của con người, nên sau khi bị tôi trói giữ một cách dễ dàng, nó bắt đầu cào cấn loạn xạ ngẫu. May sao tôi ở trên lưng nó, nếu lần này tôi bị nằm ngửa ra, chắc chắn số vết sẹo trên mặt tôi sẽ nhiều hơn bất cứ tay đại ca xã hội đen nào trên thế giới.

Thế nhưng vấn đề lớn nhất lúc này là, tôi và nó đang cùng lăn về phía một cái cây, thân cây to như vòng eo thô của cô nàng Mập Lùn. Tôi cảm giác ngày hôm nay tôi sẽ đen đủi đường, nhất định rồi! Đến khi va vào thân cây, chẳng cần nghi ngờ gì nữa tôi mới là người hứng chịu. Cảm giác đau nhất quả đất đấy, giống như thể linh hồn tôi bị lôi hết ra ngoài.

Đúng lúc suýt để xổng mất nó, Millea và A Tam đã kịp thời xuất hiện. Khi tôi ở ngay gần đó, tôi nghe thấy rất rõ một trong số bọn họ, thốt ra âm thanh của sự đồng cảm, tiếng miết nước bọt rít qua kẽ răng - “Chít”.

A Tam thay tôi đè con quái vật xuống dưới đất, Millea lấy ra một bó dây gai ướm rượt trong cái túi bên đùi, tặng cho con quái thú mặt mèo kia một phiên bản bọc quà sang trọng bằng cách trói gô cổ và chéo cánh tay ra sau lưng. Khi sợi dây gai tiếp xúc với da thịt con quái thú, trong phút chốc nó phản ứng giãy giụa kịch liệt, ngay cả khi tôi đau đớn đến nỗi đom đóm mắt, cũng bắt đầu trông thấy trên cơ thể nó có sự giãy giụa tột cùng, giống hệt như lúc A Tam dùng súng phun nước bắn lên thân “linh hồn hợp hoan”. Tôi hiểu rồi, đó là dây gai đã được tẩm nước thánh. Hóa ra ở bên Tây chỉ cần đơn giản như vậy, là có thể dùng dây phép để trói thần linh, à không, là dây trói quý.

Tôi hơi tỉnh táo lại một chút, nhăn răng hỏi Millea: “Đây là con quý sao?”.

“Không phải, đây chỉ là thú ma. Nó cũng có thể được coi là quý, nhưng chỉ là loài quý cấp thấp”, Millea vừa trả lời, vừa dùng sức siết chặt dây trói.

A Tam tỏ vẻ rất có nghĩa khí với anh em, bước đến vả vào mặt con quái thú mặt mèo mấy cái bạt tai, cười khì khì và nói rằng đang giúp tôi trả thù.

“Mau, mau đỡ tôi dậy”, tôi lấy tay xoa liên tục vào phần lưng và nói với họ, lần này chưa bị sụn lưng, đập cột sống, quả đúng là cao số mà.

Millea đỡ tôi dậy. Rồi anh ấy bất ngờ ngử ngử quanh người tôi, nhìn thẳng vào mắt tôi và hỏi: “Cậu vừa gặp ai phải không?”.

Nhớ lại những lời gã áo trắng vừa nói với tôi, tôi ý thức được việc phải giữ kín bí mật: “Người thì không có, nhưng lúc ngã chắc giẫm phải cút chó”. Tôi kéo lại vạt áo và nói với anh ấy, “Nè, nhìn giúp tôi xem đằng sau còn dính cái gì nữa không, bộ quần áo này đắt lắm đấy”. Lúc này Millea bật cười thành tiếng, lắc đầu ngao ngán quay đi.

A Tam thấy chưa hả giận nên bực mình lại vả vào mặt con thú ma thêm một cái bạt tai, nói với Millea: “Vậy bây giờ chúng ta phải xử lý thế nào với đồng này? Hoặ có thể, anh muốn moi gì từ miệng nó?”.

“Vô ích thôi, nó sẽ chẳng nói gì đâu. Tôi bảo rồi mà, đây chỉ là loài quỷ cấp thấp”, Millea nói, “Nó sẽ dùng cách riêng biệt để giao lưu với chủ nhân của nó. Xem ra chúng ta chỉ có thể trừ ma cho nó thôi”.

Tôi thấy A Tam vô tình bộc lộ vẻ mặt hơi lúng túng một chút. Từ trước đến nay, chúng tôi chỉ biết dùng mấy trò mánh khéo của “pháp sư diệt ma” để mạo xưng và phô trương, nhưng trò chơi trừ ma đó không giống như bình thường, cho dù chẳng may chó ngáp phải ruồi cũng chẳng sao. Thế nhưng chúng tôi bắt buộc phải tỏ ra có khí thế, suy cho cùng, chúng tôi chỉ có thể dựa vào “chuyên ngành” này để nuôi miệng qua ngày.

Tôi và A Tam đảo mắt nhìn nhau, đôi bên lập tức hiểu ý nhau nên phải xử lý tình huống như thế nào, tôi vươn vai và vắn thẳng người. Tôi nói: “Ở phương Đông chúng tôi chưa từng gặp thú ma quỷ nào như thế này. Về chuyện trừ ma, anh vẫn phải giải thích cho chúng tôi hiểu thêm”, tôi giả bộ như ra vẻ như chính tôi đã gây ra chiến tranh lạnh.

Millea quan sát con thú ma đầu mèo trước mặt, gật gật đầu như đang suy nghĩ về vấn đề gì đó. Tôi nhận thấy rằng, biểu cảm của anh ấy có chút phức tạp. Ngay sau đó, anh ấy bắt đầu niệm chú trừ ma, một tràng những phát âm cổ quái đọc díu cả lưỡi bắn ra từ miệng anh ấy, tất cả ngũ quan của con thú ma lập tức co rúm lại với nhau một cách đầy đau khổ, chậm chậm, rồi từ lỗ tai, lỗ mũi, khoang miệng và khe mắt của nó bắt đầu chảy ra thứ gì đó màu đen sì, trông vừa giống như khói đen, lại vừa giống như dịch nhầy màu đen. Chắc, vừa nhìn đã thấy đây chính là một linh hồn tà ác.

Sau khi cái chất màu đen chảy tràn ra ngoài, một cảm giác nóng rực ở trong không khí giống như đang nứt bung ra, thậm chí tôi đứng ngoài hai bước cũng có thể cảm nhận được. Thứ chất màu đen kia kết thúc là khi nó lóe lên ánh sáng đỏ, sau đó chuyển hóa thành hơi nước. Con quái thú khuôn mặt mèo kia bắt đầu khô quắt lại, dây gai trời cũng bị tuột lỏng ra.

Cuối cùng, ngay trước mặt chúng tôi, rõ ràng chỉ là một con mèo đen bình thường. Hình ảnh con mèo này khơi gợi lại ký ức của tôi.

Tôi hô lên kinh ngạc: “Đây chính là con mèo chúng ta nhìn thấy trong “ổ nữ yêu” ngày trước!”.

Con mèo sợ hãi hoảng loạn, nhanh chóng nhảy vọt vào trong khu khuôn viên nghĩa địa, biến mất khỏi tầm nhìn của chúng tôi. Lúc đang chạy đi xa, nó còn ngoái đầu lại nhìn chúng tôi, tôi để ý thấy, trong ánh mắt của nó chỉ có sự khiếp sợ, không hề bình tĩnh và sâu sắc giống như đêm hôm đó. Hoặc, con “thú ma” này là đã được sở hữu.

“Đi thôi, chúng ta phải nhanh chóng đến nhà thờ xem sao, con thú ma vừa nãy cũng chạy ra từ phía bên đó”, Millea bắt đầu bước đi.

“Nhưng mà, con mèo kia làm thế nào?”, A Tam chỉ về hướng con mèo chạy mất hút.

“Bây giờ nó chỉ là một con mèo bình thường mà thôi nên không cần lo ngại”, Millea vừa đi vừa đáp.

Tôi đuổi theo bước chân của bọn họ. Không biết có phải do những gì gã áo trắng đã nói với tôi, nên tôi bắt đầu có chút nghi ngờ đối với Millea. Sức mạnh to lớn mà người đàn ông đó thể hiện ra ngay trước mắt tôi, mới là thứ khiến tôi thực sự tin phục chẳng? Hay có thể, anh ta chỉ đang giúp tôi nói ra những lời từ đáy lòng?

Cái nhà thờ có điềm chẳng lành, lại một lần nữa xuất hiện trước mặt chúng tôi với dáng vẻ bí hiểm. Ánh mắt của tôi dịch chuyển sang phía Millea, tôi để ý thấy thời khắc lúc anh ấy bước vào nhà thờ, đôi lông mày lại nhíu lại, giống hệt lần trước chúng tôi đến đây. Hơn nữa lần này, tay phải của anh ấy còn tự động vất lên ngực trái. Lẽ nào, đây chính là nghi thức đơn giản để bái chào ma quỷ.

Sau khi mở cửa, cho dù chúng tôi đã biết rất rõ, trên mặt tường phía đối diện là bức chân dung Lucifer đậm màu máu to tướng, nhưng đến khi tận mắt nhìn lại lần nữa, A Tam không kìm nổi phải thét lên: “Oh my God!”.

Tôi trợn tròn mắt, há hốc mồm nhìn những thứ trước mặt, mức độ kinh ngạc chẳng kém A Tam là bao. Thậm chí tôi còn cảm thấy, có từng đợt sóng nhiệt đang cuộn cuộn dâng lên trong đầu tôi. Bức tường chắn mà chúng tôi nhìn thấy, đã hoàn toàn biến mất.

Bức chân dung Lucifer màu đỏ máu kia, dường như to hơn lần trước, không chỉ vậy, lần này ở phía sau lưng Lucifer, còn mở thêm hai cánh khổng lồ cũng màu đỏ máu. Ánh mắt của bức chân dung cũng không tùy tiện đi theo hướng chuyển động của chúng tôi, mà đang trừng trừng nhìn lên trời, tôi nói rất tự tin rằng, tôi có thể đọc được sự ngạo mạn và cố chấp từ nét mặt và ánh mắt của Lucifer. Ngoài ra, còn có vẻ kiên quyết nữa.

Đôi cánh của Lucifer chỉ là một đường viền khổng lồ, nằm ngang chiếm cả bức tường chắn, nhưng trên đó không có từng lớp lông vũ mọc chi chít. Mặc dù tôi không biết trên đôi cánh của thiên thần hoặc ác quỷ rốt cuộc là lông vũ hay là thứ gì khác. Chúng có khả năng chỉ là một luồng ánh sáng.

Khả năng ghi nhớ hình ảnh của tôi vốn không tệ, tôi nhớ rõ ràng, lần trước chúng tôi đến nhà thờ, trông thấy phía sau lưng của Lucifer có rất nhiều hình ảnh giống như sao băng đang vạch

rách cả chân trời. Vậy mà hôm nay, những vệt sao băng kéo dài như cái đuôi đã biến mất không còn chút gì. Phía sau ma vương lúc này, xuất hiện rất nhiều bóng hình dựng đứng, bọn họ mỗi người một tư thế khác nhau, mặc dù trên bức họa cảm giác cách nhau rất xa, nhưng đối với mỗi bóng người, ngoài từng dáng vẻ mơ hồ của họ ra, các chi tiết khác tôi đều trông thấy hết sức rõ ràng. Một phần trong đó, thậm chí còn có người giống Lucifer, cũng đang dang rộng đôi cánh.

“Holy Crap!” (“Mịa nó chứ!”). Millea đứng ngây người nhìn bức họa, hình như có chút xúc động, thậm chí còn văng ra câu chửi tục khá văn minh, “tường chắn”, quả nhiên giống như những gì sách Khải Huyền⁵ mô tả về ma quỷ.

⁵ Hay gọi là Khải Thị - ghi lại những thị kiến và mặc khải được diễn tả theo ngôn ngữ hình tượng, biểu tượng.

“Vậy thì, đây là...”, tôi mở đầu áp úng, không dám khẳng định.

Millea giúp tôi bổ sung hoàn chỉnh: “Đây là sự sa ngã của thiên thần, đây là ma vương Lucifer và một phần ba tín đồ thiên sứ của ông ta, sau khi trải qua chín ngày đêm nổi loạn, là cảnh tượng trước khi bị đày xuống địa ngục”.

Tôi mập mờ nghe thấy Millea lẩm nhẩm khẽ đọc: “Brothers” (những người anh em)... Không biết liệu có phải tôi nghe nhầm hay không, bởi vì sau khi anh ấy dứt lời, chỉ liên tục im lặng không nói gì nữa.

Tôi và A Tam nhìn chăm chăm vào bức họa, tự lẩm bầm một mình: “Thiên thần sa ngã...”.

Tôi biết, mỗi người chúng tôi đang mang tâm trạng gì khi bước ra từ nhà thờ. Ý định ban đầu của Millea nghiêng về việc tiêu

hủy bức tường chắn, nhưng chúng tôi đều không kìm nén được vọng trong đáy lòng, rất muốn xem lại lần nữa, để biết lần sau trên bức tường chắn sẽ xuất hiện những cảnh tượng như thế nào. Chúng tôi lừa dối bản thân, tự cho mình lý do để mặc kệ không quan tâm: những thứ đó giống như dòng máu tươi đang chảy, tạo thành một bức tranh, trên đó, chắc chắn phải có kết quả tác động mạnh mẽ đến việc chúng tôi không thể phá hủy nó ngay lúc này.

Chợt nhớ đến con dao găm bạc bị rơi trên thảm cỏ ban nãy, tôi vội vàng quay lại tìm kiếm. Sau một hồi mò mẫm dưới đất, tôi phát hiện thấy ánh sáng kim loại phản chiếu lên. May thay, con dao bạc vẫn nằm yên ở đó, tôi liền nhét nó vào bao da cài ở eo. Một suy nghĩ chợt nảy ra trong đầu tôi, tôi đặc biệt chú ý đến xung quanh, ra sức dùng mũi ngửi ngửi. Không có mùi của lưu huỳnh, vậy gã đàn ông vừa nãy không phải là quỷ.

Tất nhiên, toàn bộ hành động của tôi đều diễn ra một cách lén lút, Millea không thể nào nhìn ra.

Millea nói rằng anh ấy đã bám theo đến tận đây, vậy mà vẫn để tuột mất dấu vết của con quỷ, có khi anh ấy nên quay về, cửa hàng 7-11 không thể mở cửa lại, cư dân ở đó sẽ báo cảnh sát, vì anh ấy đã bị liệt vào danh sách những người mất tích rồi.

Trước lúc rời đi, anh ấy tìm một tờ giấy, viết cho chúng tôi hai đoạn. Anh ấy nói: “Đây là chú trừ ma tôi vừa sử dụng để tiêu diệt con quái vật kia, là của Giáo triều Rôma (La Curia Romana) truyền lại cho. Đoạn trên là bản gốc tiếng Latin, đoạn dưới là dựa theo nguyên tắc phát âm của tiếng Anh để dịch âm ra, các cậu đọc cho quen ký hiệu phiên âm bên dưới, tốt nhất là nên học thuộc nó, sẽ rất có ích cho công việc đuổi trừ tà ma của các cậu sau này”.

“Đây chỉ là chú trừ ma cơ bản, áp dụng với những loài quỷ cấp thấp, giống như con thú ma vừa nãy, có thể trực tiếp giết chết

chúng. Đối với loài quỷ cấp cao hơn một chút, có thể phân tán chúng ra khỏi cơ thể sở hữu, đuổi chúng quay về địa ngục. Nhưng nếu không giết chúng, chúng vẫn có thể từ địa ngục trèo lên lần nữa. Với một số loài quỷ cấp cao hơn hẳn, có thể biến chúng trở về hình thể ban đầu trong vài phút, nhưng chú trừ ma này gần như không có tác dụng. Chúng tôi vẫn đang cố gắng tìm kiếm loại chú trừ ma dành cho loài quỷ cấp cao này, bởi vì nó ở trong vòng tròn diệt quỷ của pháp sư đuổi ma, về cơ bản thì đã thất truyền rồi”.

Giảng giải xong tất cả, vừa hay chúng tôi tiễn Millea đến điểm đón xe ra sân bay ở Pháo đài Fort Lauderdale. Millea vỗ vào bốp đùi, kêu lên một tiếng.

A Tam hỏi: “Sao thế?”.

“Lúc tôi đến tìm các cậu, tôi có thuê một chiếc xe, bây giờ vẫn còn đậu ở gần nhà các cậu. Summit à, liệu cậu có thể...”, Millea tỏ vẻ mặt khổ sở van nài.

“Ừ thì, cái này ý mà, bản thân chúng tôi vốn là những người lương thiện, giúp đỡ người khác chính là niềm vui. Nhưng anh biết đấy, chúng tôi còn phải đi học, còn phải làm việc...”, vừa nói, Summit vừa làm động tác tay phổ biến toàn cầu với phong thái như con buôn chính hiệu, vừa nhìn đã biết cậu ấy đang ám chỉ đến chuyện tiền nong.

Millea cười mếu đưa cho cậu ấy hai tờ tiền xanh 100 đô, sau đó nói với chúng tôi: “OK OK, việc lần sau giao cho các cậu, sẽ tính thù lao nhiều hơn một chút, hơn nữa đối với những quái thú cải trang thành người, sau khi các cậu giết chết chúng, tôi sẽ nghĩ cách chuyển tiền từ ngân sách của họ cho các cậu, như vậy được rồi chứ?”.

A Tam mặt mày rạng rỡ như thái dương, tiếp đó nhận chìa khóa xe và tiền từ Millea. Trông thấy bông hoa hiếm có của Ấn Độ với

đôi mắt lấp lánh phát ra ánh sáng, khiến tôi cũng bật cười thành tiếng.

Lúc về đến nhà vừa hay mới hơn 12 giờ trưa, chúng tôi đến siêu thị Target đối diện bên kia đường, mua một pizza thịt hun khói cỡ 5 inch và hai phần mì ống thịt gà phô mai. Tôi khát nước nên đứng lại chỗ máy bán nước tự động lấy đồ uống, chính vì cái gã A Tam muốn lấy nước miễn phí lần thứ n rồi, tôi phải nhanh chóng lôi cổ cậu ta rời khỏi cảnh tượng đáng xấu hổ này.

Buổi chiều, tôi ở nhà để tái tạo nâng cấp cho thanh gươm Frostmourne của mình, còn A Tam phải giúp Millea đem xe đi trả. Bước chân ra khỏi cửa chưa được hai phút, có vẻ cậu ta nhận ra rằng sau khi trả xe xong sẽ không thể nào về nhà được, nên phải quay lại kéo tôi đi cùng. Tôi sẽ lái chiếc xe của chúng tôi, đi theo sau cậu ấy. Sau khi lên đến đường cao tốc, cậu ta lái con xe BMW do Millea thuê về, vừa đạp ga một phát liền bỏ mặc tôi phía sau.

Trên đường về nhà, cậu ấy nói với tôi rằng, đợi chúng tôi kiếm được thêm chút tiền, sẽ đổi lấy một chiếc xe tốt hơn. Nếu cứ tiếp tục tiếc rẻ thế này, nói không chừng một ngày nào đó cái xe cổ lỗ này đình công giữa đường, thậm chí tung cả phụ tùng thì có mà lia đời. Về chuyện này tôi hoàn toàn đồng ý, và cướp lại từ tay cậu ta tờ 100 đô mà tôi xứng đáng nhận được.

Tôi chỉnh âm lượng tiếng nhạc nhỏ xuống, rồi làm ra vẻ nhẹ nhàng, rón rén khẽ hỏi cậu ta: “Summit này, đối với con người của Millea, cậu thấy anh ta thế nào?”

“Millea? Không phải anh ta là cấp trên của chúng ta sao?”, cái tên này đúng là một gã thần kinh nặng, đến mức không bình thường nữa rồi. Vẫn còn nói được những lời lẽ tích cực, đúng là quá ngây ngô mà.

“Như vậy không sai. Nhưng cậu không biết những thứ của anh ấy, ví dụ như nói đến năng lực, cậu có cảm thấy nghi ngờ không

?” , tôi cố gắng ám chỉ cho cậu ta hiểu.

“Ý cậu là...”.

“Hình như trước khi chúng ta gặp mặt anh ấy lần đầu, tôi còn chưa lên tiếng, anh ta đã biết chúng ta là hai người. Anh ấy gửi tin nhắn cho chúng ta, cứ như có phép thuật vậy, cả hai chúng ta vừa nhìn đã ghi nhớ rất rõ ràng, vậy mà sau đó tin nhắn kia lập tức biến thành những ký tự hỗn loạn”.

“Đúng vậy”, A Tam khẽ trả lời, nhìn thấy dáng vẻ cậu ấy đang lắng nghe, tôi tiếp tục chủ đề.

“Lúc chúng ta đến Orlando gặp anh ấy, khi đó cậu đang đổ xăng, còn tôi đứng trước tủ lạnh lấy đồ uống, anh ấy đứng ngay sau lưng tôi hô lên một tiếng ‘Leon’, vấn đề là trước đó chúng ta chưa hề nói cho anh ấy biết về chuyện này, trên người tôi cũng đâu có đeo cái bảng tên ngu xuẩn nào đâu”.

“Hai lần chúng ta đặt chân vào nhà thờ quỷ có bức họa Lucifer, tôi đều chú ý đến từng sự thay đổi nhỏ về sắc mặt của anh ấy, lần đầu tiên là tôi vô tình nhìn thấy, lần thứ hai là tôi cố ý quan sát. Trước khi chúng ta bước vào đó lần đầu, vốn dĩ chúng ta đâu có biết bên trong có bức chân dung của Lucifer, nhưng anh ta dường như đã nhận ra tất cả”.

A Tam nói: “Điều này chứng tỏ anh ta không phải là tên trùm sỏ bắt ma hạng thông thường rồi. Có lẽ nào, anh ấy là người có siêu năng lực, sau khi chúng ta trải qua bao nhiêu chuyện mà người thường không thể nào lý giải nổi, tôi tin chắc trên thế giới này có người siêu năng lực, đây chẳng phải là chuyện không thể tưởng tượng nổi hay sao”.

“Nếu quả thực anh ta là một người có siêu năng lực, vậy thì quá tốt rồi. Tôi chỉ e là...”.

A Tam bắt đầu có chút căng thẳng : “Cậu có gì hiểu lầm về Millea à? Chúng ta có cần gọi điện hỏi anh ấy không ? Hoặc không, chúng ta đến Orlando gặp trực tiếp anh ta làm rõ mọi chuyện. Địch à, sao tự nhiên cậu lại nghi ngờ như thế? Có phải có ai đó đã nói với cậu chuyện gì à?”.

“Không thể nói với anh ta. Tôi biết bây giờ anh ấy chưa làm hại chúng ta đâu, hơn nữa chuyện hôm nay chúng ta trừ tà đuổi ma là chính đáng. Điều này tôi chẳng nghi ngờ gì nữa”, tôi không có ý định muốn kể cho A Tam nghe về chuyện gã đàn ông mặc bộ quần áo trắng sáng nay. Tự bản thân tôi biết rất rõ, anh ta chưa xúi bẩy tôi làm chuyện gì, chỉ là tôi muốn làm sáng tỏ mọi chuyện, tôi đang suy nghĩ rất lý trí.

Không khí trong xe trở nên im ắng. Xe chạy vào vùng tiểu khu, đỗ xe ở bãi đỗ. Tôi và A Tam tháo dây an toàn, tôi quay người sang nói với A Tam: “Thế này đi, chúng ta tiếp tục quan sát thêm, và từ từ hỏi anh ấy về những thắc mắc của chúng ta, xem anh ấy trả lời thế nào. Chúng ta vẫn tiếp tục đi học, tiếp tục trừ yêu diệt ma để kiếm tiền, nhưng cũng phải đề cao cảnh giác với mọi chuyện”.

“Được, tôi đồng ý. Tôi có thể hiểu được cậu, hồi đầu tôi cũng có thắc mắc nghi ngờ về Millea, chỉ là sau này chúng ta hợp tác chung thấy không đến nỗi nào, anh ta cũng chưa từng đưa chúng ta vào đường chết, nên tôi cũng dần dần không nghĩ đến những nghi hoặc đó nữa. Tôi tự nhủ với bản thân, anh ấy không nói rõ về những chi tiết đó, chắc hẳn là có lý do riêng. Bây giờ cậu đã nói ra như thế, thì chúng ta sẽ cùng lưu tâm để ý xem sao, cũng không xảy ra sai sót nào”.

Từ chiều đến tối, A Tam chỉ ngồi lướt web, làm bài tập, số lần mắc lỗi giảm hẳn, ngay cả bài học hàng ngày bắt buộc phải làm của cậu ta - là trộm nhìn Valeria - mà cũng quên hẳn. Chúng tỏ rằng, cậu ấy đang suy nghĩ những gì tôi nói. Tôi ngồi dưới sàn

vót cây kiếm gỗ. Mạt gỗ rơi hết xuống sàn, mặt trời cũng lặn xuống rồi.

Ngày hôm sau là Chủ nhật, là ngày đi lễ nhà thờ của các con chiên bên đạo Chúa Giê-su. Sáng sớm Millea đã gọi điện thoại cho chúng tôi, bảo chúng tôi đến nhà thờ xin một ít nước thánh về dự phòng. “Đầu tiên phải rửa sạch cái bình đựng thứ nước dơ bẩn của các cậu trước đó đi hăng!”, anh ta nói.

Cái gã này thật là ngu ngốc, ngày nào chúng tôi chẳng uống sữa bò, chẳng nhẽ lại không đổi bình đựng mới hay sao chứ? Tôi và A Tam tìm đến một nhà thờ địa phương, xác nhận địa điểm xung quanh có thánh giá, các thánh giá đều là đúng, rồi mới bước vào trong. Chúng tôi nói muốn xin một ít nước thánh, cha xứ của nhà thờ rất hào phóng, ông ấy vui vẻ rót đầy tất cả những bình đựng mà chúng tôi đem theo.

A Tam hỏi: “Thưa Cha, nước thánh có tác dụng đối với ma quỷ chứ ạ?”.

“Tất nhiên rồi con, đây là thánh vật được Chúa phù hộ, có thể xua đuổi ma quỷ”, cha xứ kiên nhẫn trả lời.

“VẬY... xin hỏi Cha có thể cho chúng con biết, cách chế tạo ra nước thánh được không ? Nó không bắt buộc phải có nguồn nước riêng biệt chứ ạ?”.

“Chủ yếu là sự vô tư không cầu lợi”. Vị cha xứ tóc bạc trắng mỉm cười hiền từ, làm cho tôi đột nhiên nhớ đến gã đàn ông mặc quần áo trắng có sức mạnh phi thường mà tôi gặp hôm đó. Nụ cười của anh ta, cũng hiền từ như thế này.

Nghĩ đến người đàn ông mặc quần áo trắng, cũng khiến tôi nghĩ đến Millea.

Chương 8

Chuyến vượt biển năm xưa

Vị cha xứ tóc bạc trắng lấy ra một sợi dây chuyền, treo rủ xuống hình thánh giá có Chúa Giê-su bị đóng đinh trên đó, giống hệt di vật của White. Ông ấy một tay cầm sợi dây chuyền, nhúng vào trong nước, tay còn lại vạch dấu hình chữ thập ở phía trước ngực, và bắt đầu niệm một tràng chú bằng tiếng Latin. Sau khi niệm chú xong, ông ấy nhắc sợi dây chuyền lên. Cha xứ nói: “Đây là nước thánh đã được nhận nụ hôn của Chúa trời”.

Cha xứ cũng viết lại cho chúng tôi câu niệm chú. Chỉ là ông ấy không chu đáo như Millea, không viết phiên âm tiếng Anh. Hóa ra đó là một đoạn lời cầu nguyện trong Phúc Âm Matthew⁶, chỉ có điều nó là bản gốc bằng tiếng Latin. Cha xứ còn giải thích cho chúng tôi rằng, nếu là vật phẩm có thần lực càng lớn, giống như gậy mục tử của Giáo hoàng, hoặc áo choàng đỏ của Hồng Y giáo chủ, thì độ tinh khiết của nước thánh càng cao. Tương tự như thế, nếu do người có đẳng cấp chức vụ càng cao, thậm chí là nước thánh được các thiên thần cầu chúc, sẽ càng có uy lực tiêu trừ ma quỷ.

⁶ Một trong bốn sách Phúc Âm của Tân Ước - viết về cuộc đời, cái chết và sự phục sinh của Chúa Giê-su.

Sau khi cảm tạ Cha xứ, chúng tôi rời khỏi nhà thờ rồi về nhà. Tôi đang định ngủ thêm một giấc, bỗng dưng thấy trong phòng phát ra âm thanh còn khó nghe hơn cả tiếng vĩ cầm của

Shizuka⁷, tựa như tiếng cười điên dại của nhân vật phản diện ở phần kết cục trong phim hoạt hình. A Tam nháy chồm chồm vào phòng, la hét một cách kỳ quái, hét như một đứa trẻ thiếu năng trí tuệ làm trò ngu xuẩn còn tỏ ra thích thú. Để tôi đoán xem, chắc hẳn cậu ta ngửi thấy mùi rắm của chính mình bên trong ba lô mang đi hai hôm trước.

⁷ Nhân vật trong bộ truyện tranh *Doraemon* nổi tiếng của Nhật Bản.

Cho đến khi khuỷu tay bị đập mạnh vào tay đấm cửa, A Tam mới cắn răng cắn miệng dừng lại. Sau khi trút hết một loạt tiếng kêu la đau đớn, cậu ta lại tươi cười ngay được, giơ điện thoại lên nói với tôi: “Nữ thần Valeria rủ chúng ta cuối tuần này đi Key West chơi một chuyến đó!”.

Trông bộ dạng cười tươi vui mừng như kiểu IQ bị thụt lùi 10, tôi nghĩ mình không nên nói cho cậu ta biết sự thật thì tốt hơn. Số là trước đây nhân lúc cậu ấy đang tắm, tôi đã lén truy cập danh bạ của cậu ấy và đổi hai số điện thoại của Valeria với cô nàng Mập Lùn cho nhau.

Nếu nói cho cậu ta biết điều này, tôi dám khẳng định chắc chắn, chỉ trong vòng một phút, cậu ta sẽ nắm rõ toàn bộ yếu lĩnh tinh hoa của mười hình thức tra tấn tàn khốc nhất thời kỳ Mãn Thanh một cách xuyên quốc gia, vượt qua cả rào cản ngôn ngữ, cậu ta sẽ treo tôi lên và hành hạ đến chết.

Điểm cực Nam của lãnh thổ Hoa Kỳ cũng là nơi tôi luôn tò mò muốn đi xem thế nào, nên tôi đồng ý đi cùng. A Tam nhanh nhẩu lôi ra một túi du lịch, bảo tôi đi với cậu ta đến Walmart mua một số thứ.

Ban nãy bị cậu ta hù cho một trận, khiến tôi tỉnh táo hơn nhiều, nên đành miễn cưỡng ra ngoài cùng cậu ta. Cái tên này cứ hễ

vui mừng phấn khích, lại nói lần này mua đồ là do cậu ta chi tiền. Sau đó dưới sự ngăn trở bằng mọi cách của cậu ấy, tôi mới không vác đầu máy PS4 và màn hình LCD của Sony về nhà.

Những ngày tháng sau kỳ thi giữa kì thật là thoải mái, chỉ là trong dự án hợp tác nhóm, những “người bạn tốt” quốc tịch Mỹ mồm lúc nào cũng vâng dạ nhưng hoàn toàn không làm được, sự nhẫn nhịn của tôi cuối cùng cũng vượt quá giới hạn, nâng lên hẳn một cấp bậc mới.

Thời gian trôi thật nhanh, cuối tuần đã đến rồi. Sáng thứ Sáu, Cô nàng Mập Lùn và Valeria ngồi trên xe chúng tôi, bắt đầu xuất phát chuyển đi đến quần đảo hình vòng cung ở cực Nam Hoa Kỳ.

Vì các đĩa nhạc CD trên xe chỉ toàn nhạc Trung Quốc với Ấn Độ đã được nghe đi nghe lại, cộng với những người ngồi trong cùng một xe, là một tổ hợp kéo dài ba châu lục đến từ bốn quốc gia khác nhau, đã khiến chúng tôi gặp đôi chút rắc rối trước khi tìm thấy chủ đề chung. Nói một cách đơn giản, chúng tôi còn chưa kịp “Hey!”, nữ thần nước Nga và công chúa về cân nặng châu Phi ngồi phía sau đã ngủ từ lâu rồi. Tiếng ngáy tàn bạo của cô nàng Mập Lùn trên suốt chặng đường, khiến chúng tôi thấy mình như đang xem một bộ phim còn kinh dị hơn cả phim “Lời nguyên”.

Đi xuống phía Nam hơn hai giờ đồng hồ, cuối cùng cũng đi qua vùng đầm lầy lớn của cực Nam lục địa, bắt đầu ra đến vịnh, đi vào khu vực quần đảo. Xen kẽ trên dọc đường đi là trạm xăng thỉnh thoảng vút qua và điểm bán du thuyền second-hand, ngoài ra còn có nhà hàng nhỏ giống như hòn đảo nhân tạo, nhìn ra đại dương xanh ở một mức độ khác, có cảm giác rất Outrun (vượt nhanh hơn) giống như đang chơi đua xe trên máy Arcade game thời gian thực.

Sau khi cô nàng Mập Lùn và nữ thần nước Nga tỉnh giấc, họ liền reo hò ca ngợi phong cảnh đẹp tuyệt mỹ, lôi điện thoại ra chụp

hình.

Valeria ngồi phía sau ghế lái phụ, trông thấy tôi liên tục lắc lư cái vô lăng ngay cả trên đường thẳng băng, liền cảm thấy lo lắng thắt chặt dây an toàn. Cái định vị ô tô chết tiệt này có vấn đề, đúng là thực sự phải đổi một cái xe tốt hơn rồi.

Khi tiến vào khu vực quần đảo, xe đi qua đảo Key Largo và một vài đảo nhỏ không nhớ rõ tên. Hai tiếng sau, cuối cùng chúng tôi đã đến được đảo nhỏ Key West ở điểm cực Nam của Hoa Kỳ.

Xe ô tô dừng lại, A Tam lập tức nói kiểu vuốt đuôi: “Oh no, thế là đi qua Key Deer (Tên một loài hươu đặc hữu của Florida.) - chỗ dừng chân của điểm tham quan đầu tiên rồi”. Thế nhưng nhìn điệu bộ, hình như ngoài cô nàng Mập Lùn có tướng “vượng phu” ra, thì chẳng ai thèm để ý đến câu nói của A Tam.

Làm xong thủ tục check-in tại khu du lịch đã đặt trước đó, chúng tôi lái xe đến khu vực thị trấn. Tôi đi tìm chỗ gửi xe rồi mấy người chúng tôi bắt đầu lên đường.

Hòn đảo nhỏ này quả thực rất mê hoặc, đoán chừng không rộng lớn như khuôn viên trường đại học của tôi trước đây. Nhưng lại có tiếng tăm hơn đảo đại học, những điểm tham quan nổi tiếng tuyệt vời như chính tên gọi của nó vậy, có ngôi nhà của Ernest Hemingway, Nhà Trắng Mùa Đông (Winter White House) của Tổng thống Truman và ngọn hải đăng nhỏ mà các tác giả thường nhắc đến dưới ngòi bút của mình. Trên đảo còn có điểm xuất phát của Quốc lộ 1 Hoa Kỳ, chạy thẳng về hướng Bắc, đi qua New York đến đường biên giới cực Bắc Hoa Kỳ. Ngoài ra có một cột mốc đánh dấu điểm cực Nam của lãnh thổ Hoa Kỳ, là một cột đá to lớn màu sắc sặc sỡ, đứng sừng sững bên bờ biển. Trên đó có viết: Cách Cuba 90 dặm, điểm cực Nam Hoa Kỳ (90 miles to Cuba, Southern most point).

Quang cảnh trên hòn đảo nhỏ có chút giống đảo Cổ Lãng phiên bản Mỹ. Hai cô gái trẻ, hoặc có thể nói là một cô gái và một con

quái vật đang tung tăng nô đùa. Valeria bình thường vốn rất lạnh lùng, nhưng lúc này đây lại cười nói vui vẻ, trông giống như một cô bé. Nhìn cô ấy, trong lòng tôi thầm nghĩ: tuyệt đối không thể để A Tam làm hại đến cô gái này!

Lúc bọn họ xếp hàng chụp ảnh bên cạnh cột mốc điểm cực Nam, tôi đứng đạp chân lên thành lan can thấp, đưa mắt ngắm nhìn cảnh biển ở phía Nam. Ha ha, nếu đứng từ đây để nhìn thấy Cuba ở bờ bên kia gần như là điều không thể. Mấy nam thanh nữ tú ngồi trên moto lướt sóng vút ngay qua trước mắt tôi như tên bắn. Họ cười đùa âm ỉ, có đứa nghịch ngợm kéo cần chỉnh phương hướng, ngoắc đuôi một phát, thế là bắn tung tóe nước biển lên người lũ bạn.

Do phía bên phải chúng tôi là căn cứ hải quân được bao bọc bởi các bức tường, và trên biển cũng vậy, nên những đứa trẻ không muốn quay lại đường cũ kia, chỉ có thể chạy ra khu vực biển sâu. Bốn bề sóng yên gió lặng, ánh nắng trải dài trên mặt biển, tiếng cười nói của đám thanh niên ngày càng xa.

Ở đầu bên kia mặt biển phía trước, hình như đột nhiên xuất hiện đất liền. Không thể nào, vừa nảy rõ ràng là... thứ đó không thấy nữa rồi, ánh nắng chói chang, mắt tôi nhói như bị kim đâm đến nỗi chảy cả nước mắt. A Tam hô lên: “Địch, đi chỗ khác thôi. Cậu vẫn muốn chụp hình à?”

Tôi nhìn lại mặt biển, chẳng thấy gì nữa cả. Tôi trở lại bình thường, vẫy tay nói với họ: “OK, tôi đến đây, chúng ta đi thôi”.

Lúc đi dạo quanh thị trấn, tôi đột nhiên kêu toáng lên, khiến bà già đi ngang qua ngay cạnh cũng giật mình khiếp vía. Tôi nghĩ lại, từ lúc trông thấy hình ảnh đất liền giống như ảo giác hoặc ảo ảnh moto lướt sóng kia nữa.

Tôi vội vàng hỏi lại hai cô bạn và A Tam, rằng vừa nảy có trông thấy mấy thanh niên lái moto lướt sóng không. Bọn họ đều gật đầu khẳng định nói có. Valeria còn mở điện thoại cho tôi xem

hình chụp. Trong ảnh, phía trên chiếc mũ rơm cô ấy đội, cũng chính là trong khu vực biển phía sau moto lướt sóng. Đó chính là cảnh hai đứa bạn học đang trêu đùa bạn bè của mình.

Cả cô nàng Mập Lùn và Valeria đều cười, cô nàng Mập Lùn nói: “Có thể họ đã về rồi, hoặc là lái xe ra chỗ xa hơn, bóng người nhỏ quá nên cậu không nhìn thấy được”. Tôi chưa nói với họ vài thứ, về chuyện tôi nhìn thấy đất liền. Với những lời cô nàng Mập Lùn nói, tôi chỉ có thể thăm cầu khẩn: cũng mong là như vậy.

Hai cô gái tiếp tục đi dạo cho đến tối, ở đây có một chợ đêm tên là Little Havana, có rất nhiều người bán hàng rong nhỏ bày bán một số mặt hàng thực phẩm và đồ thủ công mỹ nghệ của Cuba, không khí vô cùng náo nhiệt. Chúng tôi mua bánh sandwich tàu ngầm Cuba, thông thả đi về phía trung tâm thị trấn. Rất nhiều quán pub đông nghịt khách ngồi bên ngoài, một số cửa kính ở các nhà hàng nhỏ mang đầy phong cách nước ngoài, những chuỗi đèn nhỏ lấp lánh quán khắp nhà, điểm sáng cả con phố thành ngôi sao rực rỡ nhất trong đêm.

Người nào người nấy ra về rất phấn khởi. Sau khi về đến nhà nghỉ, A Tam hỏi tôi: “Địch, cậu thấy đêm nay, có thể để tôi và Valeria ngủ cùng một phòng được không?”. Cái tên này, còn dám gọi cả tên thân mật ra nữa.

“Đừng có mơ!”, tôi trợn trừng mắt nhìn cậu ta. Cậu ta vẫn muốn biện bạch thanh minh, rằng đó là một phòng bên trong có hai chiếc giường riêng biệt, nhưng tôi đeo tai nghe một cách dứt khoát không thèm đáp lời cậu ta. Lúc sau nghĩ lại, tôi rất khó hiểu, cậu ta hỏi tôi chuyện này để làm gì vậy?

Về đến khu nhà nghỉ, chúng tôi vẫn chưa muốn ngủ nên lại đi dạo xung quanh khu vực này. Phía sau phòng nghỉ là một bãi cát cao hơn mặt nước biển, trên đó trồng những cây cọ và cây dừa. Nước biển bị ngăn cách bên dưới bởi những bức tường đá thấp xây chồng lên nhau. Một cây cầu sắt nhỏ nhô ra mặt nước,

dẫn thẳng đến cầu phao nổi lênh bênh. Có một vài chiếc ghế ngồi bãi biển đặt sẵn trên cầu phao, xung quanh bốn góc có đèn cây.

Mấy người chúng tôi ngồi trên ghế trò chuyện với nhau. Trong lúc các cô gái hăng say kể về chuyện bói toán của lũ bạn trong lớp học đa văn hóa, tôi vô tình vặn đầu, trông thấy phía sau mấy bãi đất bồi nhỏ ở đằng xa, xuất hiện khoảng đất liền rộng lớn, ở khoảng không phía trên khu vực đất liền đó, từ một màu đen sì được các vì sao chiếu sáng lấp lánh, trong chớp mắt đã đổi thành màu tím sẫm một cách kì dị.

Cảnh tượng đó chỉ xảy ra trong nháy mắt, tôi còn chưa kịp gọi mọi người đến nhìn, thì nó đã biến mất rồi.

Lúc về phòng nghỉ ngơi, cô nàng Mập Lùn vẫn cười ngây ngô rất vô tư, thoát nhìn đây chính là nửa kia định mệnh mà ông trời an bài cho A Tam rồi. Sau cả ngày được vui chơi thỏa thích, thái độ của Valeria đối với chúng tôi rõ ràng đã gần gũi hơn, cô ấy vẫy tay thân mật nói: “Chúc ngủ ngon!”.

A Tam bắt đầu mạnh miệng nói: “Người đẹp, hãy nói một câu tiếng Nga đi”.

Valeria nở nụ cười xinh tươi, rất thoải mái tự nhiên nói thêm một câu: “Spokoynoy nochi (Спокойной ночи)!”⁸.

⁸ *Chúc ngủ ngon tiếng Nga.*

A Tam mặt mày hớn hở, để lộ ra lúm đồng tiền đen sì vốn không dễ nhìn thấy. Cậu ta dùng tiếng Ấn Độ nói liên tiếp vài lần: “Shubh Ratri⁹, Shubh Ratri, Wo Ai Ni¹⁰. Cái tên này nói đến cuối còn chêm vào câu tiếng Trung tôi dạy cho cậu ta, mức độ mặt

dày vô sỉ quả là khiến người ta tức đến lộn ruột mất, nhưng chủ yếu là, đó chỉ là cách gieo vãi mà thôi.

⁹ *Chúc ngủ ngon tiếng Ấn Độ.*

¹⁰ *Anh yêu em tiếng Trung Quốc.*

A Tam nói được một nửa, khi ấy cô nàng Mập Lùn đã bước vào trong phòng và thò đầu ra ngoài cửa sổ, hân hoan vẫy bàn tay ụ thịt của cô ấy và nói: “Eda alor!”, tôi đoán đó là ngôn ngữ của bộ tộc cô ấy.

Tôi vội vàng lớn tiếng nói: “Ivy, câu tiếng Trung ban nãy A Tam nói với cậu...”, tên A Tam liền bất chấp mọi thứ nhét thẳng bàn tay vào mồm tôi, cười gượng gạo lôi tôi vào trong phòng. Tôi nghe thấy cô nàng Mập Lùn nói: “Ha ha, Summit cậu ấy đáng yêu quá!”. Trong lòng tôi thậm cảm thấy đắc ý, mặc dù tôi chưa diễn đạt hết ý “A Tam nói với cậu rằng ‘I love you’”, nhưng xem ra bây giờ tôi đã thành công rồi.

Sau khi vào trong phòng, tôi bỏ bàn tay thối của cậu ta ra khỏi mồm mình. Tôi nắm cổ tay cậu ta giơ ngược lên trên và nhìn, đây chính là bàn tay trái mà cậu ta hay dùng để chùi mông. Tôi tóm lấy chiếc gối ôm ở đầu giường, đánh liên tiếp cậu ta bằng trận mưa gối.

Náo loạn một lúc xong chúng tôi lần lượt đi tắm rửa. Lúc trong phòng tắm, tôi nghĩ lại chuyện liên quan đến những ảo tưởng mà ban nãy chưa kịp hỏi cậu ta. Tôi quấn khăn tắm bước ra ngoài, vừa định mở mồm hỏi, thì trông thấy cậu ta không mặc gì ngồi trên giường xem tivi, đầu tóc vẫn còn nhỏ nước tong tong. Tôi hét lên: “Summit, cậu mau mặc đồ lót vào cho tôi!”. Kể từ khi xảy ra chuyện về linh hồn hợp hoan lần trước, lối sống

sinh hoạt trong phòng của cậu bạn người Ấn Độ ngày càng không có chừng mực, khiến tôi đau đầu đến phát rồ.

Sau khi A Tam miễn cưỡng khó chịu lấy khăn che chỗ nhạy cảm lại, tôi nói với cậu ta: “Phải rồi, chiều nay cậu có trông thấy cái gì bất thường trong lúc chụp ảnh ở cột mốc cực Nam không?”

“Có, đó là ở thị trấn nhỏ này có rất nhiều cô gái là người châu Á như chúng ta, chẳng những vậy tôi đoán họ đều là người Trung Quốc. Họ cầm máy ảnh DSLR (máy ảnh phản xạ ống kính đơn kỹ thuật số) đi khắp nơi để chụp ảnh”, cậu ấy vừa nói vừa cười khì khì.

“Không còn gì khác nữa ư”, tôi mất hết kiên nhẫn.

“Nếu cậu nói bất thường về chuyện đó, thì tôi không thấy gì, tôi không giống cậu, nhàn rồi chẳng có việc gì làm cứ nhìn chăm chăm vào cái hẻm không người, cứ như thể sẽ có một cô gái nude toàn tập chạy ra từ trong đó vậy”.

Lúc này đang nói đến chuyện nghiêm túc, tôi chẳng có tâm trí nào để đùa với cậu ta: “Còn buổi tối thì sao? Giống như vừa nãy lúc chúng ta ngồi tán gẫu trên cầu phao đó”.

“Ban nãy hình như có máy bay bay qua, tôi trông thấy tín hiệu nhấp nháy trên trời chỗ đằng xa”. Cậu ấy nhìn tôi có chút lo lắng, có lẽ nghĩ rằng tôi bị bệnh. Theo ý của cậu ta, không thể nào có chuyện chúng tôi cứ đi đến đâu, là ở đó lại xảy ra những chuyện thần bí.

Tôi gạt mạnh bàn tay đang có ý định xoa lên đầu tôi của cậu ta, quát lên: “Bỏ ra! Tôi đang rất nghiêm túc”. Và rồi tôi kể lại với cậu ta toàn bộ sự việc xảy ra vào buổi chiều bên cột đá, về đám thanh niên gây náo loạn và sự xuất hiện đột ngột của đất liền, cùng với hình ảnh đất liền ban nãy lại hiện ra, ngoài ra còn cảnh tượng bầu trời biến thành màu tím sẫm. Tôi nói với A Tam: “Tôi

muốn điều tra xem ở thị trấn nhỏ này có điều gì bí mật, hoặc những chuyện tai nạn trên biển”.

Tôi và cậu ấy cùng lấy giấy chứng nhận thẻ cảnh sát trong ba lô ra, cái này là Millea đưa cho chúng tôi lần trước trong vụ án kiểm tra quỹ nhập thân, chúng tôi dự kiến hôm sau sẽ đến sở cảnh sát để tìm hiểu thông tin.

Lúc đi ngủ buổi tối, có lẽ do vừa nãy ngồi trò chuyện trên cầu phao có uống chút rượu, nên tôi cảm thấy hơi đau đầu âm ỉ. Nhưng cuối cùng vẫn chìm vào giấc mơ trước khi tiếng ngáy của A Tam cất lên.

Trong giấc mơ, người đàn ông mặc bộ quần áo trắng có khả năng kéo dài thời gian xuất hiện trước mắt tôi, nhưng bóng dáng cứ mập mờ lúc gần lúc xa, toàn bộ hình ảnh xước trắng giống như màn hình tivi cũ. Hình ảnh vừa chuyển đi, tôi thấy mình đang đứng dưới vị trí người quan sát bên trong một căn phòng rộng lớn chứa đầy hộp thủy tinh. Kỳ lạ là, dường như có thanh âm của tiếng khóc lóc đau khổ cùng cực vang lên trong phòng, văng vẳng bên tai, liên tục không ngừng. Tôi lần theo hướng phát ra âm thanh, phát hiện ra đó chẳng qua là một điều xì gà đặt trưng bày bên trong hộp thủy tinh.

Điều xì gà đó đã được hút qua rồi, nhưng lúc này không rõ vì sao, bên trong hộp thủy tinh vốn rất khô ráo, mà màu sắc từ trong ra ngoài đang dần dần đậm hơn, giống như bị nước ngấm vậy. Chuyện càng quái dị hơn xảy ra là, đầu thuốc của điều xì gà bắt đầu lóe lên ánh sáng đỏ, lúc sáng lúc tối. Không có tàn thuốc rơi ra, không có khói thuốc bay lên, độ dài của điều thuốc cũng chẳng thấy ngắn đi.

Lúc tôi đang say sưa quan sát nó, từ trong bóng tối ngay trước mặt tôi, “cách” - tiếng mở cửa cất lên, tiếp đó là tiếng bước chân đi giày da đang chậm chậm tiến lại gần. Tôi thấy có chút lo lắng,

không biết trong bóng tối dày đặc phía đằng trước liệu có con quái vật nào nhảy ra không.

Một tiếng “xịch!”, đèn chiếu phía trên hộp kính trưng bày bỗng nhiên bật sáng, một khu vực nhỏ trong đây liền sáng rõ như ban ngày. Cùng lúc đó, ánh lửa trên điều xì gà cũng lụi tắt. Tôi trông thấy bóng dáng người đang lại gần kia, bước đến vùng nửa sáng nửa tối dưới ánh đèn, lại chính là khuôn mặt của Millea. Tôi bịt chặt miệng nhìn anh ta, có vẻ như anh ấy không hề biết đến sự tồn tại của tôi, khi ấy tôi mới nhận ra rằng, đứng dưới ánh đèn nhưng tôi không có bóng phản chiếu.

Khóe miệng Millea hiện lên một nụ cười, tôi không hiểu ý nghĩa của nụ cười đó cho lắm. Trong nháy mắt, toàn bộ đèn hắt sáng trong phòng trưng bày đều được bật lên, trên trần nhà vang lên một tiếng nổ.

Tôi mở to mắt ra nhìn. Trong bóng tối đen sì như mực, một đốm sáng nhỏ li ti màu xanh lá cây báo tôi biết rằng, điện thoại của tôi đã được sạc đầy pin. Tôi đã trở về khu nhà nghỉ, bây giờ đang là cuối tuần, mấy người bạn tôi lái xe đến đảo Key West chơi. Vậy tất cả mọi thứ khi này tôi nhìn thấy là cảnh trong mơ thôi ư?

Lúc tôi nhớ lại tiếng nổ làm đình tai nhức óc vừa rồi, một âm thanh không hề kém tiếng sấm kinh thiên động địa trên trời như trong tưởng tượng của tôi, từ ô cửa nhỏ trên cánh cửa hắt lên màu tím lấp lánh. Âm thanh như thế vang lên liên tục sáu, bảy lần, điệu bộ như muốn xé toạc cả bầu trời. Summit nằm bên cạnh tôi vẫn ngủ say như con lợn chết, gần như tiếng sấm chẳng thể khoan nổi vào tai cậu ta vậy.

Ngoài cửa không có tiếng mưa rơi, có vẻ như đó chỉ là tiếng sấm báo hiệu trước. Nhưng không có lý do gì lại âm âm đến thế, hơn nữa lại kéo dài liên tục như vậy. Tôi mở máy điện thoại, giờ mới

là 4 giờ 30 phút sáng. Tôi vút bỏ hết tất cả ý định nằm ngủ tiếp, ngã lưng vào gối, ngồi bần thần đến tận sáng.

Sáng sớm, chúng tôi đến phòng ăn của khu nhà nghỉ để ăn sáng miễn phí đã bao gồm trong chi phí thuê phòng. Hai cô gái mặt mày hớn hở vui tươi mở phần bản đồ truy cập wifi miễn phí, nghiên cứu lịch trình vui chơi trong ngày hôm nay. Bên ngoài ánh nắng mặt trời còn chói gắt hơn cả hôm qua, bầu trời trong xanh không một gợn mây, chứ đừng nói đến là tiếng sấm nổ. Mấy cô gái kia, và cả cái tên biến thái đang cố gắng tìm mọi cách dựa dẫm vào người Valeria, chẳng ai có vẻ như bị mất ngủ. Bọn họ từ đầu đến cuối đều không nhắc gì đến chuyện tiếng sấm đêm qua.

Lẽ nào chỉ có mình tôi nghe thấy?

Ăn xong bữa sáng, tôi lái xe chở các cô gái ra bưu điện gửi bưu thiếp. Tôi nói với họ: “Mình và Summit chạy loanh quanh khu này một lúc, khi nào các cậu gửi xong thì gọi điện cho bọn mình”. Hai cô gái vui vẻ đồng ý. Cho đến bây giờ tôi vẫn suy đoán, lý do vì sao A Tam đối xử với tôi rất ôn hòa, dễ bảo, và có một nguyên nhân chắc chắn là trước mặt mọi người tôi luôn gọi đúng tên thật của cậu ta, hơn nữa không bao giờ bóc mẽ điểm yếu của cậu ta, điều này cũng coi như là giữ thể diện cho cậu ta.

Tôi kéo A Tam đến trụ sở cảnh sát duy nhất trên thị trấn. Văn phòng trụ sở cảnh sát rất nhỏ, nhìn hơi xập xệ có vẻ do thiếu quỹ đóng góp xây dựng, thậm chí chỗ đất này còn bị nhà hàng sát vách chiếm mất một ít.

Nghe nói cảnh sát trưởng ở quận này từng được nhận rất nhiều huy chương và bằng khen trong việc có thành tích giúp dân nhiều lợi ích tại chính địa phương nơi mình ở, mà hiện giờ chúng tôi đang ở địa bàn khác, chẳng những vậy giấy chứng nhận còn là giả mạo. Tôi và A Tam cũng hơi mất tinh thần khi bước chân đến đây, nhưng đến khi trông thấy nhân viên lễ tân

là một sĩ quan thực tập rất trẻ trung, thì A Tam đã lấy lại sự tự tin.

Lý do A Tam yêu cầu muốn xem các tài liệu vụ án: ở quận Broward phát hiện thấy một người tâm thần bị nghi là mất tích, nên lần theo đầu mối đến đây, xem có thể phá vỡ một trường hợp lừa gạt buôn bán người trái phép không. Cái lý do gì mà điều treo họng ra, tôi thấy nét mặt của sĩ quan thực tập thoáng lộ vẻ nghi hoặc, lo sợ sẽ có sai sót.

Cậu nhân viên cảnh sát trẻ tuổi tên Todt hỏi chúng tôi: “Vậy các anh muốn kiểm tra vụ án đại khái ở khoảng thời gian nào? Anh biết đấy, có một vài năm do ảnh hưởng từ những sự kiện của năm đó nên một số hồ sơ vụ án bị mất hết rồi”. Thật may tôi là người chăm chỉ học bài trước khi đi du lịch, nên biết được vào những năm 1980 của thế kỷ trước, quần đảo này đã từng trải qua cuộc chiến đấu nhỏ để được tự do, đặt tên là Nước Cộng hòa Conch.

A Tam bắt đầu làm cho tôi thấy bẽ mặt: “Chúng tôi muốn tìm vụ án trước những năm 60”. Cái tên đàn này rất cuộc có não không vậy, ai rảnh đâu mà đi tìm hiểu những vụ mất tích trước năm 60 cơ chứ. Tôi càng nghĩ càng muốn tìm bác sĩ để bổ đầu cậu ta ra.

Một tia sáng chợt lóe lên trong đầu tôi, trong cái khó ló cái khôn, tôi nói: “À là thế này. Vốn dĩ chúng tôi đến để tìm hiểu một số vụ án liên quan đến người mất tích, nhưng chúng tôi còn có một mục đích là muốn tìm những vụ án điển hình cũ hơn, vì giáo sư của chúng tôi yêu cầu viết luận văn. Tôi là cảnh sát thực tập của trường học viện cảnh sát, còn đây là anh Summit - người phụ đạo cho tôi”.

Tóm lại sau một hồi quanh co, cậu cảnh sát trẻ tuổi cũng chịu phối hợp, cho phép chúng tôi mở một số hộp lưu trữ tài liệu hồ sơ. Cho đến lúc này tôi mới thở phào nhẹ nhõm. Nếu cậu cảnh

sát kia mà nói: “Ơ! Tôi cũng là thực tập sinh nè, cậu học ở trường nào vậy?”, hoặc là “Ồ! Chúng ta là đồng môn đấy, cái cậu vừa nhắc đến là bài tập của giáo sư nào vậy?”. Lúc đó tôi chỉ có thể đào lỗ mà chui xuống thôi.

Cuối cùng, chúng tôi tìm thấy một bản tường trình vụ án về cơ bản phù hợp với những gì tôi mơ thấy. Đó là câu chuyện về nhóm người Cuba đầu tiên vượt biên vào năm 1950. Chính vì sự dẫn dắt của họ, nên ngày càng có nhiều người vượt biên theo phong trào, cuối cùng dẫn đến cao trào vào những năm 70, 80 của thế kỷ trước.

Hồ sơ vụ án ghi chép lại hồi đó có một nhóm nhỏ dân di cư, chủ yếu toàn là nam thanh nữ tú, trong đêm tối ngồi trên một con thuyền nhỏ, rồi xuống thuyền bơi bắt đầu từ đường biên giới lãnh thổ Cuba để đi về phía Bắc đến nước Mỹ. Máy chục người bơi theo một hướng trên biển cả mênh mông, người thì kiệt sức không thể tiếp tục chống cự nên dần dần chìm xuống, người thì biến thành mồi cho cá mập do bị miếng gỗ rác trôi nổi làm bị thương. Tóm lại, số người đồng hành mỗi ngày một ít đi, những người còn lại bắt đầu đoàn kết với nhau hơn, trong số họ có hai người buộc mảnh gỗ vào phía sau lưng bằng dây thừng, để nghỉ ngơi lấy sức. Có người vác theo số lương thực có hạn, có người lại vác xì gà đặc sản Cuba, dùng giấy da bò bọc lại và nhét trong hộp sắt, đợi sau khi lên bờ sẽ đem xì gà đi bán, kiếm được chút tiền để sinh tồn.

Khi ấy “Thế chiến II” vừa kết thúc, mặc dù trên lãnh thổ Hoa Kỳ không có chiến loạn, nhưng ở vào giai đoạn phát triển tốc độ cao sau phục hồi của thời kỳ Đại suy thoái, chiến tranh lạnh giữa Mỹ và Liên Xô đang cần rất nhiều nguồn lực lao động để phát triển kinh tế, do đó việc quản lý dân di cư vượt biên không chặt chẽ nghiêm ngặt cho lắm, có thể nói là mắt nhắm mắt mở, cho dù xét từ tình hình chung phía bên kia có nằm trong danh sách đen của việc phong tỏa kinh tế đi chăng nữa. Khoảng một, hai tháng trước khi vụ án này xảy ra, có một sĩ quan chiến thắng trên

chiến trường hải ngoại đã trở thành người đứng đầu lực lượng bảo vệ bờ biển. Ông ta là một người tương đối cực đoan, đột nhiên phát lệnh bắt giữ người vượt biên trái phép trong chính nhiệm kỳ của mình.

Nhóm người lén vượt biên đầy tuyệt vọng kia bị đội cảnh sát biển tuần tra nghiêm ngặt phát hiện ra. Khi đó sĩ quan chỉ cho họ một lựa chọn duy nhất, là bơi trở về quê hương của mình. Đến lúc này lộ trình đã đi được hơn một nửa, những người sức cùng lực kiệt kia nếu phải bơi trở lại, sẽ chẳng thắc mắc gì là chỉ có một con đường chết. Đầu tiên họ cầu xin sự thương tình, sau đó chuyển sang đối kháng. Trong cuộc xung đột này, có một cô gái tên Bessa dẫn theo chồng mình là Roberto tách khỏi những người đồng hành kia, tiếp tục bơi về phía vùng đất trong tưởng tượng. Sau khi người chồng không còn khả năng chống đỡ, cuối cùng Bessa cũng đến được bờ bên kia. Sau này cô ấy được biết nhóm người đồng hành với mình bị cảnh sát biển buộc đá cho chìm xuống dưới đáy biển sâu.

Vụ án này do chính cô ấy báo cáo và tường thuật lại. Vì cô ấy viết bằng tiếng Tây Ban Nha, nên có một bản dịch tiếng Anh đóng sẵn và kẹp cùng trong đó, bị hai “sĩ quan cảnh sát” là chúng tôi đọc được. Trong hồ sơ vụ án, cô ấy khiêu cáo tên sĩ quan kia mất hết nhân tính, xâm phạm nhân quyền.

Cô ấy luôn hối hận vì bản thân tự tách rời bạn đồng hành, đến một ngày không chịu đựng nổi, cô ấy đã treo cổ tự vẫn ngay trên lãnh thổ nước Mỹ.

Cô ấy chính là người đem theo xì gà Cuba, sau này những người nhập cư là thương nhân vùng Nam Mỹ vì muốn tưởng nhớ đến cô nên đã thu thập điếu xì gà còn lại và trưng bày trong bảo tàng văn hóa lịch sử địa phương. Cái này là do sĩ quan cảnh sát trẻ tuổi kia nói cho chúng tôi biết, quả không hổ danh là cảnh sát khu vực thắng cảnh du lịch.

Chúng tôi cảm ơn cậu cảnh sát trẻ tuổi, sau đó vội vàng tìm đến viện bảo tàng theo sự chỉ dẫn của cậu ấy. Viện bảo tàng vừa mới mở cửa, đã có một nhóm khách đầu tiên tập trung trước khu vực bán vé, chính là hai chúng tôi - một người Trung Quốc và một người Ấn Độ. Trong giây phút tôi bước chân vào bên trong phòng triển lãm, cả người tôi đều sững lại. Đây chính là cảnh tượng trong giấc mơ của tôi đêm qua, là giấc mơ về điệu xì gà khóc lóc thảm thương.

Tôi dám dùng số tiền lớn để đánh cược rằng, ngoài cảnh tượng đêm qua mơ thấy, trước đó tôi chưa hề đến nơi này bao giờ. Tôi tìm ra chính xác vị trí đặt điệu xì gà, khiến A Tam hú vía một phen. Hướng xếp đặt của nó không có gì thay đổi, nhưng màu sắc hình như bị ảm. Mặc dù trên điệu xì gà không phát ra ánh sáng đốm lửa, nhưng tôi bắt đầu nghi ngờ, cảnh tượng đêm qua là thật. Ý của tôi là, linh hồn của tôi đã đến đây rồi.

Vậy hình ảnh đất liền đó phải giải thích thế nào? Lúc tôi thì thầm trao đổi với A Tam, con người ngây ngô như cậu ta lại một lần nữa đưa ra câu trả lời mà tôi không ngờ tới.

Cậu ấy nói: “Nếu tôi là một người trong nhóm vượt biên đó, lúc tôi đang ra sức để bơi, chắc chắn sẽ xuất hiện ảo giác ở trong đầu, nghĩ rằng bờ bên kia đang ở ngay trước mắt không xa, chỉ cần kiên trì thêm chút nữa sẽ tới. Đây chính là tự tăng sức mạnh và động viên bản thân”. Cậu ta nói vậy quả thực cũng hợp tình hợp lý. Ảo giác về hình ảnh đất liền, chính là điều kỳ vọng trong ý nghĩ của con người.

Theo lý mà nói, hàm lượng muối trong nước biển cao như vậy, vong linh của một số người vượt biên kia đáng nhẽ phải bị trấn giữ lại ở dưới nước. Đúng lúc chúng tôi đang mải mê nói chuyện, viên cảnh sát trẻ tuổi tên Todt kia, một tay giữ chặt mũ cảnh sát trên đầu, một tay còn lại cầm vào khẩu súng lục đeo ở chỗ thắt lưng chạy xông vào. Không lẽ nào cậu ta phát hiện ra thân phận của bọn tôi nên muốn bắt người sao?

Sau khi trông thấy bọn tôi, cậu ta nở nụ cười sáng khoái, thở hổn hển nói: “Cảm tạ Thượng đế, đúng là các cậu đang ở đây. Xin hỏi bây giờ các cậu có tiện không? Nhân viên chỗ chúng tôi đang có chút lo lắng, muốn nhờ các cậu giúp đỡ”.

“Chuyện gì vậy?”, tôi hỏi.

Hôm qua có sáu thanh niên thuê moto lướt sóng, nhưng đến hôm nay chưa thấy quay về. Cho đến nửa tiếng trước, lực lượng bảo vệ bờ biển dùng máy bay trực thăng mới tìm được sáu chiếc moto lướt sóng”. Cuối cùng Todt cũng thở chậm lại.

“Đi về hướng Cuba ư?”, tôi cảm thấy khẩn trương, vì hôm qua tôi vừa trông thấy họ vui chơi ở cột mốc điểm cực Nam xong. A Tam cũng bắt đầu có chút lo lắng, cậu ấy cũng mới nghe tôi kể về chuyện này hôm trước, nhưng lúc đó cậu ta cho rằng tôi đa nghi quá.

“Không phải. Vì ban đầu phía cảnh sát cũng tiến hành tìm kiếm về hướng đó, nhưng không thu hoạch được gì. Moto lướt sóng vốn là phương tiện giao thông đường thủy chỉ trong khoảng cách gần, nếu lái đi xa trong thời gian dài, động cơ máy nóng quá sẽ tự động dừng lại không hoạt động nữa”. Cậu ấy dừng lại, hình như bản thân cậu ấy cũng cảm thấy khó tin, “địa điểm cuối cùng tìm thấy, là chỗ nước cạn trong vịnh ở trên đảo, phía sau khu du lịch vịnh Ibis”. Đó chính là khu du lịch bốn người chúng tôi đang ở, là chỗ đêm qua tôi gặp ảo giác một lần nữa.

Ba người chúng tôi ngồi trên xe cảnh sát, đi về phía khu du lịch. Tôi nhớ ra thời gian đậu xe của tôi sắp hết, tôi nhờ cậu ta chở tôi đi lấy xe trước. Cậu ta vừa cười vừa nói: “Chỉ có vài đồng nghiệp đều đang ở hiện trường hoặc đi điều tra vụ án rồi, hôm nay sẽ chẳng có ai viết đơn phạt cho cậu đâu”.

Trên đường đi qua chỗ tôi đậu xe, tôi cố tình nhìn xem công chúa Bạch Tuyết già của chúng tôi. Tôi để ý thấy có một nam thanh niên đang lén lút đi rẽ vào trong con hẻm nhỏ, sau đó

dừng lại cúi đầu bấm điện thoại. Tôi trông thấy góc nghiêng khuôn mặt của anh ta, vô cùng giống khuôn mặt của Millea.

Có điều A Tam dù thế nào cũng không tin vào câu chuyện này. Cậu ta nói đừng nghi ngờ Millea nữa. Tối qua Millea mới gọi điện cho chúng tôi. Anh ta nói anh ta sẽ đi Tennessee vài ngày, không tiện sử dụng điện thoại, có chuyện gì thì để lại tin nhắn trong hộp thư thoại là được rồi.

Đến khu nhà nghỉ, các cảnh sát đã vạch ra cảnh giới tuyến¹¹ ngay bên rìa vịnh trông y như thật. Chuông điện thoại vang lên, là Valeria gọi đến, hỏi chúng tôi đang ở đâu. Cô ấy và Ivy vừa đi mua sắm ở cửa hàng nhỏ đối diện bưu điện xong. Tôi để họ đi trước, tôi nói: “Lúc bọn mình đi trên đường, có chiếc xe đạp mất phanh đâm vào tường, bọn mình giúp đưa người bị thương vào viện”. A Tam hỏi tôi là ai gọi điện đến, tôi nói đó là cô nàng Mập Lùn.

¹¹ Khu vực cảnh sát cấm vào.

Lúc này Todt quay trở lại sau khi trao đổi xong với bên lực lượng bảo vệ bờ biển, nói với chúng tôi: “Tìm được bốn thanh niên, bọn họ đều ở bãi cát chỗ trung tâm. Bây giờ còn hai người nữa vẫn mất tích”.

Rất nhanh chóng, chúng tôi nhìn thấy bốn thanh niên vẫn còn đang hoảng sợ thất thần kia, họ ngồi trong xe dưới sự bảo vệ của lực lượng cảnh sát. Bọn họ choàng khăn bông, toàn thân run lẩy bẩy. Tôi cố chú ý quan sát, phát hiện thấy trong ánh mắt một cô gái đã lạc mất đi thần thái.

Không khó để nghĩ ra rằng, những chuyện này do chính sự oán hận của những hồn ma vượt biên kia báo thù gây ra. Vấn đề ở đây là, tại sao sau bao nhiêu năm kể từ khi xảy ra chuyện, họ

mới nghĩ đến việc báo thù? Tôi và A Tam bước qua một bên, trao đổi một vài vấn đề tính khả năng, nhưng đều là những chuyện xung quanh về nhóm người vượt biên. Tất cả những vụ án cũ trong đồn cảnh sát (mấy năm gần đây tạo dựng được tiếng tăm du lịch nên vấn đề trị an trên đảo rất hiệu quả), điều xì gà trong giấc mơ của tôi và cái tôi tận mắt nhìn thấy trong viện bảo tàng, đều đưa đến cùng một hướng.

Nếu nước biển có thành phần muối cao như vậy có thể trấn giữ được linh hồn chết dưới nước, vậy thì nhất định là Bessa đang quấy phá rồi. Hồi đó chỉ có một mình cô ấy lên bờ, sau đó lại tự sát. Oán hận càng ngày càng nhiều, như vậy cũng chẳng có gì là lạ.

Chúng tôi tìm đến Todt lúc này đang an ủi gia đình người bị nạn, phụ giúp cậu ta xử lý một số chuyện. Tôi hỏi cậu ấy những người vượt biên vô danh năm xưa được chôn cất ở đâu? A Tam đứng hình mất vài phút, rồi đột nhiên hỏi Todt: “Tôi muốn xem danh sách của sáu người thanh niên kia, đầy đủ tên tuổi”.

Todt đưa danh sách cho A Tam, sau đó quay ra phía tôi, nhún nhún vai nói: “Tôi nghĩ các cậu phải làm vài vòng quanh đảo này rồi chứ, làm gì có chỗ nào nhiều đất trống để mà chôn xác chết. Đối với một số cư dân an táng cố định, chúng tôi sắp xếp đưa họ vào nghĩa trang trên đảo Key Largo, nhưng với những người vượt biên vô danh, nhất là nhóm người di cư năm xưa, chúng tôi đều trực tiếp hỏa táng”.

Phương pháp tàn bạo đơn giản nhất để siêu độ vong hồn chính là hỏa thiêu họ, nhưng rõ ràng Bessa đã được hỏa táng rồi, vậy... lẽ nào không phải là bà ta?

Đúng lúc tôi đang bắt đầu cảm thấy dao động tư tưởng, A Tam bỗng hét lên một tiếng. Tôi vội vàng quay ra nhìn. Cậu ta chỉ vào danh sách mà Todt vừa đưa cho tôi xem. Cậu ta nói: “Cậu nhìn xem này, Armstrong và Padrik, hai cái tên này đi trùng với tên

hai người bị mất tích chưa tìm thấy ngoài biển, trùng hợp quá cơ”. Cậu ta giở một tấm ảnh trong album ảnh điện thoại di động ra, cái tên này quả thật lấu cá, nhân lúc người ta không để ý đã lén chụp lại những tài liệu cơ mật lại.

Đó là thứ tôi vừa mới xem qua, liên quan đến vụ án nhóm người vượt biên. Trên bảng biểu tư liệu của vụ án, tiểu đội cảnh sát biển trực tiếp phụ trách vụ án của Bessa, là hai thuộc hạ phụ trách thi hành của sĩ quan mặt sắt Morrison, lần lượt có tên là Armstrong và Padrik. Đến nước này thì, không cần phải nghi ngờ gì nữa, vụ án này chắc chắn có liên quan đến vụ nhóm người vượt biên năm xưa.

Sau đó chúng tôi dùng thân phận là cảnh sát thực tập để tìm được cha mẹ của hai thanh niên mất tích, sau một hồi tra hỏi được biết, họ vốn dĩ chẳng có quan hệ gì với hai viên phó cảnh sát biển năm xưa. Vài năm gần đây bố mẹ họ chuyển về đây để sống nốt quãng đời còn lại an hưởng tuổi già, bọn họ chỉ là nhân dịp mùa du lịch thì đến thăm bố mẹ và nghỉ ngơi vài ngày. Bà Padrik vì quá đau buồn nên đã ngã bệnh và đưa vào viện rồi.

Chúng tôi an ủi hai đôi vợ chồng thêm một lúc, nói với họ rằng cảnh sát sẽ tiếp tục tìm kiếm các con họ, nhưng để nhằm mục đích an toàn, yêu cầu họ tạm thời không nên đi ra biển. Tôi lo sợ những oán hận kia sẽ cố gắng tìm mọi cách để giết chết những người dính líu đến cái tên đó.

Hay nói là, di vật của người chết liệu có sót lại linh hồn của họ bám theo hay không? Thứ đầu tiên tôi nghĩ đến chính là điều xì gà khóc lóc đau khổ kia.

“Nhưng đó là viện bảo tàng, mỗi tủ mỗi quầy trưng bày đều có báo động đó! Hơn nữa bây giờ chúng ta vẫn đang mang danh cảnh sát thực tập!”, A Tam nói với tôi đầy vẻ kích động, lại không thể không ghìm âm lượng của cậu ta thấp xuống một chút.

“Chúng ta đâu phải là cảnh sát thật sự, chúng ta là người diệt quỷ. Tôi đã trông thấy điều xì gà kêu khóc ở trong mơ rồi. Sáng nay chúng ta đến cái viện bảo tàng quái quỷ đó, toàn bộ cảnh tượng giống y hệt những gì tôi nằm mơ”, tôi cũng rất kích động, nên cố gằm gừ nhỏ tiếng.

Cậu ta sững sờ đứng nguyên một chỗ: “Cậu nói, giấc mơ đêm qua...”.

“Nếu không, mẹ kiếp tôi làm sao biết được điều xì gà đó đặt ở chỗ quái quỷ nào chứ! Mau đi thôi”. Tôi tức giận nói, rồi quay đầu bỏ đi.

Tôi nói với Todt chúng tôi có chút chuyện cần phải xử lý trước, chưa chắc đã quay lại sớm. Tôi cùng A Tam vội vàng quay trở lại viện bảo tàng. Trong sảnh bây giờ đã có thêm một, hai chục người tham quan, đang thích thú ngắm nghía những kỷ vật xưa cũ. Bây giờ mà nói với nhân viên làm việc rằng cần lấy vật triển lãm này đem đi tiêu hủy, nghe chừng thật quá lộ bịch và quá phi lý. Thế nên chúng tôi cất huy hiệu cảnh sát giả đi, tôi lấy khăn trùm đầu từ trong ba lô che lên mặt, A Tam còn tiện hơn, cậu ấy chỉ cần kéo cái cái mớ tóc như đồng mỳ tôm thẳng từ trên đầu xuống, chuẩn kiểu tóc của một Scene thuần chủng, còn tôi trang điểm thêm vài nét vẽ trên mặt để không ai nhận ra chúng tôi.

Chúng tôi tự ý đi thẳng vào trong, mở vỡ kính lấy chiếc hộp trưng bày trước sự hoảng hốt, giật mình của mọi người, rồi dùng khăn giấy bọc điều xì gà lại, nhét vào trong ngực rồi khệnh khạng bỏ đi. Tiếng còi báo động vang lên.

Chúng tôi biết rõ lực lượng cảnh sát đang ở đâu, nên cũng chẳng cần quá gấp gáp, sau khi rẽ vào một ngõ nhỏ, chúng tôi thay áo chui đầu, giấu kỹ khăn trùm đầu xong mới quay trở lại phố lớn. Muốn lấy bật lửa để châm điều xì gà ầm kia quả đúng là ý nghĩ

viển vông, chúng tôi đang lo lắng băn khoăn, trước mắt xuất hiện một luồng ánh sáng.

Phía trước chúng tôi có một biển hiệu to tướng viết là: Pollo (tiếng Tây Ban Nha: thịt gà). Một lò quay khổng lồ đang phả ra hơi nóng ngay trước mặt chúng tôi, từng con gà được vặt sạch lông bị xiên trên lò quay đang hưởng thụ xông hơi, để lộ ra cơ thịt và lớp da màu đồng thối.

Tôi gọi với vào trong cửa hàng : “Ông chủ, có đồ chín ăn được ngay không ? Tôi mua một con!”.

“Có, có hết rồi đây, các cậu vào trong ngồi trước đi”, tôi bước vào trong quán ngồi xuống, trong lúc đợi chủ quán bung một thịt gà và khay đĩa lên, tôi quay ra A Tam đang đứng ngoài cửa ra dấu tay ám chỉ “OK”, cậu ấy nhanh như cắt, thẳng tay ném miếng xì gà bọc trong khăn giấy vào lò nướng gà. Ai chà, các thực khách tiếp theo có thể được thưởng thức gà nướng tẩm thêm hương vị mới.

A Tam bước vào quán liền ngồi xuống và định dùng tay không bốc thịt gà, tôi gạt tay cậu ấy ra, nhét cái bao tay ni lông vào tay cậu ta “cậu đi bao tay vào đi”. Cậu ta nói: “Lúc mới quảng miếng xì gà vào lò, nó bốc lên ngọn lửa màu xanh”.

Vẫn chưa ăn hết thịt gà, chúng tôi trông thấy Todt đi nhanh qua trước cửa hàng, rõ ràng là cậu ấy đang đi về phía viện bảo tàng. Chúng tôi ăn uống nhồm nhoàm như những con hổ đói, thanh toán xong chúng tôi tính đi ngược lại hướng của Todt. Nào ngờ vừa ra khỏi cửa, một giọng nói quen thuộc hô lên: “Nè! Hai anh cảnh sát!”.

Chúng tôi nghĩ thầm thôi như tiêu rồi, anh ta vốn dĩ đang ở viện bảo tàng lau kính, xem ra có vẻ không phải là chuyện nghiêm chỉnh rồi. Cậu ấy mồ hôi nhễ nhại chạy đến trước mặt chúng tôi: “Các cậu không để lại số điện thoại, làm tôi chạy tới chạy lui

kiếm các cậu. Phải rồi, có tin tốt đây, hai thanh niên kia cuối cùng đã tìm thấy rồi!”.

“Chúng tôi, chúng tôi nghe thấy phía viện bảo tàng có tiếng báo động...”. A Tam và cậu ấy tranh nhau nói, bởi A Tam đang muốn thanh minh, nhưng nghe đến đây, A Tam lập tức đổi giọng, gấp gáp hỏi: “Sao cơ? Tìm được hai người kia rồi sao?”.

“Mặc kệ chuyện của viện bảo tàng đi, cái báo động đều đó cứ thỉnh thoảng lại hổng kêu báo động giả. Hai người kia vừa được máy bay trực thăng vớt lên ở dưới biển, bây giờ đang nằm trong viện để kiểm tra rồi”. Xem ra Todt có vẻ rất vui, rốt cuộc cuối cùng cũng không có gì nguy hiểm, nhưng áp a áp úng, hình như có chuyện gì đó muốn nói mà không biết mở lời như thế nào.

“Sao vậy?”, tôi hỏi.

“Cũng không phải chuyện gì to tát... chỉ là, chỉ là hai thanh niên kia, họ luôn miệng nói rằng mình được... được thiên thần cứu vớt ở giữa biển. Thanh niên trẻ bây giờ lại có đức tin sùng đạo như vậy, cũng coi như là hiếm có”. Trong lòng Todt cuối cùng đã trút được gánh nặng, còn nói ra mấy câu đùa nhạt nhưng có lẽ cậu ấy quên mất rằng, bản thân mình cũng đang là thanh niên trẻ.

Tôi không có ý định hỏi thêm gì từ phía cậu ấy, nhìn dáng bộ là biết cậu ấy không có niềm tin về lĩnh vực này. Hai chúng tôi đi theo cậu ấy đến bệnh viện. Hai thanh niên trẻ có tên lần lượt là Arms và Padrik, đang được truyền glucose để bổ sung dưỡng chất, họ đã trải qua một ngày không được ăn uống gì rồi.

A Tam biết rõ, đuổi cảnh sát địa phương đi ra ngoài đường như không phải hay ho cho lắm. Thế là cậu ấy vỗ vai Todt và nói: “Đi thôi, hãy để bạn của tôi nói chuyện với họ, cậu ấy học hai bằng về điều tra tội phạm và tâm lý học. Cậu ấy có thể làm tốt”. Nói xong, A Tam liền kéo Todt đi, dắt ra đến cửa.

Tôi hỏi hai người thanh niên kia: “Nghe sĩ quan cảnh sát nói, hai người được thiên thần cứu sống có phải không?”, nói thực thì bản thân tôi cũng không hoàn toàn tin vào điều này. Tôi và A Tam tiêu hủy diều xì gà không lâu sau, lập tức nhận được tin hai thanh niên được cứu sống, phải nói rằng chúng tôi đã giải phóng được linh hồn oán hận bị vây hãm, sức mạnh kéo hai thanh niên xuống đáy biển bị biến mất, bọn họ có thể tự cứu mình.

Thế nhưng cách nói này cũng không có logic lắm, họ không thể sống sót dưới đáy biển suốt một đêm. Lẽ nào trên đời này thực sự có thiên thần hay sao?

Lúc này, Arms, là một cậu thanh niên có mái tóc xoăn màu khói và đôi mắt màu nâu nói: “Xin các anh hãy tin tôi, chúng tôi không phải nói bừa. Hôm qua chúng tôi đang lái moto lướt sóng dạo chơi, đột nhiên thấy xuất hiện đất liền ngay trước mắt chúng tôi...”, nói đến đây thì cậu ấy dừng lại, có vẻ như đang muốn thăm dò từ sắc thái biểu cảm của tôi, xem tôi có tin vào những lời cậu ta nói hay không.

Tôi gật đầu tán thành, tỏ ý muốn nghe cậu ta nói tiếp.

Arms tiếp tục kể: “Cả nhóm chúng tôi khi ấy thấy rất lạ. Mặc dù chúng tôi biết rõ, hầu hết đó chỉ là ảo ảnh hảo huyền, nhưng chúng tôi vẫn muốn lại gần đó một chút xem thế nào. Đến khi chúng tôi nhận thấy mình đi quá xa, liền ngoái đầu lại nhìn, thì thấy cả hòn đảo, bến đậu ở sau lưng đều biến mất. Chúng tôi nhìn xung quanh một lượt, ngoài ảo ảnh hoang tưởng phía trước ra, còn lại đều là biển cả mênh mông mù mịt.

“Lúc đó chúng tôi vô cùng sợ hãi, bởi vì căn bản không liên lạc được, moto lướt sóng cũng không thể đi quá xa như thế, hơn nữa khi ấy chúng tôi chỉ mới chạy được khoảng hai ba phút. Trong nhóm chúng tôi có hai cô gái, họ bắt đầu sợ hãi khóc lóc. Điện thoại của tôi hoàn toàn mất tín hiệu, không thể định vị

được GPS. Chúng tôi không dám tùy tiện chuyển về hướng nào, ngay cả quay đầu lại cũng không dám”.

“Mấy người chúng tôi đợi khoảng hơn một giờ đồng hồ, trên trời không có máy bay cứu hộ bay qua, còn trên biển thậm chí cũng chẳng có tàu bè nào đi qua cả. Ánh nắng mặt trời chói chang ngay trên đỉnh đầu, gần như hoàn toàn không có dịch chuyển gì hết, cũng có nghĩa là, khả năng phán đoán hướng Đông hướng Tây đều không có”. Dường như lúc đó cậu ấy dừng lại suy nghĩ, trên mặt còn tỏ ra một chút sợ hãi. Cậu ấy cầm cốc nước lên uống.

Đến đây, thanh niên còn lại tên Padrik tiếp lời vào, nhịp điệu nói chuyện của cậu này nhanh hơn nhiều: “Sau đó chúng tôi giống như bị một sức mạnh nào đó kéo lên, rồi ấn xuống biển. Chúng tôi cố gắng vẫy vùng trong nước, nhưng hoàn toàn không phải là đối thủ, đến khi tôi cảm thấy gần như nghẹt thở, thì lại được kéo lên. Lúc này, cả trời đất như biến thành một màu đen sì chỉ trong chớp mắt, ngay chính vị trí của mặt trời ban này, đã đổi thành mặt trăng màu đỏ sẫm. Ngay dưới ánh sáng chiếu rọi của mặt trăng đỏ, tôi trông thấy các bạn đồng hành của mình và mấy chiếc moto lướt sóng đã không còn nữa. Chỉ còn lại tôi và Marvin (Marvin Arms).

“Lúc chúng tôi lại rơi xuống mặt nước lần nữa, tôi biết rõ rằng, lần này là chết chắc rồi. Quả nhiên đúng như vậy, khi tôi cảm nhận được toàn bộ không khí bên trong phổi đang bị dồn nén từng chút một, thì sức mạnh kia vẫn khăng khăng ấn chặt lấy chúng tôi. Thế nhưng, kỳ tích lại xuất hiện. Vào lúc tôi có cảm giác ý thức bắt đầu bị phân tán, nước biển tanh mặn mà đang liên tục đổ vào cổ họng, gần như từ bỏ sức chống cự buông xuôi mọi thứ. Tôi trông thấy một tia ánh sáng trắng vô cùng rực rỡ, xuyên qua màn nước tối đen, sau đó tôi thấy mình có thể thở lại được, trong cổ họng hình như chưa hề nuốt qua vị đắng chát của nước biển.

Tôi trông thấy dưới vầng ánh sáng đó, một bóng dáng quay ngược phía ánh sáng đang nâng hai tay, nhắc chúng tôi từ dưới biển lên. Khi đó ý thức của tôi còn hơi mơ hồ, thậm chí còn cho rằng bản thân mình đã chết, và đang ở vào tình trạng chuyển tiếp sang thế giới bên kia. Khuôn mặt người đó ngược phía ánh sáng, nên tôi không nhìn thấy rõ diện mạo trông ra sao, nhưng đến khi ngoái lại thấy mình đã cách xa mặt nước biển rồi, tôi mới nhìn được rõ, lúc ánh sáng trắng từ trên rọi xuống, phản chiếu lên mặt nước biển, liền xuất hiện hình bóng đôi cánh đen sì to khổng lồ!”. Vừa nói, cậu ấy vừa duỗi tay ra, cố gắng rải rộng sang hai bên, “Đây chỉ là độ dài của một bên cánh”. Trong ánh mắt của Arms, chứa đầy sự tán đồng.

Sau khi nghe cậu ấy trình bày xong, tôi gật đầu, thể hiện sự tin tưởng của mình, sau đó lẳng lặng rời khỏi phòng. Tôi lập tức liên tưởng đến lúc ngồi trong xe trông thấy Millea đang đi trong con hẻm nhỏ, nhưng hai thanh niên đó nói là người mặc quần áo trắng, lại khiến tôi không thể không nghĩ đến người đàn ông mặc bộ quần áo trắng hôm nọ, cùng với những lời anh ta nói với tôi.

Chương 9

Ánh sáng thần thánh

Không hiểu vì sao, mỗi khi nhớ đến Millea, những lời nói của người đàn ông áo trắng lại vang lên trong đầu tôi. Thậm chí còn có một ý nghĩ rất đáng sợ đột nhiên bật ra trong lòng tôi là: Linh hồn của những người vượt biên kia là do chính bản thân chúng tôi tự gán ép, tất cả những cái này đều là thủ đoạn lừa bịp của Millea, đích thân anh ta dìm hai thanh niên kia xuống biển, rồi lại đóng giả làm thiên thần cứu vớt họ lên. Nhưng tại sao anh ta phải làm vậy? Điều này tôi không hiểu lắm.

Tuy nhiên có một điều tôi rất rõ đó là, khi chúng tôi đã nghĩ như vậy, chúng tôi tỏ rằng, chúng tôi đã coi Millea là một con ác quỷ.

A Tam biết nói đến chuyện này cần có thời gian và không gian riêng tư, nên cũng không hỏi tôi ngay tại chỗ. Tôi nói với Todt: “Tôi đã an ủi hai cậu bạn đó, tinh thần của họ giờ ổn định hơn rồi. Dù gì trước mắt là không có thương vong nào, không có nguy hiểm gì cũng làm mọi người đều vui mừng yên tâm rồi, vậy tôi và sĩ quan Summit đi trước. Can thiệp nhiều quá vào chuyện ở đây cũng không phải là việc tốt”. Todt khách sáo tiễn chúng tôi ra đến cổng bệnh viện.

Tiêu rồi, nhìn bầu trời đã là gần hoàng hôn. Tôi vội vàng gọi điện cho hai cô bạn, đầu bên kia rõ ràng có sự không hài lòng, vậy là tôi đành phải nói tối nay sẽ mời họ ăn một bữa ở nhà hàng nổi tiếng nhất trên đảo - Oyster Bar, lúc đó họ mới chuyển giận thành vui.

Oyster Bar là một căn nhà gỗ hai tầng được dựng lên từ những cột gỗ, nằm nhô ra bãi biển, bên cạnh là bến đậu du thuyền. Nữ nhân viên phục vụ nhiệt tình giới thiệu với chúng tôi món hào chiên và món cá ngừ sấy đặc trưng, đột nhiên tôi thấy có hào hứng, chọn một cốc trà Long Island Iced Tea. A Tam cũng đòi xem được chọn menu, hỏi tôi loại nào đồ uống nào ngon.

Tôi nói: “Tôi chọn đồ uống ngon nhất tuyệt nhất ở đây”. Cậu ta khịt mũi tỏ ý khinh thường, nói không muốn làm người theo đuôi. Cuối cùng, cậu ta nghiên cứu menu rất lâu, rồi lại xấu hổ chọn một cốc trà Long Island Iced Tea, khiến cô nàng phục vụ trong quán được mỉm cười thích thú.

Sau khi món ăn được mang lên, chúng tôi mới hay rằng món chính được tặng kèm thêm salad, phần ăn đủ cho hai người mà thôi. Tất nhiên phần ăn này chỉ là một đĩa nhỏ đối với công chúa của bộ tộc chúng tôi. Thế nhưng “hắc mỹ nhân” vẫn còn tỏ ra nũng nịu không vừa ý trước mặt nam thần, sau khi nhìn thấy một con côn trùng nhỏ giống như loài bọ rùa bò ra từ đĩa salad, cô ấy liền hét toáng lên, cường điệu hóa đến nỗi văng cả đĩa xuống sàn.

Mặc dù hành động này không thể chiếm được chút ấn tượng tốt nào từ nam thần Ấn Độ, nhưng sự thực chứng minh rằng, sự tồn tại của nó là rất hợp lý. Nhờ tiếng hét đó, đã kéo nữ nhân viên phục vụ nhiệt tình kia và quản lý của bộ phận chạy đến, bọn họ mặt mũi biến sắc nhanh chóng giúp chúng tôi thu dọn đĩa cá ngừ và salad, rồi mang ra phần ăn mới, hơn nữa còn giảm 30% trên hóa đơn, ngoài ra chỉ tính tiền một cốc Long Island Iced Tea.

Việc này gián tiếp giúp đỡ chúng tôi giảm bớt gánh nặng của hầu bao, nên tôi vô cùng cảm kích. Chỉ có điều, lòng biết ơn đó là dành cho con bọ rùa đáng yêu kia. A Tam ghé sát tai tôi thì thào: “Cái đĩa vừa nãy bị con quái vật khổng lồ ăn mất một nửa rồi. Cô ta hơi quá đi mà”.

Tiết mục chen ngang này nhanh chóng trở thành đề tài câu chuyện, nếu như không phải tôi đã ghi chép lại vào nhật ký sau khi về đến nhà nghỉ, thì sẽ quên sạch toàn bộ mất. Cả ngày hôm nay chạy đi chạy lại cũng đủ mệt rồi, trưa mai còn chạy xe đến Miami nữa, chúng tôi nhanh chóng tắt đèn đi ngủ.

Tôi vẫn cho rằng giấc mộng đêm qua chỉ là tình cờ, ai ngờ đêm nay cũng gặp lại giấc mơ khác thường. Trong mơ có rất nhiều hình ảnh lộn xộn, ẩn hiện nhốn nháo, tôi lơ mơ nắm lấy những mảnh vỡ, nhưng cầm vào trong tay lại trượt xuống. Cuối cùng, sau khi tỉnh giấc, tôi không biết nói sao về toàn bộ giấc mơ, nhưng có hai câu nói vẫn rõ mồn một như khắc cốt ghi tâm vậy. Điều hoang đường hơn là, đó rõ ràng là tiếng Trung Quốc.

Tiếng sấm cực Nam đánh tan phe cánh thiên thần, bộ tộc lưu lạc dần tỉnh lại sau ngày tháng tận thế.

Trong bóng tối nhật thực thần linh chọn ra linh hồn hậu duệ, bánh răng gợi ý lăn trong thanh gươm treo.

Tiếng sấm? Bóng tối nhật thực? Chuyện này đúng là tào lao quá đi, nhưng lại có công hiệu thần kỳ giúp thông thoáng lỗ chân lông như thể loại tiểu thuyết huyền ảo mang phong cách nữ tính - da gà của tôi nổi hết cả lên. Tôi chưa nói với A Tam về những điều này, là một người của công chúng, nỗi lòng của một cô gái như thế bị người khác biết được, chẳng phải sẽ cười rưng rưng hay sao?

Thế nhưng do đêm hôm trước mơ thấy chuyện xảy ra trong viện bảo tàng thực sự quá chân thật và quá đỗi lạ kỳ, nên tôi không kiềm chế nổi phải truy cập Wi-fi bắt đầu tìm loạn lên thông tin thời tiết gần đây. Rất kỳ lạ, rõ ràng sáng sớm hôm qua sau khi tỉnh giấc có nghe thấy một vài “tiếng sấm”, nhưng lại chẳng có ai nhắc đến, trong bảng dự báo thời tiết một tuần, hình mặt trời trong mỗi ô vuông đều điểm mức đáng khen ngợi. Tôi chạy đi

dò hỏi vài người xung quanh, mọi người gần như không biết đến chuyện này.

Chẳng nhẽ thực sự do tôi nghĩ quá nhiều, hay là, tiếng sấm đó vốn dĩ chỉ là một phần trong giấc mơ của tôi? Kệ đi, mấy người kia đều dậy hết rồi. A Tam lái xe quanh con đường ngoài cùng của hòn đảo, bắt đầu hành trình trở về.

Không khí lúc về không còn gượng gạo như lúc mới đi, mấy người bạn tôi cười cười nói nói suốt dọc đường. Giữa chặng, chúng tôi ghé trạm xăng nghỉ ngơi một chút, sẵn tiện đổ đầy bình xăng luôn. A Tam vẫy tôi lại và nói: “Địch nè, cậu nhìn đi, Vani kiểu Pháp này uống ngon lắm, cả một cốc to có 2 đô thôi”. Đợi lát nữa tới phiên tôi lái xe, đúng là cũng nên mua thứ gì đó uống để tỉnh táo tinh thần mới được.

Tôi lấy cốc giấy bỏ thêm ít đường, đặt trước máy cà phê rồi nhấn nút. Bên ngoài vang lên tiếng “Két!” thu hút sự chú ý của tôi. Một chiếc xe thể thao Mitsubishi đỏ có thêm cánh gió màu đen, lao ngang qua tầm mắt của tôi như một con ngựa hoang. Trong bầu trời xanh mênh mông rộng lớn phía trên, xuất hiện một chiếc tàu bay căng đầy khí.

Đó chỉ là một mô hình quảng cáo, đang đung đưa phấp phới, kèm theo băng rôn phía sau. Nội dung là sau lễ Tạ ơn, chính là ngày mua sắm điên cuồng Black Friday. Đúng vậy, gần nửa tháng 11 trôi qua rồi, cũng sắp đến lễ Tạ ơn. Xem lại ngày tháng tôi mới chợt nhớ ra, đã qua sinh nhật của tôi rồi. Vậy mà tôi quên mất.

A Tam hỏi tôi đang xúc động chuyện gì đó, tôi mới nói cho cậu ta nghe. Vậy mà cậu ta còn hỏi thêm một cách rất hào hứng: “Ý, rốt cuộc đó là ngày nào vậy? Tôi giúp cậu tra xem đó là cung Hoàng đạo nào”.

“Scorpio (cung Thiên Yết), không cần tra đâu”, tôi cầm cốc cà phê, nhấp một ngụm.

“Ồ, vậy chúng ta đúng là có duyên phận đó. Tôi là cung Pi-se-si (Pisces) nè”. A Tam hớn hờ trả lời. Do vốn từ vựng hạn chế, nên xin lỗi tôi chỉ nghe được một đồng hồ độn. Tôi mở trình duyệt di động UC Browser, để cậu ta tra cứu lại cho tôi xem, sau đó tôi mới tra được là : cung Song Ngư. Kết quả tối hôm đó, tôi tình cờ nhìn thấy người bạn rất thích khoa trương , đăng lên Wechat nội dung uống trà sữa. Trên hộp giấy trà sữa TongYi, in đậm dòng chữ: cung Thiên Yết và cung Song Ngư, đánh nhau nghìn lần vẫn không chán ngán. Ngay lúc đó tôi cảm thấy toàn thân đều không ổn, nhưng đó là chuyện để sau hãy nói.

Khi tôi đang chuẩn bị đóng lại trang web về chòm sao hoàng đạo và thiên văn, tôi chợt nhớ đến những hiện tượng thiên nhiên cũ. Hóa ra vào tháng trước, cũng chính là tháng 10, đầu tháng và cuối tháng đều lần lượt xảy ra nguyệt thực toàn phần và nhật thực một phần. Theo như đồ họa giới thiệu, hai hiện tượng thiên văn xảy ra vào ngày 8 tháng 10 và ngày 24 tháng 10 đã gây ra nhiễu loạn sóng điện từ trên phạm vi toàn cầu. Trong thời gian xảy ra nhật thực một phần, tốc độ suy biến của vết đen Mặt Trời đột nhiên chậm đến 99%.

Điều khiến tôi kinh ngạc nhất là, vào ngày xảy ra nguyệt thực toàn phần, làm cho toàn bộ mặt trăng xuất hiện màu đỏ sẫm. Câu nói “bóng tối nhật thực” tự động hiện ra trong đầu tôi. Lẽ nào hai câu nói vớ vẩn, với cái gọi là “gợi ý” không hề có vẻ đối kia lại là thật?

Hai cô gái hoàn thành xong việc mua đồ ăn, đi vệ sinh, đã có thể lên đường xuất phát. Tôi và A Tam cầm cốc cà phê, đi cùng họ ra chỗ công chúa Bạch Tuyết già. Lúc này tâm trạng tôi rối bời như cuộn len bị con mèo vầy vò.

Kệ đi, về nhà trước đã. Chiếc xe từ từ ra khỏi trạm xăng, lúc chuẩn bị nhập vào trục đường chính, một chiếc ô tô nhãn hiệu Nissan vượt qua ngay trước tầm nhìn, do không có dán màng che, nên có thể thấy rõ bên trong xe như thế nào. Một bên mặt

của người lái chiếc xe đó, rất giống với khuôn mặt hôm qua tôi vô tình nhìn thấy trong con hẻm nhỏ, chính là khuôn mặt của Millea.

Dù tôi cố tin rằng đó chỉ là một người nào đó trông giống Millea, nhưng lần này ngay cả A Tam cũng nhìn thấy, cậu ấy ngồi bên cạnh ghế lái kính ngạc chỉ về phía chiếc xe đang di chuyển khỏi tầm nhìn, và kêu lên: “Millea! Địch, cậu có trông thấy không? Tôi thấy người đó hình như đúng là Millea!”, tôi không trả lời cậu ấy.

Rất lâu sau, cậu ấy mới quay ra xem phản ứng của tôi như thế nào, tôi có thể nhìn được trong tầm mắt. Nhưng vẫn dõi theo cái xe đang chạy phía trước, tôi gật đầu tỏ ý đồng quan điểm: “Phải, tôi cũng nhìn thấy”.

“Nhưng chẳng phải Millea nói anh ấy phải đi...”.

“Tennessee”, tôi bổ sung hoàn chỉnh câu nói: “Hơn nữa còn không tiện nghe điện thoại”.

A Tam ngây thơ còn định gọi điện thoại cho Millea để hỏi rõ vấn đề, nhưng tôi cản lại. Cái tên này đã quên sạch sành sanh những gì chúng tôi bàn luận trước đó. Nhận thấy sự hiện diện của hai cô gái ngồi phía sau, tôi cố tình nói: “Nói không chừng là chúng ta nhìn nhầm thôi”. Sau đó nhanh chóng ngoái đầu lại nhìn hai cô gái phía sau, “À đúng rồi, Valeria, đến lúc nào chúng ta phải nộp lại phân tích quảng cáo thương nghiệp vậy?”.

Câu nói chuyển chủ đề nghe có vẻ hơi sứt sẹo, nhưng lúc đó hai cô gái vẫn đang thao thao bất tuyệt chuyện bói toán nên không để ý lắm. Và rồi chúng tôi lại bắt đầu bàn tán về vị sư huynh đeo kính ở lại trường làm việc, về chuyện về vang trước đây từng chơi bass trong đội âm nhạc của trường.

Tầm giờ trà chiều, chúng tôi về đến tiểu khu. Hai cô gái về đến nhà vẫn tiếp tục nói chuyện và ăn uống. Tôi và A Tam chạy

thăng về nhà, đem thanh gươm của tôi và khẩu súng phun nước của cậu ấy cất lại vào trong cốp xe.

Buổi tối lười nhác không muốn nấu cơm, chúng tôi đến Subway ăn bánh mì sandwich. Cửa hàng bán ngay cạnh nhà, tôi nhét vội tờ 50 đô rồi cùng A Tam ra ngoài, ai biết được rằng nó không nhận tiền có mệnh giá trên 50 đô. Cuối cùng, nhóm hai kẻ đen đũi chúng tôi đành phải ăn McDonald. Tôi không chịu nổi mùi vị nên lại phải than phiền về cái vị khó ăn của nó thêm lần nữa. Để trút bỏ sự chán ngán, tôi học theo A Tam, liên tục đi đến quầy nước miễn phí, uống cho đầy bụng mới ra về.

Tôi và A Tam nói chuyện về Millea. Ấn tượng của tôi về anh ta, mặc dù nghi ngờ càng ngày càng nhiều hơn so với lòng tin, nhưng tôi vẫn muốn biện hộ cho anh ta. Chúng tôi thậm chí còn nghĩ đến khả năng có thể đó là anh em sinh đôi của anh ấy.

Vì nguyên nhân tiếp xúc ban đầu, chúng tôi không thể tránh khỏi việc liên đới anh ấy với chuyện của những thanh niên được giải cứu kia. Lúc trông thấy trên khuôn mặt của A Tam là một dấu chấm hỏi to đùng, tôi mới nhớ ra sau khi sự việc xảy ra mình vẫn chưa nói với A Tam, đó là chuyện hai thanh niên kia kể với tôi. Cuối cùng tôi nói với cậu ấy hai chuyện: một là tôi đã nhìn thấy Millea trong con hẻm nhỏ, hai là tôi cảm giác người mà hai thanh niên đó nhìn thấy cũng chính là Millea.

A Tam nói: “Tôi nghĩ chúng ta nên đợi anh ấy đến giải thích”, tôi gật đầu đồng ý.

Millea đã không muốn chúng tôi gọi điện cho anh ấy, vậy nên chúng tôi đành phải chờ khi nào anh ấy hết “bận” sẽ tìm chúng tôi. Mấy ngày trôi qua với cuộc sống của một du học sinh đơn thuần cũng không tệ chút nào. Tôi còn đăng ký tham gia lễ hội dành cho du học sinh Trung Quốc ở một thành phố phía Bắc. Lúc tôi chuẩn bị nộp tiền có một số điện thoại bí ẩn gọi đến cho tôi, hỏi tôi có biết chiết xuất cây gai không, anh ta sẽ chuẩn bị

cho một ít. Điều này khiến tôi suýt chút nữa từ bỏ ý định tham gia.

Black Friday sắp đến thật rồi. So với ngày độc thân¹² của người Trung Quốc, đây là một “ngày lễ” tuyệt đối chỉ có hơn không có kém, không chỉ có các trang thương mại điện tử “nhảy vọt” về giá, ngay cả các cửa hàng trong trung tâm thương mại đều đồng loạt tung ra các nhãn hiệu với mức giá cao nhất trong ngày này.

¹² (ngày 11 tháng 11 ngày lễ hội mua sắm)

Tối thứ Tư, cô nàng Mập Lùn bắt đầu đánh bom điện thoại của A Tam, hẹn chúng tôi thứ Sáu đến Dolphin Moore càn quét mua hàng. Tuần này, các giáo sư cũng ồ ạt biến hóa thành những người tốt trong giới chuyên ngành, cắt giảm hơn một nửa lượng bài tập. Có khả năng họ cũng đang mong ngóng đi càn quét hàng, nên không muốn chám bài.

A Tam nhìn tôi với bộ mặt đưa đám, tôi buông tay thể hiện vẻ mặt vô tội: “Thực sự không liên quan đến tôi, tôi không hề lấy số điện thoại của cậu cho cô nàng Mập Lùn. Có điều, cậu thấy đấy, chúng ta đã đi du lịch cùng nhau, việc biết số điện thoại cũng chỉ là chuyện sớm hay muộn thôi mà”. Dứt lời, tôi phát hiện hình như có chút bại lộ mặc dù mình đã hết sức che giấu.

A Tam lắc đầu: “Không phải chuyện đó. Chẳng nhẽ mấy cái đồ chúng ta vừa chuyển xuống, bây giờ lại chuyển lên sao?”. Có vậy mà cũng phải làm ra vẻ đau khổ, liệu tôi có nên đưa cậu ta đến gặp bác sĩ không ?

Sáng thứ Năm, hai cô gái nhận thấy thời gian quay về của hai chúng tôi có vẻ không giống nhau, nên quyết định tự lái xe đi trước. Khoảng bốn, năm giờ chiều, chúng tôi đã làm xong

sandwich tự chế và cánh gà chiên, xuất phát đi đến Dolphin Moore.

Đại quân cần quét hàng hóa đã xuất trận, trên đường cao tốc bắt đầu tắc nghẽn phương tiện giao thông. Chúng tôi đến Dolphin Moore là vừa đúng năm giờ ba mươi chiều. Bãi đỗ xe đã chật kín, trước mấy cái cổng của trung tâm mua sắm bắt đầu tập trung lại thành biển người. Lúc chúng tôi xuống xe, trông thấy có người nhấc chiếc vali có bánh xe đa hướng cỡ 34 inch ra khỏi cốp xe, lại có người nhét túi du lịch trống không bên trong ba lô. Nếu năm hiển thị trên lịch lùi lại là hai năm trước, tôi sẽ nghĩ rằng Ngày tận thế đã đến thật rồi.

Hôm nay trung tâm thương mại đóng cửa ban ngày, chập tối sáu giờ ba mươi phút mới bắt đầu mở, bán hàng suốt đêm, giảm giá điên cuồng. Tôi nghi ngờ đội bảo vệ ở cửa lúc này đã đổi thành lực lượng vệ sĩ chuyên nghiệp tại các buổi biểu diễn. Trên trung tâm thương mại có một chiếc đồng hồ khổng lồ, đến khi kim phút chỉ thẳng lên trời, tiếng nhạc cất lên, cơn đại hồng thủy bắt đầu cuộn cuộn đổ vào các gian hàng, hàng trăm con ma (tóc vàng, mắt biếc, mũi điều hâu) bắt đầu hành quân trong đêm.

A Tam dạo chơi rất vui vẻ, trong chốc lát đã không thấy bóng dáng cậu ta đâu. Thế là tôi đành lang thang một mình. Có một số nhãn hàng nổi tiếng có thể giảm giá lên đến 70% vào tối nay, bình thường tôi cũng không phải là người thích chạy theo hàng hiệu mà cũng cảm thấy rợn rùng.

Lúc gặp lại A Tam, hai tay của tôi đã gập như mỗi rã rời và nặng trĩu, không ngờ có nhiều nhãn hàng nổi tiếng giảm giá đến như vậy, bên trong có hàng loạt các loại quần áo mùa đông như áo len, áo lông vũ... Tổng kết lại, tôi đã bỏ ra 300 đô để đi mua đồ, vậy mà vẫn còn dư lại chút tiền lẻ. Có một đôi giày Nike mà trước đây tôi cứ tiếc tiền không dám mua, nhưng tối nay giảm giá còn chưa đến 50 đô.

Tôi nhìn đồng hồ, đã gần nửa đêm rồi, A Tam còn xách nhiều chiến lợi phẩm hơn tôi, nét mặt vô cùng sung sướng. Chúng tôi đi đến bãi đỗ xe. Sau khi cất xong đồ đạc tôi bảo A Tam gọi điện cho các cô gái. Trong loa, các cô gái nói vẫn còn sớm, họ còn chưa đi hết một phần tư cái trung tâm mua sắm này. Tôi thấy hơi cáu, trong bụng thâm nghĩ bọn con gái đúng là phiền phức.

Vừa lái xe lên đường cao tốc, DJ trên đài phát thanh đang thông báo điểm tin trên toàn thế giới. Ngày Black Friday đã chính thức diễn ra.

Hai chúng tôi về đến nhà trong tình trạng mệt mỏi rã rời, chỉ cởi quần áo rồi đi ngủ luôn, đồ đạc mua về vẫn vút một chỗ. Ngủ một mạch đến trưa hôm sau, chỉ khi bị hai cô gái gọi điện đến và kể là bọn họ đi mua sắm đến tận bốn rưỡi sáng.

Đích thân tôi từng chứng kiến một trải nghiệm chân lý rằng: bất luận hình dáng cao thấp béo gầy xấu đẹp, bất kể là người nước nào đi chẳng nữa, khi con gái nói rằng họ chỉ đi dạo phố thì đều là lừa đảo hết.

Chiều hôm đó, Millea gọi điện đến. Chúng tôi bật loa ngoài, anh ấy hỏi chúng tôi đi du lịch đảo Key West có vui không. Thế nhưng trên thực tế là tôi và A Tam đều nhớ rằng chúng tôi chưa từng khoe với anh ấy về việc chúng tôi có đi chơi ở Key West.

Cuối cùng, A Tam không kìm nổi sự tò mò, cậu ấy hỏi: “Sao anh biết chúng tôi đến Key West?”

“Tôi... tôi thấy trên Wechat của Ngô Địch, cậu ấy đăng ảnh lên mà”, Millea trả lời kiểu ậm ừ.

“Tôi có add nick Wechat của anh sao?”, trong danh sách bạn bè của tôi đâu có cái nào tên Millea.

“Được rồi, các cậu nghe đây, bây giờ không phải là lúc bận tâm về chuyện đó. Tôi đã phát hiện được manh mối rất quan trọng ở

Tennessee, và kéo dài đến tận bang Louisiana. Lúc này tôi rất cần sự giúp đỡ của các cậu. Chiều tối tôi sẽ đến Miami, các cậu cứ ở nhà đợi tôi, OK?”, nghe giọng điệu của Millea có vẻ rất nghiêm túc, rất thành thật.

Hiện tại chỉ có thể như vậy thôi. Suốt cả buổi chiều, hai chúng tôi ngồi trước máy tính, A Tam đang làm cái gì tôi cũng không biết, nhưng tôi không làm được cái gì nên hờn. Cả ngày cứ bồn chồn, bần khoản.

Chập tối, Millea đến tìm chúng tôi. Quần áo của anh ấy toàn bám đầy cát bụi đường xa, đầu tóc rối bù trông như hai ba ngày rồi chưa gội, hơn nữa còn mặc cả cái áo khoác to đùng, kiểu dáng rất giống chiếc áo khoác đen của White mặc hồi đó. Nhìn dáng vẻ của anh ấy không giống như vừa ở đảo Key West về, trừ phi anh ta cố tình đóng giả làm ra vẻ như vậy.

Millea không hỏi chúng tôi câu nào, bất cứ chuyện gì về việc chúng tôi nghi ngờ thân phận của anh ấy. Nghĩ lại cũng đúng, hồi đầu khi anh ấy đứng sau lưng tôi, khẽ gọi đúng tên tiếng Anh của tôi là Leon, suy luận từ điều này, việc anh ấy biết chúng tôi đi Key West cũng chẳng có gì lạ. Không rõ tại vì sao, sau khi nhìn thấy anh ấy, tôi không còn cảm giác nghi ngờ anh ấy nữa.

Đáng lẽ ngày hôm đó tôi phải nhìn thật kỹ người đàn ông có một bên mặt rất giống Millea kia, ở vùng cổ của anh ta có hình xăm “bầu trời xanh” giống của Millea hay không?

Anh ấy nói: “Hiện giờ, chúng tôi đã lần theo dấu vết của con quỷ, mặc dù hành động của nó không lớn, nhưng đã có người diệt quỷ tìm thấy nó... hoặc là dấu vết của bọn chúng, đang đi về phía Tây Nam, và đến bang Louisiana rồi. Cụ thể bọn chúng muốn làm gì, bây giờ chúng tôi vẫn chưa rõ”.

“Anh, hay là những người diệt quỷ khác, đã làm thế nào để phát hiện ra dấu vết của con quỷ? Đến bây giờ chúng tôi vẫn chưa

từng gặp qua, về căn bản sẽ không biết bọn chúng ở đâu, hình dáng như thế nào?”, A Tam nói.

“Lưu huỳnh. Hầu hết ở những chỗ ma quỷ đi qua, dù ít hay nhiều cũng sẽ để lại một ít lưu huỳnh. Bọn chúng sẽ biến thành hình dạng con người, hoặc chiếm giữ thân thể của một người vô tội nào đó. Đa số trong bọn chúng, đều không có con quỷ nào thân thông quảng đại như con lần trước các cậu săn tìm, nhưng tuyệt đối không được đánh giá thấp sức mạnh của chúng”.

Tôi hỏi: “Vậy chúng để lại lưu huỳnh như thế nào?”.

“Sau khi tìm được thân thể để trú ngụ, lưu huỳnh sẽ giảm đi rất nhiều, thậm chí là không có. Trước khi chúng chiếm đoạt thân thể, ở những nơi chúng đi qua sẽ để lại lưu huỳnh. Cái đó để khi nào có cơ hội tôi sẽ từ từ bổ sung cho các cậu, tôi muốn sáng mai các cậu lập tức xuất phát đi Louisiana. Tôi sẽ đến ngay sau các cậu, bây giờ tôi phải đi chuẩn bị trước”.

“Vậy chúng tôi cần chuẩn bị những gì?”, “Chúng tôi ư?”, cả tôi và A Tam đồng thanh hỏi.

“Tìm kiếm một số chú ngữ Latin rồi in chúng ra, hơn nữa hãy cố gắng đem theo nhiều nước muối và nước thánh. Còn những cái khác, các cậu thấy cái nào phù hợp thì mang cái đó, đột nhiên các cậu bảo tôi liệt kê khiến tôi tạm thời chưa nghĩ ra”, nói xong, Millea vội vội vàng vàng đi luôn.

Hai chúng tôi ngơ ngác nhìn nhau, không biết phải làm thế nào, nhưng có một điều có thể chắc chắn là, cái ngày thứ Sáu đen tối này, quả đúng là quá đen, đen đến kinh người.

Mặc dù không rõ trong lòng Millea đang nghĩ gì, nhưng chúng tôi đều biết nếu anh ấy gấp gáp như thế, chắc hẳn là có nguyên do. Cả tôi và A Tam đều thống nhất một điều, bất kể có chuyện gì cứ đi trước rồi tính, bản thân chúng tôi cũng sẽ lưu ý, tự mình

đánh giá việc anh ấy bảo chúng tôi làm là đúng hay sai, sẽ gây ra hậu quả như thế nào.

Sáng thứ Bảy, chúng tôi thu dọn đồ đạc, chuẩn bị xuất phát đến Louisiana. Lúc đi qua khu nghĩa địa, tôi bảo A Tam dừng lại. Chúng tôi sẽ vào nhà thờ ma quỉ xem xét một chút.

Tôi dựa vào trí nhớ của mình, nhanh chóng tìm ra vị trí người đàn ông mặc bộ quần áo trắng xuất hiện ngày hôm đó. Tôi thử quan sát dấu vết của lưu huỳnh trên mặt đất. Kết quả là chẳng thu hoạch được gì. Thời gian cách đây cũng lâu rồi, mà tôi mới nghĩ đến chuyện này, cho dù người đàn ông đó thực sự là ác quỉ, ông ta vẫn có đủ thời gian để xóa sạch dấu vết. Rốt cuộc ông ta là ai?

Tôi lại nhớ đến giấc mơ kia, còn có thêm hai câu nói gợi ý. Đây là một trải nghiệm mà tôi chưa từng trải qua, nó xảy ra ngay trong đêm sau khi tôi gặp ông ấy. Trong lòng tôi lại có nhiều hoài nghi lo lắng không giải thích được. Có khi nào ông ấy thực sự là một thiên thần?

Đây chỉ là phán đoán của riêng tôi. Không tìm thấy dấu vết của lưu huỳnh, chúng tôi tiếp tục bước vào nhà thờ ma quỉ. Lần trước khi rời đi tôi đã cố ý lấy một nhánh cây mềm quấn vài vòng trên then chốt cửa. Hiện trạng cho thấy, ngoài chúng tôi ra, không có ai ra vào nhà thờ nữa. Tôi đẩy cửa bước vào, bức tranh treo trên tường vẫn giống như lần trước.

Chúng tôi quay lại, và lái xe đến đường cao tốc I-95. Millea gửi tin nhắn đến hỏi chúng tôi đã lên đường hay chưa. Trả lời anh ấy xong, vẫn nhắc nhở chúng tôi cố gắng đến sớm trước lúc chập tối. Việc này có thể phải bất chấp bị bắt tốc độ, cùng với rủi ro xe hư hỏng. Rất nhanh sau đó, anh ấy gửi đến mấy đường link, còn là gửi trên Wechat. Tôi kết bạn với anh ấy vào lúc nào vậy nhỉ, tôi thực sự không nhớ rõ, xem ra trước đây tôi đã trách nhầm anh ấy rồi.

Tôi ấn vào mấy đường link tin tức đó, ngoài ra còn thêm mặt bìa báo “New York Times” do anh ấy chụp lại, tôi chợt giật mình hú vía. Chuyện lần này, thực sự gây sốc.

Từ tin tức cho thấy, địa điểm xảy ra chuyện kỳ lạ này là: cảng New Orleans ở Louisiana, sông Mississippi ở cửa vịnh Mexico. Ngay trong tuần này, ở cửa sông Mississippi bỗng dưng nổi lên một cơn gió lốc đen sì. Nó quét qua những vùng gần kề vịnh, và không gây ra tổn thất kinh tế nào. Tuy nhiên đến ngày hôm sau, rất nhiều hộ gia đình thông báo có người mất tích. Chính là một số người khi ấy ở gần bờ hay trên tàu thuyền, đều biến mất không để lại dấu vết gì giống như bị bốc hơi vậy.

US Coastal Guard (đội an ninh bờ biển) của tiểu bang đã lên thuyền tìm kiếm ngay lập tức. Gần như ở mỗi thành phố ven biển khắp nước Mỹ, tại bến cảng cho tàu thuyền dân dụng đều có cổng tránh bão, đội an ninh bờ biển thi thoảng lại tiến hành chặn tàu thuyền trở về ngay tại khu vực cổng tránh bão, để kiểm tra mô hình giấy phép đánh bắt cá và số cá đánh bắt được có hợp pháp hay không.

Lần này ra khơi, quả nhiên phát hiện thấy hai con thuyền đánh cá dân dụng chưa nhổ neo và vẫn lênh đênh trên biển. Trên thuyền không có một ai. Cho đến lúc này, số người mất tích ước tính ít nhất, đã vượt qua con số 22 người.

Nhìn vào con số thương vong, chúng tôi dẹp bỏ tác phong bỡn cợt như mọi khi. Lần này lên đường gấp rút, tôi và A Tam quyết định tiết kiệm cả thời gian đi vệ sinh, dưới việc thông qua các phiếu để đưa ra vũ khí át chủ bài bí mật của chúng tôi - chai nhựa rỗng. A Tam nhìn vào bán kính miệng chai CocaCola mà cậu ấy đang cầm, rồi nhìn sang miệng chai Gatorade mà tôi cầm, nét mặt trông đầy tủi thân.

Giữa đường đổ xăng một lần nhân tiện đổi người lái, chúng tôi mua hai cái xúc xích và hai cốc nước ngọt có ga Big Gulp tại cửa

hàng tiện lợi 7-11. Lúc từ trong xe ra khỏi đất liền lần thứ hai, chúng tôi nhanh tay quăng mấy chai nhựa chỉ còn rỗng đi, cùng với hai cốc nước ngọt chứa đầy chất lỏng như ban đầu.

Theo sự chỉ dẫn của Millea, chúng tôi cố gắng lái xe đến gần Jackson Square ở khu phố Pháp sát với vịnh nơi xảy ra tai nạn. Các nhà nghỉ có chỗ đỗ ô tô nằm trên trục đường chính, suốt cả dọc đường có khoảng mấy chục nhà đều treo biển “Vacancy” (có phòng trống), giá cả thị trường thấp đến bất ngờ. Sau khi nổ ra tin tức kinh khủng này, ngoài một số người tò mò - ví dụ như chúng tôi - hoặc là những kẻ bị mất não, chứ bình thường không có khách du lịch nào lai vãng đến đây cả.

Hiển nhiên, chủ nhà nghỉ cảm thấy vô cùng ngạc nhiên đối với nhóm du khách châu Á như chúng tôi, mặc dù chúng tôi đã xuất trình giấy phép lái xe của bang Florida. Lúc làm thủ tục check-in, tình hình hoàn toàn trái ngược so với lúc trước ở Tampa. Ông chủ chỉ lặng thinh đưa cho chúng tôi hai phòng, nhưng đến khi chúng tôi đề nghị muốn được ở chung một phòng, sắc mặt của ông ấy nhìn chúng tôi giống như chúng tôi đang báng bổ thần linh.

“Đừng có xằng bậy các cậu thanh niên. Ở bang này đó là phạm pháp đấy!”, ông bác chủ nhà nghỉ kích động đến mức đập mạnh ống nghe điện thoại xuống. Chúng tôi phải nói hết lời, cuối cùng mới thuyết phục được ông ấy tin chúng tôi là trai thẳng 100%, khi đó mới đồng ý đưa cho chúng tôi chìa khoá một phòng. Sau khi vào phòng, A Tam cầm điện thoại liên tục tìm kiếm, đến khi biết được thông tin ở bang Louisiana không chấp nhận chuyện yêu đương đồng giới, cậu ấy liền ngoác mồm chửi bới: “Nhìn tôi giống như kiểu người đó hay sao!”.

Chúng tôi gọi điện cho Millea, nói rằng đã đến nơi, và báo cho anh ấy địa chỉ phổ đối diện. Millea chỉ “Ừ” một tiếng, và không đề cập khi nào đến tìm chúng tôi. Chỉ dặn chúng tôi đến các

quán rượu tìm kiếm thông tin, xem có thể gặp gỡ một hai người nào đó quen biết với nạn nhân mất tích.

Đêm tối đã buông xuống, tôi và A Tam đi tản bộ trên khu phố cổ mang đậm màu sắc thực dân. Những thứ còn lưu giữ lại trên phố đều là kiến trúc cổ mang phong cách Pháp và Tây Ban Nha, ngay cả xe cộ cũng không có nhiều. Mấy năm trước, bang Louisiana bị cơn bão Katrina cấp năm tấn công, cảng New Orleans như bị nhấn chìm hoàn toàn. Từ đó về sau, mọi người rất sợ hãi những trận mưa gió bão bùng, dân số tụt xuống nhanh chóng. Hơn nữa số người mất tích lần này có thể nói là sự cố thiệt hại về người nhiều nhất trong mấy năm trở lại đây.

Tôi và A Tam không đi thẳng đến quán rượu để thu thập thông tin như Millea căn dặn. Ngược lại, chúng tôi lái xe đến vùng vịnh. Bởi vì tôi đã nắm được một số manh mối, khiến tôi vô cùng tò mò.

Tôi đã trông thấy người đàn ông đó.

Lúc chúng tôi đi trên phố, một chiếc Cadillac mui trần màu đỏ băng ngang qua ngã tư phía trước, và người đang nắm vô lăng, chính là người đàn ông mặc bộ quần áo màu trắng có khả năng trì hoãn thời gian. Đúng vậy, chính là ông ta. Thậm chí ông ta còn chẳng thay quần áo, tôi vừa nhìn đã nhận ra ông ta ngay lập tức.

Chúng tôi quay lại nhà nghỉ lấy xe chạy với tốc độ như nước rút 100 mét, lúc đổi người lái suýt chút nữa bị va phải cột đèn. A Tam đạp ga lái xe lao về phía bờ biển, không thể kiềm chế bức xúc chửi bới quy định ngu ngốc ở đây là bắt đưa đầu xe vào bên trong trước. Nhìn thái độ của tôi, A Tam có thể sẽ đoán rằng tôi đang bị bọn cho vay nặng lãi truy sát.

Ở đây là cửa sông Mississippi đổ vào biển, một bên là bến tàu câu lạc bộ có rất nhiều du thuyền và ca nô nhỏ đậu bến, phía bên kia là cảng hàng hóa container với chiếc xe cầu không lồ đứng

sùng sững. Cảm giác nhìn vào rất giống những bộ phim bom tấn Hollywood. Chúng tôi dừng xe bên đường quốc lộ, trả phí đậu xe.

Lúc này tôi đột nhiên nhớ đến một câu chuyện trong bộ phim cảnh sát hình sự Hồng Kông, một người đàn ông bị bắt cóc, và bị nhốt trong một chiếc container ở bến cảng, anh ta mất hết liên lạc với bên ngoài, cuối cùng đến lúc gần chết anh ta đã sử dụng khói để thông báo tín hiệu cho cảnh sát.

Một ý nghĩ đáng sợ hiện lên trong đầu tôi: nếu những người mất tích kia đang bị nhốt vào một trong những chiếc container ở đây thì sao? Nhìn cách vận hành của xe cầu, nó sẽ xếp những container kia chồng chất lên nhau thành một đống lớn, những người mất tích bị biến mất ngay trong tầm mắt như sử dụng ma thuật, suy nghĩ này khiến tôi sợ hãi đến mức toát mồ hôi lạnh.

Ít nhất đó cũng là 22 sinh mạng.

Tôi đang thần thờ như người mất hồn, A Tam bất ngờ túm lấy vai tôi. Tôi nhìn theo hướng cậu ấy chỉ, trông thấy một quán rượu tên là Fire Bar ở phía trước, một nam phục vụ valet, đang phục vụ vị khách bước xuống từ chiếc Cadillac mui trần màu đỏ. Chiếc xe này và chiếc xe tôi trông thấy do người đàn ông mặc bộ quần áo trắng điều khiển vừa nãy, cho dù không phải là cùng một chiếc xe nhưng cùng hãng sản xuất, chỉ có điều nó thò ra mui che mưa để che cho khách ngồi bên trong. Vốn dĩ tôi vẫn đang nghi ngờ, đáng lẽ A Tam không biết gì về người đàn ông mặc bộ quần áo trắng kia mới phải.

Nhưng ngay sau đó tôi đã trông thấy rất rõ ràng, người đầu tiên xuống xe đi vào trong quán bar, lại chính là Millea. Tiếp theo, tài xế cũng xuống xe, ông ta quảng chìa khoá xe cho nhân viên valet tự xử lý vụ gửi xe, còn mình rảo bước đi vào trong. Người đó, chính là người đàn ông mặc bộ quần áo trắng mà khi nãy tôi còn tự nghĩ là mình nhìn nhầm.

A Tam sẽ không thể kinh ngạc bằng tôi khi trông thấy cảnh tượng này. Vì vốn dĩ A Tam không biết gì về người đàn ông mặc bộ trắng, và những gì ông ta nói với tôi. Hôm nay hai người họ song song bước vào cùng một nhà hàng. Mà nhà hàng này cách xa chỗ Millea dặn chúng tôi thuê trọ và đến điều tra nghe ngóng.

Chúng tôi từ phía đối diện đường hai làn, nhẹ nhàng bước đến gần quán bar. Đây chỉ là một nhà hàng theo phong cách Nam Mỹ thông thường, ở hành lang bên ngoài quán bar, trang trí từng ngọn lửa cao đang cháy bập bùng bên trong cột kính, mọi người ngồi từ trong ra đến ngoài vỉa hè, dùng bữa, uống rượu và hút thuốc lá. So với “khu phố Pháp”, ở đây gần như theo phong cách phần hoa, vụ án về người mất tích lan rộng khắp toàn quốc, nhưng đối với họ dường như đó cũng chỉ là một chủ đề nói chuyện trong lúc ăn uống mà thôi.

A Tam hỏi: “Vậy bây giờ chúng ta phải làm thế nào?”.

“Hay là chúng ta xông thẳng vào đó, qua chào hỏi họ rồi cùng ngồi xuống uống rượu trò chuyện, cậu thấy thế nào?”, tôi mỉm cười trả lời A Tam, rồi vỗ tay lên đầu cậu ta.

“Tôi biết rồi, vậy chúng ta ngồi đợi ở đây...”, A Tam tự xoa đầu lẩm bẫm.

Chúng tôi ngồi đợi hơn nửa giờ đồng hồ, trong suốt thời gian đó tôi và A Tam quan sát khách khứa ra vào từ phía đối diện bên này, nuốt nước bọt không biết bao nhiêu lần. Cuối cùng, hai người kia cũng bước ra.

Tôi và A Tam trốn đằng sau xe, lo lắng hồi hộp đến mức không chịu được. Tuy bây giờ chúng tôi vẫn chưa biết gì hết, nhưng có thể khẳng định hai người họ đều không phải người bình thường.

Không những không bình thường, thậm chí họ còn mạnh hơn những người bình thường như chúng tôi rất nhiều.

Thiên thần? Hay ác quỷ?

Hai người họ có vẻ như nhìn thấy chúng tôi đang trốn sau xe, nên đi thẳng về phía chúng tôi. Người đàn ông mặc đồ trắng gỗ nhẹ đốt ngón tay lên trên nắp cốp sau xe, và nói: “Ngô Địch, Summit, cùng đi với chúng tôi nào”.

Chúng tôi cảm thấy có chút sợ hãi và từ từ đứng dậy, trông thấy Millea gật đầu với chúng tôi đầy vẻ nghiêm túc, vừa giống như đang ra ám hiệu, vừa giống như khuyên nhủ chúng tôi nên nghe lời của người đàn ông mặc đồ trắng kia.

Millea và người đàn ông kia bước lên trước, lần lượt tóm vào cánh tay của tôi và A Tam. Hành động này khiến tôi cảm thấy khó chịu, nhưng tôi vẫn chưa kịp nghĩ gì, hay nói gì cả, tôi chỉ thấy thế giới xung quanh bỗng chốc nứt toang ra một luồng ánh sáng mạnh mẽ màu trắng, tiếp theo có một thứ giống như chất lỏng chảy ra từ phía sau của tôi. Tôi có thể cảm nhận rõ rệt một cơn choáng váng kéo dài từ tuỷ sống lên đến tận vỏ não.

Ánh sáng trắng đột nhiên vụt tắt, mấy người chúng tôi vẫn giữ nguyên tư thế cũ, nhưng cảnh sắc xung quanh đã biến đổi. Bây giờ chúng tôi đang ở phía bên kia vịnh - trong bến cảng container. Chỗ chúng tôi đang đứng, là lối đi dành cho xe cẩu hàng hóa giữa những bức tường tạo bằng container. Người đàn ông mặc đồ trắng buông cánh tay tôi ra. Tôi quay lại nhìn, thấy ông ta đang nhìn mình mỉm cười.

Tôi tức giận, lớn giọng hỏi bọn họ: “Rốt cuộc hai người là ai! Các người muốn làm gì? Tôi chịu đựng đủ rồi! Tôi và Summit không phải đồ chơi của các người!”. Nếu có thể nhìn thấu mọi thứ, lại có thêm khả năng dịch chuyển tức thời, điều này khiến tôi bỗng nhiên cảm thấy ngày trước khi mình và A Tam lái chiếc xe cà tàng cũ rích chạy đông chạy tây, và còn tự tưởng tượng bản thân là những đại anh hùng “diệt trừ yêu ma, giải cứu thế giới”, đây thực sự là chuyện nực cười nhất từ xưa đến nay.

Millea và người đàn ông mặc đồ trắng không nói câu nào, chỉ lặng lẽ đứng nhìn chúng tôi, biểu cảm mỗi người một vẻ. Millea không thể hiện thái độ gì, nhưng ánh mắt lại hơi né tránh, kiểu lúng túng muốn lấp liếm một cách điển hình. Người đàn ông mặc đồ trắng quan sát chúng tôi, sắc mặt có chút vui tươi.

Rõ ràng A Tam cũng thấy bị chọc tức đến phát cáu: “Đừng có coi tôi và Địch là đồ chơi của các người, hay là những thằng hề đang biểu diễn cho các người xem nữa!”.

“Được! Vậy bây giờ tôi sẽ cho cậu biết”, Millea lạnh lùng nhìn thẳng vào mắt của A Tam, rồi chỉ vào người đàn ông mặc đồ trắng và nói: “Tôi nói ông ta là ác quỷ, cậu có tin không?”.

A Tam trợn tròn mắt kinh ngạc, nhìn sang Millea rồi nhìn người đàn ông kia, lắc đầu. Ngay sau đó, lại gật đầu.

Ánh mắt của tôi cũng đổ dồn về phía người đàn ông mặc đồ trắng, không biết điều Millea vừa nói là thật hay đùa. Nhưng rõ ràng anh ấy đang ở cùng một con ác quỷ, như vậy chẳng phải anh ấy đang tự nói mình cũng là ác quỷ hay sao?

“Không, tôi không phải là ác quỷ”, Millea xuất hiện ngay sau lưng tôi lên tiếng, và rồi đột nhiên, trong câu nói của anh ấy ẩn chứa một chút mặc cảm, “Nhưng tôi không biết... sau này tôi có trở thành như vậy không”.

“Anh không biết, sau này liệu anh có trở thành ác quỷ hay không ư?”, tôi quay người lại, nhìn Millea. Anh ấy không nhìn tôi, mà chỉ cúi đầu. Tôi nói: “Vậy ý của anh là...”, tôi ngỡ ngàng đến mức không khép được mồm, “Anh là một thiên thần...”.

“Millea, ta thấy con nói cho họ nghe những điều này, thì có ý nghĩa gì”, người đàn ông mặc đồ trắng đưa tay lên, “Không chỉ vậy, càng ngày ta càng cảm thấy, mình đã không đoán được con đang cần cái gì, đang muốn làm gì”.

Từ lúc nghe Millea nói người đàn ông cơ bắp kia là một con ác quỷ, A Tam mỗi lần nhìn sang ông ta, là ánh mắt như muốn phun ra lửa, cậu ta tức giận gầm gừ: “Ông không định giới thiệu một chút về bản thân mình với hai thằng hề chúng tôi sao?”.

Người đàn ông kia tươi cười: “Anh bạn trẻ, chú ý ngữ điệu của mình một chút, đối với tôi, chỉ cần một cái hất tay cũng có thể khiến cậu phải chịu đày đoạ khôn cùng. Tất nhiên, vì tôi từ bi nên sẽ không làm như vậy, thế nên cũng mong cậu tiết chế cảm xúc vô cớ của mình. À, đối với đề nghị của cậu, tôi nghĩ là dù xét về tình hay về lý, đáng lẽ phải là lớp con trẻ giới thiệu trước với bậc cha chú chứ”.

“You such a dick!” (Ông là cái đồ chết tiệt), Millea vung tay lên đâm vào không khí, người đàn ông mặc đồ trắng đứng im không động đậy, Millea lập tức bị giữ chặt lại một cách vô cớ, giống hệt tôi lần trước. Đối với động tác này, dù cho tôi và A Tam có ngu dốt đến mấy cũng có thể nhận ra: Millea chính là con trai của người đàn ông đó.

Millea thôi không giãy giụa nữa, kéo hai tay đang giơ lên trên không xuống, lớn tiếng nói: “Được, tôi sẽ bình tĩnh. Leon, Summit, tôi xin giới thiệu với hai người, đây chính là người cha tội ác tày trời không thể tha thứ của tôi - Chúa tể địa ngục Belial!”, ở nửa câu sau, Millea như nghiền chặt răng để nói, xem ra tình phụ tử giữa hai cha con họ không hòa thuận thì phải.

Ma vương Belial như chẳng hề bận tâm đến cảm xúc chuẩn bị trở nên hung hãn của Millea, ông ta vẫn giữ nụ cười hiền từ, nói với tôi và A Tam: “Hai người cũng nghe con trai ta nói rồi, Belial chính là ta. Có điều vì hai người đến từ phương Đông, nên có lẽ hơi lạ lẫm với cái tên của ta, nhưng chỉ là cái tên thôi mà, biết là được rồi. Còn về danh hiệu Chúa tể địa ngục, xem ra con trai ta vẫn có thành kiến không thể nào xóa bỏ đối với cha của nó, các cậu không cần bận tâm quá về điều này”.

Belial từ từ tiến lại gần chúng tôi, khẽ đưa tay lên, lập tức tôi và A Tam giống như bị ai đó túm cổ nhắc bổng lên khỏi mặt đất. Chân chúng tôi đạp loạn giữa khoảng không, và không tìm thấy bất cứ thứ gì để có thể vói vào.

Mức độ siết cổ lúc lỏng lúc chặt, tôi hô hấp lấy hơi liên tục, nhưng vô cùng khó khăn. Tôi cảm giác huyết khí đã bốc lên hết mặt. Tôi tin cảm giác của A Tam cũng chẳng kém gì tôi. Belial chậm rãi từng bước một đến trước mặt tôi, từ tốn nói: “Trước đây ta vẫn luôn suy nghĩ, con trai ta không thích người làm cha như ta, thì sẽ kết giao với loại người thế nào. Lần trước gặp cậu”, ông ta chỉ ngón tay vào tôi, “nói thật ta thấy khá là thất vọng, không ngờ lại là giống nhân loại nhỏ bé như các cậu. Cậu có biết, thứ đồ chơi mà ta thích nhất chính là con người, và đồng thời thứ ta căm ghét nhất cũng chính là con người”.

Ông ta vặn tay một cái, cổ của tôi và A Tam bị hất sang một bên nhanh đến nỗi không kiểm soát nổi, nhìn bằng mắt thấy như sắp bị đứt lìa, chết thảng cẳng đến nơi.

Trong thời khắc ngàn cân treo sợi tóc, ánh sáng trắng tôi từng bắt gặp khi dịch chuyển tức thời ban nãy lại mạnh lên lần nữa. Tôi không đoán được ra nó xuất phát từ đâu, nhưng cổ tôi bỗng chốc được nối lỏng ra, do tác động của trọng lực nên tôi và A Tam ngã thẳng xuống đất. Thế nhưng cảm giác lại nhẹ nhàng uyển chuyển như rơi xuống đồng vải bông, mềm mại ấm áp, chẳng có chút đau đớn nào.

Khi ánh sáng trắng giữa không trung thu lại đến một điểm, tôi ngẩng đầu lên nhìn thấy một bóng dáng xuất hiện ở trên không, đó chính là Millea. Toàn thân anh ấy tỏa ra ánh huỳnh quang nhạt màu trắng toát, dáng vẻ rõ nét từng ly từng tý. Một điều dễ nhận thấy ở bên ngoài chính là hình xăm “bầu trời xanh” trên cổ anh ấy đã biến mất, như chưa từng xuất hiện bao giờ.

Trên mặt đất hiện lên chiếc bóng của Millea được kéo dài do ánh sáng chiếu hắt ra, hơn nữa ở hai bên bả vai của anh ấy, có một cái bóng lớn trải rộng theo chiều ngang, đó là một đôi cánh khổng lồ có độ dài bằng cả một container. Millea đang lơ lửng ở trên không vẫn chưa dang rộng hết cỡ đôi cánh của mình, anh ấy nhắm chặt hai mắt, biểu cảm vô cùng thành kính. Từ đầu tiên bật ra trong đầu tôi là: thiên thần.

Con trai của Chúa tể địa ngục Belial, lại là một thiên thần ư?

Belial cũng đứng dưới mặt đất giống như chúng tôi, lúc này nụ cười của ông ta hơi gượng gạo, cứng nhắc. Ông ta nhìn Millea đang ở trên cao, mãi một hồi lâu mới buông ra một tiếng hừm lạnh tanh từ lỗ mũi.

Hai tay của ông ta chậm chậm buông xuống, rồi đột nhiên bùng nổ ngay trong một tích tắc trước sự bất ngờ đến ngỡ ngàng của chúng tôi, ông ta lao thẳng đến chỗ Millea với tốc độ như một ngôi sao băng vút qua.

Mặt đất thổi bùng lên một cơn sóng nhiệt, tôi và A Tam loạng choạng lùi lại vài bước trong lúc xảy ra sóng va chạm, suýt mất cả thăng bằng. Động tác của Belial quá nhanh, chúng tôi không thể nhìn rõ được động tác của ông ta trong màn đêm, nhưng vẫn có thể thấy rõ ở phía sau ông ta, kéo ra một quỹ đạo dài màu vàng.

Tôi và A Tam trong vai trò là hai kẻ ngây ngô chỉ biết đứng đờ đẫn ra nhìn, đầu óc trống rỗng, không biết nên chạy trốn hay cứ đứng nguyên tại chỗ. Cả hai chúng tôi đều ngẩng đầu cùng một lúc, thấy ngoài ánh sáng trắng phát ra từ phía Millea, còn có ánh sáng vàng cường độ mạnh mẽ hơn đang lan rộng ra theo kiểu bùng nổ từ một chấm tròn nhỏ.

Xem ra Millea và Belial đã bắt đầu giao đấu, vừa nãy tốc độ của Belial quá thần tốc, đáng lẽ là đã thuận lợi, ánh sáng trắng bao trùm quanh Millea va chạm với ánh sáng vàng, sau đó rơi xuống

phía dưới. Millea dừng lại ở tầng container thứ tư, sau đó lại lao vào ánh sáng vàng lần nữa. Hai quang cầu này lập tức rọi sáng màn đêm ở phía trên chúng tôi trông rõ như ban ngày, lúc đầu ánh sáng trắng và ánh sáng vàng ngang tài ngang sức, sau đó ánh sáng vàng chiếm ưu thế hơn, hơi áp đảo ánh sáng trắng.

Hai quang cầu lao đi vun vút trên bầu trời, va chạm dữ dội vào nhau rồi phân tách ra. Khoảng hai ba phút sau, ánh sáng trắng dần ảm đạm bớt, xem ra người con trai không phải đối thủ của người cha. Hình bóng của đôi cánh thu nhỏ lại, nhưng ánh sáng vàng bao phủ phía dưới, lại là một đôi cánh to lớn hơn vẫn lơ lửng trên không, chúng rải rộng cánh võ, gây ra một trận cuồng phong điên dại, thổi thẳng vào mặt tôi và A Tam. Một viên đá vụn bị gió thổi cuốn, gây ra một vết xước không sâu lắm trên mặt bên phải của A Tam.

Ánh sáng trắng xung quanh người Millea đã mất hẳn, anh ấy đang chậm chậm rơi xuống phía dưới. Đúng lúc hai chân chạm đến mặt đất, cả người anh ấy đổ nhào xuống, rồi nôn ra máu tươi. Hóa ra thiên thần - hay ác quỷ - cũng có máu giống như nhân loại, đều có màu đỏ tươi.

Khi ấy Belial cũng thu lại ánh sáng của mình, vũng vàng tiếp đất. Tình trạng của ông ta ổn hơn nhiều so với Millea, có thể nói vốn dĩ ông ta chưa sử dụng hết sức lực, đã dễ dàng hạ gục được con trai mình.

Theo như tưởng tượng của người phàm chúng tôi, những thứ như sức sống của thiên thần, hay ác quỷ trong truyền thuyết nhất định là bất tử. Nếu quả thực như vậy, thì Millea rất đáng thương, sống bao nhiêu lâu vẫn chưa thể cảm hóa được người cha xấu xa. Trong thế giới của người phàm, điều đó đơn giản hơn nhiều, trải qua 20 năm, chỉ cần xét về mặt thể lực không thôi người con trai đã hoàn toàn áp đảo người cha.

Belial không thèm đếm xỉa đến Millea đang lồm cồm bò dậy, ngược lại ông ta đang liếc mắt nhìn chúng tôi. Đôi mắt của ông ta hơi nheo lại, trong nụ cười đó không còn thấy vẻ hiền lành từ bi nữa, mà rất giống lão già thích chạm vào quần váy ngắn của các cô gái đúi to trên xe buýt. Xem ra ấn tượng quả thật rất có ảnh hưởng đến phán đoán của con người.

Millea buông ra vài câu qua kẽ răng, anh ấy nói: “Không ngờ tên tiểu tử thối vẫn còn có mắt, rõ ràng đã tìm được các người...”, đến đây thì anh ấy dừng lại không nói nữa. Hình như chúng tôi lại có chỗ nào khiến anh ấy không vui, kể ra có thể giữ được cái mạng nhỏ này tiếp tục được sống, quả thực còn khó hơn cả lên trời.

Belial từ từ chìa tay về phía chúng tôi, so với người đàn ông có thân thể phát sáng như đèn chiếu LED này, à không, là ác quỷ, chúng tôi chỉ có thể chờ chết mà thôi. Lúc đó, Millea vịn người ngồi dậy cất tiếng cười sảng khoái: “Bao nhiêu năm như vậy, mà ông vẫn bị chôn vùi trong chính thói kiêu ngạo của mình”.

Chúng tôi chưa kịp quay đầu lại nhìn, từ bên tai đã truyền đến một trận âm thanh nghe như tiếng lòng bàn tay vỗ lên mặt nước, bỗng dưng từ đâu sinh ra một sức hút vô cùng mạnh trong không khí, nhưng lại không hề ảnh hưởng đến chúng tôi. Thoắt một cái Belial đã biến mất.

Tôi ngoái đầu trông thấy Millea đang đưa tay lên, vẽ một vòng tròn bên cạnh anh ấy, bên trong còn có thêm vài ký tự hình thù phức tạp, ngay chính giữa chỗ thần bí nhất, là một dấu ấn rất to. “Không kịp giải thích đâu, bây giờ chúng ta nhất định phải đi mau”. Millea đã đứng được dậy, cái gã này, kiểu trọng thương vừa ban nãy có lẽ nào lại là giả vờ?

Tôi cứ nghĩ rằng , mình và A Tam lại bị Millea kéo tay, giống như nhóm ba người đồng tính luyến ái cùng nhau dịch chuyển tức thời đến đâu đó. Ai ngờ anh ấy chỉ như chúng tôi, dùng hai chân

chạy nhanh ra khỏi bến cảng hàng hóa này. Millea gấp gáp nói: “Quý đạo dịch chuyển tức thời có thể bị ông ta phát hiện mất”.

Chúng tôi men theo những chỗ tối không có đèn ở trên vịnh để quay trở lại quán bar, lái xe vòng ra khu phố cổ mới. Công việc nhàm chán này kéo dài chừng nửa tiếng, cho đến khi Millea nhận thấy chúng tôi đã tạm thời an toàn.

Chúng tôi vào một quán Bar Roque Grill phong cách Nhật khá đông đúc trong trung tâm, cả ba ngồi xuống chọn món như khách quen thường xuyên, hòa lẫn vào trong đám đông. Sau khi chọn xong món ăn với nhân viên phục vụ, Millea nói với chúng tôi bằng giọng điệu hết sức ngỡ ngàng: “Hóa ra các cậu là...”, anh ấy ngập ngừng dừng lại, giống như đang tìm một từ ngữ thích hợp để diễn tả. Chúng tôi thấy Millea đã cố kìm nén lại biểu cảm kỳ lạ về sự vui mừng kinh ngạc, nhưng chúng tôi cũng không rõ chuyện gì đang xảy ra nữa.

Thịt xiên nướng và bia Corona đã được bung lên. Tôi thầm nghĩ: “Chẳng có chút gì giống Nhật Bản cả”.

Lúc bắt đầu ăn, chúng tôi lắng nghe Millea lẩm bầm giải thích, mới biết được bản thân chúng tôi có thể chết mà người phạm khác không có được. “Người bình thường sẽ không nhìn thấy thiên thần và ác quỷ, nếu như thấy được hình dạng nguyên bản của chúng tôi, đôi mắt của họ sẽ lập tức bị ánh sáng thần thánh đó thiêu rụi thành hai hốc mắt rất kinh khủng”. Anh ấy còn nói, đối với những cuộc đối thoại giữa các thiên thần, người phạm chỉ nghe thấy tiếng ù ù ở tần suất cao.

Lúc này, A Tam chợt cảm thấy có điều gì đó không đúng, cậu ấy chỉ đầu nhọn của que thịt nướng vào Millea, nhìn anh ta bằng ánh mắt đầy vẻ uy hiếp và nói: “Nếu vậy, lúc vừa nãy là anh muốn thiêu rụi hai mắt của tôi và Dịch sao!”, A Tam nói rất đúng.

“Tất nhiên tôi không muốn làm như vậy, nhưng để việc bảo vệ tính mạng của các cậu lên trên hết, thì đó là lựa chọn bắt buộc rồi”, anh ấy trả lời rất thành thật, “Còn nữa, sự việc không chỉ có như vậy. Ban này cả tôi và Belial đều chưa hiện nguyên hình, nếu không, cuộc chiến giữa chúng tôi còn gây ra tổn thất nặng nề hơn nữa. Chúng tôi chỉ giải phóng một nửa sức mạnh, thế nhưng đối với nhân loại mà nói, đã đủ để gây tổn thương đến thị lực của bọn họ rồi, làm cho họ bất tỉnh”. Nghe thấy Millea khi nhắc đến con người, anh ấy sử dụng hai từ “bọn họ”, mới khiến chúng tôi cảm thấy hơi ngơ ngẩn.

Tôi hỏi: “Tại sao không ảnh hưởng nhiều đến chúng tôi lại khiến các anh kinh ngạc đến vậy? Anh vừa nói một nửa thì dừng lại, tôi muốn biết, rốt cuộc anh coi chúng tôi là gì?”.

“Nephilim” (con trai của Chúa), anh ấy buông ra một từ rất ngắn gọn, “nếu nói theo cách của con người, thì cũng được coi là thiên thần, hoặc gọi là kết tinh giữa ác quỷ và nhân loại, Nephilim được di truyền một vài năng lực từ thế hệ trước, thậm chí có cả ký ức. Nhưng bây giờ xem ra hai cậu cũng không phải. Hai cậu quả thực chỉ là người bình thường, cho nên tôi cũng không biết vì sao lại như vậy”. Millea nói rằng trong hầu hết các trường hợp, anh ấy chỉ cần nhìn là có thể nhận được ra Nephilim.

Millea liên tục xin lỗi vì không nói rõ thân phận là thiên thần của mình. Từ khi anh ấy chính thức công khai, tôi không còn cảm thấy buồn phiền vì trong đầu cứ phân vân rốt cuộc anh ấy là thiên thần hay là ác quỷ nữa.

Anh ấy vô tình sờ lên cổ phía bên phải, đó vốn dĩ là chỗ có hình xăm. A Tam nhắc cho anh ấy biết hình xăm đã biến mất. Millea liền phá lên cười, sau đó hớp một ngụm bia, rồi kêu lên cảm thán. Hóa ra, lúc anh ấy giải phóng sức mạnh thiên đường trong cơ thể, khả năng tự chữa lành từ bên trong cũng được tăng lên, năng lực này của thiên thần nhanh chậm khác nhau. Chính vì thế hình xăm trên cổ cũng tự động được “chữa lành”.

So với lần gặp trước của hai cha con, sức mạnh của Millea đã tăng lên rất nhiều. Đây cũng là lí do tại sao Belial lại đánh giá thấp khả năng tự chữa lành của Millea, và bị con trai đoán được.

Millea thấy trong nhà hàng có đặt một chiếc gương lớn màu trà nhằm mở rộng không gian thị lực, ngồi chờ dẫn ra nhìn. Sau khi tỉnh táo lại tinh thần, anh ấy cười gượng: “Tôi còn nhớ, đôi cánh thực sự của tôi lần trước, chính là lúc tôi va chạm với ông ta. Tôi vẫn luôn che đậy đi sức mạnh thiên thần của mình. Vì nếu tôi sử dụng nó sẽ rất dễ bị phát hiện”. Anh ấy chỉ vào cổ của mình, “Vì vậy tôi xăm lên đây để nhắc nhở bản thân không nên tùy tiện sử dụng sức mạnh này. Lần đó tôi gặp một bậc thầy xăm hình đến từ Nhật Bản, tôi đã bảo ông ấy xăm cho tôi ký tự tiếng Nhật mang ý nghĩa “bầu trời xanh”. Tôi vốn là một thiên thần, nên bẩm sinh đã thích cảm giác được bay lượn”. Tôi nói cho anh ấy biết, trong hai chữ ở hình xăm đó chỉ lệch một chữ là tên nghệ danh của một nữ diễn viên ngành phim người lớn đã giải nghệ ở đất nước mặt trời mọc, Millea liền hoảng hốt lo sợ. Khiến chúng tôi không nhìn được cười.

“Vậy ngày trước anh in đoạn tin nhắn vào đầu chúng tôi, sau đó lại biến nó thành những ký tự linh tinh. Còn nữa, anh đã biết tên của tôi...”. Cho đến tận bây giờ tôi mới nói ra được những nghi ngờ trong lòng.

Millea cười “khì khì”: “Xin lỗi, ngày trước tôi không biết phải giải thích thế nào. Động đến sức mạnh phải cân nhắc cách sử dụng càng ít càng tốt, để các thiên thần và ác quỷ đều không nhận ra được, hơn nữa tôi cũng không sử dụng thường xuyên”, anh ấy tỏ vẻ mặt vô tội, như đang cố thuyết phục chúng tôi rằng anh ấy chưa từng lục lọi chuyện riêng tư của chúng tôi. Haizz, cái gã này cũng khả nghi lắm.

A Tam nhạy bén để ý thấy chủ đề câu chuyện đang bị rẽ sang hướng khác. Cậu ấy hỏi: “Anh vẫn chưa trả lời, tôi và Địch nếu như không phải là Nephilim, vậy chúng tôi là cái gì?”.

“Tôi cũng chưa rõ...”, anh ấy rúc đầu vào khuỷu tay. Tôi và A Tam dù sao vẫn còn đầy đủ chân tay, cũng không muốn đi sâu tìm hiểu nhiều như vậy, chẳng mấy chốc đã ăn hết tất cả chỗ thịt nướng còn lại trên đĩa. Để thể hiện sức khỏe của mình, sau khi rửa sạch cốc bia, tôi nấc một hơi thật sâu.

Thời gian đã là rạng sáng, chúng tôi lái xe lòng vòng một lúc, sau đó đỗ xe bên ngoài hai khu phố rồi trở về nhà nghỉ. Lúc đi ngang qua vùng vịnh, tôi thấy trên mặt đất toàn mảnh kính vỡ, cảnh sát đã phong tỏa phạm vi cảnh giới, tôi ngẩng đầu lên nhìn, thấy toàn bộ cửa sổ và tủ kính gần cảng hàng hóa đều vỡ tan tành. Có hai chiếc xe cứu hộ dán slogan “Tôi không thể chết” đang nhấp nháy đèn báo trong khu vực cảnh giới.

“Cái này bị vỡ do lúc các anh đánh nhau ư?”, A Tam kinh ngạc vỗ tay lên trên cửa xe.

Millea nhẹ nhàng giải thích: “Không phải, đó là sau khi chúng tôi giải phóng sức mạnh, sóng âm thanh lúc nói chuyện đã gây nứt vỡ”. Tôi với anh bạn đồng hành của mình lú lẫm không nói nên lời, thậm chí tai của mình đúng là quá tốt. Tôi đưa ngón út vào lỗ tai dụi dụi, thôi xong! Hóa ra đã mấy ngày rồi tôi không ngoáy ráy tai.

Về đến nhà nghỉ, tôi và A Tam tranh nhau đi tắm, xà phòng trơn suýt chút nữa làm bọn tôi ngã nhào xuống đất. Cả buổi tối Millea chỉ ngồi trên ghế sofa mở mắt trừng trừng, làm cho tôi và A Tam đều ngủ không ngon giấc. Sau đó tôi mới biết một bí mật lớn kinh thiên động địa, thì ra buổi tối thiên thần không cần giấc ngủ.

Hôm sau tôi soi mình trong gương, hai quầng mắt thâm đen khiến tôi giật mình hết hồn. Tôi hỏi Millea tiếp theo phải làm gì. Anh ấy suy nghĩ một lúc, rồi nói: “Tôi cũng không biết”. Tôi và A Tam ngậm hiểu liền chộp lấy gối đầu đập anh ta. Cái tên này ngồi suốt cả tối trên sofa, rốt cuộc anh ta đã làm cái gì vậy.

Đột nhiên tôi nhớ đến một chuyện rất quan trọng, thế là tôi liền nói cho hai người họ biết, liên quan đến chuyện lần đầu tiên tôi gặp Belial ở nhà thờ ma quỷ, “Lần trước sau khi gặp ông ta, không hiểu tại vì sao, trong hai ngày liên tục tôi luôn nằm mơ thấy những chuyện kỳ quái”. Tôi kể lại chuyện nhìn thấy Millea ở viện bảo tàng trong giấc mơ, cùng với chuyện về hai câu nói gợi ý trong mơ đó cho Millea.

Tôi còn lo lắng trình độ tiếng Anh của mình không đủ, đến khi dịch ra sợ không trôi chảy thoát ý, nhưng may sao họ đều hiểu được. Cả Millea và A Tam đều rất ngỡ ngàng, nhưng người ngạc nhiên nhất lại là tôi, vì Millea nói với chúng tôi một chuyện.

Anh ấy có một người anh trai song sinh, tên Ferrero, và anh ta đang ở cùng Belial, hai bọn họ làm cuộc nổi loạn từ trên thiên đường.

Millea cảm thấy người tôi gặp hôm đó chính là Ferrero. Cảnh tượng tôi nhìn thấy trong mơ, chắc chắn là thật. Anh ấy nhấn mạnh lần nữa, khi đó anh ấy đang ở Tennessee. Cho đến tận bây giờ, chúng tôi đã tuyệt đối tin tưởng anh ấy không nghi ngờ điều gì.

Anh ấy cảm thấy có thể giải thích một chút với chúng tôi về câu nói gợi ý, nhưng chuyện khẩn cấp nhất hiện nay là tôi và A Tam phải mau chóng về nhà thi cuối kỳ.

Millea quyết định cùng trở về với chúng tôi. Từ đầu tới cuối anh ấy vẫn mập mờ cảm giác, Belial mà tôi gặp lần đầu đó, lại thêm nhà thờ ma quỷ có bức tranh đẫm máu, nhất định vẫn còn thứ gì đó quan trọng mà chúng tôi chưa khai thác được.

Suốt đường về chúng tôi đều hồi tưởng lại về thứ chúng tôi vừa nói qua, dường như luôn có cảm giác đã quen biết nhau từ trước. Tôi vắt óc suy nghĩ. Hóa ra, mấu chốt của vấn đề nằm ở cái tên của anh trai Millea. Bỗng nhiên tôi cảm thấy rất muốn ăn socola của hãng Ferrero Rocher.

Đài radio phát một đoạn nhạc rock nhẹ mở đầu, nghe giống như trào lưu phổ biến những năm 1980. Millea vừa nghe liền cảm thấy phấn chấn, anh ấy ngồi phía sau vỗ tay lên đùi tạo ra tiết tấu, khúc nhạc này đúng là rất hay, tôi cũng cảm thấy thích. Tôi hỏi anh người chim có cánh ngồi phía sau rằng: “Bài hát này tên là gì?”. Millea ngâm nga hát theo, kết thúc đoạn điệp khúc thứ nhất mới trả lời tôi với vẻ mặt thỏa mãn: “Là Can’t Fight This Feeling của Reo Speedwagon (Không thể chiến thắng cảm giác đó)”.

Millea đang hăng hái tràn trề sau khi nghe xong bài hát còn đề nghị: “Để tôi lái xe cho, hai cậu ngồi sau ngủ một giấc đi. Tôi sẽ tạo cho các cậu một giấc mơ, để các cậu hiểu thêm một chút về quá khứ của tôi”.

Chúng tôi chuyển xuống ngồi phía sau, anh ấy cố gắng để chúng tôi ngồi được thoải mái nhất, kê đầu dựa vào gối tựa trên ghế. Sau đó, anh ấy giơ thẳng ngón trỏ và ngón giữa lên, lần lượt xoa nhẹ lên ấn đường của tôi và A Tam. Mí mắt của tôi lập tức nặng trĩu. Đến khi mí mắt và lông mi dính sát vào nhau, cả người tôi giống như đang rơi vào trong một thể lưu ánh sáng. Toàn thân được thể lưu như sợi bông ấm áp mềm mại bao quanh, thông thả uyển chuyển như người cá, mà phổi vẫn có thể hô hấp thoải mái tự do.

Chương 10

Giấc mơ lên thiên đường - Du lịch New York

Trong đầu tôi vang lên một giọng nói uyển chuyển như một khúc hát ru, hùng hồn mạnh mẽ nhưng mang đầy sự dịu dàng: “Con trai... con trai của ta...”, nghe âm thanh không thể phân biệt được rõ giới tính. Có lẽ nào đây là âm thanh của Chúa sáng thế?

Khoảng hư vô tươi sáng xung quanh tôi bắt đầu chắp ghép lại, một cách chậm chậm, trở thành một phương thế giới. Trước mặt tôi xuất hiện một ban thờ cao chót vót, trên chỗ cao nhất là một thần tọa (chỗ ngồi) đầy uy nghiêm, con đường hướng xuống phía dưới không có cầu thang, mà là một dốc nghiêng.

Hai bên con dốc bố trí lẫn lộn một vài quang ảnh sáng hình tròn, nổi lên phía trên là một bục cao được điêu khắc thành ghế ngồi, con dốc dần dần cao lên, độ cao của các bục ngồi cũng khác nhau. Tôi đếm qua, tổng cộng có bảy cái. Hóa ra đây chính là thiên tọa của bảy tổng lãnh thiên thần trong truyền thuyết. Lúc này dù là thần tọa hay là thiên tọa đều không có một ai. Trên chỗ bảy thiên tọa, lần lượt tỏa ra bảy màu sắc cầu vồng, từ trong những câu chuyện thần thoại ngày xưa mẹ kể, tôi biết trên bảy chỗ thiên tọa đó, mỗi thiên sứ trưởng sẽ lần lượt quản lý một tầng thiên đường và bảy buổi sớm chiều trong một tuần lễ. Trong chín tầng thiên đường, còn có thần cai quản tầng Hằng tinh (Hằng tinh thiên) và tầng Nguyên động (Nguyên động thiên).

Phía bên trái thân tọa có một cột ánh sáng màu trắng vươn thẳng lên trời, mang lại cho người ta cảm giác trang nghiêm của trung tâm nối liền trời đất. “Đó từng là chỗ đứng của Lucifer”. Đúng lúc đó lại có một âm thanh vang lên trong đầu tôi. Tôi nghe rất rõ ràng rành mạch, đây chính là giọng nói của Millea.

“Cái nhìn của mỗi người về thiên đường không giống nhau, chẳng phải có một câu nói là ‘thiên đường ở ngay trước mắt’ hay sao? Nó có thể là bất cứ sự vật đẹp đẽ nào trong trí tưởng tượng của cậu”, nghe Millea nói xong, tâm trí của tôi cũng lay động, cảnh tượng trước mắt đột nhiên thay đổi thực sự.

Tôi quay trở lại thị trấn nhỏ nơi mình đã sống và vui đùa khi còn bé, ngay tại dưới chân núi nơi đặt căn cứ quân sự. Tôi vẫn nhớ như in, chỗ ngõ 5 đi vào góc ngoặt có một khe hở nhỏ giữa hai căn nhà, đó chính là căn cứ bí mật của tôi. Lúc chơi trốn tìm núp vào trong đó, tôi có thể nhìn thấy chiếc quần chíp nhỏ bằng cotton bên trong váy của Du Vân Vân.

Tôi giác ngộ ra rằng, hóa ra cung Thiên Yết có bản chất háo sắc, mới còn nhỏ như vậy đã thể hiện ra rồi. Tôi thay đổi suy nghĩ, cảnh tượng trước mắt lại biến thành đường Bình Giang ở Tô Châu, phía trước xuất hiện một cô gái mặc váy ngắn liền thân màu trắng. Đó là bạn gái đầu tiên tôi làm quen sau khi vào đại học, dịp nghỉ hè chúng tôi đã cùng đi du lịch Hoa Đông. Chúng tôi ở trong một cửa hàng sách có tên là “Thành phố bầu trời của mèo”, vuốt ve mèo, viết bưu thiếp, rồi gửi về hòm thư của đối phương cách mấy nghìn mét.

Suy nghĩ đột nhiên dừng lại, trước mắt tôi lại tái hiện hình dáng của thân đàn.

“Bây giờ sẽ để cho cậu xem trong ký ức của tôi, câu chuyện về tất cả những điều này”, giọng nói của Millea lại cất lên, lần này không phải là âm thanh xuất phát trực tiếp từ trong đầu nữa,

mà là tiếng vang vọng lại từ trong cung điện to lớn, âm thanh đó gần như được truyền đến từ bên ngoài chín tầng mây.

Ngay lập tức, cả thiên đường bỗng chốc tràn đầy sinh khí. Ngoài bảy thiên tọa lớn, cùng với “sao buổi sớm” Lucifer đang hầu hạ bên cạnh thần tọa, bên dưới hóa ra chỉ là một quảng trường trống rỗng, ngoài dải ánh sáng màu vàng kim kéo dài thẳng tắp từ vị trí thần tọa chiếu xuống, bốn phía xung quanh đã đứng chật kín các thiên sứ.

Số lượng thiên thần nhiều hơn hẳn so với trong tưởng tượng của tôi. Nhìn lướt qua dường như không trông thấy điểm cuối. Điều không ngờ tới chính là, bọn họ cười nói vui vẻ với nhau chứ không đứng trật tự như trong quân đội. Có rất nhiều thiên thần không thể hiện ra bất cứ hình thái giới tính nào, nhưng dung mạo đẹp tuyệt trần, pha trộn đặc tính của mỗi nhân chủng, tiếng cười vang lên nghe lạnh lạnh véo von như tiếng chuông bạc.

Tôi nhìn xuống phía dưới, mặt trước tầm nhìn trông như màn hình phản quang được phóng đại lên, khiến nhãn cầu của tôi tập trung lại vào một bóng hình trong nhóm thiên thần. Cho dù dáng vẻ có khác nhau, nhưng tôi vẫn lơ mờ nhận ra được, đó chính là Millea. Đứng ở hàng trước Millea là một người đàn ông cao lớn, có mái tóc màu nâu hạt dẻ gần giống Millea, và một đôi mắt sáng rực cháy. Không phải Belial thì lại là ai cơ chứ? Anh trai song sinh của Millea - Ferrero, đang bay ở giữa không trung giống rất nhiều thiên thần khác, hiện ra vẻ mặt tinh quái của thiếu niên.

Tôi nhớ đến trong giấc mơ kia, tiếng cười bí ẩn khó hiểu của Ferrero, hai hình ảnh xếp chồng lên, hoàn toàn không ăn khớp với nhau.

Hóa ra ác quỷ đã từng là thiên thần, sau khi tôi biết được điều này, thì không còn cảm thấy kinh ngạc nữa.

Lúc này, toàn bộ hình ảnh trước mặt tôi hình như bị đẩy nhẹ một cái bằng tay, tất cả các thiên thần đều nhanh chóng ùa vào như nước chảy. Cũng giống như kéo dài cường độ ánh sáng trong phim điện ảnh, trên con đường ban đêm, dẫn đến cảm giác đường ánh sáng dài tựa như từng sợi tơ mỏng manh.

Hình ảnh dừng lại, Belial cùng hai người con song sinh đến nhân gian, hoặc có thể nói đó chỉ là Địa Cầu. Vì khi ấy nhân loại vẫn chưa xuất hiện. Họ chạy nhảy trên mặt đất, cười trên những con bọ cánh cứng khổng lồ tung tăng trong rừng, sau đó bay lượn trước những con sóng trên mặt biển. Nụ cười của họ rực rỡ như ánh mặt trời, rất giống một gia đình hạnh phúc bình thường.

Cảnh tượng đứng hình lại, rồi bay lên lần nữa, tất cả mọi thứ trên thiên đường đã xảy ra biến đổi lớn. Chúa sáng thế dựa theo dáng dấp của mình, để loài linh trưởng tuân theo quỹ đạo tiến hóa thành hình dáng của con người. Con người không hoàn mỹ như thiên thần, có thói xấu và có cả khiếm khuyết, nhưng lại nhận được nhiều tình yêu thương từ chính Chúa sáng thế hơn các thiên thần.

Vốn dĩ tình yêu thương mà Chúa sáng thế dành cho Sao Buổi sớm Lucifer đã thay đổi, lòng ghen ghét đố kỵ của Lucifer dần dần dữ dội. Ông ấy hóa thành rắn, dụ dỗ Adam và Eva nếm thử trái cấm, khiến cho con người có khả năng đưa ham muốn và trạng thái tình cảm của họ rơi vào nơi vực thẳm. Khi thánh tử Kitô chuyển thế, cơn phẫn nộ đã xâm chiếm hết tâm trí ông ấy. Lucifer đã dẫn đầu một phần ba số thiên thần đứng lên tạo phản ở phía Bắc thiên đường.

Nhưng cuối cùng Lucifer vẫn bị thất bại, số thiên thần tham gia tạo phản bị đuổi ra khỏi thiên đường cùng với Lucifer. Sao Buổi sớm trên Địa Cầu luân phiên thay thế chín lần, các thiên thần trong chín tầng mây đã trải qua quãng thời gian kéo dài như nghìn năm, cuối cùng rơi xuống tận đáy mặt đất.

Trong số những thiên thần phản bội kia, có cha của Millea là Belial và anh trai song sinh Ferrero, còn niềm tin vào Chúa của Millea chưa hề bị lung lay, thế nên anh ấy chỉ đứng ở ranh giới thiên đường, nhìn cha và anh trai bị đày xuống với tâm trạng vô cùng đau đớn. Belial và các thân tín khác của Lucifer, sau khi bị đày xuống đôi cánh của họ đã chuyển từ màu trắng thành màu vàng, sức mạnh cũng nâng lên một cấp. Rất nhiều những thiên thần bình thường khác, đôi cánh dần dần biến thành màu đen, họ trở thành thiên thần sa ngã.

Trên Địa Cầu có người đã dò la được một vài manh mối từ sự thay đổi thiên văn. Cho đến nay, một số giáo phái cố gắng tiếp cận Chúa đã được thành lập. Những câu chuyện bán tín bán nghi được ghi chép lại, trở thành tác phẩm nổi tiếng lưu truyền qua nhiều thế hệ. Trong hang động ở gần biển Chết là nơi chôn cất cuốn sách cổ ghi chép lại các câu chuyện này. Thời thế thay đổi, cho đến tận ngày hôm nay các giáo phái đều tự mình căn cứ theo những lý giải có tính tồn tại cao hơn để phát triển, phân tích và tổng hợp.

Hình ảnh hùng vĩ, giống như sự đan xen giữa ánh sáng và ánh sáng trong sử thi anh hùng ca, làm rung động sâu sắc nhận thức của tôi.

Vô tình tôi phát hiện thấy Millea đang đứng ngay cạnh mình. Anh ấy xòe rộng đôi cánh, vẻ mặt buồn rầu.

“Millea, sao anh lại đến đây?”, tôi nhìn anh ấy ngạc nhiên, không kìm nổi tính hiếu kỳ muốn chạm vào đôi cánh của anh ấy. Tay tôi xuyên qua giữa cơ thể của anh ấy. Đó không phải là Millea thật, chỉ là đang trong ký ức của anh ấy, là ảo tưởng quá khứ.

Thiên sứ trưởng Gabriel bước đến bên cạnh Millea, nói với anh ấy: “Lựa chọn của cậu là đúng, lòng đố kỵ và bất trung của họ đã gây nên sự sa ngã, đây chính là cái giá mà họ bắt buộc phải trả”.

“Ông nghĩ họ có quay lại không?”.

“Ta tin Chúa là người nhân từ, khoan dung”, thiên sứ trưởng Gabriel có thân hình cao lớn, và một mái tóc màu khói đang nhìn về phía thần tọa, cùng với sự thành kính vô hạn. Sau đó, ông ấy dừng lại một chút, giọng nói đột nhiên chuyển thành giọng nữ: “Chỉ là với những đồng bào đang mắc sai lầm của chúng ta, tâm ý của Người thì ta không rõ thế nào. Tội lỗi họ gây ra lần này, trước đây chưa từng có”, trong giọng nói của ông ấy lộ ra vẻ thương tiếc. Gabriel vẫn yêu quý họ, những anh chị em đã bị biến thành ác quỷ đó.

Gabriel xoa đầu Millea, từng bước rời đi.

Nhìn theo con mắt của tôi, đến ngay cả người phạm như tôi đều có thể cảm nhận được rõ rệt sự chuyển biến của Millea. Trong những hình ảnh về ký ức trước đây, anh ấy rất thoải mái, rất vui tươi. Ở tại thời khắc này, hai đầu lông mày của Millea dính sát vào nhau, trái tim yếu mềm của anh ấy đã chết cùng với sự sa ngã của người thân ruột thịt.

Tôi nghĩ đến hình ảnh Millea trước mặt tôi và A Tam, mặc dù cũng vẫn tinh nghịch như thế, nhưng giữa hai kiểu niềm vui này, đã bao phủ lên một lớp gì đó. Chúng tôi đều biết đó là cái gì.

Không lâu sau, trên thiên đường lại truyền đến một tin tức gây chấn động xôn xao. Thần tọa để trống rồi. Chúa sáng thế ra đi rồi.

Thực chất, được nhìn qua dung mạo thực sự của Chúa sáng thế, chỉ có vài người là Lucifer và thiên sứ trưởng, nhiều thiên thần đứng dưới ngửa mặt trông lên, chỉ có thể ngẩng đầu cúi đầu trước thần tọa, sự liên tục không dứt đó đem đến cho họ sức mạnh, mang lại ánh sáng năng lượng vô hạn. Nhưng bây giờ ánh sáng đó đã tan biến rồi.

Millea nói với tôi: “Các thiên thần trông ngóng từ rất lâu lắm rồi, nhưng trên thần tọa vẫn không có ai. Dần dần, bất luận là thiên đường, mặt đất hay địa ngục đều lan truyền một vài tin tức, có

người nói thần đã vút bỏ thế giới này, có người lại nói thần sẽ quay trở lại cùng lúc các thiên thần sa ngã thành tâm hối cải. Có một số triết học gia nhân loại có thể nhìn thấy thiên đường thậm chí còn cho rằng “thần đã chết”.

Thiên thần Millea đứng trước mặt tôi đây, trong một thời khắc nào đó ánh mắt lại bắt đầu bùng lên ngọn lửa, đầu không ngoảnh lại, quyết tâm nhẩy xuống phía dưới từ biên giới trên thiên đường, cất gợn đôi cánh phía sau lưng và lao xuống.

Trông thấy cảnh tượng đó tôi hoảng sợ kêu lên: “Trời ơi! Millea anh cũng rơi xuống rồi sao?”. Trong không trung không thấy có âm thanh vọng lại. Hình ảnh trước mắt tôi lại thay đổi, tôi trở thành người ngoài cuộc chứng kiến tất cả mọi thứ.

Dần dần, một khung trời rạng sáng lấp lánh bắt đầu có sao buổi sớm thay thế. Sau khi Mặt Trời và Mặt Trăng vẽ ra ba lần đường vòng cung hình bán nguyệt, có thể trông thấy rất rõ đại dương và núi non sông hồ trên mặt đất. Anh ấy rơi xuống vùng tam giác Bermuda. Chẳng trách ở khu vực này liên tục có những truyền thuyết mang đầy màu sắc thần bí, hóa ra đây chính là địa điểm tương ứng với biên giới của thiên đường.

Millea rơi xuống mặt đất đã liên tục tìm kiếm tung tích của các thiên thần sa ngã, tuy nhiên vẫn không có kết quả gì. Đôi cánh của anh ấy chưa bị chuyển sang màu đen, vì anh ấy chưa sa ngã, trái tim của anh ấy luôn trung thành với thần tọa. Con người mà anh ấy nhìn thấy khi đi xuống nhân gian lần này, với hình tượng nhân loại mà họ lần đầu tiên nhìn thấy trong tay Chúa, đã vô cùng khác biệt.

Chỉ vì sự mê hoặc dụ dỗ và tấn công của ác quỷ, ham muốn của nhân loại ngày càng “nhiều màu sắc” hơn trước. Lucifer đã đổi tên thành Satan, sử dụng bảy loại tội trạng của con người để tạo ra bảy đại ác quỷ, chính là để tương ứng với bảy thiên sứ trưởng của thiên đường.

Trên mặt đất bắt đầu phân tán rất nhiều yêu tà, trông thấy Millea vô cùng sốt ruột, lo lắng. Một mặt, anh ấy muốn dùng sức mạnh của mình để mang lại hạnh phúc cho nhân loại, đây chính là việc Chúa yêu cầu các thiên thần phải làm, mặt khác anh ấy lại không muốn để anh em họ hàng của mình, hoặc anh em họ hàng đã sa ngã tìm thấy.

Vậy là anh ấy phải giấu đi năng lực trên thiên đường của mình, bước vào giáo hội của con người với thân phận là một người phàm, phát triển nghề nghiệp dưới danh nghĩa là người diệt quỷ, mở rộng thành một tổ chức.

Trong đầu tôi đột nhiên vang lên tiếng cười của Millea: “Bởi vì tôi không thể bị già yếu, lúc nào cảm thấy không thể che giấu được, tôi sẽ đeo mặt nạ và tiếp tục giả mạo, sau này dứt khoát giả chết một phen, khi trốn ra được, lại trở thành một tín đồ và gia nhập lại. Cách đây mấy năm, tôi có đổi địa điểm, cho đến khi gặp được hai cậu”. Sao cái cách này tôi nghe quen tai thế nhỉ, có khi nào truyền thuyết quỷ hút máu sống vĩnh cửu trong nhân gian, lại chính là đang nói về thiên thần?

Vẫn tiếp tục nói, anh ấy bỗng trở nên nghiêm túc và xúc động, rồi dừng lại vài giây, xong anh ấy lại không nhịn nổi cười khi khi: “Thực ra ngay từ đầu tôi đã biết, cậu và Summit không phải những người trừ tà ma ở phương Đông chính hiệu”. Tôi hiểu rồi, cái gã này đúng là nhìn xuyên thấu được vấn đề mà, sau đó dùng tiền để mê hoặc đưa tôi vào hố bẫy. Tên ác quỷ này!

Tôi nhìn ra phía hình ảnh vẫn còn đang chuyển động trước mắt và trả lời: “Bây giờ tôi không còn ngạc nhiên nữa. Chúng tôi có cái gì che giấu mà sống đến hàng ngàn hàng vạn năm, lại là thiên thần của ông tổ bắt ma chắc?”, cả tôi và anh ấy đều mỉm cười hiểu ý.

“Được rồi, về thôi”, anh ấy đổi giọng, tôi đứng trong vùng ký ức buồn ngủ được phút chốc rồi xâm nhập lên trên.

Lúc mở mắt lại, tôi đã quay về ngồi trên ghế sau của chiếc xe cà tàng. Hình như A Tam và tôi tỉnh lại cùng một lúc. Từ ánh mắt của cậu ấy có thể thấy rằng, A Tam cũng đã hiểu rõ mọi chuyện giống như tôi. Có điều tôi vẫn không biết Millea có nói với cậu ấy những lời như nói với tôi hay không.

Tôi duỗi dài tấm lưng mệt mỏi, chỉ cảm thấy sau khi gặp một “giác mơ” dài như vậy, toàn bộ tinh thần trở nên sảng khoái dễ chịu, giống như thay da đổi thịt, lột xác hoàn toàn. Nhìn ra hướng bên ngoài cửa sổ ô tô, thấy hầu hết các xe đang chạy trên đường đều có biển số màu cam, điều đó cũng có nghĩa là, lúc này chúng tôi đang trên đường quốc lộ trở về Florida.

Cuối cùng cũng về đến nhà rồi. Tôi nhìn đồng hồ, trong giấc mơ đã trải qua đến nghìn năm, khi tỉnh lại mới chỉ có vài giờ ngắn ngủi. Sau khi về nhà tôi chuẩn bị rất lâu, cuối cùng phấn chấn, hứng khởi ghi lại vào nhật ký bốn chữ cô đọng súc tích: Thật sự thần kỳ!

Ăn cơm xong đã gần đến nửa đêm, tôi và Millea đều đề nghị đi đến nhà thờ. A Tam đi theo sau chúng tôi, cầu nhàu phê bình. Tôi biết cậu ấy đang oán trách vẫn chưa nặn hết mụn đầu đen.

“Ây da đi thôi, nặn hay không nặn cũng như nhau, cậu đen quá không nhìn thấy đâu”, tôi nói. Kể từ khi xem xong câu chuyện của Millea trong giấc mơ, tôi đặc biệt có hứng thú với những câu chuyện liên quan đến thiên thần và ác quỷ. Suýt chút nữa tôi còn quên mất bản thân mình chỉ là một người phạm trần.

Nhưng nói cho cùng, ngày nào cũng đến cùng một khuôn viên nghĩa trang, dường như ít khi được thuận lợi. Hay nói cách khác, bản thân cái “nghề” này vốn đã không may mắn.

Một lần, tôi chỉ cho Millea xem chỗ lần trước tôi gặp Belial. Tôi cũng nói rằng mình không phát hiện thấy dấu vết của lưu huỳnh, ngay cả mùi của lưu huỳnh cũng không ngửi thấy.

Millea trả lời rằng : “Đó là vì ông ấy không phải là một ác quỷ bình thường, ông ấy là Belial”.

Lúc chúng tôi tiếp tục bước đến gần nhà thờ quỷ, bỗng nhiên bùng lên một ngọn lửa màu xanh, tiếp đó một đám khói đen đặc bốc cao và lan rộng như nhe nanh múa vuốt trong lúc phồng lên, che lấp hết tất cả trăng sao.

Sau nửa phút ánh lửa từ màu xanh đơn thuần cũng trở lại màu đỏ vàng thông thường, Millea kéo chúng tôi tháo chạy. Tôi và A Tam đều ngâm hiểu đi cùng anh ấy nấp vào chỗ tối. Trước tiên đừng nói đến ngọn lửa bất thành linh xuất hiện này có gì đó không bình thường, nhưng vì chuyện này mà vương vীu tới cảnh sát thì tuyệt đối không phải là chuyện gì tốt đẹp.

Chỉ vài phút nỗ lực, đám khói đen đã bao phủ nửa bầu trời phía Bắc. Lúc này, chiếc xe cảnh sát quận có vạch ngang màu xanh lá cây, xe cảnh sát thành phố màu trắng đen cùng với xe cứu hỏa màu vàng huỳnh quang (hoặc là màu xanh huỳnh quang) kéo còi báo động ập đến. Các lính cứu hỏa đã trải qua quá trình đào tạo nghiêm khắc bắt đầu lắp đặt vòi rồng phun nước áp lực cao. Hệ thống phòng cháy chữa cháy ở thị trấn nhỏ này rất phát triển, có thể do sự cố hỏa hoạn lớn từ mấy chục năm trước.

Phải rồi! Vào thời điểm đó toàn bộ Florida đang ở trong thảm họa của tình cảnh treo cờ rủ. Nhà thờ đó là kiến trúc duy nhất may mắn còn sót lại. Tôi vừa định cất lời nói với họ, thì Millea bịt miệng tôi lại. Anh ấy nhìn tôi gật gật đầu, xem ra anh ấy đang có cùng suy nghĩ giống như tôi.

Chúng tôi căng thẳng theo dõi phương hướng của ngọn lửa. Millea không cảm nhận được có bất cứ sinh mệnh nào, thì đừng nói đến người trần mắt thịt như chúng tôi. Đợi một hồi lâu, cuối cùng ngọn lửa cũng được dập tắt. Cảnh sát xác nhận không có bất cứ thương vong nào, sau đó dựng ranh giới phạm vi của khu vực cảnh sát rồi thu đội. Chúng tôi chưa thấy thông báo trên

truyền thông, có thể do đêm đã quá khuya rồi, hơn nữa lại là sự cố đột ngột.

Tôi hỏi Millea: “Chắc có lẽ chỉ là ngọn lửa bình thường thôi. Nếu là ngọn lửa của địa ngục, đâu có chuyện dễ dàng dập tắt đến vậy”.

Millea cười gượng, nói: “Nếu con người không có cách nào dập tắt được ngọn lửa này, vậy nó sẽ càng nhận được nhiều sự quan tâm chú ý, phe ác quỷ lúc này sẽ không muốn gây ra sự phẫn nộ của các thiên thần, họ sẽ không tàn sát người bình thường trên quy mô lớn...”, sau đó anh ấy hạ thấp giọng líu ríu nói: “Trước đây họ cũng từng là thiên thần mà...”.

A Tam nói: “Cho nên có người chỉ đơn thuần là muốn phá hủy một cái gì đó”. Millea gật đầu.

Tôi nói: “Bức tường Lucifer đẫm máu đó liệu không phải...”.

Nhóm chúng tôi quyết định đến đó xem sao. Do ngọn lửa bốc cháy nên trong phút chốc đã tạo ra những làn sóng nhiệt, một phần của bức tường đã đổ sụp xuống, những đồ vật bằng gỗ còn sót lại chỉ là than củi đen sì và tro tàn.

Bức tường chắn ban đầu treo tám chân dung đẫm máu vẫn còn, chỉ là một số hình vẽ lúc bấy giờ nhìn thấy, thì lúc này đã mất hết không để lại dấu vết. Bức tường đá bị ngọn lửa lớn hun thành một màu đen kịt.

A Tam vợ lấy con dao lò xo mà cậu ấy luôn mang theo bên mình từ trong ba lô, kiên quyết bước lên phía trên.

“Cậu làm gì vậy?”, tôi đứng ngay sau lưng cậu ấy và hỏi.

“Chúng ta cùng cào rách nó ra”, cậu ấy nói rất trịnh trọng, nghiêm túc.

Millea không nhin được cười: “Không cần đâu. Chúng ta đi thôi”. Tôi rất lấy làm khó hiểu hứng thú của cái tên này lấy từ đâu, ở hiện trường hỏa hoạn trong đêm còn chơi trò cào xé.

Tôi lắc đầu quay lại phía sau, đột nhiên đạp phải mấy tấm gỗ cháy khét dưới chân kêu răng rắc gãy cả ra, tôi bật nhảy lên trên không, cả người mất trọng tâm ngã xuống dưới. Trong khoảnh khắc đó, tôi chỉ cảm thấy huyết mạch khắp cơ thể đều đang chảy ngược dòng, trái tim bỗng như ngừng đập. Tôi mang tâm trạng cảm hờn vô hạn không ngừng suy nghĩ, đoán rằng lần này tiêu đời nếu như không sống được tiếp, làm thế nào để khuyên Lucifer đại ca thu nhận tôi làm tiểu đệ.

Tôi chỉ nghe thấy tiếng A Tam réo gọi từ đằng xa: “Địch!”, Millea đứng gần chỗ tôi giật người lên trước để kéo lấy tôi. Đáng nhẽ tay của Millea đã chuẩn bị tóm được tôi rồi, nào ngờ trong lúc hoảng loạn tôi giãy giụa kịch liệt quá nên không nắm chắc được tay của Millea và bị vung ra.

Tôi với mấy tấm gỗ đứt lìa và đất đá vụn cùng sọt xuống. Tôi vẫn chưa kịp kêu lên, hình như chân đã chạm đến đáy, nhưng đó lại là một bề mặt kim loại trơn bóng. Mông tôi ngồi thụp xuống theo quán tính, cả người trượt xuống dưới như trượt cầu thang. May thay mặt đất cũng không sâu lắm, nên tôi nhanh chóng trượt xuống đến đáy.

Cầu trượt bỗng dừng ngừng lại, tôi có thể cảm giác được cả người đã vạch ra một đường parabol, rồi đập mạnh xuống sàn gạch trên mặt đất. Chỉ có một từ “đau” chứ còn gì nữa.

Cơn đau của tôi chưa trở lại bình thường, tôi vẫn nằm trên mặt đất. Lúc đó vọng xuống tiếng kêu gào từ bên trên. Giọng la hét thảm thiết vừa nghe đã biết đó là Summit. Tôi đã cảm nhận được sự uy hiếp của cái chết, vội vàng lăn vài vòng, bị mấy viên đá gạch cán vào người đau chết mất, những đồ đạc trong ba lô của tôi, cũng không biết đã chịu bao nhiêu tội. A Tam nằm lên

chính chỗ của tôi vừa này, vì tôi nghe thấy tiếng rên rĩ vui tai vang lên ngay cạnh mình. Tôi bật đèn pin, trông thấy một biểu cảm hài hước hữu hiệu hơn bất cứ loại thuốc giảm đau nào.

Millea cũng rơi từ trên cao xuống, A Tam dần động ngậy người ra không biết né tránh, tôi mặc niệm ba tiếng trong lòng, rồi lại nghe thấy một tràng những tiếng rên rĩ nhẹ nhàng.

“Người chim à, không phải anh biết bay sao... tôi đau chết mất thôi...”, A Tam cắn răng cắn lợi nói.

“Không phải tôi đã nói với các cậu rồi sao, cái đó của tôi...”.

“OK OK OK, tôi sợ anh rồi, anh ngồi dậy đi rồi nói!”, tay A Tam vỗ vỗ vào sau lưng Millea một cách bất lực. Tôi lập tức nhìn lên phía trên đầu hai người họ, kết quả quá là thất vọng, lại không phải là một nụ hôn thắm thiết, khăng khít.

Đợi sau khi ba người chúng tôi tỉnh táo trở lại, mới bắt đầu suy nghĩ xem chỗ này rốt cuộc là nơi nào. Cái hốc này nằm bên dưới sảnh nhà thờ, trước đây chúng tôi đã đến vài lần mà không phát hiện ra. Nhìn từ những viên gạch và mẫu gỗ trên sàn, chỗ cửa kín bên trên lối đi, chính là bị bức tường đổ sụp xuống phá vỡ.

“Các anh mau nhìn lên trần nhà đi!”, đột nhiên A Tam kêu lên. Cả tôi và Millea đều ngẩng lên nhìn theo hướng A Tam chỉ. Thấy trên đó có một hình tròn rất lớn được vẽ bằng sơn màu đỏ, bên trong bao vây một vòng văn tự, kiểu nét này rất giống bùa chú đạo Voodoo mà tôi đã nhìn thấy ở Bắc Carolina hôm đó.

Sau khi trông thấy bùa chú này, không biết tại sao Millea lại trở nên kích động : “Mau, dọn sạch đồng rác trên mặt sàn chỗ đối thẳng với bùa chú, bên dưới đó có thể có thứ gì đó!”. Chúng tôi mấy người dùng cả tay cả chân, vừa nhặt vừa đá, nhanh chóng dọn ra một khoảng đất nhỏ.

Chỉ thấy ở mặt trên cũng có một bùa chú hình vòng, có điều nó lại bị khắc thành đường rãnh. Millea vừa nhìn lập tức biết đó là chuyện gì, anh ấy nói: “Cái này phải dùng máu tế để khởi động. Còn tạm thời tôi vẫn chưa rõ liệu nó có tác dụng gì hay không. Còn cái ở trên kia”, anh ấy chỉ lên bùa chú trên trần nhà, “Đó là một câu chú để vây hãm con quỷ”. Ý nghĩa tên gọi cho thấy, đó là một “cái bẫy chuột” mà con quỷ chỉ có thể đi vào mà không thể đi ra.

Nói như vậy, nó là bùa chú để ngăn cản con quỷ hành động ư?

“Việc gì phải phiền phức đến vậy chứ, nếu không muốn con quỷ đến gần, chúng ta trực tiếp phá hủy nó chẳng phải là OK rồi sao”, A Tam vừa nói, vừa nhìn về phía Millea đang tập trung suy nghĩ. Ái chà, hình như cũng có lý.

Millea cân nhắc một lúc sau, vẫn lờ mờ không biết đâu mà lần. Cuối cùng anh ấy cho rằng phá hủy tóm lại vẫn tốt hơn là không làm gì, thế rồi chúng tôi lựa nhặt mấy hòn đá cứng và bắt đầu cạo xuống sàn.

Tôi vô tình bĩu môi, không phải vì rốt cuộc là chúng tôi vẫn phải chơi cái trò cào xé này, mà là tôi có cảm giác quyền hành đã bị rơi vào tay người khác khi A Tam đưa ra hiệu lệnh hành động.

Cạo được khoảng mười lăm phút, bụi đá bay loạn khắp nơi, cái bùa chú hình vòng đó đã mất đi hình dạng. Tất cả chúng tôi mồ hôi nhễ nhại chột bưng tỉnh lại, chúng tôi vẫn chưa biết làm thế nào để thoát ra khỏi đây.

Rơi đèn pin ra cái lỗ mà chúng tôi vừa rơi xuống, khoảng cách của nó so với mặt sàn khoảng 4,5m. Trên vách tường không có góc cạnh nào nhô ra đủ để có thể bám vào rồi leo lên, hai người thường và một thiên thần không muốn bay đứng đực mặt ra nhìn lên trên, than thở bất lực.

Tôi lôi máy tính bảng từ trong ba lô ra, kiểm tra xem nó có bị hư hỏng không. A Tam liếc mắt nhìn tôi: “Đến thế này rồi mà cậu vẫn còn tâm trạng để xem truyện tranh à”.

“Cậu đừng có mà chê bôi nó, ‘Anh hùng Trung Hoa’ là bộ kinh điển của truyện tranh Hồng Kông đó. Còn nữa, tôi không phải đang xem...”, lúc tôi đang tranh cãi với A Tam, thì Millea chột “ồ” lên một tiếng, sau đó đi về phía sau lưng chúng tôi, và nói: “Cho tôi xin ít ánh sáng chiếu qua bên này”. Cái gã này cho rằng mình đang thiết kế sân khấu ư?

Cả tôi và A Tam đều bật đèn pin đi theo anh ấy. Millea lượm hòn đá dưới đất ném lên trên tường. Một tay cầm một viên không đủ đã, anh ấy bắt đầu dùng cả hai tay vỗ thêm một cục nữa, quyết tâm phá tường. Tôi và A Tam cả hai đều thở dài, trong bụng nghĩ thầm một người chim trông cũng khá ổn, thế mà điên đến vậy, quả là có chút đáng tiếc.

“Các cậu nhìn gì vậy? Mau đến giúp đi”, Millea sốt ruột thúc giục chúng tôi, tôi còn đang băn khoăn nên hay không nên nói với anh ấy sự thật rằng “anh bị điên rồi”, thì chỉ nghe thấy “rầm” một tiếng, anh ấy đã phá đổ bức tường. Xem ra lần sau trước khi nói những gì anh ấy không thích nghe, nhất định phải suy nghĩ kỹ rồi mới dám nói.

Millea đặc ý mãi nguyện nhìn chúng tôi, nói rằng ban này lúc đang nghe chúng tôi tranh cãi, vô tình phát hiện thấy phản xạ âm thanh trên bức tường này đặc biệt khác. A Tam lại bắt đầu ba hoa luyên thuyên ngay tức khắc: “Millea à, anh nói anh là chim hay là dơi vậy?”, Millea làm hành động như muốn đập viên gạch lên đầu A Tam. Nhìn đi, tôi đúng là một nhà tiên tri vĩ đại mà.

Sau khi phá thủng cái hốc này, nhóm chúng tôi chui vào bên trong. Đằng sau bức tường đó, lại là một con đường đất bùn.

Mặc dù chúng tôi bị cản trở mất vài phút, nhưng tôi nghi ngờ mức độ khó để thoát khỏi căn mật thất này quá thấp rồi sao?

Trong quá trình mở rộng hốc đất để đi lên, có một vài rễ cây mọc dài xuống tận dưới bịt mất lối đi, nhưng đây không phải là sự cố. Millea tiên phong trèo lên trước, lúc tôi đang theo sát để ra ngoài hít thở bầu không khí trong lành, thì anh ấy ngăn tôi lại: “Khoan đã, cậu đừng trèo lên vội. Cậu lại gần chỗ cửa hang đào lên xem, có phải ở đó chôn cái gì không?”

Tôi ù ù cạc cạc không hiểu gì, nhưng vẫn lấy tay đào lớp đất bùn phía trước theo như lời anh ấy nói. Không lâu lắm, đầu ngón tay tôi đã chạm phải vật gì cứng cứng, giống như làm từ kim loại. “Mò thấy rồi”, tôi nói.

Millea hỏi tôi trong đó là cái gì. Gian nan lắm tôi mới mở được cái hộp đã bắt đầu hoen gỉ này, rồi rọi đèn pin vào xem. Bên trong hộp đặt một chai thủy tinh nhỏ có thứ gì đấy giống như bụi đất, ngoài ra còn có một ít hoa cúc đã khô héo và một cây nến thơm gần cháy hết.

Tôi thông báo cho Millea biết những đồ vật bên trong hộp, sau đó anh ấy bảo tôi chôn nó về chỗ cũ, rồi mới trèo lên. Sau khi lên trên tôi hỏi tại sao anh ấy biết dưới chỗ đất đó có chôn đồ vật. Anh ấy bĩu môi trề mồm, khi A Tam trèo lên mặt đất xong rồi mới đập đập cửa hang.

Khi A Tam vừa đặt chân lên trên mặt đất, cái cửa hang bỗng nhiên mất tiêu, trước mắt tôi chỉ còn lại một bãi đất bùn bằng phẳng như chưa từng xuất hiện cái cửa hang nào. Tôi thò chân ra đập thử vào khoảng đất đó, nhưng không hề có cảm giác như đập lên không trung. A Tam ngóc ngách cũng cảm thấy thích thú, sải bước lên trên bề mặt, nhảy nhót như một đứa trẻ. Quả nhiên cái cửa hang đã hoàn toàn biến mất, về căn bản là như chưa từng thấy một cái cửa hang nào. Millea nói đó không phải

là phép thuật phù thủy ma quái nào, mà là thuật pháp đường một chiều.

Đêm đã khuya, chúng tôi quan sát xung quanh không thấy bóng dáng viên cảnh sát nào, liền vội vàng rời khỏi hiện trường.

Thứ Tư có hai môn thi, trong đó một môn là giao lưu đa văn hóa thì phải làm bài chung cùng với Valeria. Ngày thứ hai sau khi trèo ra khỏi cái hang dưới đất, cũng chính là thứ Ba, chúng tôi chỉ có thời gian một ngày để ôn tập. Rất may mắn tiết học của ngày thứ Ba không phải thi kiểm tra, nội dung khảo sát chỉ là bài tập của tuần trước và diễn thuyết đoạn phim. Cái đám bạn cùng lớp người Mỹ nói là không biết làm báo hại tôi đủ chết sặc rồi, không trông mong gì đạt được điểm A.

Thi môn Quản lý nhà hàng hôm thứ Tư, hai tiếng đồng hồ trả lời ba phần nội dung, một là tính toán báo cáo lợi nhuận và lỗ vốn, một cái nữa là biểu tính giá thành sản phẩm và biểu đối chiếu hàng tồn kho, một cái cuối cùng cũng là cái đáng sợ nhất, 55 câu trả lời trắc nghiệm. May mà thường ngày tôi nhận được sự ưu ái của giáo sư, lúc ông ấy liên tục nháy mắt về phía tôi nhân mặt làm trò hề đã tiếp cho tôi thêm nhiều động lực, tôi dễ dàng trở thành người đầu tiên bước ra khỏi phòng thi, hơn nữa sau khi giáo sư xem qua đáp án bài làm của tôi, ông ấy nói rằng ít nhất hai phần trước cũng đã đủ điểm trung bình rồi.

Đúng rồi, lúc nào tôi cũng quen giới thiệu về chuyên ngành của mình. Chuyên ngành của tôi là du lịch và quản lý nhà hàng. Mỗi khi có người hiểu lầm cho thêm hai từ “hướng dẫn” vào trước du lịch, tôi sẽ không cảm thấy phiền mà sẵn sàng giải thích một lượt, ngành nghề này cao cấp như thế, đẳng cấp mạnh mẽ đến vậy, liên quan đến casino, du thuyền, khu nghỉ dưỡng, khách sạn, triển lãm, dịch vụ ăn uống và du lịch. Cái tôi học là phương hướng tổng hợp của toàn ngành, chuyên ngành của A Tam lại là chuyên về triển lãm chi tiết.

Trường học ở Florida xét về xếp hạng toàn diện tuy không nằm trong top những trường xuất sắc của nước Mỹ, nhưng duy nhất mỗi ngành nghề này lại nổi bật nên thành ngôi trường có rất nhiều tiếng vang. Lấy việc trường này có dự án hợp tác với HG để nói lên, chuyên ngành này đang xếp vị trí thứ 4 trên toàn nước Mỹ. Mười năm trước trường này đã mở chi nhánh ở Trung Quốc.

Buổi chiều thi môn giao lưu đa văn hóa, tôi đã chuẩn bị đầy đủ mọi kiểu gian lận, phao quay cóp lúc nào cũng cất trong túi, nhưng rốt cuộc tôi cũng không cần dùng đến nó. Tôi là người có thể đọc thuộc lòng không rớt chữ nào các bài thơ cổ trong đại cương thi đại học môn Văn, nhưng lại không thể nào ghi nhớ được rất nhiều khái niệm trong môn học này. Trò chuyện tùy thích với người khác, nên tôi đã có thể phân biệt được mức độ sử dụng ngữ pháp của ba loại I-It, I-You và I-Thou (tùy theo mức độ tình bạn), đó chẳng phải đủ dùng rồi hay sao?

Hai ngày tôi và A Tam tập trung ôn tập rồi thi cử, Millea thì lặn mất tăm cả ngày rồi về ngồi xem tin tức trên mạng. Sau đó anh ấy giải thích với chúng tôi, là anh ấy đang học thuật pháp đường một chiều, anh ấy lại làm lại một lối đi ở gần chỗ tầng hầm lúc chúng tôi bị trượt xuống, nhằm đề phòng có người nào đó xâm nhập. Bây giờ, căn hầm đó đã an toàn, có thể gọi là mật thất được rồi.

Millea còn dự đoán rằng trận giao đấu nhỏ giữa anh ấy và Belial ở bến cảng, chắc chắn đã gây chú ý đến cả hai bên thiên thần và ác quỷ, đôi bên ắt sẽ cử người đến đó thám thính dò xét tình hình, cho nên sẽ có khả năng xảy ra xung đột nhiều hơn nữa.

“Thông thường thiên thần hoặc ác quỷ đi đến đâu, đặc biệt là những địa điểm mà họ tập trung thì ở đó sẽ xuất hiện một vài dấu hiệu thay đổi đột ngột về thời tiết hoặc khí hậu”, Millea nói. Đương nhiên, còn phải chú ý đến tỷ lệ xảy ra của những vụ án li kỳ.

Tam thời tính đến thời điểm này thôi, thế giới bên ngoài tất cả đều sóng yên biển lặng.

Thế nhưng tôi và A Tam lại không thể bình tĩnh được, bởi vì, chúng tôi thì xong là đến kỳ nghỉ Giáng sinh rồi. Đây là kỳ nghỉ đông đầu tiên của tôi trên nước Mỹ, vốn dĩ lúc trước chưa bị kéo theo mấy câu chuyện về thiên thần ác quỷ này, tôi còn muốn làm thêm mấy vụ nữa, kiếm chút tiền đi du lịch. Bây giờ thấy là không có hy vọng gì rồi.

Millea hình như đọc thấu được tâm tư suy nghĩ của tôi, hỏi tôi và A Tam có thích đi du lịch một chuyến không. Tôi thì thể hiện ra cái bộ dạng như muốn kiểu không cần nghỉ ngơi đâu mà vẫn muốn ở nhà để cày bừa. Nhưng cậu bạn A Tam của tôi lại hỏi lại với vẻ mặt rất nghiêm chỉnh: “Nhưng vào thời khắc quan trọng này, chúng ta vẫn có thời gian đi chơi sao?”.

“Ừ, nói thế này đi. Các cậu có thể coi đây là một chuyến công tác, nếu có chuyện gì gấp gáp hoặc cần đến sự trợ giúp của các cậu tôi sẽ liên lạc. Bây giờ các cậu cứ thả lỏng tâm trạng mà vui vẻ đi chơi đi. Thôi coi như là phần khen thưởng cuối năm”.

“Thật không?”, nghe đến đây, tôi cũng không thể kìm nén được tâm trạng phấn chấn, hứng khởi, nhất là sau khi nghe Millea nói điểm đi du lịch chính là thủ đô New York. Trong đầu tôi chợt hiện ra hình ảnh của nàng công chúa Bạch Tuyết già của chúng tôi sẽ đồng hành cùng trong chặng đường du lịch đó, hoảng hốt hỏi: “Millea, anh sẽ không muốn chúng tôi lái chiếc xe cà tàng đó đến New York chứ?”.

“Lái xe gì mà lái xe, tối nay tôi sẽ đặt vé máy bay cho các cậu đi chơi!”, Millea khua tay, ngồi bắt chéo hai chân trên chiếc ghế sofa mà chúng tôi nhặt về từ cửa cầu thang của tòa nhà, bộ dạng anh ấy thể hiện vẻ hào phóng. Vốn dĩ là cái ghế sofa đó quá to nên không thể cho vào bên trong thang máy được, chủ nhân của

nó đành phải đem vứt bỏ ở giữa cầu thang , tự dưng nhặt được cái ghế đó, số chúng tôi đồ quá còn gì.

Vậy là kỳ nghỉ của chúng tôi lại bận rộn với việc đi chơi rồi. Vốn dĩ chúng tôi không sắm sửa gì đồ nội thất trong phòng kể từ khi đến đây, nên đồ đạc của chúng tôi đều nhét hết trong vali. Sờ đến đồ dùng cá nhân cái gì cũng thiếu, tôi đành đi siêu thị sắm một số đồ dùng vật vãnh.

Ngoài ra chúng tôi còn mua sắm một ít quần áo mùa thu trên mạng, chúng tôi lái xe đến Dolphin Moore mua áo len, áo lông vũ chống rét.

Đến tối, A Tam gọi điện cho nữ thần ở tòa nhà đối diện, vẻ mặt trông rất lẳng lơ.

“Hey, người đẹp, có dự định gì cho kỳ nghỉ đông chưa? Có hứng thú muốn cùng chúng tôi đi New York một chuyến không?”, cậu ta vừa nở nụ cười đen tối đợi câu trả lời phía đối phương, vừa giơ thẳng ngón trỏ đặt trước miệng, ám chỉ tôi đừng nói câu nào chửi bới cậu ta.

Chém gió trong điện thoại để dụ dỗ gái đẹp, cái tên nhãi này chẳng khác nào một thằng lưu manh. Vậy mà còn đi California chơi, kế hoạch đi từ Los Angeles xuôi theo đường quốc lộ về phía Bắc đến San Francisco.

Valeria nói: “Thật hay Ivy nghỉ ở nhà, lúc này còn thấy cậu ấy kêu ca buồn chán sắp không chịu nổi nữa. Để cậu ấy rủ thêm bạn đồng hành đi cùng các cậu”.

Có lẽ cô nàng Mập Lùn ở bên kia nghe thấy điều gì đó, lập tức xông thẳng đến. Tôi có thể hình dung ra trong lúc cô ấy ra sức lao đến, từng ngấn mỡ trên cả cơ thể mấy trăm kilogram ấy đang rung lắc rất nhịp nhàng. Tôi nhìn sang A Tam, từ biểu cảm của cậu ấy có thể thấy rằng, tâm hồn nhỏ bé yếu đuối của cậu ấy

đang bị hàng triệu con lạc đà có tên khoa học là Vicugna pacos lao đến chà đạp, và phải chịu tổn thương nghiêm trọng.

Nửa tiếng sau, cô nàng Mập Lùn gọi điện thoại cho A Tam, hỏi về thông tin chuyến bay và kế hoạch du lịch. Tội nghiệp A Tam, đến bờ vực tan vỡ rồi. Tôi vỗ vai cậu ấy, đưa cho cậu ấy một lon nước hoa quả mà tôi thấy vị của nó rất khó uống để an ủi. Tôi nói: “Người anh em, cậu có biết không, nếu bây giờ chúng ta ở đời Đường của Trung Quốc, Ivy không phải hoàng hậu thì cũng là quý phi”.

Cộng rơm cuối cùng bị con lạc đà đè chết đến rồi. Millea thông báo với chúng tôi, đã đặt xong vé máy bay vào bốn giờ chiều thứ Ba tuần sau. Chưa đầy mười lăm phút sau, cô nàng Mập Lùn gửi tin nhắn, thông báo lịch trình chuyến bay cũng như thế, sau đó hỏi A Tam thấy thời gian đó thế nào. A Tam mặt đỏ tưng bừng, đuổi theo Millea quanh nhà: “Tôi muốn vật cánh của cái tên tiểu tử nhà anh đem nướng lên ăn!”. Millea kêu gào oan ức.

Sau đó, tôi và A Tam cùng thu dọn hành lý với tâm trạng khác nhau hoàn toàn. Biết nói sao giờ, tâm trạng tôi vẫn vui vẻ như những lần đi du lịch bình thường, nhưng A Tam thì giống như cầm thuốc nổ để tấn công lô cốt của kẻ thù, đang sẵn sàng chuẩn bị hi sinh vậy.

Cuối cùng cũng đợi đến thứ Ba, chúng tôi nhờ một người bạn đưa chúng tôi ra sân bay. Nuôi quân nghìn ngày, dùng binh trong một giờ, vậy mới nói “cua gái” là một kỹ năng sinh tồn cứng rắn, vào thời khắc quan trọng phải biết tình nguyện giúp đỡ những cô gái có quan hệ tốt.

“Thật uống công, đâu có một lòng một dạ như tôi đối với Valeria”, A Tam dè bủ.

“Tôi nhớ tối hôm đó ở câu lạc bộ, tôi mới là tên gốc chỉ uống Coca chứ”, tôi và mấy cô gái đó chỉ dừng lại ở mức bạn bè, điều

này A Tam cũng rõ. Không biết vì sao, tôi đột nhiên nghĩ đến Amy, cô gái đã trốn ra từ trường học Tà giáo.

Tâm trạng của A Tam vẫn rất ổn, vì cuối cùng cô nàng Mập Lùn đã đặt chuyến bay khác chúng tôi do chỗ ngồi chật. Nhưng cô ấy vẫn khẳng khẳng muốn hẹn gặp người yêu ở New York, rủ rê một người bạn cùng mua chuyến bay sau đó hai ngày. Cô ấy nói muốn tạo một điều bất ngờ, nên tôi đã giúp cô ấy giấu kín chuyện này với A Tam.

Cô nàng Mập Lùn hỏi tôi có thể tạo cơ hội dành thế giới riêng cho hai người họ không, tôi nói: “Tất nhiên rồi, chỉ cần cậu dẫn theo một người đẹp”. Thôi xong, vừa dứt lời tôi đã thấy hối hận rồi. Ngộ nhỡ cô ấy cho rằng mình chính là cô gái xinh đẹp tuyệt đỉnh thì phải làm sao? Đầu tôi hiện lên cảnh tượng hai “người đẹp” có trọng tải khổng lồ, kè kè theo sau tôi và A Tam giống như hai vệ sĩ. Cả người tôi rét run cả lên.

Sau khi tiếp viên hàng không yêu cầu hành khách tắt máy điện thoại, máy bay bắt đầu khởi động lao nhanh trên đường băng. Trong tiếng gầm vang của động cơ tăng tốc, máy bay nhấc đầu lao lên bầu trời xanh, phần đất liền thu nhỏ dần, “Miami - Dade Country” được cắt tĩa từ bãi cỏ cũng dần biến thành một điểm bé xíu, các tầng mây trôi qua thân máy bay.

Máy bay bay thẳng đến tầng bình lưu mới tạm ngưng không lên cao nữa. Trong suốt chặng bay hơn ba tiếng đồng hồ, không có bất kỳ bữa ăn nào, thế nên tôi ngồi than vãn không ngừng. Millea nhún vai, giải thích Pan American World Airways và American Airlines đều không bao gồm bữa ăn, nếu không sao có thể khừ hồi mà có hơn 200 đô một vé chứ. Tôi lấy máy tính bảng xem một bộ phim của Mỹ có tên “Friends with Kids” (Bạn thân với những đứa trẻ), đây là một bộ phim tâm lý tình cảm có đề tài tương đối mới mẻ, tôi xem thấy rất cảm động.

Tôi tóm chặt cánh tay của Millea đang ngồi bên cạnh, nước mắt rưng rưng nói: “Đến New York tôi muốn gặp được cô gái định mệnh của mình!”.

Anh ấy nghiêm túc khẽ giọng trả lời tôi một câu: “Địch à, thiên thần cũng biết đau đó!”.

Máy bay hạ cánh xuống sân bay Quốc tế John F.Kennedy tại quận Queens, thành phố New York, tôi cảm giác ở đây không có phong thái giống sân bay Quốc tế MIA ở Miami. Millea sử dụng ứng dụng Uber để gọi xe, tài xế mặt mũi vô cùng đẹp trai, đến cả một người có khuynh hướng bình thường như tôi nhìn vẫn không thể chớp mắt.

Xe chạy đến cầu lớn thông sang đảo Manhattan, A Tam đã không thể chờ đợi mà bộc lộ ra mùi vị quê cha đất tổ, cậu ta lấy điện thoại bật bài hát ca ngợi tiểu bang đế quốc (Empire State), ca sĩ trình bày là ai tôi không nói nữa. Biển số xe màu vàng đen đơn điệu giống như trong nước, ngoài việc in hình Empire State trông khá ổn ra, thì làm gì có sự lan tỏa sức sống khắp bốn phương như màu cam của tiểu bang Ánh Dương (Sunshine State - tiểu bang Florida) chỗ chúng tôi.

Chúng tôi trọ tại khu vực giao giới giữa 105th St và 8th Ave trên đảo Manhattan, cách Quảng trường Thời Đại chưa đến mười phút đi bộ. Chúng tôi book phòng trên Ab&b, đó là căn hộ một phòng ngủ, nhưng phòng khách cũng có thể ngủ được, hệ thống sưởi ấm trong phòng rất tốt. Đón tiếp chúng tôi là một đôi tình nhân, một người là chồng, và người còn lại cũng là chồng. Người có vóc dáng bé gầy khá nghiêm túc tháo vát. Ngược lại, người kia vóc dáng to lớn cường tráng và xăm trổ trên cánh tay lại nhã nhặn điềm đạm giống như một bà thím.

Cả ngày dài chẳng ăn uống gì, tôi và A Tam đói đến mức ngực và lưng sắp dính lại với nhau rồi. Còn tên người chim kia có cảm giác đó hay không, tôi cũng không biết nữa. Tôi dùng điện thoại

mở danh sách về đồ ăn ngon ở New York, A Tam mở ứng dụng Yelp để tìm kiếm những nhà hàng quanh đây.

Kết quả là ngay gần chỗ trọ của chúng tôi có một nhà hàng mì ramen rất hot, lượt bình luận đánh giá đều khen ngợi không ngớt và đạt điểm 5 sao. Chúng tôi đọc mà cảm giác chảy nước miếng, không thể chờ đợi được nữa đành quẳng hành lý ở đó rồi ra ngoài.

Chương 11

Phe cánh nổi loạn, vòng tròn hỗn độn

Cửa hàng mì ramen nằm trong một con phố nhỏ, không có nhiều người qua lại, ngay cả biển hiệu đèn neon cũng không có. Nhưng trong quán lại vô cùng nhộn nhịp. Bây giờ đã là giữa tháng 12, phần mềm dự báo thời tiết trên điện thoại báo nhiệt độ ở New York ở khoảng -3 độ C.

Cửa hàng mì không rộng lắm, có một chiếc bàn dài kiểu quầy bar với vài chiếc ghế gỗ, ở ngay cửa có một chiếc lều kín để mọi người đứng xếp hàng chờ có thể tránh gió lạnh và sương ẩm, có rất đông người xếp hàng, vốn dĩ cái lều nhỏ đó không đủ sức chứa, nên một số người đành phải xếp hàng ra tận bên ngoài. Trong số những người đang xếp hàng có hai phần ba là dân châu Á, đa số họ nói tiếng Nhật, tôi xem chút nữa cũng nghĩ mình là người Nhật. Đợi khoảng hơn bốn mươi phút, cuối cùng cũng được xếp một ngồi bên trong.

Đến lúc này tôi mới nhìn thấy rõ biển hiệu của cửa hàng, dòng chữ tiếng Nhật to tướng (viết bằng chữ Hán: “Điều Nhân”, bên cạnh là chữ dịch sang tiếng Anh “Totto Ramen”. Trong cửa hàng chỉ có hai loại mì và một số món ăn vặt, món ăn kèm, tôi chọn mì canh gà thịt cổ heo, vì đói nên tôi yêu cầu cho thêm mì.

Một lát sau mì được bung lên bàn. Khi tôi ăn miếng đầu tiên, khẩu vị cảm nhận của tôi phải nói là thật tuyệt vời: từ nước dùng, chất lượng mì, thịt... quả thật hấp dẫn và ngon vô cùng. Gia vị nước canh gà rất vừa vặn, đậm đặc gần như không còn là chất lỏng nữa. Tất cả chúng tôi ai nấy đều tấm tắc khen ngon,

thậm chí A Tam còn ăn liền ba bát. Cuối cùng khi thanh toán hóa đơn, tôi còn bỏ thêm 20% tiền tip.

Chúng tôi háo hức dạo quanh trên phố một vòng, rồi mới về phòng trọ nghỉ ngơi. Phố xá đông vui náo nhiệt, khung cảnh vô cùng nhộn nhịp. Đây mới gọi là thành phố chứ, Miami thì chỉ được xếp hạng là vùng “nhà quê” thôi, có ra ngoài mới được mở mang thêm tầm mắt.

Trong căn phòng thuê trọ chỉ có một chiếc giường lớn. Tôi và A Tam thảo luận sẽ thay nhau nằm ngủ trên giường. Tôi ra dáng đàn anh và tỏ vẻ ga lăng nhường cho cậu ấy ngủ trên giường êm đầu tiên, còn mình ngủ trên đệm hơi trong phòng khách do chủ nhà cho mượn. Millea thì đã nằm ở ghế sofa, anh ta thích lăn qua lăn lại thế nào thì kệ.

Tôi là người rất hẹp hòi đối với khoảng thời gian đi du lịch, vì tôi không muốn lãng phí bất cứ một giây một phút nào. Hôm sau tôi thức dậy từ sáng sớm làm vệ sinh cá nhân xong tôi mới gọi A Tam dậy. Hai chúng tôi ăn sáng bằng pizza xúc xích hun khói tiêu xanh, rồi bắt đầu khởi động lịch trình của một ngày du lịch.

Lúc ra khỏi nhà A Tam hỏi tôi: “Ồ, còn Millea đâu? Anh ấy không đi sao?”.

“Sáng sớm dậy tôi đã không nhìn thấy anh ấy rồi, cũng không biết là đi từ lúc nào. Dù sao lần này anh ấy cũng không đi du lịch cùng chúng ta mà. Anh ấy sống suốt mấy nghìn năm, chỗ này anh ấy phải đến cũng mấy chục lần rồi”. Tôi vừa cắn pizza vừa trả lời A Tam.

Vừa dứt lời thì Millea gửi tin nhắn đến cho tôi, nói rằng anh ấy đang ở thư viện công cộng tìm kiếm tài liệu. Hơn nữa chiều nay anh ấy còn có việc riêng, đến tối không cần đợi anh ấy quay về, cứ khóa trái cửa là được.

Hôm nay cả tôi và A Tam muốn đi ngắm biểu tượng đặc trưng của New York - đó là tượng Nữ Thần Tự Do. Bức tượng Nữ Thần Tự Do được đặt trên một hòn đảo nhỏ, nếu muốn tham quan bắt buộc phải đến bến phà ở phía Nam đảo lớn để mua vé.

Chúng tôi ra quầy bán vé tự động mua vé liên vận dùng trong bảy ngày của công ty đường sắt ngầm, trên vé in logo kỷ niệm tròn 110 năm của tàu điện ngầm. Ấn tượng đầu tiên của tôi đối với tàu điện ngầm ở New York là: bẩn, loạn, kém. Tất nhiên phương tiện giao thông đã trải qua hơn một thế kỷ mà vẫn vận hành tốt, phải nói là đáng khen ngợi. Chỉ là không có bảo vệ ở phía trước chỗ đứng chờ, rác chất thành đống trên đường ray và một mùi khai khú “thấm vào ruột gan”, nếu đem so với một gian hàng vỉa hè ở Trung Quốc bán hàng lúc rạng sáng thì cũng chẳng khác biệt gì mặc dù nước Mỹ trong tâm trí tôi là hiện đại hóa hơn nhiều so với Trung Quốc.

Người ngồi trên tàu điện ngầm không quá đông đúc, không giống như tuyến tàu điện ngầm ở thành phố Quảng Châu, Trung Quốc vào giờ tan tầm thì đông như nêm như cối. Lúc đi qua trạm, bảng tên của trạm dừng quá bé dường như không nhìn thấy, nhưng trên tường lại có đồ sứ treo gắn vào, đây là điểm đặc sắc có một không hai, thậm chí khi các toa xe võ sắt bắt đầu rung lắc, một số thứ trong toa cũng dao động theo. Nghĩ đến điều này, trong đầu tôi chợt nảy ra một câu hát, là của một ca sĩ nào đó rất muốn được lên top đầu. Mặc dù bây giờ mọi người đều chế nhạo anh ta, nhưng tôi vẫn thích bài hát đó.

Sau khi đến trạm dừng liền có một vài người trông giống như dân phe vé chạy đến mời mua vé, xem ra dịch vụ này đã tiên phong toàn cầu hóa rồi, điều khác biệt ở đây là họ nhìn bạn bằng khuôn mặt đầy mong chờ, đợi nhận được tiền tip từ khách du lịch. Chỉ vì muốn nhanh chóng thuận tiện, nên chúng tôi mua lại vé từ dân phe, thực tế đây cũng là vé chính thống, chẳng qua được mua lại từ dân phe vé mà thôi. Trên vé còn in cả tiếng Trung Quốc, đó là tên một công ty “Tàu biển chở khách

Merchants”, tôi thấy khâm phục việc kinh doanh của Trung Quốc mở rộng ra khắp nơi trên thế giới đều khiến người ta phải ngạc nhiên đến mức này.

Chúng tôi đến bến phà tìm số hiệu con tàu ghi trên vé, chiếc chiến thuyền hình con rắn nhìn đồ sộ hơn cả Vạn Lý Trường Thành. Cứ một tiếng lại có một chuyến, bảng giờ tàu chạy đã thông báo rõ ràng, cần phải xếp hàng theo trật tự và thời gian quy định. Cứ theo tình hình này, chắc phải hai tiếng nữa chúng tôi mới có thể chen được lên tàu.

Mở Google Maps ra tìm kiếm, tôi và A Tam ngạc nhiên phát hiện ra rằng, hóa ra cây cầu bắc ngang qua sông ở phía bên trái trước mặt chúng tôi, chính là cây cầu Brooklyn nổi tiếng. Còn sau lưng chúng tôi, lại là con phố được nhắc đến rất nhiều lần, con phố Wall nổi tiếng trên thế giới. Tra bản đồ các điểm du lịch xung quanh, chúng tôi quyết định đi dạo vòng quanh con phố gọi là “trung tâm tài chính toàn cầu” trước.

Vì thời tiết hôm nay khá lạnh, tôi kéo A Tam vào Starbucks mua đồ uống nóng. Ai dè cà phê ở cái phố quái quỷ này đắt hơn nhiều so với bên ngoài, đã thế ở Empire State còn đánh thuế 9%, phải gọi là đánh thẳng vào trái tim tan nát vì tiếc tiền của tôi thì có. Cái đó gọi là “bản thân giả vờ ngu ngốc, thì quỳ gối cũng phải làm cho giống kẻ ngốc”, tôi vẫn chọn một đồ uống mới - Toffee Nut Latte.

A Tam lại chẳng có hào hứng, cậu ấy không mua gì hết, chỉ ủ rũ chán chường đi theo tôi. Cậu ấy chỉ ra nhà nghỉ chân ở phía trước và nói: “Nè nhìn đi, không phải vẫn còn chỗ bán nước sao, tôi ra mua chai Snapple”.

A Tam lấy từ trong tủ lạnh một chai trà đào không đường, hỏi chủ quán bao nhiêu tiền.

“Hai đô năm mươi cent”, chủ quán đáp. Không biết có phải vì chủ quán là người Tây Ban Nha nên khẩu âm hơi nặng, hay là vì

A Tam đang mãi tìm tiền trong ba lô chứa đầy thứ nên không nghe rõ, cậu ấy hỏi lại hai lần, mới xác nhận được chính xác giá tiền. Chủ quán bắt đầu cảm thấy khó chịu, tôi nghe thấy ông ta lẩm bẩm một câu, trong đó có chữ “lợn châu Á”.

A Tam thật thà chất phác chưa nghe thấy gì, nhưng tai tôi rất thính, sau khi nghe xong tôi có cảm giác giận dữ muốn nổi trận lôi đình. A Tam vẫn vui vẻ cười khì khì và kéo tôi đi xem con bò vàng trên phố Wall, tôi hất tay cậu ấy ra, nén tức giận vào trong bụng chỉ thẳng vào chủ quán nói một câu: “Eres un hijo perra” (đồng nghĩa nội hàm với phát âm tiếng Anh câu “Ánh nắng bãi biển”, nghĩa gốc là: Ông là tên khốn khiếp), người qua đường không rõ thực hư đều liếc nhìn. Những câu chửi đất nước kiểu này làm sao có thể nín nhịn chịu đựng được, ông mày cũng từng học qua tiếng Tây Ban Nha, còn chuyên luyện âm rung lưỡi nữa cơ. (Sau này về tra lại từ điển, câu tôi nói cũng đúng, nhưng câu thường thấy nhất là đổi một từ đơn ở cuối câu thành “puta”).

Tôi quay người lôi A Tam đi thật nhanh, thậm chí còn ngó nghiêng sáu phương tám hướng, để tránh bị truy đuổi. Đột nhiên A Tam dừng lại, dùng mũi hít lấy hít để như muốn ngửi ngửi cái gì đó. Tôi đang chuẩn bị chửi lây sang cả cái tên đầu gỗ này, thì ngay sau đó tôi cũng ngửi thấy một mùi thoảng qua. Đó chính là mùi của lưu huỳnh.

Có lưu huỳnh xuất hiện ở chỗ này, tuyệt đối không thể nào dùng để đuổi rắn. Trong lòng tôi và A Tam đều biết rõ, có ác quỷ xuất hiện trên phố Wall, hay nói là ác quỷ đã từng đến chỗ này.

Ý chí chiến đấu của A Tam lại bùng lên. Về điểm này của cậu ấy rất đáng được tuyên dương. Đến thời khắc quan trọng, cậu ấy sẽ không vụng về mà làm hỏng chuyện. Cậu ấy cố gắng thay đổi tay áo, nhưng kết thúc vẫn là thất bại, cuối cùng lớp trong lớp ngoài mặc tận ba lớp.

Phố Wall gần một đoạn phố vắng người qua lại ở ven biển, ngược lại phía sau là các sàn giao dịch chứng khoán và địa điểm du lịch Bò vàng luôn nườm nượp biển người. Cả tôi và A Tam đều tập trung nhìn về phía trạm nghỉ chân ban này chúng tôi mua đồ và chửi bới với chủ quán. Trước đây khi đối phó với con thú ma hình mèo, tôi và A Tam buộc phải học thuộc lòng một đoạn chú trừ ma.

Nghe Millea nói, đoạn chú trừ ma đó chỉ có tác dụng với loài ma quỷ cấp thấp. Nếu nó không chỉ vô hiệu với thứ chúng tôi đang phải đối phó lúc này, thậm chí thay vào đó lại càng khiến nó bực tức, vậy cái mạng nhỏ bé của chúng tôi không lẽ...

Tôi sờ vào phần hông theo tiềm thức bản năng, sau đó nhận ra hiện tại chúng tôi không ở vùng Miami quanh năm chỉ có mùa hè, rồi sờ vào túi áo bên trong áo khoác, con dao găm bằng bạc để trừ ma mà Millea đưa cho chúng tôi vẫn còn. A Tam quay sang tôi gật đầu. Sau khi tập trung lại tinh thần, hai người đàn ông châu Á chúng tôi đi thẳng về phía trạm nghỉ chân, lại bị rắc rối để tìm người ta theo kiểu được đằng chân lân đằng đầu.

Trạm dừng chân được làm từ vật liệu cao phân tử, bên cạnh có một cánh cửa để cửa hàng đi ra đi vào, do tôi và A Tam đang đi ngược hướng gió, hơn nữa phải cố gắng hành động thật nhẹ nhàng, để gã chủ quán đó không nhận ra được. Thực tế A Tam cũng có những sở trường đặc biệt của mình, cậu ấy móc từ trong túi ra chiếc bút đánh dấu, nhanh chóng vẽ mấy hình lên trên mặt cánh cửa.

Tôi vừa nhìn liền lập tức nhớ ra, đó là hình bùa chú bắt ma mà chúng tôi nhìn thấy trong căn hầm ở bên dưới nhà thờ ma quỷ. Tôi thầm khâm phục khả năng ghi nhớ của A Tam. Bây giờ trông thấy tôi mới có ấn tượng, nếu ban này bảo tôi vẽ, tôi sẽ nhất thời không nhớ ra được hình dáng khái quát. Có lẽ nào vì thường ngày A Tam luôn mang bộ mặt đàn độn, ngốc nghếch, nên tôi đã đánh giá thấp cậu ấy chăng.

Đây là sự quyết định quan trọng, lối thoát thân thường lệ của con quỷ lúc này, chỉ còn lại chỗ chính diện khu vực bán hàng và thu tiền ở nhà nghỉ chân này.

Lúc chúng tôi đang chuẩn bị tiến hành bước tiếp theo, không ai ngờ đến, chỉ một hành động này đã đưa sự việc sang một cục diện hoàn toàn mới.

Để đảm bảo chắc chắn, A Tam vòng ra phía sau cửa hàng, chỗ không có cửa ra vào, lần lượt vẽ tiếp một hình giống như vậy. Tôi trông thấy bộ mặt của bảo vệ tòa nhà văn phòng đối diện có vẻ nghi ngờ khi nhìn bộ dạng của hai chúng tôi, trong khi anh ta vẫn chưa thốt ra lời nào, tôi đoán ngôn từ chắc không có gì quá khác biệt so với ông chủ quán vừa chửi chúng tôi hồi nãy.

Lúc này, tôi và A Tam chia nhau lần lượt đứng phía trước trạm nghỉ chân, chúng tôi cho rằng dù tài giỏi đến đâu thì ánh mắt của hắn sẽ không thể bao quát hết hai bên. Chúng tôi gạt đầu ra ám hiệu, A Tam miệng lẩm nhẩm niệm chú và tiến lại gần tầm mắt của chủ quán, còn tôi thuận tay trái đang rút con dao găm cầm chắc trong tay, rồi lấy vạt áo bên phải để che nó lại.

Chúng tôi đã đoán trúng, chủ cửa hàng đó quả nhiên là một con ác quỷ, cấp bậc không cao hơn con thú ma lần trước là mấy. Dưới tác động của câu thần chú đuổi ma mà A Tam đã khổ luyện phát âm, hai tay hắn tự bóp chặt cổ mình, toàn thân bắt đầu co giật, hai mắt đỏ rực lên vì huyết khí dâng trào.

Khuôn mặt A Tam hơi tỏ vẻ đắc ý, rồi cậu ấy tiếp tục niệm chú với âm lượng cao hơn. Một vài người đi bộ ngang qua phía sau cửa hàng tỏ vẻ hoảng hốt sợ sệt, sau đó chạy vắt chân lên cổ. Tại sao họ không dám lại gần chứ?

Tôi biết, người Mỹ không thích tụ tập xem đám đông ồn ào như người Trung Quốc, nhưng thích chỗ mũi vào việc người khác cũng là chuyện vang danh khắp nước ngoài rồi. Còn nhớ trước khi sang Mỹ du học, tôi có xem một số mẫu chuyện và vài cuốn

sách, nhưng không nhớ rõ tôi đọc từ đâu một câu chuyện như thế này: một đôi trai gái cãi nhau trên đường phố Hoa Kỳ. Có vẻ là vì cô gái đang ngắm nghía một chiếc túi nào đó, nhưng chàng trai lại không có tiền để mua, nên cô gái cáu giận, hờn dỗi, vừa mắng vừa chửi chàng trai như một bà cô già Trung Hoa. Cô gái cầm chiếc ví tiền kiểu dáng dài đánh chàng trai mấy cái, còn chàng trai chỉ âm thầm chịu đựng mà không ra tay lại. Kết cục của câu chuyện là có người qua đường đã báo cho cảnh sát, nhưng cảnh sát không quan tâm lời giải thích của đôi nam nữ, còng tay họ lôi về đồn.

Sau này tôi mới biết, mấy ngày chúng tôi đi New York, không kịp cập nhật tin tức, ở Ấn Độ vừa xảy ra chuyện lớn. Một đoạn video về cuộc diễu binh của Ấn Độ bị người ta đăng tải lên các trang mạng trực tuyến, gây ra sự bùng nổ trên toàn thế giới, từ người già tóc bạc phơ đến con nít mặc quần yếm đều bàn tán xôn xao. Những bạn bè mới chỉ xem qua đoạn video chắc chắn đồng loạt cho rằng, những gì người Ấn Độ làm ra đều không có gì là lạ.

Đề tài tôi vừa nói có vẻ đi quá xa với thực tế hiện giờ rồi. Quay trở về chuyện A Tam niệm chú trừ ma, lúc này tôi mới phát hiện thấy có chút bất bình thường. Tôi cảm giác chú trừ ma cấp thấp này về căn bản không có tác dụng với ông chủ quán đang đối diện trước mặt kia. Phải rồi, hắc đầu có giống với con thú ma ngày trước, không rò rỉ chất màu đen từ mặt mũi.

Một tiếng “vù” cất lên, đầu óc tôi trở nên trống rỗng. Bởi vì tôi đã từng xem qua ký ức của Millea, cũng từng xem cuộc đấu đá ngắn ngủi giữa hai cha con Millea và Belial ngay tại hiện trường. Lần đó chắc chắn họ chưa dùng hết toàn bộ sức lực, còn tôi chỉ là một người bình thường, mặc dù tôi cũng có sức lực không tồi, nhưng khi đó tôi chỉ có cảm giác bất lực bao trùm khắp toàn thân. Bọn họ không giống như những vụ ẩu đả cồng kềnh của chúng tôi ngày trước, họ là sự tồn tại có sức mạnh ghê gớm.

Gã chủ cửa hàng không còn biểu diễn nữa, nụ cười của hắn mang ý tứ sâu xa, giống như đang xem hai tên hề là tôi và A Tam biểu diễn như thế nào. Phản ứng của tôi chỉ có một chữ duy nhất: “Chạy”.

Tôi và A Tam chạy thực mạng về phía trước. Tôi che con dao trong ngực mà vẫn chưa kịp cất đi, suýt chút nữa còn tự đâm vào mình một nhát. Thái độ của con quỷ đó quả là không tồi, hắn vẫn chưa đuổi theo chúng tôi.

Vì lý do an toàn, hai chúng tôi chạy thẳng về đoàn tàu khách đang xếp hàng đi đến đảo có tượng Nữ Thần Tự Do. Có nhóm người làm lá chắn yểm hộ, tôi và A Tam mới dần dần định thần lại. Chú trừ ma không thể làm tổn thương tên khốn vô sỉ đó, quan trọng nhất là hắn còn diễn trò một lúc với chúng tôi, rõ ràng đã biết thân phận người diệt quỷ của chúng tôi rồi. Cách thể hiện của chúng tôi quá liêu lĩnh. Hy vọng hắn sẽ không đuổi theo nữa.

Chúng tôi làm sao có thể nhìn thấu được ý đồ xảo quyệt của lũ ác ma cơ chứ. Có điều, nói cho cùng, cả tôi và A Tam đều có tính cách lạc quan, vẫn không lo sợ chuyện gì không hay xảy ra nên chúng tôi vẫn xếp hàng để đi thăm địa điểm du lịch nổi tiếng thế giới này, dù thế nào cũng đã bỏ ra 30 đô để mua vé, còn bỏ thêm 5 đô tiền tip rồi. Bởi vì tàu mới vừa đi được một chuyến, đội xếp hàng đã giảm bớt số lượng người đáng kể.

Thực tế thì số người xếp hàng còn ngắn hơn chúng tôi tưởng tượng, vì ở đây thực chất có hai hàng, trong đó một hàng là muốn lên đảo, tất nhiên bạn sẽ phải trả thêm tiền mua vé lên chỗ tượng Nữ Thần Tự Do, rồi tha hồ mà đứng trên đó để chụp ảnh mang về khoe trên Wechat. Chúng tôi nhìn lại tấm vé đang cầm trong tay, phân vân không biết có lên đó hay không, dù gì vé tàu cũng đã mua rồi. Thôi đứng từ xa ngắm là được rồi, lên đó mất thời gian nhiều quá.

Cuối cùng cũng đến lượt chúng tôi lên tàu. Các hành khách trên tàu chen lấn chiếm đoạt chỗ bên trong ca bin, để có thể ngắm cảnh sắc bên ngoài qua ô cửa kính đã hơi ngả màu trà. Tôi thấy rất khó hiểu, lẽ nào đứng trên boong tàu không nhìn thấy rõ hơn sao?

Tôi bám vào lan can leo lên cầu thang, ngay sau đó cũng hiểu tại sao mọi người thà rằng đứng chật chội ở bên dưới còn hơn leo lên tầng trên. Gió thổi phải gọi là có thể rạch thành sẹo trên mặt. Tôi đóng chặt các khuy trên áo khoác dài, điều này có nghĩa là sẽ rất bất tiện khi tôi muốn rút vũ khí ra. Lúc chụp ảnh, tôi liều mạng tóm lấy cái điện thoại mỏng manh, chỉ sợ “bóp” một cái, nó mà bay xuống biển thì thôi rồi, sẽ khiến cho tôi chẳng có cơ hội để khoe những tấm ảnh riêng tư của mình nữa.

Thân tàu phát ra tiếng máy kêu vang, dần dần tàu rời khỏi bến, lúc này từ trong loa phát ra giọng phát thanh viên, nói hai ngôn ngữ Anh - Trung. Tôi chẳng có tâm trạng để lọt tai một chữ nào vào đâu, và tin chắc A Tam cũng như vậy. Chúng tôi còn mãi bận chụp lại cảnh đẹp trước mặt vào trong ống kính: cây cầu Brooklyn chuẩn bị lên đèn, lần lượt ở hai đầu cầu là đảo Manhattan cùng với quận Brooklyn và quận Queens ở bờ bên kia. Mặt Trời vừa đỏ vừa to, chân trời rực cháy những đám mây hồng. Hình ảnh bức tượng Nữ Thần Tự Do đã hiện ra trong tầm mắt của chúng tôi, đó là một hòn đảo nhỏ đơn độc, trên những hòn đảo nhỏ rải rác nằm bên cạnh còn cho xây dựng các căn biệt thự.

Tượng Nữ Thần đứng sừng sững bất chấp mưa gió cũng không lật đổ, tay giơ cao ngọn đuốc bất diệt. Ánh chiều tà chầm chậm chìm xuống phía bên phải nữ thần, vì một phần bị ngược sáng, khiến cho toàn bộ bức tượng toát lên vẻ thần bí. Tôi và A Tam đều cầm máy chụp tự sướng, tôi còn nhờ cậu ấy quay cho tôi một clip ngắn để đăng lên trên nhật ký của Wechat khoe khoang với bạn bè của mình.

Tôi nhanh trí lấy chiếc ống nhòm từ trong ba lô ra. A Tam bắt chước theo tôi, cũng lấy chiếc ống nhòm chuyên dùng để nhìn lên cô nàng Mập Lùn, à không, là nhìn lên Valeria mới phải, cùng đứng ngắm với tôi. Tôi trông thấy trên bả vai của Nữ Thần, có những bóng người nhỏ li ti đang chuyển động. Có vẻ như họ đang kéo một sợi dây thừng khổng lồ trong khi đi bộ.

Đó chính là ở đoạn kết phần một bộ “Anh hùng Trung Hoa”, là cảnh anh hùng Trung Hoa và trận đấu vô địch chãng? Tôi trầm nghĩ. Bỗng nhiên, sống lưng của tôi như có một luồng điện bất ngờ, đó là phản ứng tự nhiên khi tôi bị người khác nhìn chăm chăm. Tôi hạ ống nhòm xuống, bám sát vào lan can tàu rồi quay đầu lại nhìn một cách tỉnh bơ như không. Tôi giả vờ vô tình nhìn một lượt khắp xung quanh, thì không thấy bất cứ động tĩnh gì, khách du lịch người cười người nói, đi qua đi lại. Nhưng quan trọng là những người có thể chịu đựng được sự rét buốt để lên trên boong tàu đứng là không nhiều, nên xác suất kẻ rình rập bị bại lộ chân tướng là tương đối lớn.

Tôi cởi hai nút khuy áo ở phần trước ngực, chừa ra vị trí đủ để tôi thò tay vào cầm con dao. Những cơn gió tê cóng thấu xương xuyên thủng qua áo len chạm lên da của tôi, khiến cơ thể tôi bị cảm giác lạnh thấu xương, tôi cắn răng chịu đựng rét buốt. Chết tiệt, ngoài mỗi việc quần áo không che giấu được vũ khí ra, thì thời tiết ở Miami đối với người bình thường mà nói còn tuyệt vời hơn nhiều.

Chuyện này có thể là do tôi nghĩ quá nhiều. Nếu thực sự là con quý vừa này, hẳn cũng không thể trà trộn lên tàu một cách dễ dàng như vậy được, ít nhất hẳn còn phải mua vé. Cho dù hẳn có thể đánh cắp thân thể của một người nào đó, dựa theo hàng lối hẳn phải bắt đầu xếp hàng từ phía sau thì tuyệt đối không thể lên kịp chuyến tàu này bởi có rất nhiều người Mỹ sẽ lên án kịch liệt hành vi chen ngang.

Tôi vạch sẵn chủ ý, võ vai A Tam và nói: “Tôi phải vào nhà vệ sinh trong ca bin, cậu ở đây chụp ảnh, chụp được cái nào đẹp nhớ gửi cho tôi nữa”, A Tam hào hứng gật đầu.

Tôi men theo cầu thang đi xuống ca bin, ngó nghiêng xung quanh để có thể bao quát được nhiều khuôn mặt trên tàu. Tôi tuần tra một lượt, và không phát hiện thấy gương mặt thân quen nào. Trừ phi hấn lẫn trốn, nếu không tôi không thể bỏ sót. Hai tầng trên tàu đã bao gồm tất cả các hành khách lên tàu, tôi còn nhớ như in khuôn mặt hấn khi hấn vừa mở miệng chửi rửa người khác, gương mặt đó in hấn vào trong não bộ của tôi. Với những người sinh ra vào cuối tháng 10 đến tháng 11, ngoài tính háo sắc ra thì họ còn thù lâu nhớ dai nữa, còn có cả đạo lý như vậy đó. Xem ra, đúng là tôi suy nghĩ hơi quá rồi.

Nhà vệ sinh lại có nhóm người xếp hàng bởi trên tàu chỉ có đúng một nhà vệ sinh đơn. Tôi nhận thức được sâu hơn về tính quan trọng của kế hoạch hóa gia đình: Người đâu mà lắm đến vậy, sót ruột đến chết mất thôi.

Trong sách giáo khoa có nói đến sáu yếu tố du lịch gì gì đó bao gồm ăn, ở, đi lại, tham quan, mua sắm, vui chơi giải trí, đó đơn thuần chỉ là chuyện tán gẫu lung tung. Chụp ảnh, ăn ngủ và tiểu tiện mới là ba chủ đề vĩnh cửu xuyên suốt toàn bộ tuyến chính của ngành du lịch.

Sau khi rời bến thuyền, tôi và A Tam gọi điện cho Millea. Đầu dây bên kia tự động chuyển đến hộp thư thoại, thông báo Millea đã tắt máy. Anh ta đang làm cái gì vậy? A Tam rút máy điện thoại ghi chép lại hành trình du lịch trong phần ghi nhớ, rồi cậu ấy lăm băm đọc: “Nhất định phải đến khu phố Tàu, nhất định phải đến khu chợ trời, còn có...”.

“Ha ha, hai chỗ cậu nói tôi đều thấy rất có hứng thú. Cậu có đói không?”.

A Tam xoa xoa bụng, trả lời dứt khoát: “Đói!”.

“Vậy chúng ta đi thôi, đến khu phố Trung Quốc ăn cái gì đó thật ngon”. A Tam vô cùng thích thú khi nghe thấy điều này, có hẳn một người Trung Quốc đích thực chỉ dẫn thì chuẩn không cần chỉnh.

Thực ra ở New York có hai khu phố Trung Quốc, một cái nằm ở cuối phía Nam Manhattan, rất gần chỗ chúng tôi. Cái còn lại quy mô lớn hơn, nhưng phải ngồi xe ít nhất bốn mươi phút nữa mới tới, nên tôi quyết định chọn khu phố gần chỗ chúng tôi nhất. Về sau nghe nói ở bên kia khu phố Trung Quốc náo nhiệt và sinh động hơn rất nhiều, làm cho tôi hối hận mãi không thôi.

Đi qua mấy trạm tàu điện ngầm, lúc bước ra đã đến khu phố Trung Quốc. Hóa ra nó không chỉ cách có một con phố, mà có thể coi là một khu phố thì đúng hơn, nhưng nó cũ kỹ và nhếch nhác hơn nhiều so với những gì tôi tưởng tượng. Những biển hiệu quảng cáo bằng đèn neon đơn điệu không rực rỡ lộng lẫy như ở Hồng Kông, đèn điện bên trong các hàng quán nhỏ không đủ chiếu sáng, mức độ như dừng lại ở niên đại Trung Quốc vừa mới giải phóng. Có điều cũng phải thôi, phong trào di dân sục sôi đã qua rồi, lớp người nhiệt liệt xây dựng lên chỗ này hồi đầu tiên, hầu hết đã ở độ tuổi gần đất xa trời.

Tôi và A Tam vác bụng đói lượn quanh một vòng. Nhà hàng Tứ Xuyên, nhà hàng Hồ Nam, quán vịt Bắc Kinh, cửa hàng trà sữa,... thậm chí ở đây còn có cửa hàng bánh ngọt phương Tây bán bánh trứng (egg tart) và bánh mỳ dứa (pineapple bun) (*Gọi là cửa hàng bánh ngọt phương Tây, nhưng không biết vì sao tôi lại chưa từng nhìn thấy ở chỗ nào khác ngoài khu vực phố Trung Quốc ra*). Tôi nhìn các quán ăn thèm đến nỗi hai con mắt cứ vươn thẳng ra, nuốt nước bọt ừng ực.

Sau khi đi dạo một lượt, chúng tôi quyết định dừng chân tại một nhà hàng lẩu tự chọn có tên là “Nhà hàng 99”. Mặc dù bây giờ A Tam đã dần quen với cách sử dụng bộ đồ ăn, nhưng nét đặc sắc của dân tộc là dùng tay để ăn bốc thi thoảng vẫn tái diễn chứng

nào tạt nấy. Nghĩ đến việc tôi phải khó khăn lắm để chống chọi với cái rét ở đây, lại còn dẫn theo A Tam - một người luôn sẵn sàng ăn bốc nếu không có sự giám sát của tôi nên tôi tự tin đi thẳng vào nhà hàng lẩu không chút do dự.

Tôi chọn cho A Tam nước lẩu cà ri, còn tôi chọn nước lẩu uyên ương. Chỉ trong vòng vài phút tôi đi pha nước tương, không có thời gian để mắt tới A Tam thế là cậu ta đã nhanh mắt gọi tất cả các món có trong menu mỗi món hai suất. Sau khi quay lại tôi trông thấy bốn năm cái đĩa như những cái chậu nhỏ bày trên bàn, thức ăn trong đó chất lên thành ngọn núi nhỏ. Trên đỉnh đầu tôi hiện ra một đám mây đen chuẩn bị sấm chớp đến nơi.

Gần hai tiếng tiếp theo, tôi và cậu ta đều đang cố tiêu diệt mấy ngọn núi nhỏ kia. Đến khi tôi bê cái bụng tròn vo như quả bóng đẩy cửa bước ra, trong bụng thầm nghĩ bữa ăn no nên hết 58 đô cộng với tiền tip quá là có giá trị. Nhìn sang A Tam đi với bộ dạng kiêu không hối tiếc, bây giờ mặt mũi tươi tỉnh hạnh phúc rồi, dù chỉ có một chiếc giường để ngủ, tôi cũng không còn trách cậu ấy nữa. Haizz, câu này nghe thế nào cũng thấy kỳ kỳ.

Người Mỹ rất lười, người Hoa sống trên đất Mỹ cũng vậy, giờ vẫn còn sớm, vậy mà đã kéo cầu dao đóng cửa rồi. Tôi nhìn qua mới thấy hơn 9 giờ. Tôi thúc giục A Tam đang lết từng bước một rất khó khăn, mau chóng đến cửa hàng trà sữa mua trà bí đao trước khi họ đóng cửa. Dân lấy thức ăn làm trời, cái này sao có thể trách tôi đây. Chúng tôi cầm hai cốc trà nhanh chóng đi đến cửa ga tàu điện ngầm, chợt có một bóng người xuất hiện, chặn trước mặt chúng tôi. Đèn đường ở phố bên này cũng đồng thời nhấp nháy vài cái, sau đó mới trở về trạng thái bình thường. Tôi phả ra một hơi thở lạnh, tay phải kéo A Tam lùi lại hai bước, tay trái thò vào trong ngực.

Bóng người đó, chính là chủ cửa hàng ở trạm dừng chân đã chửi rủa chúng tôi hôm nay, và cũng là người bị tôi nhục mạ lại, con ác quỷ đó. Hắn vẫy tay về phía chúng tôi, rồi lại chỉ chỗ ở phía

sau lưng chúng tôi. Tôi không nhúc nhích, ngược lại A Tam nhanh chóng ngoái đầu lại. Tôi có thể cảm nhận được cậu ấy đang kéo tay áo tôi xuống dưới, tôi quay một nửa đầu, chỉ thấy phía đằng sau cũng có một bóng người đang đứng như thế.

Cái người đó dường như xuất ra vài bước chân về phía trước một cách rất lịch sự, dịch chuyển đến chỗ đèn đường có thể chiếu tới. Tôi lập tức nhận ra hắn, chính là người đã ở trên tàu chiều nay.

Đó là một khuôn mặt người Trung Quốc.

Hắn khi đó cũng ở tầng trên boong tàu, liên tục dùng khăn giấy để xì mũi, đến nỗi mũi đỏ ửng lên như người bị bệnh đỏ mũi, đáng vẻ mệt mỏi suy nhược, hơn nữa còn có một cô gái vỗ về sau lưng hắn rất nhẹ nhàng. Lúc đi lên cầu thang, người đầu tiên tôi nhìn thấy chính là hắn, nhưng tôi lại hoàn toàn không để ý đến, chỉ nghĩ rằng nên lịch thiệp tránh xa nếu không lại sợ bị lây nhiễm. Là tôi quá sơ suất rồi. Hắn lúc này đây, đâu có vẻ gì là ốm đau dặt dẹo.

Thật không ngờ chúng tôi thiếu kinh nghiệm sống, nên chẳng mấy chốc đã bị hai con quỷ bao vây. A Tam khẽ nói bên tai tôi: “Ban nãy tôi còn trông thấy trên phố có vài người đi lại, chỉ trong thời gian ngắn như vậy, mà tất cả các hàng quán đều đóng cửa, ngoài chúng ta ra, còn lại không có một ai”. Tôi nhìn lại, quả đúng là như vậy.

Tôi dựng hết cả tóc gáy, lần trước từng thấy Millea đối phó với con thú ma, nhưng ác quỷ thì đây là lần đầu tiên chạm mặt. Ban ngày chúng tôi đã quá lơ mãng, trái lại còn làm hỏng chuyện lớn. Sự việc đến ngày hôm nay, chúng tôi chỉ biết khẩn cầu thứ duy nhất trên người có thể nương tựa - con dao bạc của Millea đưa cho, chí ít cũng chống đỡ được một lúc.

Tôi nhanh chóng móc con dao từ trong túi, nhét vào bên trong cổ tay áo khoác. A Tam thấy tôi không có vũ khí phát sáng, nhìn đối diện mặt tôi một lúc, và đã hiểu dụng ý của tôi. Đối phương

có thể không biết chúng tôi có cái này, khi chúng tôi đột phá vòng vây trong thời khắc quan trọng, có thể nó sẽ trở thành một con chip đánh bài hữu dụng. Bây giờ đánh cược, chính là nó có hiệu quả hay không. Mẹ kiếp, giữ con dao trong tay bao lâu nay, tại sao tôi không tìm hiểu rõ xem trên con dao rớt cuộc là hoa văn hình gì? Tôi tự chửi bản thân.

Về mặt biểu hiện, tôi vẫn giả bộ điềm tĩnh như thường. Hai tên một trước một sau đều cách chúng tôi xấp xỉ 10 mét, ánh đèn lại tối dần đi, cho dù tôi giả bộ không giống đi chẳng nữa, bóng tối cũng có thể giúp tôi che đậy. Chỉ là nếu như bọn chúng giở trò, cộng với khả năng nhìn trong bóng đêm, vậy thì tôi không còn gì để nói, chỉ có thể nghe theo số phận ông trời đã định.

Trong chốc lát, tôi và A Tam không biết phải đối mặt với phía nào, mà trên con phố này không có cái hẻm nào cắt ngang qua để chúng tôi chui vào đó tẩu thoát. Chúng tôi dần dần dựa vào cánh cửa cuốn của một cửa hàng, sau đó lần lượt nhìn về từng phía. Bọn chúng cũng dần dần tiến lại chỗ chúng tôi, lại có vẻ như hơi lo lắng.

Không có lý do gì, trái tim vốn đang đập nhanh liên hồi “thùm thụp thùm thụp” lại dần chậm nhịp trở lại. Tên bệnh tật có khuôn mặt người Hoa kia sải bước, chỉ trong nháy mắt đã gần một nửa khoảng cách với chúng tôi. Gã chủ cửa hàng người Tây Ban Nha cũng y như vậy. Sau khi rút ngắn lại khoảng cách, bọn chúng lại tiếp tục tiến đến gần chúng tôi nhưng với vận tốc của người đi bộ bình thường.

Vóc dáng gã chủ cửa hàng hơi lùn và béo, tóc xoăn đen, mắt như hai hạt đậu, mũi giống y như đúc nhân vật Super Mario. Là mẫu người Nam Mỹ điển hình. Ngón tay ở bàn tay phải của gã đang gõ nhẹ lên đùi mình, cả người trông có vẻ ngẩn ngủ với nét mặt hằm hằm đăm chiêu. Tên bệnh tật thì cao cao gầy gầy, bàn tay to như quạt lá cọ. Hai chân của hắn hơi giạng ra, chắp tay để trước

háng, trông giống như vệ sĩ, lại vừa giống cầu thủ bóng đá đang làm hàng rào chắn.

Tôi tin nếu chúng tôi không ở vào tình cảnh như thế này, A Tam chắc chắn sẽ nói: “Hai người này đúng là một cặp trời sinh”.

Tuy tôi và A Tam chỉ là học sinh nghèo, nhưng học sinh nghèo không phải là đại từ thay thế cho sợ chết sợ phiền phức. Tôi liếc xuống dưới thấy tay của A Tam đang rút túi quần, cánh tay khẽ run run. Chắc hẳn cậu ấy đang dùng sức để nắm chặt cán dao, chuẩn bị bộc phát bất cứ lúc nào. Bọn chúng đã tiến sát đến phạm vi tấn công của chúng tôi.

Lần này ông liêu với hai tên chúng mày. Tôi huých củi chỏ vào A Tam, cậu ấy lảng lạng hiểu ý, cả hai chúng tôi cùng lúc vung dao khua khoảng loạn lên. Là một người Trung Quốc có tâm huyết, tôi sẽ không bao giờ sát hại đồng bào của mình, thế nên đối thủ của tôi là kẻ thù cũ - lão chủ quán mập lùn.

Nhớ lại một số chiêu kungfu ngày trước từng học cùng chị Hiểu Hiểu, hồi đó cũng đã từng phát huy được tác dụng. Ngày đó có một thằng nhóc tên là Doãn Thành Nghiệp dám đến tè bậy vào cái giếng nước mà nhà tôi và mấy hộ gia đình khác sử dụng chung, bị tôi bắt gặp tại chỗ, và tôi đã đánh cho nó một trận. Thằng nhóc đó về gọi sáu bảy thằng khác đến báo thù, kết quả bị tôi và cô em gái Du Vân Vân nhà bên cạnh song kiếm hợp bích, xử lý đám nhãi con ngoan ngoãn phục tùng.

Còn về A Tam, nếu cậu ấy nói từng học qua võ thuật sẽ không phải là nói khoác, chúng tôi vẫn có hy vọng giết được bọn chúng. Nhát dao của tôi sượt qua cái bụng bia của lão chủ của hàng Mập Lùn kia. Gã đó trông nặng nề công kênh, thực chất lại rất nhẹ nhàng linh hoạt, hắn rút về phía sau, rồi lẩn tránh. Chị Hiểu Hiểu nói: “Đánh nhau là đầu tiên hăng hái xung trận, rồi suy yếu, sau đó kiệt sức, nắm bắt cơ hội dồn kẻ thù vào chỗ chết và đánh”. Tôi ra đòn lia lịa, hắn né tránh tất cả. Dần dần, tôi cảm

nhận được có gì đó không ổn, rõ ràng tốc độ ban nãy của bọn chúng nhanh như vậy, còn chúng tôi ngoài việc xuất chiêu một đòn giết chết bất ngờ ra, về căn bản là không thể thắng được bọn họ. Có khi nào hãn nhường chúng tôi? Tôi thầm nghĩ: Hừ, nếu bây giờ ông mày có thanh gươm Frostmourne trong tay, nhất định sẽ chém chết mày.

Tôi thử lui về phía sau. Quả nhiên, lúc tôi phản công để phòng thủ, hãn cũng không tranh đua lại. Tôi hết kiên nhẫn hét lên: “Scene, dừng tay lại”. Lúc quay đầu lại nhìn, bọn họ đều đã dừng lại rồi.

Sau mười mấy giây giằng co nhau, tên ác quỷ có bàn tay to như quạt lá cọ phá vỡ tình thế căng thẳng. Hãn gật đầu với chúng tôi, nói một câu: “Xin chào, rất vui được biết các cậu”.

Bầu không khí bỗng chốc trở nên vô cùng lạ thường. Tôi cảm thấy lòng rối như tơ vò, rốt cuộc là chuyện gì đây?

A Tam ngây thơ mở miệng : “Các người không phải là ác quỷ sao?”, thậm chí khi thấy gã tay to như quạt lá cọ tỏ ý vẫy tay, cậu ta cũng giơ bàn tay đeo đầy vòng của mình lên vẫy lại vài cái, gây ra tiếng kêu leng keng.

Tên tay to cười, lắc đầu phủ nhận. Hãn bước từ từ đến cạnh gã chủ cửa hàng, và nói: “Xin lỗi, trước đó chúng tôi cũng hơi mê muội, không biết các cậu là thuộc loại người gì”. Hãn vỗ lên vai bạn hãn và nói tiếp: “Lúc Voit gặp các cậu, đúng lúc tôi vừa ra ngoài mua đồ ăn cho anh ấy. Tính tình của anh ấy hơi nóng nảy, có thể lúc đó đã vô tình đắc tội với các cậu, tôi thay mặt anh ấy xin lỗi các cậu”.

“Hừ, bọn họ cũng chửi lại tôi rồi, chúng ta coi như hòa, Ngô à, anh không cần xin lỗi”, những người béo hầu hết đều có mặt mũi phúc hậu, hiền từ, nhưng gã Voit này không phải là người kiểu thế.

Ngô cười trừ: “Nghe Voit nói, các cậu còn trừ ma cho anh ấy nữa. Vốn dĩ anh ấy chỉ muốn đùa vui để xóa bỏ hiểu lầm, nhưng xem ra anh ấy thất bại rồi”. Phát âm Anh - Mỹ của Ngô nghe rất chuẩn, không biết anh ấy có biết nói tiếng Trung Quốc không.

Ngô nói tiếp: “Tôi trông thấy các cậu đọc chú trừ ma bên ngoài cửa hàng của chúng tôi, mặc dù chỉ có thể xua đuổi được những ma quỷ thông thường, nhưng đó là chính thống. Vùng lục địa Bắc Mỹ có rất nhiều người được gọi là pháp sư trừ ma, nhưng nói cho cùng cũng chỉ là đuổi ma mà thôi, còn hoàn toàn không tiếp xúc được với ác quỷ. Còn nữa, bọn chúng thực sự không xuất đầu lộ diện ở trên này rất lâu rồi”. Tôi và A Tam tự nhiên đều biết, ở trên này mà anh ấy nói đến chính là nhân gian.

Tôi nói: “Anh nói các anh không phải ác quỷ, vậy các anh là cái gì? Chẳng lẽ lại là thiên thần?”.

Voit lắc đầu, trả lời bằng giọng lớn tiếng cục cằn: “Thiên thần? Chúng tôi chỉ mới không phải thôi, còn đã từng”, gã đó chỉ vào chúng tôi, “Nhưng tôi không ngửi thấy mùi thiên thần trên cơ thể các cậu. Mặc dù anh ấy cố che giấu rất kỹ càng, hoặc bản thân anh ấy có đi qua trước mặt tôi cũng không thể nhận ra được, thế nhưng trên con dao của các cậu lại tỏa ra rất rõ”, quả nhiên là đã quan sát rất kỹ càng mới nói.

Lúc này Ngô lại cười phá lên. Tính cách vui vẻ lạc quan này, sao lại chẳng hợp chút nào so với ngoại hình cao gầy của anh ta chứ? Chắc, tính cách của hai người họ đáng lẽ phải chuyển đổi cho nhau, vậy thì chuyển đổi đi. Ngô nói: “Khứu giác của Voit có thể nói là siêu hạng rồi, cho nên các cậu không cần bận tâm. Thông thường thiên thần, ác quỷ... và cả chúng tôi đều rất khó để phát hiện ra. Giống như tôi, không thể nhận ra con dao đó của cậu có mùi lông vũ của loài chim”, tôi nhận ra anh ấy không thích thiên thần và ác quỷ.

Khi đó tôi và A Tam đều ngẩn người ra. Bởi vì sau khi khen ngợi Voit, bàn tay to của Ngô dụi dụi mái tóc xoăn của đối phương một cách đầy yêu chiều. Oh my god, lượng thông tin này quá lớn. A Tam ghé sát vào tôi và nói: “Hai người này đúng là một cặp trời sinh”. Quả nhiên, đứa trẻ chịu ảnh hưởng sâu sắc của đất nước mình, thì sẽ có đức hạnh này.

Tôi lại khơi ra vấn đề ban nãy một lần nữa: “Đừng nói đông nói tây nữa. Cuối cùng thì các anh là cái gì?”, tôi sử dụng từ nghi vấn, là What (cái gì), chứ không phải Who (ai).

“Dẫn chúng tôi đến gặp thiên thần mà cậu đang gặp gỡ, đến lúc đó tôi sẽ nói”, bàn tay to nở nụ cười thiện chí, khiến người ta khó lòng từ chối.

Vừa hay đúng lúc đó, chuông điện thoại trong túi tôi vang lên. Tôi cầm điện thoại lên xem, chính là Millea. Tôi nheo mắt nhìn thời gian bên góc phải màn hình, đã là 10 giờ 30 phút muộn như vậy rồi. Tôi nhìn tiếp sang hai bóng dáng khác hẳn nhau, sau đó nhận điện thoại.

Ở đầu dây bên kia Millea có vẻ đang rất thích thú nói: “Các tiểu đệ, muộn rồi vẫn chưa về sao. Tàu điện ngầm sắp đóng cửa rồi đó, tôi phải nói trước, các cậu ăn chơi quá đà, nếu quá tiền bắt taxi là tôi không thanh toán cho đâu”.

Tôi không biết phải nói gì với anh ấy. Tôi cũng không biết nếu để họ gặp Millea có phải là lựa chọn đúng đắn không. Nếu chúng tôi từ chối yêu cầu của đối phương, có phải chúng tôi sẽ tự đặt mình vào tình huống nguy hiểm không? Trong lúc tôi đang suy nghĩ cân nhắc, A Tam giằng lấy điện thoại, nói: “Millea, ở đây có hai người đang cản trở chúng tôi, họ nói muốn gặp anh”.

Kẻ phá hỏng chuyện lớn, chính là A Tam. Nhưng dù gì cậu ấy cũng nói rồi, cũng đành phải như vậy thôi. Hiệu quả cách âm ở điện thoại của tôi không tốt lắm, tôi đứng cách đó, mà vẫn nghe thấy Millea hỏi A Tam về vị trí hiện tại chỗ chúng tôi đang đứng.

“Dẫn họ về trước đi. Phần còn lại để tôi xử lý. Nếu họ đã muốn gặp tôi, thì trước khi không biết vị trí của tôi, chắc chắn sẽ không làm hại đến các cậu”, mặc dù giọng điệu của anh ấy rất nghiêm túc, nhưng cái từ “chắc chắn” nghe như đang lôi chúng tôi ra làm trò đùa.

Tôi đang định ngoác mồm lên chửi thì A Tam đã tắt máy. Ngô vẫn giữ dáng vẻ nho nhã lịch sự, đợi chờ câu trả lời của chúng tôi. Voit có phần hơi sốt ruột, gõ mũi chân xuống đất, anh ta nhìn Ngô, nhưng không nói gì. Tôi thở dài: “Đi theo chúng tôi đi, tàu điện ngầm sắp đóng cửa rồi, chúng ta phải tranh thủ thời gian”. Bọn họ gật đầu, đi theo sau chúng tôi. A Tam đi đằng trước ngoái đầu lại nói một câu: “Thiên thần mà các anh muốn gặp, nhưng lại là con quỷ keo kiệt không muốn thanh toán ngay cả tiền taxi”.

Tất cả cười âm lên. Lên đến tàu điện ngầm, trong toa xe đã rất vắng người, lúc gần đến điểm dừng, thì thoảng lại có tiếng kêu “chít chít” và tiếng chuột chạy đập lên túi ni lông. Rõ ràng chúng tôi ngồi đúng tàu đi về hướng Bắc, vậy mà chuyến tàu chết tiệt này lại đổi đường ray, vượt qua bến dừng nhỏ ở 103rd St gần chỗ chúng tôi nhất. Lúc xuống điểm dừng, chúng tôi còn phải đi bộ thêm một bến nữa, nhưng bàn tay to và chủ cửa hàng mập lùn Voit vẫn đi theo sau chúng tôi như ban đầu, và không hề oán thán câu nào. Voit có vẻ im ắng, còn Ngô thân thiết góp thêm vài câu tràng giang đại hải về chuyện gia đình với chúng tôi.

Tôi nghĩ lại tình hình lúc chiều, quay ra vừa đi vừa hỏi Voit: “Phải rồi, anh nói các anh không phải ác quỷ, nhưng lúc chiều cả tôi và A Tam đều ngửi thấy mùi lưu huỳnh, tại sao vậy?”, hỏi xong tôi mới nhớ ra, thôi chết, vẫn còn chưa thấy chỗ dựa vững chắc, đã lại chọc gheo hai thứ chưa rõ thân phận đang đi phía sau, chúng tôi có thể sẽ thành xác chết đầu đường mất thôi.

Nào ngờ Voit lại lên tiếng rất nhẹ nhàng : “Không sao, lúc sáng sớm tôi vừa mới giết chết một con cánh đen rồi, chỉ là tôi vớt cái vỏ bọc bên ngoài của nó dưới tủ quần áo thôi”, sau đó, không khí im ắng càng trở nên khó xử.

Lúc đi qua ngã tư, tôi trông thấy Millea đang ngồi ăn salad macaroni ở quán Deli cạnh nhà trọ, rõ ràng là đang đợi chúng tôi. Tôi vừa nhìn đã thấy, ở phía bên phải cổ của Millea, anh ấy đã xăm lại hình hai chữ “bầu trời xanh”, tuy lần này chữ có xấu hơn. Millea tương đối bình tĩnh, dường như đã sớm có dự tính sẵn đối với hai người đến thăm này. Ngược lại, hai vị khách kinh ngạc sửng sốt đến nỗi thất thần. Ánh mắt của tôi vô tình lướt qua gương mặt của họ, tôi gần như trông thấy chỉ trong thời gian ngắn, mà họ đã trải qua hàng loạt những hoạt động tâm lý. Vừa bắt đầu chỉ trong nháy mắt, thậm chí tôi còn nhìn thấy một chút sự oán hận trong ánh mắt của Voit.

Millea giơ chiếc đĩa nhựa ra hiệu cho hai người phía sau chúng tôi, sau đó cúi đầu ăn nhanh đĩa salad. Lúc anh ấy vẫn nhồm nhoàm miếng cuối cùng, bảo chúng tôi đi mua bia. A Tam ra tủ lạnh lấy bia Tiger.

Có vẻ Millea không lấy làm lạ khi gặp hai người kia, anh ấy lịch sự bắt tay giống như người bình thường lần đầu gặp mặt, rồi chỉ về phía Đông và nói: “Ngã tư trước mặt có một công viên tên là Hell Kitchen (Phòng bếp địa ngục), chúng ta đến đó ngồi uống chút gì và nói chuyện”.

Công viên quy mô nhỏ vốn dĩ là thuộc quyền sở hữu của tư nhân, bây giờ đã đóng cửa rồi. A Tam đành phải lấy bia đặt vào trong tủ giống rỗng có viền sắt, sau đó từng người một trèo tường vào. Lúc chúng tôi còn chưa kịp phản ứng gì, Millea đã nhanh như chớp đá vào huyệt thái dương của Ngô từ một góc cao.

Ngô lập tức một tay đưa lên chặn lại từ bên mặt, Millea đột nhiên rút chân lại, nhẹ nhàng chạm xuống đất, cả người bỏ nhào về phía Voit như ngôi sao băng. Lần này anh ấy tung nắm đấm, anh ấy và Voit mặt đối mặt, hướng tấn công lại vòng ra sau lưng.

Cả người Voit trọng tâm đứng vững, thân thể mập lùn nhanh chóng né qua hướng bên kia của nắm đấm. Millea lùi lại thu chiêu về, cười thoải mái. Anh ấy hỏi kiểu thăm dò: “Các anh là người trung lập ư?”.

Ngô và Voit dường như không để tâm chuyện vừa nãy, Ngô tươi cười khen ngợi, rồi gặt đầu.

Trong câu chuyện của họ, tôi và A Tam cũng dần hiểu ra một số vấn đề. Hóa ra, hai người trước mặt chúng tôi, cũng được tính là thiên thần.

Nghiêm túc mà nói, họ không được tính là phe thiên đường, cũng không phải thuộc phe địa ngục. Millea giảng cho chúng tôi, bọn họ được coi là “Angels without wings” (Thiên thần không có cánh), cho nên nói tiếng Anh vẫn là phức tạp rườm rà, nếu dùng tiếng Trung để biểu đạt, gọi là “thiên thần gãy cánh” là đúng nhất.

Hồi đó thiên đường xảy ra biến đổi, có một phần ba số thiên thần đi theo Lucifer trở thành ác quỷ, nhưng cuối cùng, số thiên thần trải qua sự sa ngã không chỉ dừng ở con số đó. Thiên đường gọi tất cả những thiên thần sa ngã là kẻ phản thần. Tuy nhiên trên thực tế, ngoài những thiên thần đi theo Lucifer ra, vẫn có những kẻ phản thần như Voit và Ngô, trở thành một phần thế lực trung lập lỏng lẻo.

Hai người họ kéo quần xuống một chút, để chúng tôi nhìn thấy bên eo trái gần xương chậu có khắc phù hiệu trung lập. Trông nó hơi giống logo đăng ký thương hiệu trên góc phải của nhãn hiệu sản phẩm nào đó, chỉ là chữ R bên trong đổi thành chữ N,

có người ở đầu ngón trỏ và ngón cái khép vòng lại thành hình tròn. Đó là cách viết tắt chữ “trung lập” tiếng Latin. Tôi không quản được tư duy của mình, lập tức liên tưởng đến cái gióng N bên trong xe ô tô để tự động ngăn cản.

Ngô cười và nói: “Phù hiệu này mỗi người trong đồng bào của chúng tôi đều có, là dấu khắc in sâu vào xương tủy. Nếu linh hồn của kẻ phản thần nào đó trong số chúng tôi quay trở về địa ngục, dấu khắc này sẽ bị bóc xóa trong cơn đau như xé tim rách phổi. Còn nếu trở lại thiên đường thì...”, anh ấy thở dài, “có lẽ là quá khả năng mất...”, theo như tôi thấy, nên gọi họ là người trung lập thì thích hợp hơn.

Ngô và Voit là những người trung lập đơn lẻ một mình, trên thực tế hầu hết những người trung lập trên Trái Đất đều đi bộ, cách này nhằm che giấu trong đám đông. Họ tự thành một nhóm, nhưng vẫn dựa theo tính chất thiên thần của mình, để diệt ác trị gian duy trì trật tự thế giới.

Những mối quan hệ phức tạp trên thiên giới, khiến tôi không khỏi nghĩ thầm trong bụng : “Vòng tròn hỗn loạn”.

Chương 12

Thiên thần xuất hiện, cuộc đại chiến có một không hai

Trên thiên đường, tính từ trên xuống dưới có tổng cộng chín đẳng, trong đó lại phân thành ba cấp. Thượng cấp bao gồm thiên thần có sáu cánh Seraphim (Luyến thần), Cherubim (Minh thần), Thrones (Ngai thần), trung cấp gồm Dominion (Quản thần), Virtutes (Dũng thần), Potestates (Quyền thần), hạ cấp là Principatus (Lãnh thần), Archangeli (Tổng lãnh thiên thần), Angeli (Thiên thần).

Do sự tạo phản và sa ngã của các thiên thần, đã làm thay đổi toàn bộ cục diện, cho nên tình hình hiện nay như thế nào, cả Millea và hai người trung lập cũng không giải thích được nguyên do. Để có tài liệu tham chiếu, giống như bây giờ “hai anh em đụng mặt”, về cơ bản vẫn tuân theo cấp bậc ngày trước. Nếu tính theo như thế, Millea và Ngô là Dũng thần bậc hai của trung cấp, còn Voit từ trước luôn thấp hơn một bậc, là một vị Quyền thần.

Khi nói đến chính sự, rất nhanh chóng Voit nghiêm túc nói: “Sáng nay chúng tôi đã giết chết một con ác quỷ. Phải lâu lắm rồi chúng tôi chưa gặp những người hỗ trợ như vậy trên đường phố New York”.

Voit vừa dứt lời, Ngô lập tức tiếp lời một cách rất ăn ý: “Chúng tôi đã sử dụng một số phương pháp riêng biệt, moi được một chút thông tin từ miệng hắn...”, anh ấy dừng lại một lúc.

“Vốn dĩ chúng tôi chưa từng nghĩ rằng sẽ gặp được Millea, bây giờ cả tôi và Voit đều không biết phải mở lời thế nào...”.

“Rốt cuộc là sao vậy? Hai anh nói tiếp đi chứ, có phải cha tôi hay là anh trai tôi...”, Millea có chút sốt sắng.

Câu nói đó, vẫn là xuất phát từ Voit. Anh ấy nói: “Theo cách nói mà tên ác quỷ đó để lộ ra, Ferrero đang ở tiểu bang New York, hơn nữa rất có khả năng là ngay tại...”, anh ấy chỉ xuống phía dưới chân chúng tôi, “New York City”.

Tôi ngẩng đầu lên nhìn, chỉ trông thấy biển hiệu quảng cáo to đùng trên phố đối diện, đó là một viên socola hình cầu bị bóc lớp vỏ bọc giấy tráng kim, rất thu hút người nhìn dưới ánh đèn rực rỡ.

Cuộc đối thoại này kết thúc bằng tiếng lẩm bẩm của Millea “Forrero...”. Hai người họ để lại cách liên lạc, sau đó trở về đúng chỗ họ đến. Chúng tôi cũng quay trở về khu nhà trọ. A Tam đẩy Millea vào phòng tắm: “Anh hãy tắm nước nóng trước đi, có chuyện gì đợi đến khi gặp được hăng nói”.

Millea mặt mày ủ rũ nói: “Trước lúc đi ăn salad tôi đã tắm rồi...”.

“Vậy anh tắm thêm lần nữa đi!”, giọng điệu của A Tam không cần nghi ngờ gì nữa, cho thấy rõ rằng cậu ta quả nhiên rất có tài năng thiên bẩm làm mẹ.

A Tam quay ra phía tôi và nói: “Ngày mai chúng ta phải giúp đỡ truy lùng tung tích của anh trai anh ấy sao?”.

Millea đang ở trong phòng tắm nói vọng ra, xen lẫn với tiếng nước nóng : “Muốn nói gì thì ra xa mà nói, tôi có thể nghe thấy đó!”.

Tôi vuốt vuốt khăn trùm đầu của A Tam, và nói: “Ngoan nào, ngày mai cậu hãy đưa người tình trong mộng Ivy đi chu du khắp

chân trời góc bể đi”.

A Tam nốc một hơi hết luôn nửa chai Tiger còn lại đang cầm trong tay, gào khóc thảm thiết: “Trời ơi, ngày mai cô ta đến rồi, chuyến du lịch lần này còn kinh khủng hơn cả ở lại địa ngục”. Nói xong, cậu ấy giận dỗi đi vào trong phòng ngủ.

“Này bạn thân yêu! Tối nay đến lượt tôi ngủ trong phòng!”, tôi vung vẩy con dao găm, xua đuổi thằng bạn Ấn Độ của tôi đi, “Còn nữa, đợi Millea tắm xong, đến lượt tôi tắm trước!”.

Hôm sau, vừa mới sáng sớm tôi đã bị tiếng la hét ở bên ngoài của A Tam đánh thức, tôi mắt nhắm nhắm mơ màng bước ra ngoài, lúc này A Tam đã đổi sang giọng nghẹn ngào đang ngồi nài nỉ với Millea: “Trưa nay con quái vật đen như mực đó đến rồi, cô ta còn gọi điện cho tôi suốt ngày nữa chứ. Anh nói đi, tôi có nên nhảy lầu không cơ chứ?”.

“Đây là tầng hai, hơn nữa cậu còn chụp cái khăn dày như vậy, cho dù đầu có cắm xuống trước cũng không chết được đâu, thích thì cứ thử đi!”, tôi phũ phàng chen thêm một câu, sau đó đi vào phòng tắm đánh răng rửa mặt.

Tôi nghe thấy tiếng Millea nói với A Tam: “Người anh em, cậu chịu khó giải quyết một mình đi. Có thể sắp tới tôi còn bận xử lý việc cắt đứt chuyện đoạn tuyệt tình cảm với anh trai song sinh của mình”. Tôi thừa nhận là động từ trong câu nói cuối cùng không phải là như vậy, chỉ là trong lúc dịch lại tôi có hơi biến tấu cho nó nghệ thuật hơn một chút.

Kế hoạch của ngày hôm đó như sau: Sau giờ ăn trưa tôi và A Tam sẽ đón cô nàng Mập Lùn cùng với bạn cô ấy tại cửa tàu điện ngầm ở Grand Central (Bến xe trung tâm), sau đó đi dạo loanh quanh Rockefeller Center; còn Millea đến phố Wall tìm hai người bạn trung lập kia bàn bạc một số chuyện và xử lý “cái xác” con ác quỷ kia.

Trước khi tách nhóm ra, Millea nói với chúng tôi: “Hôm nay các cậu đừng suy nghĩ quá nhiều, cứ đi chơi vui vẻ đi, còn chuyện thiên thần, ác quỷ, tạm thời các cậu chưa đủ năng lực để nhúng tay vào. Nhưng không biết tại sao tôi có một dự cảm là hai ngày tới sẽ có việc để các cậu làm. Tối nay tôi sẽ gọi đặt vé máy bay lùi lại thêm một ngày nữa”. Từng câu nói của Millea dường như nhằm đúng tim đen chúng tôi, còn chúng tôi thì khỏi nói rồi tâm trạng vô cùng sung sướng vì được ở thêm một ngày.

Tôi và A Tam xuống dưới phố mua bánh mì ăn sáng, sau đó đi tản bộ về phía Đông. Đường phố New York buổi sáng sớm tinh mơ vẫn chưa bừng tỉnh khỏi giấc ngủ, trái lại đã có rất nhiều xe kéo kiểu cổ điển để chở khách du lịch đang đi lại trên đường. Những con ngựa to khỏe với nhiều màu sắc khác nhau còn cao hơn nhiều so với trong tưởng tượng của tôi, đo bằng mắt thì nó cũng phải cao hơn 2 mét.

Sau khi đi qua mấy ngã tư, chúng tôi đến trước một cầu thang thông vào công viên có đường mòn và cây cầu trên không dành cho người đi bộ. Chúng tôi men theo cầu thang đi lên. Tên của công viên đường mòn đi bộ đó là Highlight, được cải tạo từ đường ray xe lửa, biến thành một lối đi tắt trong thành phố không cần bắc đèn, hai bên đường trồng các loại cây cối thực vật và xếp đặt một số tượng điêu khắc. Trên bức tường ngoài những vật kiến trúc còn có những hình vẽ graffiti, chẳng hạn như bức tranh tường được mô phỏng từ tác phẩm của nhiếp ảnh nổi tiếng thế giới “Nụ hôn chiến thắng ở Quảng trường Thời Đại”, hơn nữa nét vẽ còn giống y như thật.

Ở phía cuối công viên, đứng từ trên cao với tầm nhìn thoáng đãng có thể trông thấy quận Queens ở bờ bên kia dòng sông. Chỗ này đã rất gần với thành phố trung tâm Manhattan. Men theo cầu thang đi xuống, chúng tôi bước vào một khu chợ mang đậm không khí nghệ thuật, bên trong có một nhà hàng hải sản tươi sống chế biến ngay tại chỗ. Tôi và A Tam góp tiền lại được

hơn 40 đô, mua một con tôm hùm nặng 2 pound¹³, chấm với sốt phô mai bơ độc quyền ở đây, mùi vị quá là ngon.

¹³ 1 pound = 0.454 kg

Còn hơn một tiếng nữa mới đến trưa, nghĩ đến việc tiếp theo phải đến Manhattan, nên chúng tôi quyết định ngồi tàu điện ngầm qua sông đến Brooklyn dạo chơi một lúc. Suốt mấy hôm nay A Tam đã nhắc đến việc đi chợ trời ở Brooklyn rồi, tra cứu thông tin thấy địa chỉ của nó là nằm ở bên trong một tòa nhà lớn, ra khỏi bến tàu điện ngầm có thể nhìn thấy luôn. Cậu ta lấy khăn trùm đầu che nửa mặt, cố tình tỏ vẻ bí hiểm nói với tôi: “Tương truyền rằng những đồ bán ở trong đó, nếu biết chọn và kiếm một chút may mắn, có thể mua được cả pháp khí đó”.

Tôi áp sát bên cạnh cậu ta, khẽ gọi lên tên của cậu ta, rồi bất thành linh nâng cao tông giọng “Ồ” lên một tiếng, chán ghét bỏ đi về phía trước.

Mưu đồ không thành, cậu ta đuối bám theo nhõng nhẽo, quấy rầy. Cuối cùng tôi đành chịu thua: “Đi thôi, đi thôi”.

Sự việc chính là được “thương lượng” như vậy. Bây giờ tôi có thể biết được tại sao Đường Tăng phiền phức đến thế, nhưng cuối cùng ông ấy vẫn là người đến được Thiên Trúc. Bạn có thấy cái tên hậu duệ Thiên Trúc ngay cạnh tôi, chưa đọc qua kinh đã có công lực như vậy rồi, Đường Tăng vẫn còn có thể lấy được chân kinh đó. Lòng cảm thông của tôi đối với bốn đồ đệ cũng nảy sinh một cách tự nhiên, nhất là Bạch Long Mã và Tôn Ngộ Không, một người cảm râm vì bị người ta cười, một người suốt ngày chịu phạt, thật đúng là đồng cảnh ngộ nên dễ đồng cảm mà.

Lúc sau tôi không nhịn được cười. Địa chỉ chợ trời mà cầm nang du lịch cung cấp cho, đã chuyển đi rồi. A Tam không bỏ cuộc

chạy khắp nơi xung quanh tìm kiếm, hỏi han, cuối cùng cũng tìm được địa chỉ mà khu chợ đó chuyển đến. Chúng tôi lại ngồi thêm hai bến tàu điện ngầm nữa mới mò đến được khu vực chợ trời đó.

Chợ trời mới nằm ở bên trong một nhà xưởng quy mô lớn, cảm giác có chút gì đó giống các khu chợ chuyên ngành ở Quảng Châu, nhưng phong cách ở đây có vẻ nghiêng về kinh doanh đường phố hơn.

Bán sách cũ, đồ dùng dụng cụ cũ, quần áo cũ, trang sức, tất tần tật cái gì cũng có. Tôi cười và hỏi A Tam: “Cậu xem cái nào là áo choàng pháp sư? Trong đồng sách cũ kia có cuốn sách ma thuật hắc ám thời Trung cổ không? Còn cái hình người lego kia nữa, nói không chừng đến tối nó sẽ tự chuyển động đó”.

A Tam bĩu dài môi: “Đồ chua ngoa cay nghiệt”, nói dứt lời, cậu ta tự đi lang thang một mình. Tôi hẹn cậu ta sau bốn mươi lăm phút nữa gặp nhau tại đầu khu chợ, tôi sang khu thực phẩm bên cạnh để giải quyết bữa trưa, để mặc cậu ta tự lo liệu.

Khu thực phẩm hơi giống chợ đêm quy mô nhỏ, chỉ là nó mở vào ban ngày. Tôi gọi một suất cơm thịt cổ heo, vừa ăn vừa lăm lăm bằm ca thán người Mỹ làm cơm thật khó nuốt.

Sau khi ăn xong tôi quay trở lại khu tạp hóa. Vốn dĩ tôi không có hứng thú với mấy đồ quần áo, trang sức, khóa thắt lưng này, ngược lại tôi lại thấy rất thu hút bởi quầy sách cũ chiếm diện tích đủ 20 mét vuông bên kia.

Ở đây có đủ các thể loại, từ “Cẩm nang mang thai” đến các cuốn thảo luận nghiên cứu về Atlantis đều có. Tất cả chúng có cùng một đặc điểm, đó là sách cũ. Có cuốn còn bị mối mọt gặm mất một phần, gáy sách mấp mô, lồi lõm. Tôi kinh ngạc khi phát hiện thấy, ở trong này có cuốn “Tự nhiên” (Nature) xuất bản năm 1965, là tập san có uy tín hàng đầu trong lĩnh vực khoa học

tự nhiên. Thời đó giá trị chỉ có mấy chục cent, bây giờ chủ cửa hàng bán ra với giá 20 đô la.

Xem qua một lượt, tôi đi đến một kệ để sách bày rất nhiều hộp sắt để đựng các loại bưu thiếp cũ. Tôi tiện tay cầm một xấp lên và bắt đầu xem. Rất nhiều bưu thiếp đều đã ố vàng, có cái còn là viên hoa. Tôi lật giở từng tấm một, có thành phố Koeln (Köln) nước Đức, thành phố Canterbury nước Anh, còn có tấm ảnh đen trắng của McDonald thời mới thành lập.

Lúc tôi trông thấy tấm bưu thiếp chụp dòng sông Hudson ở New York, cảnh tượng trước mắt tôi đột nhiên thay đổi, phía trước xuất hiện bờ sông rộng thênh thang, một quý ông đội mũ vành đi qua ngay cạnh tôi, gậy ba toong gõ nhẹ trên mặt đất phát ra tiếng động “cộp cộp” .

Vẫn cầm tấm bưu thiếp trên tay, hình như tôi đang bước vào thời đại in trên tấm bưu thiếp, giống hồi trước khi tôi bước vào thế giới ký ức của Millea.

Tôi cầm bưu thiếp bên tay trái, rồi nhét nó vào túi áo khoác, cảnh tượng xung quanh liền trở lại là khu chợ trời có bao nhiêu người chen chúc. Do bên trong nhà xưởng bật hệ thống sưởi ấm, nên sau khi vào đây tôi phải cởi áo khoác dài ra vắt lên tay phải, vậy cũng có nghĩa là tấm bưu thiếp hiện tại đang nằm trong áo khoác, và không hề tiếp xúc trực tiếp với da thịt tôi.

Tôi lại thử cầm vào tấm bưu thiếp đó một lần nữa, trước mắt lại tái hiện hình ảnh dòng sông Hudson. Quý ông ban nãy cũng vẫn đi qua ngay cạnh tôi. Để ý thấy điều này, tôi mới an tâm hơn một chút. Trước đây tôi đã từng đọc qua seri truyện “Con mèo Schrödinger” và “Bí mật của kẻ bị chôn sống” của tác giả Trung Vũ, nó khiến tôi tin vào sự tồn tại của vũ trụ song song. Thực sự chỉ trong nháy mắt, tôi cho rằng bản thân đã bước vào vũ trụ song song. Có điều bây giờ nhìn lại, tấm bưu thiếp đó chỉ là chụp

lại một cảnh tượng thời kỳ lúc ấy, nhưng trùng hợp là tôi có cơ duyên mở ra hình hộp không gian ba chiều này mà thôi.

Mọi người xung quanh gần như không nhìn ra tôi có điểm gì khác thường, tôi cố gắng giả vờ lặng lẽ tiếp tục lật giở những tấm bưu thiếp. Trí tò mò thôi thúc khiến tôi dự tính muốn mua tất cả những tấm bưu thiếp kỳ lạ này.

Kệ sách đó có bốn tầng, tầng dưới cùng để đĩa hát nhựa vinyl, ba tầng còn lại đều sử dụng hộp gỗ và hộp sắt mở rộng để đựng bưu thiếp. Tôi cố chịu nóng vất áo khoác ra sau lưng, móc đôi găng tay len trong túi ra đeo vào tay phải, tay trái vẫn để lộ ra làn da trần trụi. Tôi quyết tâm trong vòng nửa tiếng sẽ xem hết toàn bộ đồng bưu thiếp này.

Tấm bưu thiếp thứ hai rất có ma lực, cảnh vật trên đó chính là nơi tôi đã nhìn thấy cách đây không lâu, cảnh hoàng hôn trên đảo Key West.

Cảnh vật trên tấm bưu thiếp thứ ba, là kiến trúc chùa chiền phương Đông màu đỏ. Tôi nghĩ rằng mình đã quay về Trung Quốc, nhưng đến khi tôi nhìn ngó khắp xung quanh, lại nghe thấy thứ ngôn ngữ mà tôi không hiểu, cùng với lá cờ Nhật Bản quen thuộc. Trong não bộ của tôi quay lại vị trí của chợ trời, rón rén di chuyển hai bước. Tôi không rõ chỉ là sự thay đổi của thị giác hay là cả cơ thể tôi đều chuyển động xuyên qua. Tôi trông thấy lối hành lang miếu thờ giống như cổng Torii¹⁴, phía trước cổng vòm có treo tấm biển gỗ trên đó viết hai chữ lớn: “Lôi Môn” (Kaminari mon: Cổng Sấm). Hóa ra đây là chùa Senso-ji ở Tokyo.

¹⁴ (cổng truyền thống của Nhật Bản)

Lật đến tấm thứ tư, lần này tôi cũng nhận ra, đó là cố đô Tây An, Trung Quốc. Trung tâm thành phố Tây An về đêm, những ánh

đèn màu lấp lánh màu xanh màu vàng phác họa ra hình dáng đường viền của tháp chuông. Lấy tháp chuông làm điểm gốc, bốn ngã đường lớn Đông, Tây, Nam, Bắc xòe thẳng ra bốn hướng, đèn đường tô điểm thành Trường An sáng lấp lánh. Phía cuối tầm nhìn, khi đó bầu trời vẫn còn xanh biếc, có thể khiến người ta nhìn thấy rõ một góc tường thành phía trước. Năm tôi 16 tuổi, đã từng đến đây cùng với bố mẹ, tôi còn yêu một cô gái ở Tây An nữa.

Thoắt một cái tôi đã xem hết toàn bộ bưu thiếp ở trong hộp sắt, tổng cộng tìm ra được 5 tấm bưu thiếp có ma lực. Tấm cuối cùng là hình ảnh con đường cao tốc thẳng tắp, không giống với công trình kiến trúc mang tính biểu tượng ở quốc đảo và Trung Quốc, tôi không nhận ra đó là chỗ nào. Chỉ biết hai bên đường quốc lộ, một bên là cánh đồng lúa mì, phía bên kia là cánh đồng ngô. Cánh đồng ngô, trước đây tôi có nghe một người bạn sống ở phía Bắc nói rằng, đây là từ khá nhạy cảm ở quê hương của họ. Nhìn từ biển báo đỗ xe phía trước con đường, đây có lẽ là thuộc khu vực Hoa Kỳ.

Trước đó tôi không biết rõ căn nguyên của chủ quầy, nên lại lấy tiếp mấy tấm bưu thiếp bình thường, sau đó đi tính tiền. Chủ quầy là một ông lão có ánh mắt sáng ngời long lanh, mặc bộ âu phục đã hơi bạc màu, dáng vẻ rất đáng kính trọng. Ông ấy nói mỗi tấm 50 cent, bảo tôi tự đếm xem có bao nhiêu tấm. Tôi cầm sang một bên rồi lấy tay rải ra như chia bài poker.

Ông lão chú ý đến mấy tấm khác biệt nổi bật, kêu lên “ô kìa”, âm thanh thốt ra, nghe như ngạc nhiên ngoài sức tưởng tượng. Ông ấy tự lẩm bẩm: “Tôi không nhớ trong hộp sắt đó lại có mấy tấm bưu thiếp này...”. Nhìn biểu cảm của ông ấy không giống như đang nói dối. Sách trong cửa hàng được sắp xếp chỉnh tề ngăn nắp, vừa nhìn đã biết ông chủ ở đây nhất định là một người kỹ lưỡng tỉ mỉ.

“Ôi! Bưu thiếp của tôi! Cảm ơn Thượng Đế, tao có thể tìm thấy chúng mày rồi”. Đúng lúc đó xuất hiện thêm một bà lão nét mặt vui vẻ hòa nhã bước đến. Bà ấy vỗ nhẹ lên mu bàn tay của ông lão, sau đó mỉm cười nói với tôi: “Đây là những tấm bưu thiếp tôi đã tìm rất lâu rồi, thật không ngờ chúng lại lẫn vào cùng những tấm bưu thiếp khác. Thật là xin lỗi cậu, mấy tấm bưu thiếp này có ý nghĩa rất đặc biệt đối với tôi, có thể mời cậu chọn lại được không, xem cậu còn thích cái nào không, tôi sẽ bảo chồng tôi giảm giá một chút cho cậu?”.

Tôi vâng lời đưa lại tập bưu thiếp đó cho bà lão, bà ấy rút ra chuẩn xác 5 tấm. Xong chần chừ phân vân một lúc, rồi lại rút thêm 2 tấm bưu thiếp bình thường khác, cuối cùng nét mặt tràn đầy niềm vui trả cho tôi chỗ bưu thiếp còn lại.

Tôi có cảm giác bà ấy là người biết rõ sự tình, nhưng tôi không thể xác định. Trong lúc tôi đang bần thần lưỡng lự thì bà lão đã quay người đi mất. Tôi cố gọi với theo bà. Tôi nói: “Xin hỏi một chút, những tấm bưu thiếp đó chứa đựng câu chuyện gì hay sao?”.

Bà ấy ngoái đầu lại, nhìn tôi một cách đầy thú vị: “Cậu rất muốn biết phải không? Thanh niên trẻ tuổi? Đó đều là những nơi tôi đã từng đi qua lúc còn trẻ, chỉ là tôi thấy nó có ý nghĩa kỉ niệm đối với tôi, nên muốn lưu giữ lại”.

Tôi xua tay: “Xin lỗi, tôi không có ý mạo phạm. Nhưng thưa bà, trong mấy tấm bưu thiếp đó có phải có chỗ nào đặc biệt không?”, tôi đặt quyết tâm, “Ý của tôi là, ví dụ như nó có thể đưa bà đến một đoạn ký ức...”.

Ánh mắt của bà lão hiện lên vẻ ngạc nhiên, môi dưới khẽ mấp máy. Nhưng biểu hiện của bà lão chẳng có nhiều thay đổi, chỉ hơi ngó người ra, rồi lập tức thay vào đó là một nụ cười: “Đương nhiên rồi, những nơi ta đã đi qua, có thể tìm lại được một vài ký ức trong những cảnh vật đó”. Bà lão quay người tiếp tục chậm

rãi bước đi, nhưng so với những bước chân nhịp nhàng lúc này, bây giờ có một chút loạng choạng. Lúc bà ấy đi đến khúc rẽ, vẫn liếc mắt nhìn về phía tôi, tôi trông thấy rất rõ ràng.

Cửa hàng sách cách điểm hẹn chỉ khoảng vài bước chân, lúc này A Tam đang đứng đó đợi tôi rồi. Tôi nhanh chân bước đến phía trước. A Tam nói với tôi: “Đi thôi, chúng ta đi đón tiếp địa ngục của chúng ta nào”. Cậu ấy cầm điện thoại lắc lắc, trên đó có tin nhắn của cô nàng Mập Lùn gửi đến, thông báo rằng cô ấy đã đến nơi.

“Đó chỉ là địa ngục của cậu, không phải của tôi. Có khi cô ấy sẽ đáp ứng ước nguyện của tôi, đem đến cho tôi một thiên đường”.

“Hả? Địch, chẳng nhẽ cậu thích cô ta sao?”, A Tam hốt hoảng, “À phải rồi, ngày trước cậu có nói nếu ở vào triều nhà Đường, cô ta có thể là một đại mỹ nhân”.

“Cút!”, tôi quát cậu ta bằng tiếng Trung. Ở cạnh với tôi lâu như vậy, chắc chắn cậu ta hiểu câu này có ý nghĩa là gì.

Chúng tôi ngồi tàu điện ngầm đến bến xe trung tâm. Lúc gọi cho cô nàng Mập Lùn, ở phía đầu dây bên kia, cô ta vừa nhai thứ gì đó giòn rụm, vừa trả lời: “Tôi và bạn đang ăn trưa ở Oyster Bar, tôi sắp chết đói đến nơi rồi”. Lại là Oyster Bar, cái nhà hàng đó mở các chuỗi cửa hàng từ điểm cực Nam đến tận phía Bắc rồi sao?

Chúng tôi gặp mặt nhau tại Oyster Bar, hóa ra nhà hàng này cao cấp hơn so với ở đảo Key West, ngoài món hào chiên đặc trưng, còn có sashimi và tám loại hào đến từ các nơi khác nhau trên thế giới. Cô nàng Mập Lùn và bạn cô ấy chọn một đĩa, xem ra có đến tám loại hào chắc hình dạng cũng không giống nhau.

Tôi vui tươi hơn hở, vì bạn của cô nàng Mập Lùn cũng khá xinh xắn, quả nhiên là “xấu đẹp luôn luôn đi đôi với nhau”. Nhưng A Tam thì ngược lại, sắc mặt cậu ấy đầy vẻ buồn rầu, nhưng vẫn

không thể hiện ra quá rõ ràng. Cô gái ấy chào hỏi chúng tôi, và tự giới thiệu bản thân. Cô ấy là sinh viên năm thứ hai theo học ở bang Indiana, tên là Nishimura (Moe), con lai Nhật - Mỹ. Thoạt nhìn, vẫn thấy là gen Hoa Kỳ của mẹ trội hơn. May mắn thay, cô ấy và tôi học cùng chuyên ngành. Duyên phận ơi là duyên phận.

Để tránh ngôi không cho đỡ lúng túng, tôi cũng chọn hai con hào Blue Point của đảo Long Island. Còn về da mặt của A Tam, nó đã sớm trở nên dày dặn đến độ dao cạo súng bắn cũng không xuyên vào được, hơn nữa, cậu ta lấy đầu ra hứng thú ăn uống cơ chứ.

Hàu được bày biện cùng với chanh và đá bào. Thịt hàu vẫn rất thơm ngon, trắng mịn nõn nà, không chỉ vậy còn hơi nhấp nhô, hình như vẫn đang hô hấp. Tôi vắt chanh lên trên, lấy dĩa xúc từ phần dưới lên và cắn một miếng, thật nhiều nước, lại còn mằn mặn, có mùi vị của biển cả. A Tam thì không muốn ăn, nên tôi chén hết cả hai con hào.

Sau đó, hai cô gái nói rằng họ muốn đến tham quan Nhà thờ Thánh Patrick, ngay gần Rockefeller Center, như vậy có thể cùng đi cả hai nơi. Chúng tôi cũng không có ý kiến gì, cứ thế mà xuất phát thôi.

Trên đường đi tôi hỏi Moe đã tìm được phòng nghỉ chưa. Cô ấy nói tìm được rồi, bên cạnh Quảng trường Thời Đại, bọn họ đã gửi hành lý về đó trước. Cô nàng Mập Lùn có vẻ rất vui khi thấy tôi và bạn cô ấy chủ động bắt chuyện với nhau, rồi nhếch mép cười với tôi. Kẽ răng của cô ấy còn đáng sợ hơn hầu hết các bộ phim kinh dị mà tôi đã từng xem. Tôi thậm chí cầu nguyện từ đáy lòng : A Tam à, chúc cậu may mắn.

Hệ thống xe buýt ở New York do công ty đường sắt vận hành, do đó thẻ tàu điện ngầm không giới hạn số lần đi xe trong bảy ngày cũng có thể được sử dụng trên xe buýt. Cách quét thẻ trên xe buýt cũng rất kỳ lạ, phải quét thẻ hướng xuống dưới, từ phía

bên trái chéch lên trên cảm thẳng xuống, nó sẽ ngậm vào vài giây rồi nhả ra. Điểm dừng xe buýt ngay bên cạnh nhà thờ. Sừng sững ngay trước mặt chúng tôi là công trình kiến trúc Gothic cao bằng tòa nhà năm tầng, từ tháp nhọn trên mái nhà xuống phía dưới, chạm trở chi chít những hình tượng nhân vật và hoa văn tôn giáo phức tạp.

Dưới ánh sáng rực rỡ của Rockefeller Center, lượng người qua lại trên các khu phố lân cận khiến tôi có cảm giác như mình đang đi ngang qua những con phố ở Kinh Hồ Tuệ¹⁵. Mấy người chúng tôi bước vào nhà thờ.

¹⁵ (là cách nói khác của Bắc Kinh, Thượng Hải và Quảng Châu)

Bên trong nhà thờ chỉ có một tầng, thế nên nhìn lên trên đỉnh gần như ở một nơi vô cùng xa cách. Trong này không thấy có nét bút chấm phá của Michelangelo, nên không tráng lệ và lộng lẫy giống như Nhà nguyện Sistina. Mái vòm và cột trụ là kiến trúc Gothic chính thống, phần trên đỉnh nhọn thay bằng kính thủy tinh, dẫn ánh sáng rất tốt, hơn nữa khiến cho toàn bộ không gian nhà thờ tăng thêm ý nghĩa huyền bí và không kém phần thiêng liêng.

Khi chúng tôi vẫn chưa kịp quan sát hết tất cả mọi thứ bên trong như ghế cầu nguyện, ngọn lửa vĩnh cửu và cả những bức tranh kính màu trên các ô cửa sổ xung quanh, thì ánh mắt của tôi vô tình nhìn trúng một người phụ nữ đang ngồi bên trong hàng ghế giữa.

Tôi vừa nhìn đã lập tức nhận ra người ấy.

Người phụ nữ đó, chính là bà lão mà tôi gặp ở quầy sách cũ tại chợ trời sáng nay. Ngay lúc này đây, bà ấy đang ngồi cầu nguyện rất thành kính. Trước mặt bà ấy không phải là Chúa Giê-su, mà

là một vách tường với những ống đồng rỗng ngắn dài khác nhau, giống như một chiếc đàn phong cầm khổng lồ, có lẽ là dùng để biểu diễn Thánh ca.

Nếu có thể bước vào trong nhà thờ, vậy chắc chắn không phải là ma quỷ. Tôi cũng thấy yên tâm hơn. Có thể những tấm bưu thiếp đó thực sự là những ký ức của bà ấy, bởi vì lòng tin của bà ấy được Đấng Tạo Hóa rủ lòng thương, nên đã trả lại cho bà ấy một phần ký ức mà thôi.

Tôi cũng không nói gì với A Tam và hai cô nàng đó, cứ tiếp tục quan sát. Phía sau chiếc phong cầm, các tín đồ đến cầu nguyện dần dần ngồi kín chỗ, phía trước là bức tượng Đức Mẹ Maria rất to lớn, đang ôm lấy người con trai Giê-su của mình vào trong lòng (tên của bức tượng là Đức Mẹ Sầu Bi). Có mục sư đang chủ trì làm lễ, sau lưng là một nhóm các em thiếu nhi mặc đồng phục ca đoàn là áo dài trắng chậm chậm bước ra, chắc hẳn đó là dàn hợp xướng.

Vì khu vực của tín đồ Công giáo không mở rộng với bên ngoài, bản thân chúng tôi lại không phải là tín đồ, nên đành phải đi theo đường cũ để ra. Lúc này bà lão đó đã đi rồi. Tại sao bà ấy không vào bên trong nhỉ?

Sau khi tham quan xong Nhà thờ Thánh Patrick, chúng tôi băng qua đường, bước vào trung tâm Rockefeller nổi tiếng thế giới. Tầng một và tầng hầm là khu mua sắm tổng hợp. Tôi với A Tam vừa trông thấy cửa hàng thời trang Banana Republic, liền vội vàng sà vào. Nhưng đến khi nhìn thấy giá in trên mác, hai chúng tôi líu cả lưỡi không nói nên lời, đúng là không thể so sánh với Miami được.

Có một bức tường chắn, trên đó là bức ảnh toàn cảnh New York về đêm được chụp từ tầng trên cùng của Rockefeller Center, ánh đèn vàng rọi chiếu đến tận chân trời, rực rỡ chói mắt. Chúng tôi quyết định tìm một lối lên trên cao để ngắm nhìn cảnh đêm, bắt

kể là đến tòa nhà Empire State hay ở ngay trong trung tâm Rockefeller này, đều được thăm dò ý kiến của cộng đồng mạng.

Phía sau Rockefeller Center là một sân trượt băng rất rộng, mọi người đi giày trượt băng đang múa máy loạn xạ trên sân băng, có vài người còn đổ ngã thành hàng như những quân bài domino. Bên cạnh sân trượt băng là một cảnh vô cùng quen thuộc. Những thiên thần làm từ dây thép quấn thành được xếp đều hai bên con đường nhỏ, đằng sau là cửa hàng lưu niệm của Viện bảo tàng Mỹ thuật Metropolitan. Cảnh này xuất hiện rất nhiều lần trong các bộ phim điện ảnh. A Tam chỉ vào những thiên thần đó và lập tức kêu lên tên bộ phim “Ở nhà một mình” (Home Alone).

Tiếp đó chúng tôi đi bộ đến Đại lộ thứ năm trong truyền thuyết, trông thấy tòa nhà Flatiron có lịch sử lâu đời, sau đó lại từ Đại lộ thứ năm đi đến Quảng trường Thời Đại. Xung quanh khắp trời tràn ngập màn hình và áp phích quảng cáo siêu to, tôi nghĩ đến cảnh trong bộ phim: “Người Nhện siêu đẳng, Đại chiến người nhện”, rồi lại nhảy sang cảnh hài hước Huỳnh Hiểu Minh, Đặng Siêu và Đồng Đại Vy đánh hạ Nazdaq tại đây (Phim “Trung Quốc hợp hỏa nhân”). Một ngày du lịch ở Manhattan, khiến người ta có cảm giác như đang sống trong điện ảnh. Phim giống như đời mà, không phải sao?

Tôi và A Tam dẫn hai cô gái đi ăn mì ramen ở quán Điều Nhân. Mới đầu A Tam vẫn thấy có chút lo lắng: “Có khi nào tại tối hôm đó chúng ta đói quá, nên mới cảm thấy nó ngon miệng, ngộ nhờ hôm nay phá hỏng hết ký ức tốt đẹp trong lòng tôi thì làm thế nào”.

Tôi trả lời cậu ta bằng một câu tiếng Anh chính cống: “Stay at where is cool” (Hãy đến nơi nào mát mẻ).

Khi hai cô gái nuốt miếng mì ramen đầu tiên xuống cổ họng, biểu cảm trên mặt chẳng khác gì so với tôi và A Tam tối hôm đó,

nhất là Nishimura có huyết thống Nhật Bản. Lúc này A Tam mới thấy nhẹ nhõm. Cuối cùng, dưới sự ngăn cản bằng mọi giá của cậu ta, cô nàng Mập Lùn mới không nuốt trôi cả cái bát đựng mỳ.

Ăn xong, chúng tôi quay trở lại Quảng trường Thời Đại, hai cô gái bỗng dưng nổi hứng muốn đi xem phim. Một nam một nữ, hai người da đen muốn xem “Chim Húng Nhại” (The Hunger Games: Mockingjay), họ hỏi tôi và Nishimura thấy thế nào. Tôi nhận thấy có ám thị từ phía cô nàng Mập Lùn, nên vui vẻ bỏ qua sự thân thiết hàng ngày với cậu bạn thân mến của tôi, cũng coi như là giúp đỡ người anh em của mình.

Tôi nói: “Thực ra tôi chưa xem hai phần trước đó của Đấu trường sinh tử, tôi thấy hay là tôi đi xem xem có bộ phim nào khác không”. Những lời tôi nói đều là thực. Còn Nishimura cũng thể hiện là cô ấy muốn xem phim khác. Câu nói này của cô ấy khiến tim tôi đập nhanh hơn.

Tôi vừa lên trang web tìm phim, vừa đi cùng họ vào rạp chiếu phim AMC. Trong bảng danh sách các bộ phim ngay trang đầu tiên, tôi nhìn thấy poster một bộ phim Trung Quốc là “Năm tháng vội vã”. Tôi hỏi Nishimura có thích xem phim này không, cô ấy mỉm cười gật đầu, nói rằng mình rất tò mò với những dạng phim về tuổi thanh xuân của Trung Quốc.

Chạy đến quầy soát vé, đầu óc tôi còn chưa kịp nảy số, chỉ biết dịch bữa dựa theo mặt chữ, tôi hỏi nhân viên bán vé bộ phim “Rushing Year”, thậm chí còn nói đi nói lại vài lần. Nhưng nhân viên bán vé lắc đầu nói không có. Sau đó Nishimura ấn vào vai tôi, rồi chỉ lên màn hình kỹ thuật số phía trên. Lúc này tôi mới nhìn thấy tên tiếng Anh gốc của bộ phim là “Fleet of Time”, mặt tôi đỏ bừng lên.

Đối thoại giữa các nhân vật trong phim đều là tiếng Trung, bên dưới có in dòng chữ phụ đề tiếng Anh. Tôi quay sang nhìn

Nishimura, sợ cô ấy xem không hiểu sẽ thấy nhạt nhẽo vô vị, nào ngờ cô ấy xem còn say mê hơn cả tôi. Có thể là do chú ý đến cốt truyện và dòng chữ phụ đề.

Chúng tôi vào xem muộn hơn phim của cặp đôi cô nàng Mập Lùn và A Tam, nhưng lại kết thúc sớm hơn do thời lượng phim của chúng tôi ngắn, còn thời gian nên chúng tôi vào Starbucks bên cạnh ngồi chờ bọn họ, sau đó nhóm bọn tôi chia tay, ai về nhà nấy. Hai cô gái thuê phòng ở bên ngoài khu phố.

Trong lúc tôi và A Tam bước vào nhà thì đã thấy Millea ngồi trong phòng rồi. Biểu cảm của anh ấy trông hơi dữ tợn, khiến cho sự im lặng trong nhà trở nên tĩnh lặng. Thấy chúng tôi về, Millea chỉ miễn cưỡng cười gượng, gọi chúng tôi lại ghé sofa ngồi, giọng nói của anh ấy uể oải như chẳng còn hơi sức, bộ dạng trông rất mệt mỏi. A Tam nhanh chân bước đến ngồi xuống bên cạnh anh ấy.

A Tam hỏi han rất ân cần: “Đã xảy ra chuyện gì? Có phải cái xác của con ác quỷ đó bị người ta phát hiện rồi ư?”.

Khóe miệng của Millea khéo vểnh lên trên một chút, nói: “Không sao, cái đó tôi đã xử lý xong xuôi rồi”.

Tôi cảm thấy không khí có chút không ổn. Liên vội vàng lôi A Tam về phía mình. A Tam thấy hơi ngạc nhiên, và có chút không vui khi bị tôi túm như vậy nên đứng phắt dậy và nói: “Sao thế, ghé sofa vẫn còn rộng mà, cậu ngồi qua bên kia được không?”.

Tôi không bận tâm đến A Tam, liền kéo cậu ta ra phía sau lưng mình. Tôi đang quan sát người ngồi trên ghế sofa ngay trước mặt một cách cảnh giác, tay thò vào bên trong áo, lạnh lùng nói: “Anh không phải là Millea”.

A Tam phản ứng chậm chạp thò đầu ra từ phía sau lưng tôi, nhìn lại bóng dáng người ngồi trên ghế sofa đang mỉm cười kia

và nói: “Anh... anh là Ferrero?”.

Đối phương trả lời rất bình tĩnh: “Phải, là tôi. Vốn dĩ tôi rất trông đợi vào thực lực của hai người bạn đồng hành với em trai mình. Nhưng không ngờ đến khi gặp mặt lại thấy không như đồn đoán”. Anh ta đưa một tay lên đỡ cằm, “Tôi chỉ không hiểu, tại sao dựa vào mấy người, thì có thể không hề bị chịu ảnh hưởng, khi trông thấy khuôn mặt của thiên thần?”.

Bất thành linh, cả người anh ta tự nhiên tạo ra một lực nổ, vừa mới giây trước vẫn còn ngồi ung dung vắt chân, vậy mà chỉ trong nháy mắt đã bay vút lên, giống như một cung tên kéo căng bật mạnh về phía trên tôi và A Tam.

Ghế sofa không chịu nổi lực tấn công dữ dội, cả chiếc ghế va thẳng vào tường. Tôi và A Tam đối mặt với tốc độ đó vốn dĩ là không thể tránh được. Nhưng bất ngờ, lại xảy ra chính vào thời khắc này.

Cũng giống như lần đầu tiên chạm mặt Belial, một bình phong vô hình đã chặn lại đường đi của Ferrero, chỉ có điều anh ta thê thảm hơn tôi, trên bức tường đó phát ra tiếng âm thanh nghe có vẻ đau đớn. Ghế sofa đập vào tường, khiến bụi tung bay mù mịt, chiếc đèn chùm gắn liền với quạt trần đang lắc lư mạnh đầy nguy hiểm.

Chúng tôi nhìn lại phía sau theo phản xạ có điều kiện. Chắc chắn là có người hỗ trợ, hơn nữa đó có lẽ là Millea. A Tam còn chưa kịp nhìn thấy người, đã kích động kêu lên: “Millea! Anh về rồi!”.

Thế nhưng, không có tiếng mở cửa. Người bước ra từ trong căn phòng duy nhất này. Đó là bóng dáng của một bà lão, tôi nhìn lại, vẫn là bà lão sáng nay.

Tôi không thể suy nghĩ được nhiều, lúc này Ferrero đã bắt đầu giằng lại quyền chủ động, hấn vỗ hai tay lên trên bức tường, từ

lòng bàn tay phát ra tia sáng màu đen, hơn nữa càng lúc càng tăng mạnh. Khoảng hư không bắt đầu phát ra tiếng kính nổ, sau đó là một loạt âm thanh rơi xuống vỡ tan tành. Cùng lúc tường phòng ngự bị vỡ toang, Ferrero trầm giọng gào lên: “Hay là ta đánh giá thấp Millea và hai người, nên đã mời cả thiên thần thượng cấp đến để giúp đỡ à”.

Nói khi đó đã muộn, cả người bà lão đã bay lên không trung, hai chân tạo thành góc 60 độ, động tác khoan thai từ từ, nhưng tốc độ cuộn cuộn rất nhanh. Lúc bà ấy đánh xong vòng thứ nhất, bộ quần áo đang mặc rớt xuống, ngay sau đó hiện ra một cô gái trẻ tuổi có dung mạo vô cùng xinh đẹp, khắp toàn thân tỏa ra sức sống mãnh liệt.

Tốc độ của cô ấy nhanh hơn nhiều so với Ferrero, mu bàn chân là vị trí có lực nhất, đập thẳng vào cổ bên trái của Ferrero. Tôi nghe thấy tiếng xương vỡ, chỉ biết há hốc mồm, nhìn sang A Tam.

Ferrero tê liệt mềm nhũn nằm dưới. Khi đó, bà lão, à không, bây giờ đã là cô gái, chắp hai tay để trước ngực, một vòng ánh sáng trắng dần dần lan rộng từ lòng bàn tay cô ấy, che phủ cả hai người và một con ác quỷ đang có mặt tại hiện trường.

Lúc ánh sáng dần biến mất, đèn trong phòng bừa bộn ngổn ngang, nhưng người thì không thấy một ai.

Chương 13

Mỗi người một ngã, tình thân mến thân

Trong tầm mắt của tôi, khi ánh sáng trắng nhạt dần, tôi phát hiện thấy mình đang ở trong không gian tối đen như mực chẳng có chút ánh sáng nào. Tôi cảm thấy hơi tức ngực khó thở.

“Summit, Granny (tên bà lão)!”, tôi không dám cử động, chỉ nằm nguyên một chỗ kêu lên. Dường như trong cùng một thời điểm, ở khoảng cách rất gần ngay bên cạnh tôi, cũng có một giọng nói đang réo gọi tên tôi. Đó là giọng của A Tam. Nếu không phải đúng lúc tôi cũng dồn sức để hô hoán, chắc sẽ bị cậu ta làm cho giật mình cũng nên.

“Được rồi, đừng gọi nữa”, một giọng nói của phụ nữ vang lên, âm sắc nghe rất ngọt ngào. Ở phía trước mặt tôi lúc đó, một tia sáng mảnh mai lấp lánh hắt thẳng lên trời, từ khoảng không phía trên chừng mười mấy mét chạm lên đến đỉnh, sau đó nhanh chóng tản ra bốn phía xung quanh. Nơi ánh sáng đi qua bắt đầu sáng dần lên, cuối cùng, những tia sáng đó phác họa ra một không gian hình hộp có chiều dài khoảng mười mấy hai mươi mét, tuy không rõ mồn một như ban ngày, nhưng cũng đủ độ sáng. Mặt còn lại của không gian hình hộp, mang máng có thể nhìn thấy vẫn là một màu đen kịt.

Chúng tôi đã trông thấy, cô gái hóa thân từ bà lão kia đang đứng phía trước chúng tôi, trước mặt cô ấy, Ferrero nằm gục dưới đất với tư thế vẫn y như lúc sau khi bị cô ấy đá. Cô ấy bước qua người Ferrero, tiến về phía chúng tôi, quay lưng lại phía hẳn.

A Tam nhớ đến lần trước ở cảng New Orleans, bởi vì Belial đánh giá thấp Millea nên đã bị đánh úp, vì thế nhắc nhở cô ấy một chút. Cô ấy mỉm cười, ngoái đầu lại rồi vung tay một cái, Ferrero lập tức giống như bị sóng lớn nước lũ phủ đi, bắn thẳng ra chỗ bức tường phía sau, rồi bị đóng chặt lên trên đó.

“Như vậy yên tâm rồi chứ?”, cô gái nói. Tiếp đó cô ấy đưa tay ra, bắt tay với chúng tôi từng người một, cô ấy tự giới thiệu là: “Chào các cậu, tôi là Tina”, rồi cô ấy nói với tôi: “Hôm nay cậu đã gặp tôi rồi”.

Tôi cười gượng gạo, sau đó cũng tự giới thiệu: “À, đúng vậy. Chào cô, tôi tên Ngô Địch, cô có thể gọi tôi là Leon”.

A Tam nói: “Tôi tên Summit, đến từ thành phố Kolkata, Ấn Độ”. Tên gốc này, ai hỏi cậu ta quê hương xuất xứ đâu cơ chứ.

Tina tươi cười thân thiết với chúng tôi, nhìn điệu bộ có vẻ như đã biết trước danh tính từng người là ai, ban nãy đều tỏ ra rất lễ độ.

A Tam vừa hỏi tiếp: “Lúc nãy nghe gã kia nói”, vừa chỉ về phía Ferrero đang bị dính chặt trên tường chỗ đằng xa, “Tina cô cũng là thiên thần ư?”.

Tina mỉm cười gật đầu: “Chúng tôi đều tự xưng là sứ giả của Đấng Tạo Hóa”. Nói xong, ngón tay cái của cô ấy khom vào trong lòng bàn tay, bốn ngón còn lại xoa nhẹ từ đỉnh trán xuống đến chóp mũi, miệng khẽ lẩm bẩm mấy câu gì đó.

Mười giây sau, Millea xuất hiện ngay trước mắt chúng tôi. Đến đây cùng với anh ấy, còn có Voit và Ngô. Anh ấy trông thấy tôi và A Tam, ngoài ra còn thêm người anh song sinh đang bị ghim chặt trên tường, liền cảm thấy có chút bất ngờ không như dự đoán. Sau khi ổn định lại tinh thần, anh ấy xúc động vịn vào vai Tina và nói: “Tina, lâu rồi không gặp! Thật không ngờ lại có thể gặp được cô ở New York”.

So với sự gần gũi và quen thân của Millea đối với Tina, hai thiên thần gãy cánh kia lại có vẻ xa lạ và khách sáo hơn nhiều, họ chỉ mỉm cười và gật đầu chào Tina.

Hàn huyền chỉ đôi ba câu, dẫn sao các thiên thần đều ở trên thiên đàng, khoảng thời gian sống của họ cũng đủ chán ngấy rồi, quen thì cũng đủ quen, không quen cũng chẳng còn cách nào khác. Lúc này là thời gian đối đầu của hai anh em Millea. Tina nói với Millea: “Bây giờ, là lúc để anh kết thúc với anh trai mình”.

Millea thở dài nặng nề, rồi gật đầu. Tina vừa vung tay, Ferrero từ trên tường rơi thẳng xuống đất. Tôi để ý thấy mặt đất tuy có vẻ khô ráo, nhưng rõ ràng có cảm giác như giẫm chân trên bùn lầy, sỏi đá đều trơn tru nhẵn bóng, tôi chỉ về phía mấy đám cỏ mọc ra từ mặt đất, bây giờ đã cụp rú xuống và hỏi Tina.

Tina chớp chớp mắt, nói vẻ tinh nghịch: “Chúng ta đang ở dưới đáy sông Đông mà, thế cho nên dù có xảy ra bất cứ chuyện gì, cũng không được gây ra nhiều tin tức lớn ở phía trên”. Hóa ra vùng đen sì ngoài kia lại là sông Đông cuộn trào, chả trách tôi cứ âm ỉ tức ngực khó thở.

Mấy người chúng tôi đứng sang một bên, lặng lẽ quan sát trận quyết đấu của hai anh em song sinh một chính một tà. Sao tôi có cảm giác mình giống như tầng lớp quý tộc thời La Mã cổ đại, đang quan sát một trận săn thú. Không được không được, tuyệt đối không được có cách nghĩ này, cẩn thận mấy con chim kia sẽ đọc được ý nghĩ này của mình.

Tina bất chợt như nhớ ra được chuyện gì đó, nói với tôi vẻ hơi phẫn khích: “Vừa nãy chỉ vì chuyện của hai anh em họ, suýt chút nữa tôi cũng quên bém mất chuyện của mình. Thực ra cả ngày hôm nay tôi đều đi theo cậu, tôi nghĩ, lúc ở Nhà thờ Thánh Patrick, cậu đã phát hiện ra tôi rồi”. Tôi gật đầu.

Cô ấy chăm chú nhìn về phía trước có Millea và Ferrero đang đứng đối mặt với nhau, nói: “Cậu có thể nói cho tôi biết, những tấm bưu thiếp hôm nay, chỉ đơn thuần vì cậu thích chúng, hay là cậu đã thực sự phát hiện thấy điều gì ở bên trong?”, khi nói đến câu sau, cô ấy lại quay sang nhìn tôi.

Tôi thuật lại vắn tắt những chuyện đã xảy ra khi tôi cầm những tấm bưu thiếp đó lên cho cô ấy nghe. Biểu cảm của cô ấy bỗng trở nên hơi mất tự nhiên, và nói với tôi: “Đợi chuyện này kết thúc xong xuôi, có thể tôi sẽ cần phải nói chuyện với cậu. Nhưng mà chuyện này, tốt nhất cậu đừng nên nói lại với Millea vào lúc này”. Tôi nhìn cô ấy bằng sự lúng túng không biết phải làm sao, rồi cũng gật đầu đồng ý.

Ngay lập tức cô tiếp tục dò la hỏi: “Cơ thể của cậu có từng trải qua điều gì bất thường không? Ví dụ như trong một quãng thời gian nào đó, cậu nhìn thấy những thứ kỳ quái, hoặc nằm mơ về những điều quái dị chẳng hạn?”.

“Hả?”, tôi nhất thời chưa biết phản ứng ra sao, không biết rốt cuộc cô ấy muốn hỏi cái gì.

Hình như cô ấy vẫn muốn nói thêm mấy điều nữa, nhưng đúng lúc đó một trận sóng va chạm bất chợt truyền đến từ phía Millea, cắt đứt cuộc đối thoại của chúng tôi.

Chỉ thấy Ferrero giơ nắm đấm lao về phía Millea, hai bàn tay Millea dang rộng trước ngực mở ra một bức chắn bảo vệ, hai người họ giằng co một hồi, sau đó lại nhẩy tách ra. Ferrero tiếp tục bộc lộ vẻ mặt hung ác, dữ tợn, thậm chí còn nở nụ cười “kiêu ngạo”. Hai anh em họ chỉ giống nhau vẻ bề ngoài, còn bên trong lại hoàn toàn khác biệt. Vì Millea đứng quay lưng với tôi, nên tôi không nhìn được sắc mặt của anh ấy. Không biết lúc này tâm trạng anh ấy đối với anh trai mình như thế nào.

A Tam nhìn tôi vẻ nghi ngờ. Cái biểu cảm đó như đang nói rằng: “Sao không thấy giống như trong phim truyền hình vậy nhỉ?”.

Nhưng tôi mặc kệ cậu ta, vài giây sau cậu ấy giựt giựt tay áo tôi, ghé sát tai tôi thì thầm: “Cậu có thấy có chỗ nào không đúng không, đáng lẽ họ phải gào thét phẫn nộ cùng một lúc chứ nhỉ?”. Quả nhiên, tôi rất thấu hiểu đức hạnh của cái tên này. Cậu ta chỉ cần vênh đuôi lên một cái, là tôi đã biết thứ phọt ra là phân hay là nước tiểu.

Millea đã phản công. Đột nhiên anh ấy quỳ xuống, hai chân đạp mạnh một cái, cả cơ thể song song với mặt đất lao thẳng đến chỗ Ferrero. Anh ấy bay sát mặt đất, hất tung khói bụi ở hai bên cơ thể. Cả người Ferrero nhảy vọt lên, tạo ra một đường cong parabol trên không trung, rồi nhanh chóng quay đầu lao xuống, một đám một vuốt duỗi ra ngay trước cơ thể, nhắm trúng vào Millea để phi tới.

Millea đang ở phía dưới cũng bắt đầu tách ra ánh sáng trắng khắp toàn thân, trên mặt đất hiện ra hình bóng của đôi cánh vẫn chưa sải rộng. Còn hiện trạng của Ferrero lúc này, cả cơ thể được bao phủ bởi một lớp khói đen mờ nhạt, nhưng anh ta cũng chưa hiện ra đôi cánh vô hình. Có khả năng anh ta nghĩ rằng, em trai song sinh với mình không phải là đối thủ đáng để dốc hết toàn bộ sức lực.

Hoặc có thể nói là, anh ta biết có mặt tại hiện trường còn có Tina và hai thiên thần gãy cánh không rõ thuộc phe nào, nên còn đang tính thâm trong bụng thủ đoạn sau đó là gì?

Diễn biến trận đấu quyết liệt này không hề bị ngưng trệ trong lúc tôi suy nghĩ. Màu đen và màu trắng va chạm vào nhau tạo ra một quang cầu ánh sáng màu khói xám, bóng dáng của hai người chiến đấu trở nên mờ ảo không rõ ràng. Vệt ánh sáng kéo ra phía đuôi của màu đen và màu trắng đều dần thu ngắn lại và sát vào trong quang cầu màu xám. Quang cầu mỗi lúc một to. Về mặt của Tina trông nghiêm trọng hơn, cô ấy khoanh chân ngồi xuống. Giống như lúc trước, cô ấy bắt chéo hai tay để trước

ngực, cánh tay có phần hơi run rẩy bởi từng sợi cơ đang căng cứng lên.

Tina là người có khả năng dự đoán. Đến khi hai vệt ánh sáng ở phần đuôi chui hoàn toàn vào bên trong quang cầu màu xám, cả quang cầu bắt đầu sụt lún xuống, tiếp theo là phình to rồi nứt toác ra. Trên mặt cắt ngang ở đoạn giữa, có một vòng tròn giống như hạt bụi bắn ra trước tiên, ập đến ngay sau đó là một vụ nổ tung không có ánh lửa, và tiếng dao động của luồng không khí trong không gian bịt kín này.

Tác động từ sóng va chạm của vụ nổ khiến cánh tay, bắp chân và những chỗ để lộ da thịt của tôi bị hằn lên rất nhiều đường nhỏ li ti, chỗ đó dần dần rớm máu. Quần áo và giày đều trông như bị con dao sắc lẹm xẻ rách, chẳng chịt một vài “vết thương”. Toàn bộ không gian được bao quanh bởi bức tường ánh sáng chao đảo đung đưa vài lần, một lượng nước nhỏ từ bên ngoài đã bắt đầu thấm vào.

Đầu tiên tôi quay sang nhìn Tina. Cô ấy nhắm chặt mắt lại, trên trán lấm tấm mấy giọt mồ hôi to như hạt đậu tương, sắc môi nhợt nhạt trắng bệch. Tôi quỳ xuống định hỏi cô ấy vài điều, thì đột nhiên nhận thấy nếu làm vậy có thể gây rối loạn tinh thần của cô ấy. Tina cảm nhận được sự tồn tại của tôi, cô ấy từ từ mở mắt, lúc này không gian được bao quanh bởi bức tường ánh sáng đã ổn định trở lại. Cô ấy nói về mặt mỗi: “Cả hai người họ, đều mạnh hơn trước rất nhiều...”. Tôi nghe không ra nhịp điệu lên xuống trong câu nói của cô ấy, nhưng tôi có thể nhận ra được, cô ấy đang cảm thấy vui mừng vì điều đó.

Nhìn tiếp sang Millea và Ferrero, do sự coi thường đối thủ trước đây của Ferrero, nên trận đấu hôm nay có thể phân được cao thấp. Millea quần áo rách tả tơi, đứng buông thõng hai tay xuống, lồng ngực phập phồng đập nhanh, đầu tóc rối bù. Còn Ferrero cong gập cả lưng, hai tay chống đùi thở hổn hển, và nhỏ cái gì đó xuống dưới đất.

Khoảng một phút sau, cả người Ferrero treo lơ lửng trên không, hẳn nhìn Millea từ trên xuống dưới, rồi nói một câu, tất cả những ai có mặt tại đó đều nghe thấy rất rõ ràng. Hẳn nói: “Đến đây nào, em trai. Vĩnh biệt đi”. Dứt lời, một đám khói đen lại tỏa ra từ người hẳn. Lần này đám khói đó không còn mờ nhạt quanh quần bên cạnh, mà dâng lên thành từng gợn sóng, trông giống như một ngọn lửa màu đen. Bóng dáng đôi cánh của hẳn, nói cho tôi và A Tam biết rằng, chúng đã chui ra từ phía sau lưng hẳn.

Voit và Ngô đến không phát ra tiếng động nào, lúc đó Ngô nói: “Lần này hai người họ nhất định phải phân định sống chết. Ferrero bốc cháy ngọn lửa linh hồn rồi”.

Millea ngẩng đầu nhìn hẳn, vẻ mặt vẫn điềm tĩnh như vậy. Anh ấy cũng từ từ bay lên không trung. Thời khắc này nhìn cặp song sinh giống như đang soi vào tấm gương, động tác của họ giống hệt nhau, chỉ là một đen một trắng. Millea cũng bùng lên ngọn lửa linh hồn màu trắng.

Voit, Ngô, A Tam và tôi đều không tìm được nắm chặt tay đảm. Tôi không biết Tina có phải là người trung lập sau khi rời khỏi thiên đường giống như hai người họ không, cũng không rõ trong thế giới của bọn họ, liệu có quy định người trung lập không được phép giúp đỡ bất cứ bên nào hay không. Nếu thực sự là như vậy, thì những cái gọi là phép tắc kia không thể nào ràng buộc được người phạm như tôi chứ? Nếu tình hình không ổn, kể cả phải liều mạng, tôi cũng muốn nghĩ cách giúp sức cho Millea.

Sự va chạm giữa hai anh em họ lúc này không giống như trước đó, cả hai chỉ đứng giữa không trung mặt đối mặt với nhau, liên tục nâng cao sức mạnh của mình. Dần dần, tôi mới nhìn ra, hai người họ đã sớm bắt đầu trận chiến cuối cùng này.

Trong phạm vi được bao phủ bởi sức mạnh của họ, chỗ cát bụi vừa mới bay lên cũng đang lơ lửng ở trên không, không còn động đậy nữa, mà ở giao điểm đan xen giữa hai bên sức mạnh, đã bắt đầu ma sát tạo ra các tia lửa điện. Từng làn sóng nhiệt từ không trung, từ mặt đất, từ bốn phương tám hướng xung quanh thốc vào phía chúng tôi, thế nhưng trong cơn nóng như thiêu ấy lại toát ra mồ hôi lạnh đến buốt xương.

Lúc đó, tôi đột nhiên nhớ ra sau cuộc đấu lần trước giữa Millea với ông bố Ma vương của mình, anh ấy đã từng nói với tôi về những trận chiến giữa thiên thần với thiên thần sa ngã. Ngoài những thiên thần bình thường ở cấp thứ chín ra, về cơ bản hầu hết tất cả các thiên thần đều biết cách dịch chuyển tức thời, trong chiến đấu, các động tác không cần thiết là hoàn toàn dư thừa, hơn nữa chân tay và các vũ khí bình thường vốn dĩ không làm được gì thiên thần. Do đó sau khi xảy ra chuyện rời khỏi thiên đường, giữa toàn bộ tập thể dần dần hình thành một quy định lâu ngày thành quen: khi thiên thần và ác quỷ đồng cấp hoặc cận cấp giao tranh với nhau, đều phải chiến đấu bằng sức mạnh thực sự của mình, đây cũng là biểu hiện cứng cỏi, kiên quyết của thiên thần. Chỉ có trong cuộc chiến với thiên thần vượt cấp hơn hẳn hoặc có vũ khí đặc thù riêng biệt, mới có thể xảy ra trường hợp đánh giáp lá cà.

Ngoài ra, cách thể hiện sức mạnh thiên đường và sức mạnh linh hồn, đều là một sự kết nối và đồng cảm của trái tim và khối óc, được hiện lên và bộc phát thông qua tứ chi cùng với các bộ phận khác trên cơ thể. Cổ là đầu mối duy nhất ở giữa, là điểm yếu nhất của các thiên thần. Khi nhớ lại những lời đó, cuối cùng tôi đã hiểu vì sao lúc này Ferrero bị Tina cản trở hoàn toàn. Không cần phải nói, đây cũng là điều các thiên thần chẳng muốn đụng vào trong các cuộc chiến đấu.

Trận đấu giữa Ferrero và Millea đã đến mức quyết liệt gay gắt. Cơn sóng nhiệt trong không khí càng dữ dội hơn nữa, mỗi một lần thốc vào lại giống như bị lửa liếm qua mặt vậy. Cả tôi và A

Tam đều cảm thấy khô miệng rát lưỡi, hít thở cũng khó khăn, đồng thời chúng tôi còn không xoa được cánh tay của mình để giảm bớt cảm giác lạnh cóng. Tôi lặng lẽ rút lại những lời nói hùng hồn oai vệ lúc nãy vào trong lòng. Tôi không giúp được anh rồi Millea.

Ánh mắt của tôi tự nhiên tập trung vào người Millea. Tôi phát hiện thấy một chi tiết rất kỳ diệu. Trước khi Millea tung nắm đấm, rõ ràng tôi trông thấy anh ấy khẽ quay đầu, nhìn Tina một cái. Còn Tina khi ấy vẫn nhắm chặt hai mắt bảo vệ bức tường ánh sáng nên không thể thấy được. Biểu cảm của Millea dường như có chút oán hờn, nhưng ánh mắt lại đang nói lên sự yếu ớt của anh ấy. Hoặc có lẽ tôi không hiểu được chăng ?

Ánh sáng trắng bỗng nhiên rục lên, trong lúc ngọn lửa trắng bùng cháy, còn có hai tia ánh sáng trắng đâm xuyên bức tường lửa, chui thẳng ra. Hình xăm của Millea lại biến mất một lần nữa, ánh sáng trắng dần dần càng lúc càng rục gần như căng rách cả thể xác của anh ấy.

Tình trạng của Ferrero trước đó, đã dần trở nên trầy trật, hằn cũng cố sức rất nhiều, đôi cánh đã dang rộng hoàn toàn, lớn hơn một vòng so với đôi cánh của Millea. Sức mạnh màu đen của hắn không giống cách bùng cháy từ trong ra ngoài của Millea, mà giống như chui từ dưới đất lên, xuyên qua vuông góc với toàn bộ cơ thể hắn.

Mái tóc của hắn trong trận quyết đấu lần trước có màu hơi hung đen, nhưng bây giờ đã chuyển sang màu đen hoàn toàn, giống màu tóc của tôi vậy, có thể, đây mới chính là màu tóc nguyên bản của hắn. Ngọn lửa màu đen và tia sáng rục lên, cạnh tranh sự bùng cao với ánh sáng màu trắng. Không biết tôi có nhìn nhầm hay không, hắn cũng quay ra liếc nhìn Tina một cái.

Lúc tôi nhìn về phía Tina, chột giật nảy mình. Cơ thể cô ấy bắt đầu hơi đung đưa lắc lư, sắc môi ngày càng trắng bệch. Tôi

không thể không lo lắng cho cơ thể của cô ấy, hơn nữa hình dáng bà lão của cô ấy đã trở thành ấn tượng ban đầu đối với tôi.

Khi ấy, hai người trung lập cũng không thể khoanh tay đứng nhìn. Họ không bước lên trước để giúp đỡ bất cứ bên nào, mà cùng ngồi xuống ở phía sau Tina. Ngồi phía bên trái, còn Voit ngồi bên phải, một tay đặt nhẹ lên vai Tina, tay kia nắm lại để trước ngực. Từ từ sau đó, thần kinh đang rất căng thẳng của Tina được thả lỏng ra thấy rõ, nét mặt cũng dần thoải mái hơn. Tia sáng của bức tường càng rực, khiến bức tường càng hút được nhiều cảm giác ớn lạnh và những cơn sóng nhiệt đó, tôi và A Tam không còn thấy khó chịu như lúc này nữa.

Trong thời khắc quan trọng này, suýt chút nữa tôi không nhịn được cười. A Tam huých khủy tay vào tôi, và trợn mắt nhìn tôi nói: “Nghiêm túc một chút đi”. MÀN GIẢ VỜ ĐOAN TRANG QUÁ ĐI, cậu ta lại nhìn ngó xung quanh, rồi ghé sát tai tôi hỏi: “Có chuyện gì buồn cười thế?”.

“Không có gì, chỉ là tôi đang cố nhịn hắt xì hơi”. Không hiểu vì sao, khi nhìn vào mọi thứ trước mặt, tôi lại chợt nhớ đến kỹ xảo điện ảnh, rồi liên tưởng đến một quảng cáo dầu gội đầu nhai đi nhai lại. Tôi mau chóng chỉnh đốn lại suy nghĩ của bản thân.

Sức mạnh của họ liên tục lên cao và va chạm vào nhau, ở vị trí giữa hai người, những tia lửa đã biến thành từng tiếng nổ nhỏ kêu “lốp bốp bùm bùm”, cảm giác nóng lạnh đan xen dâng lên mạnh mẽ một lần nữa, ba thiên thần ngồi dưới đều không còn bình tĩnh như trước. Bức tường ánh sáng lại tối sạm xuống, hơn nữa còn chao đảo lắc lư.

Sự bùng nổ trong trận quyết chiến cuối cùng của họ đã thực sự xảy ra rồi. Vụ nổ lần này ngược lại yên ả ngoài dự đoán, và còn chẳng có những đợt sóng không khí có xung lượng cực mạnh thốc vào chúng tôi, chỉ là ngọn lửa linh hồn của hai người họ dần dần lụi tắt, hai người lần lượt văng ngang sang hai phía và

rơi xuống đất. Thứ tác động lên cơ thể chúng tôi, chỉ có duy nhất một đợt sóng gây ra cảm giác ớn lạnh hơn lần trước một chút mà thôi.

Cảm giác ớn lạnh... chẳng nhẽ Millea đã thua rồi sao. Đầu tôi kêu “vù vù”, sau đó tôi chẳng nói tiếng nào chạy thẳng đến chỗ Millea. Mặt mũi A Tam lớ ngớ lớ ngớ, sau khi trông thấy vẻ hốt hoảng của tôi, cũng vội vàng chạy theo sau, cùng tôi đến chỗ Millea. Dù cậu ấy có ngốc nghếch, cũng phải đoán được chuyện gì rồi.

Hơi thở của Millea vô cùng yếu ớt, đôi mắt mở lim dim, toàn là lòng trắng. Lẽ nào Millea không thể trụ được nữa sao?

Nhớ đến những gì chúng tôi cùng nhau trải qua, vai trò của anh ấy vừa là thầy, vừa là bạn, lại vừa là sếp, hiểu lầm gây xích mích chia rẽ của tôi với anh ấy, nụ cười nhếch mép khi anh ấy đưa ra “phần thưởng cuối năm” là chuyến du lịch New York, tất cả đều hiện lên trong đầu tôi. Tôi không phải là kẻ khác người, cũng chưa từng có nỗi đau cào xé ruột gan kiểu đó. Tràn ngập tâm trí tôi lúc này, chỉ có một cảm giác áy náy và không nở. Tôi đứng thẳng dậy, nhìn sang chỗ khác. Chỉ cần không phải đối mặt với thân thể sắp lìa xa thế giới của anh ấy, thì bất cứ chỗ nào cũng được. A Tam ngồi xuống trước mặt anh ấy, cúi đầu gọi tên anh ấy từng tiếng một. Còn chính xác A Tam đang nghĩ gì, tôi không nói được.

Khi đó, Ferrero ngã bấn sang phía bên kia, đang từ từ ngồi dậy. Hắn ta nhìn sang phía Millea bên này, trong tầm mắt của hắn vốn không có tôi và A Tam. Hắn ta cười, nhưng không phải là nụ cười độc ác như trước đây, mà hơi giống với nụ cười của đứa trẻ nhỏ.

Hắn lết từng bước một qua đây. Không biết tại sao tôi lại cảm thấy lúc này Ferrero sẽ không hại Millea thêm nữa. Tôi đành phải lùi về sau một bước, để nhường cho hắn đi. Vả lại, trừ phi

tôi có thể đánh lén vào cổ của hắn, nếu không thì không thể nào làm hại được hắn.

A Tam cảnh giác nhìn Ferrero, khí chất đó giống như là... một chú chó trung thành? Mặc dù văn hóa người Mỹ lấy chó để so sánh với người là mang nghĩa tốt, nhưng suy cho cùng chúng tôi đều đến từ phương Đông, nên cách so sánh đó không được thích đáng cho lắm. Ngược lại, cảm giác “bảo vệ chủ nhân” có thể ngầm hiểu là như vậy.

Ferrero dáng vẻ mệt mỏi hất tay về phía A Tam, cả người A Tam bị xúc sang bên trái mấy mét rồi sau đó rơi xuống. Tôi dám đảm bảo trong giây chốc ấy đầy ắp bùn đất.

Ferrero quỳ xuống ngay bên cạnh em trai, đầu gối gần như chạm đất. Hắn sử dụng một loại âm điệu mà chúng tôi không ai nghe hiểu, nói vài câu gì đó cạnh tai Millea, sau đó lại tự cười phá lên. Cười được nửa chừng, âm thanh phát ra từ cổ họng bỗng dừng im bặt. Hắn quỳ như vậy, đến khi bình tĩnh cả cơ thể đột nhiên vươn thẳng lên.

Tôi chỉ cảm thấy mái tóc với vạt áo rách rưới của mình, tuy chẳng có gió mà từng đợt hơi lạnh buốt đã nhen nhóm trở lại, đang gắng gượng tiếp cận vào xương tủy. Ferrero quay lưng lại phía mọi người rồi bỗng nhiên lại bùng lên ngọn lửa linh hồn màu đen.

Tôi vô cùng hoảng sợ, có khi nào hắn che đậy ý định giết hại như thể nó có thể biến mất, sau khi lừa tất cả mọi người lại bùng phát trở lại không ?

Tôi ngoái đầu lại nhìn, chỉ thấy Voit và Ngô đều đã đứng dậy, họ nắm chặt tay nắm. Cách chỗ tôi không xa là A Tam cũng đang giãy giụa, muốn thử xông vào con ác quỷ kia lần nữa. Còn Tina, cô ấy đã quay đầu lại. Tôi thoáng trông thấy có vết ướm ở một bên mặt của cô ấy. Cô ấy đã khóc chẳng ?

Cho dù là một người phạm, tôi vẫn có thể cảm nhận được rất rõ ràng, Ferrero cũng bị hao tổn rất lớn trong trận chiến vừa rồi, ngọn lửa linh hồn của hắn suy yếu đi khá nhiều.

Lúc tôi vẫn đứng nguyên một chỗ không biết phải làm sao, đột nhiên Ferrero quay đầu nhìn sang tôi, hắn nói một câu cuối cùng: “Ta tin, cuối cùng các người đã có thể ngăn cản được nó”.

Nói xong, hắn lập tức im bật. Tôi lặng lẽ quan sát thấy hai bàn tay của hắn lại nắm chặt lại, hắn xả ra tất cả sức mạnh còn sót lại bên trong cơ thể dù không nhiều, đường ánh sáng màu đen xuyên thẳng qua cơ thể hắn lại hiện ra. Hắn giơ nắm đấm lên.

Ngay giây phút đó, tất cả con người lẫn sự vật trong tầm mắt của tôi dường như bị kéo chậm một vụn lần, giống hệt như lần đầu tiên tôi gặp Belial - người đàn ông mặc bộ quần áo trắng có gương mặt hiền hậu. Ferrero giơ cao nắm đấm qua đỉnh đầu, xung quanh nắm đấm đó là ngọn lửa màu đen vô cùng mạnh, với một sức hút không thể cưỡng lại như một hố đen, giống như đang hút cạn tất cả không khí xung quanh. A Tam lay chuyển người tiến sát đến chỗ Millea, Voit và Ngô đang nhắm chặt mắt lại, từ khóe mắt của Tina, một giọt nước mắt mới đang tuôn rơi.

Hình ảnh quay trở về trạng thái bình thường, nắm đấm của Ferrero với sức mạnh không thể ngăn cản nhanh chóng tung ra, đánh vào trái tim của Millea trong tiếng vang nặng nề.

Ferrero lại cười, là điệu cười độc ác như trước đây.

Nhưng sau đó từng sợi dây thần kinh trên cơ thể của hắn đều căng cứng lại, rồi đổ gục thẳng xuống đất. Những làn khói đen dần dần tỏa ra từ đôi mắt, lỗ mũi, miệng và lỗ tai của hắn, cũng tương tự như lúc con thú ma bị làm phép trừ tà, nhưng lại không giống nhau hoàn toàn.

Toàn cảnh trở nên yên ắng lặng thinh, làn nước của sông Đông che đi tất cả những ồn ào náo động đến từ thành phố, mọi người

ai cũng nín thở quan sát. Ngay cả A Tam cũng đứng hình, ngẩn người ra nhìn. Đúng lúc đó, tiếng nhịp tim đập từng hồi vang lên “thình thịch... thình thịch... thình thịch”, chậm chạp gõ vào màng nhĩ của tôi. Ferrero nằm trên đất hít thở thật sâu, rồi sau đó cất tiếng cười vang.

Hắn ngồi dậy. Không, không phải hắn. Mái tóc vàng đỏ, rõ ràng là của Millea. Millea đã ngồi dậy rồi. Anh ấy ngậy người nhìn sang người anh song sinh đang nằm trên mặt đất, đôi môi khẽ mấp máy, nhưng không phát ra âm thanh.

Cơ thể Ferrero khi ấy đã thả lỏng hoàn toàn, đột nhiên co giật mạnh lên một cái, rồi tiếp một cái. Một tia sáng màu đen chen lấn tủa ra từ chính những chỗ mới bốc lên làn khói đen vừa rồi, giống như linh hồn bị tách ra khỏi thể xác.

“Anh...”, cuối cùng Millea cũng thốt lên tiếng. Đó là giọng điệu nức nở nghẹn ngào. Chỉ có điều những người có mặt tại hiện trường đều không biết được, người anh trai có mái tóc màu đen của anh ấy cuối cùng cũng có nghe thấy hay không.

“Những thiên thần hoặc thiên thần sa ngã thuộc hạ cấp vốn dĩ không có hình thể, chỉ có bằng cách sống trong cơ thể người, con người có thể xua đuổi tà ma bằng chú trừ ma. Thông thường chú trừ ma sẽ có tác dụng đối với thiên thần sa ngã, đó là sự nguyên rủa của Đấng Tạo Hóa đối với bọn chúng. Thiên thần hoặc thiên thần sa ngã thuộc trung cấp và thượng cấp có thể dựa vào năng lực bản thân tôi luyện ra hình thể chân thực cho mình, một bộ phận khác thậm chí ngay từ lúc sinh ra đã có sẵn hình thể. Khi ngọn lửa linh hồn của họ vẫn đang rực cháy, họ có thể vứt bỏ hình thể cũ và tìm kiếm hình thể mới khác.

Thế nhưng đối với thiên thần hay thiên thần sa ngã thuộc trung cấp và thượng cấp mà nói, bản thân họ cũng có yêu cầu về vỏ bọc bên ngoài. Đặc biệt là thiên thần cấp cao, hình thể phù hợp với yêu cầu của họ rất ít gặp trên thế giới, có cái dựa vào việc lưu

truyền dòng máu, hình thể có được càng lớn mạnh do linh hồn lớn mạnh, đối với cái sau, sẽ do sự tái sinh luân hồi của linh hồn mà sản sinh ra hình thể mới. Trước khi thiên thần thượng cấp nhập vào vỏ bọc bên ngoài, bắt buộc phải trải qua sự cho phép trước tiên của linh hồn nguyên bản, sau đó mới có thể nhập vào”.

Đây là những thứ sau này tôi học được từ những cuốn sách thần học viết về lĩnh vực này và những ghi chép liên quan, có thể coi là một loại kiến thức đi. Cho nên vào thời điểm đó, Ferrero đã dùng ngọn lửa linh hồn cuối cùng của mình để cứu vớt sinh mạng đã bị dập tắt của người em trai song sinh.

Ferrero mất đi hình thể nhưng vẫn làm được một việc tốt trong thời khắc cuối cùng ấy. Trước khi mất hết ý thức, hình như hắn vẫn cố liếc nhìn về phía Tina đang rơi nước mắt.

Giọt nước mắt của Tina rơi xuống giống như hạt ngọc trai vỡ, cũng không rõ cô ấy khóc thương cho Millea, hay cho chính Ferrero. Tôi quyết định có cơ hội sẽ thử đi tìm hiểu kỹ vấn đề này, thế nhưng ít nhất cũng phải đợi cô ấy bình tĩnh trở lại.

Đến khi chúng tôi đều cho rằng mọi chuyện đã được giải quyết hết, thì biến cố lại bỗng dưng ập đến. Ferrero không còn thể xác để chứa đựng linh hồn, đột nhiên bắt đầu sụp đổ. Nhưng không phải kiểu vỡ vụn rời rạc, mà giống như lần sau chót khi hai anh em họ giao chiến với nhau lần đầu tiên, không khí sụp đổ trước khi bùng nổ.

Chỗ này là đáy sông, không có sự hỗ trợ của các thiên thần, tôi và A Tam không thể tự dựa vào sức mình và nhảy ra khỏi đây được. Nước mắt của Tina từ từ ngưng lại, nhưng tinh thần dần dần, ánh mắt thất thần rã rời, còn chìm đắm vào một thế giới không muốn bị chúng tôi thấu hiểu. Bức tường ánh sáng bắt đầu lung lay sắp đổ.

Millea vẫn còn rất yếu, người có thể trông chờ lúc này chỉ còn Voit và Ngô. Xoay quanh hai vấn đề nan giải là họ phải duy trì bức tường ánh sáng hay là giúp chúng tôi dịch chuyển tức thời, rất nhanh chóng, họ lựa chọn cái đằng sau, rồi bắt đầu chạy về phía chúng tôi.

Có một điều sau này tôi mới biết đó là: những người trung lập so với thiên thần bình thường, họ không những không thể bay mà chỉ có thể dịch chuyển tức thời, hơn nữa vì sức mạnh thiên đường bị suy yếu đi rất nhiều (*đôi cánh chính là nguồn gốc quan trọng của sức mạnh thiên đường*), nên những việc như dịch chuyển tức thời và những năng lực khác đều giảm sút đáng kể, hàng ngày chỉ có thể lác đác vài lần, mà khoảng cách cũng vô cùng hạn chế. Để đem theo những “vị khách thừa” dịch chuyển tức thời đi chỗ khác, sẽ gây ra hao tổn rất lớn cho bản thân.

Đáng tiếc, chỉ vì một chút do dự, mà họ đến muộn một bước. Lúc Voit và Ngô chỉ cách chúng tôi có hai ba vị trí, thể xác của Ferrero đã hấp thu đủ năng lượng, bắt đầu đảo ngược đạo hạnh, bùng nổ “đùng đoàng” một tiếng.

Không gian hình hộp tạo ra từ bức tường ánh sáng bị phá vỡ hoàn toàn. Chỉ trong nháy mắt một màu tối đen đặc sệt bao trùm toàn bộ thế giới. Dưới tác động của định luật vật lý, nước sông kèm theo tiếng chảy rào rào khiếp sợ hung hãn ập đến, không thể chờ đợi để giành lại vùng đất đã mất này.

Cuối cùng các thiên thần đã không thuận lợi để chạm vào được cơ thể của tôi và A Tam, phát huy sức mạnh thần thông của họ. Nước sông đục ngầu chứa đầy bùn đất và mùi dầu mỡ trút thẳng vào lá phổi của tôi đầy ngang tàn.

Trước khi ý thức cầu cứu xâm chiếm hết não bộ, tôi đã tự nói với mình rằng: “Nhất định phải gắng sức bơi được lên trên”.

Nhưng buồn thay, sông Đông và sông Hudson bao quanh đảo Manhattan, có thể chịu được lực chỉ là bánh xe khổng lồ có

trọng tải hàng vạn tấn. Độ sâu của mực nước cũng đã vượt quá khoảng cách để tôi có thể nín thở bơi lặn. Tôi giống như một con kiến càng muốn rung cây, không muốn khuấy phục số mệnh. Thế nhưng, cơ thể và tứ chi càng cảm thấy trầm trọng, không khí trong phổi bị rút đến cạn sạch.

Tôi bị động uống phải một hùm nước sông, ý thức rời rạc. Tôi đã hết sức rồi.

Đến khi tôi có thể cảm nhận được mọi thứ xung quanh một lần nữa, thì tôi đã ở trong một môi trường hoàn toàn xa lạ. Chí ít bây giờ tôi có thể thở được, hơn nữa còn có thể nhìn thấy ánh sáng xung quanh, mà không phải là bóng tối lạnh lẽo kia. "Summit... Millea... Tina... Voit... Ngô!", tôi cố gắng gọi tên từng người một, lặp đi lặp lại ba lần. Nhưng xung quanh chẳng có ai trả lời.

Có khi nào tôi đã lên thiên đường rồi chăng? Nghĩ đến điều này tôi lại tự mỉa mai và than thở, tôi có công trạng gì để có thể lên thiên đường cơ chứ.

Tôi tỉ mỉ suy nghĩ về tất cả mọi chuyện, sắc mặt bỗng nhiên thay đổi. Vừa rồi có thể đầu óc tôi vẫn hơi mơ hồ, nhưng bây giờ tôi đã nhận ra rồi, chỗ này, chính là công viên Lakeside Park ở Bắc Miami, cách khu nghĩa địa và nhà thờ ma quỷ chỉ năm phút đi bộ.

Tôi đang dựa mình vào phía đầu trước của một chiếc xe Volkswagen màu xám, đây là tư thế sau khi tôi tỉnh lại. Trước mặt tôi là một hàng rào, bước qua hàng rào là một cái hồ lớn. Trên mặt hồ có rất nhiều loài chim sống dưới nước, có thiên nga, có vịt và có cả chim hải âu. Đúng rồi, chỗ này chỉ cách biển chưa đến hai phút chạy xe. Giữa hồ có một đài phun nước bắn thẳng lên không trung, nước rơi xuống từ bốn phía xung quanh tạo thành vòng tròn.

Bên cạnh tôi có mấy chỗ đỗ xe được vẽ bằng vạch vàng, nhưng sau lưng tôi chỉ có đúng một chiếc xe này. Xung quanh vẫn chẳng có ai, thứ có thể động đậy chỉ có lũ chim sống dưới nước vẫn đang ung dung tự tại. Trên nền đất bùn mềm rơi đầy lá thông, ngoài ra còn có một lớp da của con thằn lằn trắng để lại.

Lúc tôi nhắc chân lên hàng rào, thành lan can chạm phải một vật cứng ở trong túi quần của tôi. Tôi lấy nó ra xem, đó là một miếng nhựa hình hộp, góc phải bên trên có một thứ gì đó màu bạc giống như nút bấm công tắc. Tôi ấn vào đó, từ một mặt của miếng nhựa có một thứ màu bạc bật lên. Đó là một chiếc chìa khóa. Mặt sau là logo của hãng Volkswagen, còn có một dây xích xe đã bị ấn lõm xuống. Tôi ấn thử, khóa lập tức mở ra.

Tôi ngồi lên xe, bắt đầu nổ máy. Tôi vẫn cảm thấy mơ hồ mông lung với toàn bộ những gì đang diễn ra. Tôi lái xe ra khỏi công viên, chạy về phía Nam. Khu nhà trọ tôi và A Tam đang ở có thể trông thấy rất rõ trên phố 140th phía trước. Sau khi về đến nhà, sẽ xuất hiện cảnh tượng như thế nào? Chẳng nhẽ tất cả mọi chuyện chỉ là một giấc mộng dài trong lúc tôi ngủ gật ở công viên ư?

Thế nhưng, những ký ức về công viên đó, lại trào dâng lên trong đầu tôi. Tôi còn nhớ lần đầu tiên dẫn A Tam đến phố 163rd ăn trưa, tôi chọn món đậu phụ sốt nấm, vì thói quen ăn bốc ở quê hương A Tam đã hại cậu ấy bị bỏng kêu la “oai oái”. Cậu ấy cầm đũa trông thật ngốc nghếch, miệng liên tục “ba za ba za” khen thức ăn ngon. Tối hôm đó chúng tôi đi trên con đường nhỏ có tên “18th Avenue” (Đại lộ 18) để về nhà. Màn đêm buông xuống, chúng tôi ngồi trong chiếc xe công chúa Bạch Tuyết già, nhìn thấy rất rõ một chiếc xe con có rèm che đang đứng đưa lắc lư.

Tôi và A Tam đánh cược 20 đô. Tôi dám khẳng định, trong chiếc xe đó chắc chắn là một đôi tình nhân đang làm chuyện xấu hổ. Mặc dù A Tam ngây thơ nhưng cũng rất háo sắc, cậu ấy cũng nghi ngờ về điều này. “Không cược với cậu nữa, tôi xuống xe đi

chúng thực coi sao”. Cậu ta chạy tung tăng xuống xe và nhìn vào từ cửa sổ. Thấy một đôi tình nhân đang hoảng hốt lo sợ cố gắng che kín. Cậu ấy lẩn trốn rồi chạy về, chúng tôi nhấn ga và chuồn mất tiêu. A Tam thò đầu ra ngoài, thấy người đàn ông chạy ra khỏi xe chửi bóng chửi gió.

Những ký ức đó không thể nào là mơ được, cảnh trong mơ đâu có chi tiết và chân thực đến như vậy. Nhưng ai không biết chứ.

Tôi đạp mạnh chân ga sâu hơn chạy thẳng theo hướng về nhà, tính năng của chiếc xe này dường như vẫn còn tốt. Tại ngã tư trạm xăng của cửa hàng tiện lợi 7-11, vừa may gặp đúng đèn đỏ. Tôi xuống xe. Vô tình liếc nhìn về hướng khu nghĩa địa. Tôi suýt bật cười thành tiếng, sang Mỹ du học, vừa đến đây mà cứ hai ba ngày lại chạy đến nghĩa trang. Có điều, chính cái liếc nhìn vô tình đó, lại khiến tôi thất kinh hồn vía.

Tôi trông thấy hai bóng người. Không biết là do hôm nay thị lực của tôi đặc biệt tốt hay như thế nào, mà tôi vừa nhìn đã thấy ở phần đuôi lông mày của một người trong đó, có vết cào xước màu đỏ tươi, nó đặc biệt cao vút hiện rõ trên làn da ngăm đen của anh ta. Đó, chẳng phải là pháp sư trừ ma White đã qua đời rồi hay sao?

Phản ứng ngay lúc đó của tôi chỉ có ba chữ: shock toàn tập (cực choáng váng)!

Nhưng tôi quyết tâm tìm cho ra ngọn nguồn sự việc. Thế là tôi buộc phải thay đổi làn đường trên đường một chiều, rẽ sang phải, rồi dừng xe. Tôi đỗ xe bên ngoài tường rào, mở cửa sổ bên ghế phụ, vì muốn nghe trộm cuộc đối thoại của hai người bên trong kia. Lúc tay tôi sờ vào con dao bạc cài ở đoạn thắt lưng, mới phát hiện thấy chỗ đó trống trơn không có gì.

Tôi lục quanh người tất cả những chỗ có thể giấu được đồ, thậm chí cả bên trong quần lót. Ngoài bộ quần áo đang mặc trên người và chìa khóa xe đang cắm sau vô lăng ra, căn bản không

có thứ gì khác nữa. Ngay cả chìa khóa nhà và ví tiền cũng không có. Trong xe sạch sành sanh không có thứ gì cả.

Đúng lúc tôi định tháo dây an toàn và xuống xe, lại phát hiện thấy không thể nào tháo được. Cho dù muốn chui qua khe dây an toàn mà cũng không được, bản thân cái dây cũng như có sức sống càng thu càng chặt. Dần dần, tôi bắt đầu có cảm giác như nghe thấy tiếng gì đó. Rất nhiều âm thanh trong thế giới thanh tịnh này tập hợp lại với nhau, quanh quẩn trong đầu tôi.

Từ mơ hồ đến rõ ràng, những âm thanh đó bắt đầu có âm sắc riêng biệt. Sau đó tôi mới nghe ra, đó chính là tiếng của Millea, Tina, còn có hai người trung lập nữa. Tất cả bọn họ đang réo gọi tên tôi, và nói với tôi. Tôi muốn trả lời lại họ, nhưng không biết phải mở miệng thế nào, mà tôi lại đang lo ngại liệu có bị hai người bên trong bức tường nghe thấy không.

Lúc đó White ở bên trong bức tường nói một câu, và nó khắc sâu vào trong đầu tôi rõ ràng rành rành. Anh ấy nói: “Ngay từ ngày đầu tiên làm pháp sư trừ ma tôi đã biết, tôi sẽ không có được cái chết yên lành. Tôi không oán trách bản thân đã bị ông giết, mà là tôi không thể tự tay giết chết ông, hoặc cùng chết với ông, Lucifer à”. Riêng cái từ cuối cùng đó, vang lên văng vẳng vào tai.

Tiếp theo, lại có một âm thanh khác giống như mặt đối mặt, gọi to tên của tôi: “Ngô Địch”. Đó là tiếng của Millea. Tôi thoáng đánh mất chú ý, đáp trả “Ừ” một tiếng. Mí mắt của tôi bắt đầu sụp xuống, cứ như thế, tôi ở trên một chiếc xe đang mở máy, thắt dây an toàn ngủ thiếp đi.

Cùng thời khắc đó, tôi lại phấn chấn tinh thần mở mắt ra. Ngay trước mặt tôi, là những gương mặt thân quen đang nhìn tôi lo lắng.

Millea gần phía trên đầu tôi nhất là người đầu tiên phát hiện tôi mở mắt. Anh ấy phấn khích tiến sát đến, hỏi tôi thấy thế nào? Những người còn lại thấy vậy, họ cũng lần lượt cố gắng đưa đầu

của mình ra trước tầm nhìn của tôi. Trong mũi tôi cắm hai ống dẫn oxy, nhưng tôi vẫn có thể ngửi thấy được son môi mùi dâu tây của Tina, cùng với mùi hôi miệng của A Tam.

“Làm gì mà nhìn tôi như vậy? Tôi vẫn chưa chết, cũng chẳng có tiền di chúc để chia cho mấy người đâu!”, lúc tôi đang chửi, thì trông thấy ở phía cuối tầm nhìn, có bóng dáng của Nishimura đang bị Ngô chặn lại. Tôi thầm nghĩ Mập Lùn thật là quan tâm, chưa thấy xuất hiện trong nhóm người, không lẽ tôi lại phải ngất xỉu một lần nữa. Sau này tôi mới biết, vì cô ấy quá lùn, người anh em nghĩa khí đã giúp tôi chặn lại.

Sau khi nhìn thấy Nishimura, tôi ngồi cả người dậy. Muốn thể hiện phong độ quân tử nhanh nhẹn trước mặt cô ấy, thì vừa mới bị hủy hoại trong chốc lát. Millea nhìn tôi vẻ trách móc, khi ấy tôi mới hay, hóa ra mình nằm ì trên giường bệnh như người thực vật hơn hai ngày rồi¹⁶. Nhìn tình hình này, so với những người hôn mê nằm bất định ba ngày ba đêm trong các bộ phim điện ảnh, khả năng hồi phục của tôi so với họ vẫn mạnh hơn một ngày.

¹⁶ trong tiếng Anh người thực vật và các loại rau nói chung đều dùng từ *Vegetable*

Tôi và A Tam được bốn thiên thần cứu vớt, hai chúng tôi khi đó đều đã nguy kịch đến tính mạng rồi. A Tam được các thiên thần dùng sức mạnh thiên đường hồi thức, lập tức tỉnh lại ngay, nhưng họ lại bó tay hết cách với trường hợp của tôi. Tất nhiên hai cô gái kia đều không hay biết về những chuyện này. Tôi nói úp úp mở mở rằng mình nằm mơ.

Nghe đến từ “mơ” này, Tina lập tức trở nên khẩn trương, cô ấy hỏi tôi mơ thấy gì, còn yêu cầu tôi thuật lại chi tiết không sót tẹo nào. Tôi đành phải vừa nhai ngấu nhai nghiền cái bánh hăm-bơ-

gơ phô mai A Tam đưa cho, vừa kể lại. Lúc mới nhắc đến công viên có chiếc xe lắc lư, tôi nhớ ra hai cô gái không biết chuyện gì đang có mặt tại đây, nên có chút né tránh. Khi ấy Millea nắm lấy cánh tay tôi, mỉm cười và nói: “Hai ngày không ăn uống gì, chẳng thấy cậu gầy đi là mấy. Ha ha”. Thế nhưng vang lên trong đầu tôi lại là một câu nói khác của anh ấy “Không sao đâu cậu cứ nói đi. Nếu trong tình huống bắt buộc, tôi có thể sửa lại ký ức của họ thậm chí là xóa bỏ chúng”.

Tôi nói một mạch chi tiết tỉ mỉ đến Lucifer. Các thiên thần đều thể hiện rõ vẻ kinh ngạc, nhất là hai thiên thần đã biết đến giấc mơ dự báo của tôi trước đó, chính là Millea và Tina.

Millea chuyển chủ đề câu chuyện, các thiên thần cũng cùng phối hợp, không lâu sau, họ vội vàng lấy cớ rằng tôi cần phải nghỉ ngơi, và tiễn hai cô gái về nhà trọ. Nishimura nhìn tôi, biểu cảm của cô ấy vẫn có chút lo lắng, hỏi Millea đến lúc nào tôi mới hoàn toàn bình phục. Millea nói: “Tên nhóc đó ngày mai có thể chạy nhảy tung tăng khỏe như vâm rồi”. Nói thế cô ấy mới vui vẻ trở lại, và cười duyên dáng với tôi: “Cũng phải. Cậu vốn dĩ cũng không phải mắc bệnh gì, chỉ là không cẩn thận bị ngã xuống nước, vận động nhiều một chút có khi lại tốt cho sức khỏe. Ba ngày nữa, cũng là sau năm mới tôi phải quay về Indiana rồi, hai ngày tới... cậu có muốn đi chơi cùng tôi không?”, nói đến chuyện sau cô ấy có phần hơi e thẹn.

Tôi gãi gãi gáy, lúng túng trả lời: “Được chứ, không có gì...”, cô ấy vui mừng ra về cùng Mập Lùn.

Sau khi cùng hai cô gái xuống tàu điện ngầm, Millea lập tức dịch chuyển tức thời để quay lại. Ngó nhìn ngó để ý xung quanh, đi đến trước cửa phòng bệnh niệm chú cách âm, rồi lấy tay vẽ vài nét lên trên không.

Họ thảo luận về vấn đề liên quan đến Lucifer. Họ chưa hoàn toàn tin tuyệt đối vào giấc mơ của tôi, nhưng đã thống nhất cho

rằng cần phải làm một cái gì đó để ngăn chặn trước.

“Nếu như cậu ấy thực sự là tiên tri, vậy chúng ta buộc phải chuẩn bị tâm lý, Lucifer quả thực đã thức dậy rồi”, Tina nói.

Hồi học trung học tôi đã từng chép trích thơ của Kahlil Gibran, và biết được từ hiếm thấy đó có nghĩa gì. Nó thực sự khiến tôi như bị sấm đánh. Tôi không kịp được liền nói toáng lên: “Sao cơ? Tôi là nhà tiên tri?”

Mira nhìn tôi gật đầu, Tina nói thêm: “Thậm chí còn hơn cả tiên tri”, câu nói này làm tôi phấn khích, nhưng cô ấy chưa nói hết câu, “nếu thực sự là vậy, mà để phe ác quỷ phát hiện được, chúng sẽ cố gắng tìm cách truy sát cậu hoặc bắt cóc cậu. Nói đơn giản nghĩa là, cậu sẽ chết nhanh hơn”. Cô ấy đã thành công khi biến tâm trạng của tôi chuyển sang một hướng cực đoan khác.

Lúc này đến lượt Voit lên tiếng bằng chất giọng Tây Ban Nha: “Lucifer vẫn luôn tồn tại, chỉ là bị giam cầm ở một nơi nào đó mà thôi, trong “Kinh Thánh” nói là đầu bên kia của Jerusalem tương ứng trên Trái Đất, nhưng thực tế lại chẳng có ai biết tính xác thực của nó. Sức mạnh và sự tự do của hắn đều chịu hạn chế rất lớn, vì vậy thế lực ác quỷ trên Trái Đất hầu hết đều nhỏ. Tuy nhiên tôi còn nhớ vài năm trước mọi người xôn xao bàn tán về ngày tận thế, chính vào thời điểm đó, ác quỷ trên mặt đất dường như tăng lên một cách đột ngột”.

“Đó là lần đầu tiên tôi nghe thấy nội dung của gợi ý!”, đến bây giờ hai câu nói đó vẫn rõ mồn một trong đầu tôi, có thể vì nó vừa đồng thời là Mary Sue¹⁷, lại vừa là tiếng Trung.

¹⁷ Sản phẩm của trí tưởng tượng hoàn thiện hóa bản thân.

“Thế lực của ác quỷ sẽ càng ngày càng lớn, bởi vì thứ chúng ta có là thủ đoạn lôi kéo đục vọng khiến con người sa ngã. Trong nội tâm mỗi người, đều là một ngọn núi lửa đang hoạt động có thể bùng phát đục vọng bất cứ lúc nào”, Tina giống như đang tự nói chuyện với chính mình.

“Gì cơ!”, Millea thốt lên, “Cô nói, ‘chúng ta?’”.

Tina lắc đầu, nói với Millea và những người đang có mặt tại đó: “Câu nói đó, nguyên xi là đàn anh của chúng ta, đã nói trước khi dẫn dắt anh chị em chúng ta rời khỏi thiên đường”.

“Volcano” (núi lửa) - từ này cứ lặp đi lặp lại liên tục trong đầu tôi, ngay sau đó, tôi nhớ lại ngày White chết. Anh ấy bị thiêu chết từ trong ra ngoài, xuất huyết nội tạng khiến anh ấy chảy ra vũng máu lớn. Bộ dạng đó, có thể nói đó là lần đầu tiên tôi trông thấy người chết ở khoảng cách gần đến vậy, hơn nữa còn rành rành ngay trước mắt. Là Lucifer đã khơi dậy ngọn núi lửa bên trong White làm nó bùng phát.

“Núi lửa, núi băng gì chứ, cho dù tên Lucifer đó có ba đầu sáu tay chín cái cánh đi chẳng nữa, thì trước mặt Sumit này, tôi vẫn già cho hấn nát như người ra”, tên tiểu tử này lại mắc bệnh rồi, ai đó mau đến cho hấn uống thuốc đi giùm cái.

Tất cả mọi người đều bị cậu ta pha trò gây cười. Trên người A Tam có lực tương tác lây nhiễm tích cực mà.

Tôi lớn tiếng nói: “Gọi người đến nhờ giúp tôi mấy cái ống cắm vào người này đi, làm thủ tục xuất viện đi”.

“Chúng ta chớ nên tự mình dọa mình. Nói không chừng Lucifer vẫn đang bị nhốt ở đâu đó, Địch chỉ đơn giản là nằm mơ ác mộng mà thôi”, Millea khua tay nói, rồi cười cười lấy khuỷu tay huých vào bên eo A Tam, làm cậu ấy bật cười “ka ka”.

“Đúng rồi, cho dù tên đó có thực sự chạy được ra, không phải ở đây chúng ta còn có Scene có thể tổng hấn về chuồng hay sao”, tôi nói, cá nhân tôi cũng rất ghét không khí tẻ nhạt tiu nghỉu.

A Tam lại gần giúp tôi rút các ống dẫn khí ra, Millea xoa nhẹ lên đầu tôi, tôi chỉ cảm thấy một luồng ấm áp đi vào, chảy thẳng khắp toàn thân, cảm giác cơ thể trống rỗng ban đầu đang được làm đầy từng chút một bởi dòng chảy ấm nóng đó, thể lực của tôi đã khôi phục hoàn toàn.

Tôi quay đầu nhìn sang bóng dáng của Millea đang thở hổn hển, không nhìn được cười: “Anh nhìn anh đi, đúng là phải rèn luyện nhiều hơn đây”. Millea cười nhếch mép, nhưng đến khi nhìn sang Tina đang đứng cạnh anh ấy, tôi lại thấy hơi giật mình.

Tôi cúi xuống xỏ giày, vào nhà vệ sinh thay bộ đồ sạch sẽ A Tam đưa cho, cả nhóm chúng tôi thản nhiên bước ra khỏi bệnh viện. Tôi hỏi A Tam không cần làm thủ tục xuất viện hay sao.

A Tam nói: “Không cần đâu, lúc cậu được cứu đưa vào bệnh viện, Millea chỉ dùng thông tin giả, bọn họ sẽ không điều tra ra cậu đâu”.

Tất cả cùng cười, chẳng có bất cứ điềm báo trước nào, trong đầu tôi lại vang lên một giọng nói đàn ông với sắc thái vui vẻ: “Có phải các người vừa nhắc đến ta phải không?”.

Tôi nhìn xung quanh mình, biểu cảm trên gương mặt mỗi người đều trở nên cứng ngắc. Tất cả bọn họ cũng nghe thấy.

Tina khẽ giọng nói: “Là hấn. Đúng là hấn rồi”.